

LANG THANG CHỮ NGHĨA

III

PHAN HUY ĐƯỜNG

Ngày ngày Lang thang chữ nghĩa

Trong văn học Pháp, *Lang thang chữ nghĩa* thuộc loại *Carnet* của nhà văn, thi sĩ, triết gia. Lúc viết, họ hay giả vờ : ghi cho mình đừng quên thôi, không có ý đăng. Như *Pensées* của Pascal ấy mà. Nhưng nhiều người thầm kín mong sẽ được người đời đăng và quan tâm, thậm chí mê, sau khi mình đã đi chầu Diêm Vương. Ở Alain, thường là những châm ngôn (*aphorismes*). Ở Sartre thì mỗi đề tài són thành vài... trăm trang : *Carnets de la drôle de guerre*, *Carnets pour une morale*. Sartre trung thực với triết lý của chàng khi chàng cho phép đăng tất cả thư từ, bản nháp *e tutti quanti* mà chàng đã từng viết : chúng đã từng là (*est éte*) chính mình, sao phải phủ nhận chúng ?

Ở tôi, *Lang thang chữ nghĩa* là triết và văn học dưới hình thái... mì ăn liền ! Nó chỉ khác mì ăn liền thông dụng ở một điểm thôi : thiếu bột gia vị phong phú của công nghiệp đánh chén. Muốn thưởng thức nó một cách trọn vẹn, phải tưới nước dùng độc nhất hợp khẩu vị với nó : *Tư duy tự do* (Nxb Đà Nẵng, 2006) và

<http://amvc.fr/>

2009-05-30

MỤC LỤC

Ngày ngày Lang thang chữ nghĩa	5
Đề zui zui một tí	10
Nàng tiên kinh tế thị trường.....	12
Vẻ đẹp mê hồn của nàng tiên Toán.....	26
Không thêm biết mới ngoan	27
Ý thức hệ	28
Một bằng đại học cần thiết : hiệu đính chính tả	30
Sửa văn phong của người khác	31
Nấu gì cho ai ?	32
Toán và vật lý (trao đổi)	33
Hành động và lệ thuộc	33
Triết lý và Khoa học	34
Thảo luận – 01	36
Dị đoan	39
Nửa nạc nửa mỡ.....	40
Độc cổ nhân.....	40
Nghệ thuật cho – 1.....	42
Yêu – 1	43
Một loại tỷ phú Mỹ	43
Đạo văn (trao đổi).....	44
Yêu – Chết – 1	45
"Tây tính", "Việt tính"	47
Ngừa	48
Hoa	48
Chữ nghĩa – 2	49
Triết gia PhuLăngXa xưa và nay	50
Lang thang chữ nghĩa, nghĩ cho cùng.....	51
Sống cho ra người.....	52
Đề số lòng ?	52
Khuyên người khác.....	52
Làm người Ziao Chi trong thời đại "toàn cầu hoá"	53
"Nobel" kinh tế học 2010.....	53
Khi ta sai.....	55
Trực diện	56
Yêu chết – 2.....	56
Chết – 3	57
Tây Con, Việt Con.....	59
Kể ra	59
Nhân quyền ơi nhân quyền !.....	60
Làm oép.....	62
Dịch văn phong.....	63
Tương lai hồn nhiên.....	63
Nghệ thuật cho – 2.....	64

Phương pháp quản lý tư bản ?	64
Khi cái khéo léo cái khôn	68
Triết học – Khoa học	68
Cái Đẹp trong sự hoàn thành những quá trình nghiệm sinh	69
Kiên trì.....	70
Một con vịt giò đáng yêu.....	70
Thương nhau	72
Làm chi ?	72
Buồn làm chi ?.....	73
Nhân phẩm của mình và của người đời	74
Có	78
Tình yêu già.....	78
Vượt.....	79
Hành động bằng chữ nghĩa	79
Đối thoại trong tiểu thuyết.....	80
Survie ?.....	81
Suy bụng ta ra bụng người.....	81
Giai cấp của tương lai ?	82
Một giấc mơ hảo – 3 ?	84
Dấm dớ	85
Một cuộc tranh luận hảo	85
Một lời mắng khéo, đáng đời.....	104
Lý tưởng, khoa học và niềm tin	108
Khi Trung Quốc du nhập chủ nghĩa tư bản.....	110
Lại gió thổi mây bay	120
Một cây sậy hảo.....	120
Tư bản tài chính theo cách hiểu của Lenine.....	121
Ta.....	124
Dù sao ta vẫn là người Việt	125
Khi Trung Quốc "mua" Châu Âu	125
Yêu nước thương nòi Ziao Chi ở thời đại oép	128
Extrémismes	129
Jacques PREVERT – Les feuilles mortes	130
Hậu Cộng Sản Tối Tăm Thần Linh Chương – 2.....	133
Hoàng Ngọc Hiến, một đời lương thiện.....	141
Sung sướng.....	144
Khi ta chẳng còn	144
Thầy và bạn	145
Thời đại cách mạng bất khả thi.....	146
Thoắt nghĩ, thoắt quên.....	146
Một ước mơ không hảo	147
Chi phối và tri phối.....	158
Khi ngôn ngữ chính trị Tây Âu chân tình.....	159

Thơ và ta.....	162
Một ý tưởng sắp "duy vật biện chứng"	162
Nghệ thuật đã phá hàng rào	168
Những con đề của chủ nghĩa tư bản – 1	169
Chiếm hữu	175
Tương lai và hiện thực	176
Điều chán nhất.....	177
Gốc rễ của con người, chính là con người	177
Lại Ziao Chi.....	178
Khát	181
Làm chính trị	181
Căm thù nghệ thuật.....	182
Derrière – Đằng sau	183
Hai mặt quái gở của tình yêu	183
Cả một giai điệu trong một từ thôi	184
Đạo và đạo	185
Triết, thầy và ta.....	185
Biên tập – 2.....	186
Usure – Hao mòn	187
Những "sai lầm" chính trị của Sartre	187
Hành-văn	189
Ngồi bô kể truyện và hành văn	190
Văn hoá.....	192
Xứ sở của Descartes hôm nay	193
Ý thức hệ – 3	193
Quản lý Nhà nước như quản lý một hãng tư bản	195
Cách mạng là gì ?	196
Văn ẩn dụ.....	198
Một dân tộc biết tự trọng	199
Khi "khoa học" là tai hoạ ở con người đối với con người	200
Một di sản chớ nở quên	202
Lại "kinh tế chính trị" học.....	206
Dừng cảm sống	209
Tặng sách.....	209
Điều khó nhất ở đời ?.....	210
Làm thơ	210
Hành-động – 3	211
Hành-văn – 2	211
Khi lãnh đạo vô đạo.....	212
Hai thái độ suy luận	213
Làm người – 2	214
Quá khứ – tương lai, 3	214
Dùng tiếng Pháp để làm người Việt.....	214

Thương nhớ Kant	218
Xiềng xích	220
Một ý hay của Nguyễn Hồng Nhung	220
Khi Einstein đọc Descartes và Kant	221
Hề hề Đắc địa (trao đổi)	223
Bất cần.....	224
Conan le barbare, Conan con người man rợ	225
Khi ta buồn.....	225
Thần tượng	226
Tình nghĩa	226
Cả tin	227
Thành kiến.....	228
Ve vuốt	228
Đam mê nghệ thuật.....	228
Thời tiết và con người	229
E then, sợ sệt.....	230
Nghệ thuật làm người	230
Là bạn và làm bạn.....	232
Vấn bản nào là gốc ?	233
Nghệ thuật bằng ngôn từ	234
Làm đàn bà	234
Nhân văn	235
Hú. Gọi hồn.....	235
Ngôn ngữ sống	236
Kẻ thảo dã.....	237
Một lời tạm biệt ý nghĩa	237
Dịch thơ.....	244
Thời điểm sáng tạo	246
An ủi ?	248
Khi biết ta bất lực (Trao đổi)	248
Thư tình	249
Hạnh phúc	250
Ngôn ngữ – 1	250
Tình bạn văn chương.....	251
Ý thức và hành động.....	252
Đây	252
Khủng hoảng tư tưởng ở Tây U	253
Khoa học bấp bực	254
Cùng tác giả.....	256

Đề zui zui một tí

Về nạn dùng toán để "chứng minh" tính khoa học trong môn kinh tế học, thỉnh thoảng ta cũng nên nhớ chuyện không đùa, mới đây thôi, năm 2001. Hai vị Nobel kinh tế Robert Merton và Myron Scholes đã dùng kiến thức "khoa học" của họ để làm sập xuống hãng LTCM trong nội... một buổi sáng. Nhà cầm quyền Mỹ sợ sự phá sản ấy làm sụp đổ luôn cả hệ thống tài chính quốc tế và nền kinh tế thế giới, đã phải huy động một đồng ngân hàng trút vốn vào cứu bồ, ***chẳng đếm xỉa gì hết tới những "quy luật" khoa học khách quan vĩnh cửu tốt đẹp của kinh tế thị trường toàn cầu hoá.*** Một thí dụ điển hình cho giá trị khoa học của những mô hình toán trong kinh tế học. Ở đây, mới chỉ là mô hình hoá một bộ phận nhỏ xíu của kinh tế và hai vị Nobel này lại có thừa mứa thông tin và phương tiện xử lý thông tin để hành động. Thời đại ***computer*** cũng có mặt tai hại của nó. Hai vị mà phải vận dụng mô hình toán của mình bằng bút giấy, có khi không kịp đến nông nỗi này. Nhưng zui chơi (bằng tiền của người khác) với anh ***computer*** thì vào một cái, 1000 tỷ đôla có thể tức thì biến thành... thơ !

Một hình thái kinh tế xã hội ***cho phép*** đơn vị đo lường giá trị của chính nó tách rời thực tế sản xuất của người đời ***tới mức này*** và, trên cơ sở đó, cho phép ***vài thằng, Nobel or not***, zui chơi với tiền, đời sống, thậm chí sinh mạng của hàng chục, hàng trăm triệu người không trù tượng như khái niệm hình thức tí nào, thì hình thái kinh tế xã hội ấy ***bệnh hoạn !*** Lạy giới, hãy khuyến khích anh tài tứ xứ ở đời tập trung trí

tuệ của họ để chẩn đoán đúng căn bệnh và, dù chưa chữa được, cũng hạn chế được phần nào sự tàn phá nhân giới của nó. Đếm bằng nhân mạng và tương lai của trẻ con đó nhe !

LTCM : même les prix Nobel se plantent

Le financier américain John Meriwether avait fondé le fonds spéculatif LTCM avec le concours, entre autres, de deux prix Nobel d'économie, Robert Merton et Myron Scholes. Le principe était de miser de grosses sommes d'argent sur les marchés de produits dérivés (des instruments financiers complexes qui permettent aux spéculateurs de prendre des paris sur les variations de taux de change ou de taux d'intérêt, et d'empocher gros s'ils voient juste). Pour gagner beaucoup sur des variations relativement minimes, LTCM a utilisé à plein le mécanisme de l'effet de levier, qui consiste à emprunter pour investir dans des placements qui rapportent plus que le taux d'emprunt. En d'autres termes, jouer



John Meriwether, fondateur de LTCM. Les leçons de la catastrophe du fonds spéculatif n'ont pas été retenues.

avec l'argent des autres en espérant gagner davantage. Mais le mécanisme se révèle risqué en cas de

mauvaises affaires. LTCM disposait, peu avant sa déconfiture, de 4,7 milliards de dollars de ressources propres, alors que ses placements totalisaient 130 milliards (les banques ayant prêté la différence). Le fonds pensait que son endettement ne lui faisait pas courir un risque trop élevé, du fait de la diversification de ses placements. Mais les modèles mathématiques sur lesquels étaient fondés les calculs des financiers n'ont pas résisté à l'épreuve des faits.

L'annonce par la Russie, en août 1998, d'un défaut de paiement sur sa dette a déclenché un mouvement de panique sur les marchés financiers, qui a transformé

62 ALTERNATIVES ÉCONOMIQUES
10-109 ■ janvier 2001

LTCM en machine à détruire du cash. La totalité des fonds propres s'est envolée en une matinée ! LTCM s'est retrouvé dans l'impossibilité de rembourser ses emprunts auprès des banques et, surtout, de dénouer ses engagements sur les produits dérivés, qui s'élevaient au total à quelque 1 000 milliards de dollars. Par effet de dominos, la mégafaillite menaçait

l'ensemble du système financier international, et donc l'économie mondiale ! La Réserve fédérale américaine a été contrainte d'organiser un plan de sauvetage et de convaincre les grandes banques qui avaient prêté à LTCM (parmi elles, les françaises Paribas et la Société générale) de recapitaliser le fonds à hauteur de 3,6 milliards de dollars.

Le pire a été évité. Pourtant, les leçons de la catastrophe LTCM n'ont pas été retenues. Aucune réglementation des fonds spéculatifs n'a encore été adoptée. Quant à John Meriwether, l'initiateur de LTCM, il vient de se lancer dans un nouveau fonds spéculatif, baptisé JWM Partners, pour lequel il a déjà récolté 400 millions de dollars, en provenance notamment d'investisseurs asiatiques... ■

Mấy vị này chưa "trực tiếp" giết ai cả. Gián tiếp thì thế nào ?

Chủ nghĩa xã hội hiện thực trong thế kỷ 20 đã tự đào mồ, tự sụp đổ, chẳng ai phải tốn viên đạn nào, giết cũng chẳng bao nhiêu người trong cơn giãy chết.

Rất có thể chủ nghĩa tư bản cũng sẽ tự diệt thôi. Nhưng sẽ đầm máu là cái chắc, nếu chúng ta chấp nhận bất lực. Trong tư duy, trong hành-

động. Còn hà hứa cuốn theo chiều gió để cùng nó hưởng thụ và tiêu vong, bất kể người đời, xin miễn bàn. Coi thông tin từng ngày hôm nay cũng thấy quá rõ rồi.

2007

Nàng tiên kinh tế thị trường

Nhân đọc một bài của ông Đoàn Tiểu Long về học thuyết kinh tế của Marx¹

Lâu rồi tôi không đọc bài vở tiếng Việt về những học thuyết kinh tế *e tutti quanti* của Marx. Mình có là kinh tế gia đâu, đọc làm gì ? Chỉ ămvc thôi cũng đủ mệt rồi. Nhưng tôi động lòng vì tôi đã lỡ quý trọng Marx và, như ông Đoàn Tiểu Long nhận xét : nhiều người uýnh Marx hoặc chưa đọc Marx, hoặc nếu có đọc thì chẳng hiểu gì cả. Đây không là lời ngạo mạn rẻ tiền chê người khác ngu nhe ! Tôi không biết dễ dãi với mình như thế. Chính tôi đã hiểu nhầm Marx trong nhiều năm tháng. Thời sinh viên, tôi đã tóm tắt ba quyển đầu trong **Tư Bản Luận** ít nhất ba lần để kiểm soát sự hiểu biết của mình. Lần đầu, trong khi đi làm "culy culeo", tôi gửi văn bản cho một người bạn đang hoàn thành luận án tiến sĩ kinh tế ở Paris để xin ý kiến, nó bảo : mày hiểu sai bét ! Hề hề... Đơn giản thế này. Muốn hiểu (thôi) Marx trong lĩnh vực triết, phải có chút ít "vốn liếng" về triết lý Tây U, từ thời Hy Lạp cổ cho tới chí ít Kant, Hegel và

1 Gã chủ thầu xây dựng và lý thuyết giá trị của Marx, Đoàn Tiểu Long, talawas 6-12-07

Feuerbach, lúc đó mới hiểu được mỗi từ ngữ, khái niệm của Marx nghĩa là gì, khác hay/và đối nghịch với cùng từ ngữ ấy trong ngòi bút của người khác như thế nào. Chúng ta suy luận bằng khái niệm, bằng ngôn từ mà ! Muốn hiểu học thuyết kinh tế của Marx cũng thế nốt và... không đầy đủ ! Biết định nghĩa khái niệm "giá trị của hàng hoá" của Aristote, Smith và Ricardo thôi không đủ. Món đó, chỉ học năm đầu đại học kinh tế Tây U thôi², lại trong tiết mục linh tinh vô bổ nhất "lịch sử tư tưởng kinh tế học" chứ đâu có "khoa học" như Samuelson³, là xong, biết hết, chẳng còn gì để tìm hiểu thêm. Để hiểu khái niệm ấy dưới ngòi bút của Marx, còn cần hiểu triết lý ("**khoa học nhân văn**" mà), sử quan của ông và cần được nghiệm sinh thế nào là một nền sản xuất tư bản "hoàn chỉnh". Điều cuối này, "nhân dân ta" bây giờ mới bắt đầu tiếp cận. Ai không tin, cứ đi hỏi các anh chị em công nhân thứ thiệt – nghĩa là làm công cho chủ tư bản thứ thiệt trong thị trường thứ thiệt – đã đình công "bất hợp pháp" ở Việt Nam trong mấy năm qua thì biết. Hề hề...

Vì thế, lâu lâu tình cờ được đọc một tác giả có kiến thức nghiêm túc về thuyết kinh tế của Marx, tôi cũng thấy vui vui. Ông Đoàn Tiểu

2 tôi cũng đã lỡ, còn đại dột học hết bằng cử nhân, hề hề.

3 Nobel kinh tế đây, người mở đường cho toán học ào vào môn kinh tế học, đã từng tiên đoán rằng kinh tế thế giới sẽ phải mất 30 năm mới khôi phục được khả năng mà nó đã có trước chiến tranh thế giới lần thứ hai. Đến 1975, chẳng còn ai nhớ tới lời tiên tri ấy. (do một bài báo trong Le Monde nhắc lại, theo trí nhớ tồi tệ của tôi)

Long quả đã đọc kỹ *Tư Bản Luận* (3 quyển đầu, Livre I) và đã hiểu nó như những trí thức Tây Âu tả khuynh sắc sảo nhất⁴ hiểu nó, nghĩa là : hiểu đúng phần có thể trình bày mạch lạc được bằng khái niệm và phương pháp suy luận hình thức⁵. Thế thôi cũng đủ vui chơi với khối lý thuyết kinh tế thời thượng đời nay rồi. Phần còn lại, như ông Đoàn Tiểu Long nói, dính dáng tới triết, nhân sinh quan, thế giới quan và phương pháp suy luận biện chứng – của riêng Marx – chính Marx đã công khai thừa nhận mình kế thừa Hegel bằng cách... phủ định Hegel mà ! Không chỉ thế thôi ! Nó dính dáng tới khả năng mở đường cho lý trí của ngôn ngữ mà chúng ta dùng để tư duy ngày nay. Hai món đó không biệt lập được !

Thí dụ : những khái niệm "hàng hoá", "lao động", "giá trị" và "tiền". Định nghĩa biện chứng của chúng ở trong *Contribution à la Critique de l'économie politique*⁶. Ngay khi hạ bút viết, Marx đã có được cái nhìn khá rõ ràng, toàn diện, vừa vi mô, vừa vĩ mô ở mức toàn cầu của phương thức sản xuất và hình thái kinh tế xã hội⁷ tư bản. Câu đầu trong bài đề tựa trứ danh cho quyển sách này là : "**Tôi xem xét hệ**

4 Chỉ liếc qua danh sách các tên tuổi ấy cũng đủ ớn xương sống ! Không chỉ có Nobel tà tà zăn chương thôi, có đủ thứ khác : các nhà toán học, vật lý, sinh học, tiềm thức học (psychanalyse), khoa học nhân văn, nghệ sĩ đủ loại e tutti quanti. Ngay Hannah Arendt cũng không coi thường Marx ! Đủ biết...

5 Trong lĩnh vực này, ít ai viết văn chính xác và chặt chẽ bằng Marx !

6 Góp phần phê phán kinh tế chính trị học.

7 mode de production, forme économique et sociale.

thống kinh tế tư sản theo thứ tự sau : tư bản, sở hữu đất đai, lao động đổi lấy đồng lương⁸ ; Nhà nước, ngoại thương, thị trường thế giới.⁹ Cái "kinh tế toàn cầu hoá" ngày nay chẳng có gì mới mẻ về mặt lý thuyết, về lôgích vận động nội tại của nó, nó là kinh tế tư bản bành trướng ở mức toàn cầu, đó là "sự nghiệp lịch sử¹⁰" của nó như Marx đã khẳng định từ lâu, thế thôi. Chính vì thế, hiện nay, nó ngày ngày tái tạo ở mức toàn cầu những điều mà Marx đã nghiên cứu, mô tả – và giải thích – ở các nước tư bản thời ông. Đương nhiên, về mặt hiện tượng, như mọi hiện tượng đáng chú ý ở đời, nó hoàn toàn mới lạ¹¹. Mới lạ nhất là vai trò quyết định của tư bản dưới hình thái tài chính. Đây là hình thái "nguyên chất" nhất của nguyên lý tư bản : tiền đẻ ra tiền¹²... Trong khoảnh khắc, bất cần

8 travail salarié. Khái niệm này chỉ được định nghĩa hoàn chỉnh hơn 10 năm sau trong Tư Bản Luận, khi Marx phân biệt rõ ràng "sức lao động" với lao động. Ông coi đó là đóng góp đặc thù của ông cho môn kinh tế chính trị học.

9 "J'examine le système de l'économie bourgeoise dans l'ordre suivant : capital, propriété foncière, travail salarié ; État, commerce extérieur, marché mondial."

Contribution à la critique de l'économie politique, Éditions Sociale, Paris, 1957, p. 3.

10 Cõi Tuyên Ngôn Cộng Sản trứ danh của Marx-Engels.

11 Hiện tượng "quả táo tọng u đầu Newton" và hiện tượng "Zidane húc banh lọt lưới" biến anh PhuLăngXa thành vô địch thế giới, mới lạ hết sảy, chẳng có gì giống nhau. Tuy vậy chúng thể hiện cùng những quy luật vật lý cơ bản.

12 Trong Tư Bản Luận : giá trị đẻ ra giá trị (de la valeur qui engendre de la valeur). Engels đã từng bình luận : đây là định nghĩa trừu tượng nhất, do đó

phải thông qua một quá trình sản xuất bất cứ gì... Ở thời Marx, chưa đến nỗi thế.

Tuy vậy, quyển *Contribution à la Critique de l'économie politique* chưa bàn tới khái niệm tư bản nhe, mới chỉ bàn tới cái nôi cần thiết để khai sinh ra tư bản và quá trình lịch sử sản xuất và trao đổi của nhân loại đã cho phép cái nôi ấy ra đời như thế nào. Chỉ thế thôi mà Marx đã phải mất 15 năm nghiên cứu kiến thức kinh tế học mà thiên hạ có được từ thời... Aristote cho tới thời ông ! Ông cũng công nhận đó là những khái niệm nền tảng, trừu tượng nhất của môn kinh tế học. Vớ phải nó, hoặc phải chịu khó uống nhiều *paracétamol* để cầm cự khi đọc¹³, hoặc hiên ngang phán : *exotic*, phi khoa học, không có gì đáng bàn hết ! Nhưng hỡi ơi, chưa hiểu định nghĩa biện chứng của những khái niệm ấy, chẳng thể nào hiểu cạn *Livre I* của *Tư Bản Luận*. Đọc *Marx-Engels Correspondance* thì biết : Engels khuyên Marx đơn giản hoá cách trình bày thuyết giá trị trong *Tư Bản Luận*, Marx không chấp nhận với lý do : chúng ta có trách nhiệm với những độc giả trẻ khao khát kiến thức khoa học. Trong ngôn ngữ của Marx : tư duy biện chứng mới thực sự khoa học. Có đây ví dụ. Vừa kể thừa thế kỷ Khai

là định nghĩa "chung" nhất (général, khái niệm triết) của tư bản, không thể có định nghĩa nào chung hơn.
13 Marx đã công nhận : đây là tác phẩm hegelien nhất của ông. Ông cũng đã ân hận rằng vì ông muốn khẳng định đóng góp quý báu của Hegel cho triết học mà ông đã vận dụng ngôn ngữ một cách rất hegelien khiến quyển sách khó hiểu. Trong trước tác của mình, Trần Đức Thảo đã dùng nhiều khái niệm trong tác phẩm này và những bản thảo làm việc do Marx để lại (Grundrisse, 1100 trang !).

Sáng14, vừa "vượt" nó theo kiểu Hegel là thế đấy.

Quyền sách trên có thể coi là quyền sách gốc của học thuyết kinh tế của Marx, vì sao ? Vì khái niệm "giá trị" là nền tảng của mọi lý thuyết kinh tế, chẳng khác gì khái niệm "năng lượng" trong vật lý. Nhưng than ôi, hàng hoá cũng như giá trị của nó không là một vật thể vốn có sẵn trong tự nhiên, có thể lôi cổ vào labô để thoải mái xem xét, phân tích, tìm hiểu, "*toute chose égale par ailleurs*¹⁵" được. Nó xuất hiện rất muộn màng trong lịch sử của loài người, nó lại do con người tạo ra trong những hoàn cảnh và điều kiện rất cụ thể, rõ ràng, có thể... hiểu được ? Chỉ mới gần đây thôi, trong nhân giới khốn khổ này, "có tiền mua tiên cũng được" mới trở thành sự thật phổ biến đến mức "đương nhiên" thống trị tư duy của quần hào vì lẽ "cái gì cũng có... cái giá của nó", kể cả... tiền. Nhưng hỡi ơi, chính vì "giá trị", dưới hình thái đôla chẳng hạn, là thước đo chung của tất cả, kể cả đàn bà Việt Nam trong cái chợ người toàn cầu hoá này, mà bản thân nó không có... "giá trị", không có thước đo, ta không thể dùng một khúc *platine* cắt trong *Hôtel des poids et des mesures*¹⁶ làm đơn vị đo lường cho nó được. Khúc *platine* ấy sẽ tức khắc nhảy nhót như hàng hoá trong một chương lừng danh của *Tư Bản Luận* đã khiến ông Derrida mê tới bình luận tràng *thơ* đại hải trong quyển *Spectres de*

14 Khai Minh, Bùi Văn Nam Sơn đề nghị dịch như thế. Cũng có lý, hè hè.

15 mọi điều kiện khác như nhau.

16 Viện lưu trữ nguyên mẫu đơn vị đo lường.

Marx¹⁷. Ta cũng chẳng thể ký một hiệp ước quốc tế để "vĩnh viễn" khẳng định nó là cái gì cả. Thế mới chết người ta. Phải chăng vì thế mà đi vào môn kinh tế học, khôn ngoan nhất là lơ vắn đề này, chứ mê mết tìm hiểu "bản chất" của anh "giá trị" quái đản này thì rất ít có khả năng làm xong luận án tiến sĩ đúng kỳ hạn.

Trong tất cả những tranh cãi về khái niệm "giá trị của hàng hoá", chỉ cần lưu ý điều này thôi, thì thấy rõ ngay một số vấn đề : "giá trị" **không là** gì cả, nó (là) quan-hệ xã-hội, ở đây (là) quan-hệ trao đổi lao động xã hội, **travail social**, nghĩa là : nó không chỉ là quan hệ cá nhân giữa người mua và người bán (lý thuyết cung-cầu ấy mà, **with transparency or not**¹⁸), mà là quan-hệ tổng hợp của con người với xã hội đương thời để cùng nhau tồn sinh trong một hoàn cảnh lịch sử nhất định. Nói thế thì là tào lao triết lý rồi, đâu còn là khoa học nữa, sẽ chẳng bao giờ lĩnh giải Nobel kinh tế học được. Hề hề... Thế mà cả chính giới lẫn kinh tế gia tha thiết kêu gọi bàn dân một số nước Châu Âu đi... **bầu** (sic) để lập ra một hình thái đơn vị đo lường của giá trị : đồng tiền Euro ! Mamma mia... Mỹ dân thì giỏi, khoa học thì zéro ! Đòi thuở nào có chuyện chính quyền mời bàn dân tứ xứ đi bầu để quyết định một mét dài bao nhiêu ? Kinh tế

17 Những bóng ma của Marx. Tạm dịch, và không có nhu cầu tìm cách dịch "hay" hơn, vì "Spectres" còn có nhiều nghĩa khác, ai muốn hiểu gì thì hiểu và, trong trường hợp ông Derrida, thiên hạ cũng đã hiểu và tán đủ thứ chuyện chẳng dính dáng gì tới thuyết kinh tế hay triết lý của Marx cả. Coi phê phán của tôi : Les spectres de M. Derrida, trong oép ămvc này.
18 trong suốt hay không

toàn cầu hoá cũng có cái hay của nó : nó cho phép con người ý thức rằng "cái" gọi là "kinh tế" (là) quan-hệ giữa người với người chứ không chỉ là quan hệ giữa vật-thể với vật-thể như trong khoa học tự nhiên. Đố ai khẳng định được một cách khoa học (kinh tế nhẹ) đồng Euro dài ngắn như thế nào, nặng bao nhiêu tờ đôla.

Ông Đoàn Tiểu Long đã chịu khó bỏ thời giờ viết về những kiến thức ABC mácxít này. Chẳng phải chuyện đùa đâu. Nhất là cả tiếng Việt lẫn tiếng Pháp (riêng với tôi) rất lẩn cẩn khi phải đề cập tới tính chất biện chứng ở chúng. Hăng tiết vọt một tí thôi, cà lăm liền.

Thật đáng quý. Nhất là hôm nay. Chắc ông không nhầm đầu đá với mấy lý thuyết kinh tế linh tinh thời thượng ở đời nay, để làm gì ? mà muốn mượn dịp này để viết đôi điều đáng suy ngẫm cho độc giả muốn thực sự tìm hiểu một vấn đề chẳng dễ hiểu tí nào. Tôi mong vậy.

May thay, đọc ông Đoàn Tiểu Long có một điều thú vị. Ông là người "đang trực tiếp làm kinh doanh, nên phải thường xuyên mặc cả (ngôn ngữ sang trọng gọi là đàm phán) với các nhà cung cấp" trong nền kinh tế tư bản toàn cầu hoá thứ thiệt này ! Chỉ ít ông chia sẻ với Engels điều này : cả hai người đều đã từng quản lý hoạt động kinh tế tư bản đích thực để tồn sinh. Chính Engels đã từng mang cho Marx xem bảng biểu kế toán dùng để quản lý hãng tư bản do ông điều khiển để Marx thấy cụ thể nó "vận dụng" hữu hiệu những khái niệm của Marx về kinh tế tư bản như thế nào ! Phải chăng vì thế ông Đoàn Tiểu Long không chỉ tán suông về những "khái niệm" trời ơi đất hỡi, cứ đưa ra

những ví dụ cụ thể, **quá cụ thể** (sic) trong cuộc sống **thị trường thực** hồi ơi này. Ê, chơi xấu đến thế thì chết người ta ! Còn gì là khoa học với nhân văn nữa ? Mất hết sự trang nghiêm của học thuật, chỉ còn toàn là tì với tiền thôi. Kinh thật !

Sau đây, hai nhận định lý thú của ông.

1/ Còn cái việc ở Việt Nam, Liên Xô v.v... người ta hạch toán kinh tế kiểu gì đó thì chả liên quan gì đến học thuyết Marx, vì đó là kinh tế phi thị trường, trong khi Marx nghiên cứu kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa.

Quá đúng ! Điều này còn có nghĩa, theo biện chứng kiểu Marx¹⁹ : nếu ngày nào đó trên quả đất này, có được một hình thái kinh tế xã hội đáng gọi là xã hội chủ nghĩa, hình thái kinh tế xã hội ấy phải là kinh tế thị trường, nhưng **không là kinh tế thị trường tư bản** (lấy lợi nhuận làm gốc, lấy chiếm hữu thời gian lao động thặng dư làm nguồn), cũng không là kinh tế thị trường của thời Bàn Cổ, **có đấy (sic)**, mà là một hình thái kinh tế thị trường được "thuần hoá" để phục vụ nhu cầu sống, lao động, nghỉ ngơi, vui chơi, sáng tác nghệ thuật, thậm chí yêu nhau, hè hè, cũng có đấy và không thể hiện-thực được ngoài xã hội loài người, nhu cầu sống có nhân cách với nhau của con người,

¹⁹ Nói vậy vì tuy tôi đã công khai nhận nợ với Marx, trong lĩnh vực triết tôi suy luận khác Marx một tí, một tí tí thôi. Trong chuyện này, hậu sinh chẳng khả ụy tí nào, chỉ gượng gạo nổi gót tiền nhân để khắc khoải bước thêm một bước tí tí sau những bước khổng lồ của tiền nhân. Xem Tư Duy Tự Do, nxb Đà Nẵng, 2006.

sống vừa bình đẳng vừa công bằng với nhau, mỗi người đóng góp hết mình cho mọi người tùy tài năng **riêng** của mình và thụ hưởng nhiều ít theo **cống hiến của chính mình**, vì sự phát triển của khoa học, kỹ thuật và văn học (vì khoa học và kỹ thuật chỉ là phương tiện thôi) đã cho phép con người điều chỉnh hữu hiệu hành-động sản xuất, trao đổi, phân phối **e tutti quanti** của chính mình, chứ không chỉ đánh cá ngựa dài dài với luật rừng như hôm nay, dù với những phương trình toán tối ưu nhất²⁰. "Vượt" hình thái kinh tế tư bản là như thế chứ không phải là lôi nhau về những hình thái kinh tế của thời Trung Cổ dù cố hoá trang chúng với mỹ từ và khẩu hiệu kêu keng kiêu xã hội chủ nghĩa lơ tơ mơ. Để có thể đi tới đó, tất nhiên phát triển khoa học và kỹ thuật là cần thiết. Nhưng không đầy đủ. Cần phát triển lý trí và tâm hồn của con người trong lĩnh vực nhân văn bao gồm cả lý luận kinh tế học **e tutti quanti**, trong lĩnh vực nghệ thuật, đặc biệt là nghệ thuật sống ôn hoà và trù mến với nhau bất kể hoàn cảnh khốc liệt đến thế nào. Cần một nền văn hoá khá hơn những văn hoá thống trị đời nay.

Vậy thì hành-văn cũng không phù phiếm, háo danh hảo.

20 Ồi giờ ơi, xin lỗi bạn đọc nhé. Chẳng mấy khi tôi viết một câu văn dài dòng lủng củng như thế này. Còn dài hơn cả những câu văn dài nhất của Bảo Ninh trong Nỗi buồn chiến tranh ! Nhưng hể đại đột thậm thụt biện chứng thì sa ngay vào tình trạng khổn khổ này, cứ đọc Hegel, Marx và Sartre thì biết. Ba người này "biện chứng" rất khác nhau nhe. Thế thì chẳng ai đáng tin cả, chẳng nên coi trọng suy luận biện chứng làm gì ?

2/ Cát chỉ bắt đầu có giá trị khi tôi xúc nó lên, chờ nó đến chỗ anh cho anh xây nhà. Anh phải trả công cho tôi đúng bằng cái công sức của tôi bỏ ra. Nghĩa là anh trả cho lao động của tôi, chứ không trả cho cát. Không có lao động của tôi thì cát vô giá trị.

Rất đúng. Nhưng món này không có trong **Tư Bản Luận**. Marx nghĩ ngược lại : chỉ có lao động "trực tiếp²¹" sản xuất ra của cải vật chất mới tạo ra giá trị. Do đó, ông không coi những anh "lái buôn" như những người tạo ra giá trị, – tội nghiệp họ quá, cũng cày bừa hơi tai mới ra tiền chứ –, họ chỉ ăn xén một phần giá trị đã được tạo ra và họ ăn xén được vì công việc của họ **cần thiết** để hoàn thành quy trình sản xuất – tiêu thụ.

Ông Đoàn Tiểu Long "duy vật **biện chứng**" đích thực đấy ! Chỉ vì ông ngày ngày phải mặc cả giá mấy đồng cát để sinh nhai mà ông ấy mácxít hơn cả Marx trong vấn đề này ! Một cách chính đáng ! Lại hoàn toàn phù hợp với triết lý "duy vật biện chứng" của... Marx !

Theo tôi đây là sai lầm lớn nhất của Marx trong học thuyết kinh tế của ông. Vì quá mê chủ nghĩa duy vật, thời đại "duy khoa học" mà, ông lơ quên lý luận biện chứng của chính ông ! Cát ở nơi hoang vu và cát nằm chình ình trong sân nhà tôi có thể là cùng một đồng cát có "giá trị sử dụng" y hệt nhau. OK. Lao động của anh xúc cát khiêng tới nhà tôi cũng chẳng thay đổi nó tí

21 Vì lao động của anh kỹ sư, tuy không vai u thịt bắp, cũng "trực tiếp" góp phần tạo ra sản phẩm vật chất mới (không sản có trong tự nhiên) phù hợp với nhu cầu tiêu thụ của khách hàng.

nào, chẳng tạo được ở nó một "giá trị sử dụng" nào mới, một điều gì mới gọi là lao động "kết tinh" **trong** sản phẩm ! Nó y hệt như cũ mà. Tuy vậy **quan-hệ** của tôi với hai đồng cát ấy hoàn toàn khác nhau. Quan hệ đầu, với đồng cát ở nơi hoang vu, đồng cát "khoa học", tự-nó kiểu lôgích hình thức, chỉ là quan hệ trừu tượng, hình thức, không hiện-thực, muốn thế nào cũng được trong phạm vi toàn bộ những chức năng vật lý của nó, kiến thức kỹ thuật và kinh nghiệm cụ thể của người đời như Marx phân tích, cũng được, bất cần gì hết cũng... chẳng sao, nó là...thơ. Và do đó nó... vô giá ! Quan-hệ thứ hai chỉ có thể có được xuyên qua quan-hệ của tôi với người khác, xuyên qua quan hệ xã-hội của tôi để... xây nhà, nôm na là để sản xuất một... hàng hoá mới ! Nó có thời gian tính và thời gian ở đây không chỉ là thời gian vật lý, đã dành, còn là thời gian lao động của con người trong xã hội trên cơ sở một trình độ khoa học và kỹ thuật nào đó ở một thời đại nào đó, **thời gian lao động xã hội cần thiết** của người này đối với người kia để..., vân vân và vân vân. Chính Marx đã viết, và Engels đã nhấn mạnh : để cho một sản phẩm của con người biến thành hàng hoá, tuy chưa đầy đủ, **chỉ ít** nó phải **hữu dụng (utile)** với người khác. Trong trường hợp này, nó chỉ trở thành hữu dụng xuyên qua quan-hệ xã hội để sản xuất thôi.

Từ sai lầm ấy của Marx²², nhiều lý thuyết gia kinh tế "mácxít", nhất là mấy ông quan có chức có phận có phần trong một guồng máy quyền

22 Ôi giờ ơi, sao tôi khờ đến thế này ? Các quan lý luận mácxít sẽ ụnh tôi bỏ mạng mất. Mong sẽ có ai ai bổ thí một lời ai điếu.

lực không mấy mácxít, thật thà không hiểu nổi ý nghĩa và tầm quan trọng của "dịch vụ" ngay ở mức đơn giản nhất : xúc cát ở đây để mang nó tới nơi nó **trở thành... hữu dụng** ! Đối với người khác ! Engels nhấn mạnh đây ! **Trở thành giá trị sử dụng đích thực, trong nghĩa biện chứng** !

Sai lầm này nằm ngay trong định nghĩa của khái niệm "giá trị sử dụng" (*valeur d'usage*) của Marx : nó bị giới hạn trong quan-hệ vật lý và sinh học (*biologique*) ảo (nghĩa là trong labô thôi) giữa người với vật-giới. Nó phi không-thời-gian tính, nó hoàn toàn hình thức. Vì thế mà dễ hiểu, chẳng ai chống lại cả.

"Giá trị sử dụng" hay "giá trị" chỉ có nghĩa với con người thôi và chúng chỉ hiện-thực xuyên qua hành-động thiết thực của con người thôi²³ : mua-bán hay... nhậu ! Hoặc... sử dụng, kiểu này kiểu nọ. Bất cứ định nghĩa nào ngoài hành-động sử dụng ấy đều... hão.

Thí dụ của ông Đoàn Tiểu Long cho thấy liền : thiếu quan-hệ xã-hội thì quan hệ vật lý và sinh học trên cũng không thể hiện-thực được ! Đối với tôi, người muốn xây nhà. Đối với mọi người trong xã hội, bất kể họ muốn có cát để làm gì.

Làm "đệ tử" của Marx chán ngán ở hai điều này :

a/ hiểu chàng muốn nói gì cũng đã ứ hự. Nhưng chưa đến nỗi ứ hự như đối với một đồng triết

23 11 luận đề về Feuerbach.

gia bí hiểm đời nay, hậu hiện đại **lacanien or not**²⁴.

b/ vận dụng phương pháp suy luận của chàng để ứng xử (thực, chứ không chơi chơi) với thế-giới thực luôn luôn đổi mới, luôn luôn lạ lùng thì cứ như Diogène thấp đuốc đi tìm... một con người, cứ như Võ Nguyên Giáp phải uýnh thực dân Pháp, không nhỏ nhe, lại có cả những danh tướng như Leclerc, De Lattre **e tutti quanti**, với... hai bàn tay trắng, cái bụng đói meo, cái túi tiền... thủng ! Hề hề...

"Biện chứng là phân tích cụ thể một tình hình cụ thể²⁵". Với những tình hình "cụ thể" đã qua, đã khó rồi, và cũng chẳng thay đổi được gì ngoài tán phét. Với những tình hình cụ thể đích thực, đương thời, khi ta muốn hành-động, thì... hơi ời. Ngay cả tình hình cụ thể của một đồng cát khi có ai xúc nó vào nhân giới để mưu cầu một điều gì, để làm người với lao động của chính mình. Chẳng dễ tí nào.

Ồi, phải chi bớt tiêu tụy một tí ti, nàng tiên kinh tế thị trường toàn cầu hoá này vẫn còn hấp dẫn quá ta ! Hi hi...

2007-12-20

24 theo tiềm thức học của Lacan hay không.

25 La dialectique, c'est l'analyse concrète d'une situation concrète. Ai cũng biết, khỏi cần tìm sách nguồn.

Vẻ đẹp mê hồn của nàng tiên Toán

Nàng tiên toán không bao giờ tha thứ lỗi chính tả. Nàng đẹp mê hồn ở đó. Phải về già, khi đã mất gần hết khả năng yêu yêu, hè hè, tôi mới hiểu được.

Lần đầu tôi liền lĩnh dịch một tiểu thuyết Ziao Chỉ qua tiếng PhuLăngXa, nếu không có một người bạn, cũng Ziao Chỉ như tôi, giúp tôi sửa bản thảo, có lẽ không nhà xuất bản PhuLăngXa nào dám nhận đăng. Người ấy không là nhà văn. Nó là nhà toán học. Nhưng tôi biết : trong những người Việt viết tiếng Pháp lúc đó, không ai viết tiếng Pháp kinh điển hay bằng nó. Khi còn sinh viên, nó đã sáng tác nhiều truyện ngắn cực hay bằng tiếng PhuLăngXa. Trong lúc nó chuẩn bị thi vào các trường kỹ sư lớn của Pháp, bà thầy Pháp văn của nó bảo : mày sinh ra để viết văn, sao mày mất thời giờ với toán làm chi ?

Có lần tôi cũng hỏi nó : toán có cái quái gì mà khiến mày mê đến thế ? Nó trả lời : tao mê chất thơ của toán.

Tôi hiểu. Về đẹp của toán, "*la beauté des mathématiques*", tôi mê từ lâu, tuy tôi đã ý thức rất sớm rằng tôi sẽ không bao giờ với tới được : trần tục như tôi thì toán tiếc gì ? Thế mà vẫn cứ bị ám ảnh ! Hè hè...

Tôi thông cảm. Dù tôi sẽ không bao giờ *sờ* tới được chất thơ ấy, bất cứ tôi viết gì trong bất cứ thể loại nào với bất cứ ngôn ngữ nào, nó vẫn ám ảnh tôi, tôi vẫn sợ đăng một văn bản có lỗi chính tả.

Và chàng với tôi thoải mái cãi nhau. Hàng chục năm trời. Thi vị hết sảy...

Bây giờ tôi đã bớt sợ, đã hiểu rằng kiến thức khoa học không đồng nghĩa với tính nhân văn. Nhưng, không hiểu tại sao, ngay bây giờ, mỗi khi hạ bút, nhất là trong ngôn ngữ Ziao Chi, tôi vẫn căng cứng người, chấy khô cổ họng, thèm viết được những câu văn không thể phạm lỗi chính tả trong bất cứ ngôn ngữ nào của người đời. Điên thật !

T.B.

Coi vậy chứ nàng thơ có lúc rất có duyên với lỗi chính tả !

Câu thơ tồi sau của Malherbe :

Et **Rosette** a vécu ce que vivent les roses

L'espace d'un matin...

bi thợ in sắp chữ sai, sửa thành thơ... hay :

Et **rose, elle** a vécu ce que vivent les roses

L'espace d'un matin...

(lời đồn, không có gì đảm bảo là chuyện thực !)

2008-05-30

Không thèm biết mới ngoan

Biết ! Có lẽ ở đời ít ai trọng điều ấy hơn bàn dân Ziao Chi.

Kiến thức đáng biết của người đời, vào đại học, đi du học hay vào oép, ta học cạn đời cũng

không hết. Chúng công khai, ta chỉ cần học thôi, không cần sẵn đón.

Mệt đấy !

Phải chăng vì thế ta dễ tự hào khi được biết hơn người khác đôi điều không đáng biết ?

Thí dụ : được biết đồng chí lãnh đạo này "thực sự" nghĩ gì về vấn đề nợ – ngân thơ hết sảy ! – hay được biết một trăm thứ linh tinh ngòi lê đôi mách của người đời về người đời, được biết những xì xào lem nhem trong làng thơ văn Ziao Chi.

Để làm gì và đi tới đâu ?

Để có thể ung dung bước vào thế giới của kiến thức và tư duy chân chính, trước tiên ta phải biết vứt đi tất cả những gì không đáng biết dù nó có thể gây cho ta lợi thế trong quan hệ tạm bợ với người đời. Những thứ ấy, không thêm biết mới ngoan.

Còn muốn bước vào thế giới của hành-động chính trị ngày nay thì... hề hề ! Nên biết tất cả, kể cả những món hủ lậu trên. Và nên mơ một điều gì vượt tất cả những "hiểu biết" ấy.

2008-07-26

Ý thức hệ

Từ "ý thức hệ" hiện nay có sắc thái xấu. Có lẽ sắc thái ấy bắt đầu có từ thuở Marx và Engels công bố *L'idéologie allemande* để phê phán các triết gia thuộc phái Hegelien trẻ. Nó trở nên phổ biến từ khi thiên hạ khai thác tác phẩm *Le*

système totalitaire của Hannah Arendt phân tích và định nghĩa 2 chế độ toàn trị của Hitler và Staline. Đại khái thế này :

1/ *idéologie = logique d'une idée*. Sống và suy luận theo và vì lôgích của một ý tưởng.

2/ khi con người tuyệt vọng, nó ôm cái lôgích đó như một cái phao vớt vát nhân cách của nó và sẵn sàng làm bất cứ gì, kể cả giết người và tự sát, bất cần biết tới thể giới thực đã loại nó ra khỏi một cuộc sống có nhân cách. Như một số con chiên của Ky Tô Giáo xưa và nay hay một số giáo dân của Hồi Giáo hiện thời. Người cộng sản Việt Nam thời thực dân kiểu cũ và mới cũng thế, còn quyết liệt hơn vì họ đeo đuổi thiên đường cho mọi người ngay trên quả đất này, ngay trong đời họ hay đời con cái của họ. Chỉ có điều ý thức hệ của họ, nhất là trong hoài bão xây dựng xã hội và con người mới, chẳng dính dáng gì tới học thuyết của Marx cả.

Con người đã là con vật biết tư duy, ai cũng sống, suy nghĩ và hành động theo một ý thức hệ nào đó, kể cả ý thức hệ "duy khoa học" (*scientisme*, cứ đọc tiểu sử của Alexis Carrel, Nobel y học Pháp ủng hộ chính sách của Hitler giết một số người mắc bệnh, thì thấy) một cách có ý thức hay vô thức.

Theo tôi, hiện nay, người đời đang cần một ý thức hệ nhân bản (*humanisme*) phù hợp với bối cảnh ngày nay. Vì thiếu nó mà tất cả các nền văn minh đương thời đều khủng hoảng.

Chính vì thế ta cần tinh thần khoa học trong kiếp nhân văn **và** ta cần chút nhân văn trong tất

cả các lãnh vực tư duy không lệ thuộc kiến thức khoa học, kể cả lãnh vực : dùng khoa học để làm gì, vì ai ?

2008-09-14

Một bằng đại học cần thiết : hiệu đính chính tả

Tôi lên khung giới thiệu một số tác phẩm của một tác giả tôi thích. Tôi sững sờ : chỉ có một tác phẩm ngắn không có lỗi chính tả, ít nhất là theo... tôi. Và vài từ điển mà tôi có trong tầm tay.

Với một thằng Tây-con như tôi, zốt chính tả tiếng Việt hết sảy mà đã thế. Thế thì với chuẩn mực Việt Nam sẽ thế nào ?

Vì thế tôi cảm động mỗi khi bạn bè hay độc giả cho tôi biết tôi đã phạm lỗi chính tả. Đó là thời gian mà ít ai cho ai. Chẳng mấy khi tôi được hưởng.

Ở Pháp có một nghề không được trọng lắm : sửa lỗi chính tả cho các... nhà văn. Văn phạm tiếng Pháp khá lồi thoi, có nhiều điều vô lý. Trong lịch sử những bài "*dictée*" (bài chính tả) lừng danh của Bernard Pivot trên TV Pháp, chỉ một người duy nhất đã thực hiện được một bài không có lỗi chính tả. Đó là một bà giáo viên... làng ! Ôi, xưa kia thầy unction tôi bồng đít vì viết ẩu, tôi cảm hận, bây giờ tôi trù mến những đòn ấy biết bao !

Về lỗi chính tả đơn thuần, tiếng Pháp không thể nào khó bằng tiếng Ziệt được. Chúng ta có quá

nhiều cách phát âm khác nhau, tùy vùng, tùy... làng. Vì thế, đó là một nghề cao quý : thế nào ta cũng phải có một lối viết chuẩn. Chúng ta đều là người Việt mà !

Từ khi Richelieu lập ra Hàn Lâm Viện Pháp cho tới khoảng cuối thế kỷ 18, người Pháp đã biết chuẩn hoá chính tả và văn phạm của họ. Tuy vẫn còn hơn 26000 ngoại lệ, may thay ! Ta cũng nên bắt chước, vừa vừa thôi : kho tàng ngôn từ nhục cảm, đặc biệt trong lãnh vực tình dục, của thế kỷ 18 hầu như đã tiêu vong trong tiếng Pháp ngày nay. Tàn phá ngôn ngữ đến thế thì kinh thật. Kho tàng ấy trong tiếng Việt, mặc dù VN chịu ảnh hưởng nặng nề của Tống Nho, vẫn rất phong phú, cứ đọc thơ Hồ Xuân Hương, tục ngữ ca dao và truyện tiểu lâm của bàn dân Ziao Chi thì thấy. Đừng để nó mất, nhưng nên viết đúng chính tả, kể cả trong cách phát âm địa phương.

Ngày nào ở nước ta có được một bằng tiến sĩ chính tả Ziao Chi, và có một nghề được trọng gọi là nghề hiệu đính chính tả (thôi, hề hề) tôi mừng.

2008-10-28

Sửa văn phong của người khác

Nửa thế kỷ xã hội chủ nghĩa kiêu Ziao Chi trong lãnh vực xuất bản văn chương, văn học, đã biến một căn bệnh ngớ ngẩn quái đản thành một nếp "tự nhiên" trong cách tiếp cận, cảm nhận và tư duy của quá nhiều người, kể cả những người chân thật, tốt bụng, vốn không là

quan lại trong guồng máy quyền lực : tự thấy mình có quyền, thậm chí có khả năng, sửa văn phong của người khác cho nó "hợp" với độc giả trong nước. Phải chăng vì vậy mà không ít độc giả trong nước phải tìm đọc "của lạ" trong văn chương của nước ngoài ?

Văn phong của một tác phẩm thể hiện **quan-hệ cá biệt** của **một** con người với thế-giới ở một thời điểm nhất định, trong một vấn đề nhất định. Vì quan-hệ đó tự hiện thực bằng **ngôn ngữ chung** của người đời, nó (có thể) đưa vào văn chương và văn học quan-hệ cá biệt tổng hợp (nhục cảm, tình, ý) của con người ấy để đi tới người đời – xưa, nay và mai sau. Khi quan-hệ ấy có điều đáng tồn tại ở đời !

Sửa văn phong của người khác, dồn nén nó vào khuôn mẫu của một thời rất ít có khả năng là thời thịnh vượng của văn chương, nghệ thuật, khác gì tiêu diệt khả năng phát triển của ngôn ngữ, của văn hoá. Đó là chuyện nguy hiểm và... hão !

2008-12-05

Nấu gì cho ai ?

Nấu một nồi phở cho mười người, hơi mệt nhưng không khó. Rất dễ ngon.

Nấu cho bốn người, còn ngon được, tuy sẽ dư thừa.

Nấu cho một mình mình thôi, không nấu nồi, nuốt không trôi.

Hình như nấu món gì cũng như thế ? Vì sao vậy ? Phải chăng nấu cho chính mình chẳng bao giờ thấy ngon ? Nấu cho hai mình hình như cũng vậy ! Đường như phải có lượng mới có thể có chất. Thế thì duy vật biện chứng quá hè !

Mai anh đi chợ, nấu một món cho mình nhé. Nếu nuốt không trôi, xin em chớ buồn. Thế giới này còn mới lạ quá ! Nhưng sẽ có ngày anh biết nấu ngon chỉ cho hai mình.

Hè hè...

2008-12-10

Toán và vật lý (trao đổi)

> Ta muốn hiểu vì sao toán – một môn khoa học hoàn toàn trừu tượng, lại ăn khớp với vật lý – một môn khoa học hoàn toàn "khách quan", như thế.

** Phải chăng vì toán mô tả những hình thái của tư duy ?

Mong bạn đi tới cùng câu hỏi này. Ít ai có thể làm lắm.

2008-12-15

Hành động và lệ thuộc

Trong hành động, tôi tương đối "lệ thuộc" người cùng hành động với tôi : tôi sẽ không làm gì họ không chấp thuận trong hành động chung,

nhưng khi tôi thấy phải làm thì tôi vẫn làm và trả giá : chia tay nhau.

Khốn nạn thật. Hề hề...

2008-12-21

Triết lý và Khoa học

Hiện nay, Darwin là vấn đề nảy lửa.

1/ Đương nhiên nó va chạm một số niềm tin tôn giáo, đặc biệt của 3 tôn giáo cùng gốc nảy sinh từ những nền văn minh ở Địa Trung Hải.

Những nhà vật lý chân chính không chống, không khinh những giá trị tôn giáo hay văn hoá lành mạnh. Trong lĩnh vực chuyên môn, họ không bàn tới những điều không chứng minh được như sự trung thực với nhau, lòng vị tha, Chúa có thật hay không có thật, *e tutti quanti*. Ngoài lĩnh vực chuyên môn, họ bàn về chúng như mọi người và thường khiêm tốn hơn thiên hạ. Với vật lý, chỉ cần vạch rõ ranh giới đó thì bớt ồn ào ngay. Và có được những suy tư quý báu trong quyển *Einstein* và *Kỷ Yếu Max Planck*.

2/ Riêng với sinh học hiện đại, có nhà bác học nghĩ rằng sinh học, đặc biệt về bộ óc (*neurobiologie*), sẽ đủ để giải thích khả năng cảm nhận, tư duy và ứng xử của con người : Edelman (Nobel), ***Biologie de la conscience*** ; Jean-Pierre Changeux (một vị tổ sư đương đại), ***L'homme neuronal***. Họ đã từng sử dụng máy

tính để *simuler* những mô hình dựa trên một số giả thuyết nguyên lý (*hypothèse de principe*) rút từ Darwin, để chứng minh khả năng nhận dạng (*reconnaissance des formes*) và khả năng phân loại, phạm trù hoá (*catégorisation*) của hệ thống *neurones* và *synapses* trong bộ óc. Và đã ít nhiều thành công. Bàn về ý nghĩa của những thực nghiệm ấy chẳng dễ tí nào.

Sau đây, một ý tưởng của Changeux :

« Les possibilités combinatoires liées au nombre et à la diversité des connexions du cerveau de l'homme paraissent effectivement suffisantes pour rendre compte des capacités humaines. Le clivage entre activités mentales et activités neuronales ne se justifie pas. Désormais, à quoi bon parler d'esprit? Il n'y a plus que deux aspects d'un seul et même événement que l'on pourra décrire avec des termes empruntés soit au langage du psychologue (ou de l'introspection), soit à celui du neurobiologiste. » (Jean-Pierre Changeux, *L'homme neuronal*, Fayard, Paris, 1983, p. 334)

Trong thực tế, theo một hồ sơ tôi đọc đã lâu trong tờ báo ***Le Monde Diplomatique***, CIA đã từng sử dụng thành công loại kiến thức này để tra tấn, *manipuler* tù nhân khiến họ *retourner la veste* để tận tâm phục vụ chính sách Mỹ chống *guerilla* ở Châu Mỹ Latinh. Thỉnh thoảng trên báo chí lại có thông tin về những ứng dụng trên súc vật để phục vụ chiến tranh và nghề gián điệp.

Kinh thật.

3/ Riêng với anh triết, "sự sống" là cái cầu cần thiết dẫn tới tư duy, nhiều người đã từng lơ mơ

linh cảm. Nhưng đây là lần đầu tiên người ta có thể bàn tới sự sống, không dưới hình thái thơ và chữ nghĩa thôi (Nietzsche và một đồng vị khác) mà dưới hình thái lôgích và thử nghiệm !

Ôi, vật lý đã làm rung động một nền tảng gốc của kiến thức triết, khiến Bergson phải dựa vào sự sống để tranh luận với Einstein. Nay sinh học dám đốn gãy bàn chân thứ hai của nó lắm. Có thể đó là điều may mắn cho tư duy triết. Phải chi Trần Đức Thảo được biết tới những kiến thức này. Tiếc thật.

2009-01

Thảo luận – 01

> chỉ là một đứa học vắn, có biết chút gì về triết của anh đâu mà cũng ôm mộng viết gì đây về cuốn sách của anh, thật đáng xấu hổ quá, đừng cười tôi nhé.

** Tôi không cười. Đó là một điều may mắn. Tôi đã giải thích vì sao ngay trong chương "***Một đặc điểm của kiến thức triết học***", bạn đọc lại và suy ngẫm thì thấy.

1/ Muốn tư duy triết đích thực, phải ngây thơ và liều : dám đặt lại vấn đề về mọi niềm tin, mọi khái niệm của chính mình.

2/ Nhưng ngây thơ và liều với một bộ óc trống rỗng thì chỉ còn bản năng, cảm tính và thành kiến (những niềm tin do những nền văn hoá nhào nặn ra ta nhét vào đầu ta) thôi. Dù thô sơ hay uyên bác, chúng đều không đáng kể, không giúp ta tự giải phóng, tự làm chính mình.

3/ Vì thế hầu hết những người đi vào triết học đều ít nhiều phải bắt đầu học tư tưởng của triết gia đã qua và đương thời. Tôi cũng đã vậy, than ôi.

4/ Nhưng nếu ta học họ một cách chân thành tới mức trình bày được tư duy của họ bằng ngôn ngữ của chính họ thì ta rơi vào nguy cơ bị ngôn ngữ ấy trói buộc đến mức không sao thoát ra được hoặc chỉ thoát khỏi một cách hời hợt hình thức thôi. Bình thường, thơ văn hơn triết chỉ ở đó thôi : nó phải là ngôn ngữ của một cá nhân. Nhưng triết, khi bắt đầu là triết đích thực... cũng vậy. Phải chăng vì vậy mà ngày nay có không ít triết gia có văn phong bay bướm lạ lẫm nhưng đọc kĩ thì chẳng có nội dung đáng kể nào ?

5/ Một khi ý tưởng và ngôn ngữ của họ đã thống trị tư duy của ta, cách duy nhất để thoát ra và tự mình tư duy là... phủ định chính mình. Điều ấy chẳng thích thú gì, ít ai dám làm, nhất là... triết gia có môn bài !

6/ Nhưng tôi tin điều này : sau khi ta đã sống, đã tiếp thu đủ thứ thành kiến từ đủ thứ văn hoá, đã nghiệm sinh đủ thứ tốt xấu, đẹp và tồi tệ ở đời, ta mãi mãi còn khả năng phủ định tất cả, phủ định chính mình để chủ động vươn tới tha nhân, vươn tới chính mình. Có thể tôi ngây thơ. Đành vậy.

Một mục đích cơ bản của *Tư Duy Tự Do* như tôi đã viết trong chương trên, chính là mời độc giả, nhất là thanh niên, tự xây dựng cho mình một thái độ triết học đúng đắn, kể cả trong quan hệ với khoa học. Có người đồng tình với ý tưởng của tôi, đương nhiên tôi mừng. Nhưng

điều tôi khao khát nhất từ độc giả là : cãi tôi, cãi nhau, cãi chính mình. Một cách có văn hoá, đương nhiên.

Đọc *Tư Duy Tự Do* khó ở đó thôi.

Ba năm qua, vì đủ thứ lý do, tôi chán ngán cầm bút, chẳng viết được bài vở dài đáng kể, chỉ lâu lâu, vì không chịu đựng được, viết vài câu "*lang thang chữ nghĩa*" về đủ thứ linh tinh. Tất cả chỉ là vận dụng *Tư Duy Tự Do* để tiếp cận một trăm thứ linh tinh ở đời. Thế mà cũng có người quan tâm. Nay nó đã tương đương với một quyển sách. Tôi mong có ngày nó tới tay độc giả VN. Nó cho phép độc giả thấy mặt trái của những tư duy trừu tượng là cuộc sống hàng ngày như thế nào. "*Duy vật*" và "*biện chứng*" là như thế. Con người không chỉ là vật chất hay khái niệm, cũng không chỉ là cả hai thôi.

> Việt Nam có cái trò chỉ sinh ngoại

Đúng thế. Tự ti mặc cảm ấy là một kích thước nô lệ trong đầu óc của chính ta. Để không sinh ngoại một cách vô lối, chí ít phải làm chủ kiến thức và tư duy của người nước ngoài²⁶. Sau đó, có ý gì khác, tùy bản lĩnh của chính mình.

> suy cho cùng sách với quần áo đều là hàng hóa

Đó là đề tài tranh luận khắt khe ở Pháp nhiều năm liền mới đây. Cũng là mâu thuẫn giữa Pháp với Mỹ trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật theo kiểu OMC (tổ chức thương mại thế giới).

26 Như Trần Đức Thảo trong lĩnh vực triết. Chàng là triết gia Việt Nam duy nhất đã từng tranh luận ngang hàng với các tổ sư triết ở Tây Âu trong thế kỷ 20.

Cuối cùng, đó là mâu thuẫn cơ bản giữa chế độ tư bản duy lợi nhuận với văn hoá. Ở đây, hiện nay, có rất nhiều Gorki nhỏ, chưa có Gorki lớn nào cả sau khi Sartre từ trần.

Khuynh hướng chung của "văn hoá" thị trường toàn cầu hoá thì như bạn nói. Chán thật. Để xem sao.

Trong bối cảnh ấy, làm được gì cho văn hoá, nghĩa là làm được gì cho người đời nay và mai sau được phép làm người tự do thì cứ làm.

2009-01

Dị đoan

Tôi không tin dị đoan. Nhưng tôi chưa hề coi thường ai tin nó vì tôi đành chấp nhận điều sau.

Xưa nay, loài người chỉ sáng tạo ra ba kiểu suy luận thôi : « lôgic duy lý hình thức », « lôgic biện chứng hình thức » và « lôgic duy vật biện chứng ». Cả ba, ngay trên cơ sở lý luận của chính mình, đều không phủ nhận được niềm tin bói toán, dị đoan *e tutti quanti* của người đời.

Lôgic duy lý hình thức thông thường khẳng định : mọi sự đều có nguyên nhân « khách quan » máy móc hay xác suất, có thể hiểu được, chỉ ít xử lý được. Về lý thuyết, điều gì không sẵn có trong những nguyên lý nền tảng của nó, nó không có khả năng phủ nhận. Nếu điều gì có thật mà nó chưa hiểu được thì do những nguyên lý làm nền tảng cho nó sai hay thiếu hụt, thế thôi. Chỉ cần sửa đổi những nguyên lý ấy, nó sẽ hiểu hết. Chính vì thế nó không thềm và cũng

không có khả năng bàn tới niềm tin dị đoan của người đời : nó không có khả năng phủ nhận niềm tin ấy.

Hai kiểu suy luận sau, hiện nay, mung lung tới mức ta không biết nó có... dị đoan không !
Miễn bàn.

2009-03-03

Nửa nạc nửa mỡ

Sống thời tranh tối tranh sáng, phải ứng xử úp úp mở mở, nửa nạc nửa mỡ, là điều tự nhiên và dễ hiểu.

Nhưng lắm lúc cũng phiền.

Mỡ ăn tròn, nạc đau. Nạc bị ứnh, mỡ sưng !
Đau đau sưng sưng cứ hư hư thực thực. Cuối cùng người đời, kể cả chính ta, thực thực ảo ảo, chẳng còn ai biết ai là ai, ai là mình, mình là ai, chẳng còn ai đáng quái gì cả.

Good bye ! Hề hề...

2009-05-19

Độc cổ nhân

Hôm nay, tôi ghé một sạp báo mua tác phẩm lừng danh của Darwin. Tôi ngượng chín người. Trong 20 quyển sách đầu mà *Le Monde* và *Flammarion* tuyên bố sẽ đăng mỗi thứ 5 tới một quyển, có gần ½ tôi chỉ biết tên, chưa hề đọc. Sống hơn 40 năm ở Paris mà âm u như thế thì

chán thật. Ngay tác phẩm trứ danh của Darwin, tôi nhớ mang máng là tôi đã đọc ở tuổi thanh niên khi tôi mới qua Pháp, khi tiếng Pháp ở tôi còn ba xí ba tú, tôi chẳng còn nhớ gì thật rõ ràng, vì thế mà tôi mua để đọc "lại". Những gì tôi biết về Darwin đều qua những nhận định của các nhà khoa học sinh học mà tôi đọc sau này, và... Marx-Engels !

Tôi bật cười khi thấy quyển số 19 lại là *Tuyên ngôn cộng sản (Le manifeste communiste)*, sau được tái bản dưới tên *Le manifeste du Parti Communiste*, của Marx và Engels). Thực chất, đây là một bài hịch, không là một quyển sách lý luận, tuy Marx-Engels không bao giờ viết suông bất cứ gì hết. Chính hai tác giả, trong mấy đề tựa, đã giải thích phần cơ bản (lý luận) và phần ứng dụng tạm thời, tùy bối cảnh (hịch). Người đời trong thế kỷ 20 đã dùng nó như thế nào, hôm nay, khỏi cần bàn nữa. Để xem *Le Monde* và *Flammarion* sẽ đăng những gì trong quyển sách ấy. Nếu chỉ có bài ấy thôi, quá ngắn, đăng thành sách để kinh doanh sao được ? Có điều chắc chắn : tư tưởng của hai con người này, xuyên qua cách hiểu của người khác, đã góp phần thay đổi thế giới trong thế kỷ 20. Phần tích cực nhất là ở... các nước tư bản ! Hầu hết các môn "khoa học" nhân văn đã chịu ảnh hưởng của nó ! Chưa kể tới các thành quả chính trị và xã hội. Phần tiêu cực nhất là ở... các nước gọi là xã hội chủ nghĩa, toàn là những nước lạng quạng đi vào thời đại khoa học và công nghiệp từ một thực tế kinh tế xã hội chính trị **và văn hoá** của thời Trung cổ Âu hay Á. Đây là một câu hỏi đau điếng đối với người xuất thân Ziaio Chỉ như tôi nhưng lại trưởng thành giữa *Tháng năm 68* tại PhuLăngXa khi thanh

niên và nhiều trí thức ào ạt đặt lại vấn đề với đủ thứ giá trị, niềm tin, hệ tư tưởng, học thuyết...

Có người nhận định rất đúng : nếu chỉ dựa vào tiêu chuẩn khách quan "*Les livres qui ont changé le monde*" thì nên đăng lại *Mein Kampf* của Hitler và *Le petit livre rouge* của Mao *e tutti quanti*. Bản thân tôi tán thành chuyện đó **nếu**, đồng thời, ta trang bị cho độc giả **khả năng đọc sách**, nghĩa là **khả năng tư duy tự do**, kể cả đối lập với... chính mình. Sau đó, như ta, mọi người tự do. Hi hi...

Tôi hỏi bà bán hàng ở quầy báo : bán được không ? Bà bảo : chạy lắm. Dường như hôm nay bàn dân PhuLăngXa đang ý thức rằng mình đang khủng hoảng văn hoá nên mới có nhu cầu đọc lại một đồng những văn kiện kinh viện như vậy. Thật đáng mừng.

Không biết đến ngày nào bàn dân Ziao Chi mới được "thoải mái" như thế ?

Nước ta, dân ta, hôm nay, nó vậy ? Đành vậy ?

Không. Hơn 60% người Việt đời nay dưới 25 tuổi. Hầu hết họ xa lạ với tất cả những chuyện này. Không phải vì vậy mà họ không có nhu cầu **sống cho ra người**. Chúng ta, những đàn anh khốn khổ, có gì đáng nói với họ không ?

2009-10-18

Nghệ thuật cho – 1

Xét cho cùng, *cho* là cả một nghệ thuật, trong nghĩa : có lý, có tình, có nhục cảm.

Bình thường, người ta *có đi có lại* với nhau, chẳng ai có nhu cầu cho ai bất cứ gì, nhất là thời giờ.

Nhưng khi ta động cốn thềm *cho*, thiếu tể nhị một tí thôi, hành động của ta liền xúc phạm người khác.

Hay nhất là đừng cho ai gì hết, trừ khi người ấy *xin*.

Nhưng ở đời chẳng ai thích *xin* ai bất cứ gì, nhất là thời giờ.

Ở đời, *được cho* là hạnh phúc khó tìm nhất.

Đành ămvc vậy.

Hè hè...

2009-10-26

Yêu – 1

Không-thời gian của em chẳng thể nào đồng nhất với không-thời gian của ta.

Ta hiểu. Ta muốn. Em muốn không ?

Hè hè...

2010-07-27

Một loại tử phú Mỹ

40 tỷ phú Mỹ, kể như những người giàu hạng nhất của nhân loại, tuyên bố sẽ ***cho*** hơn nửa gia tài của mình cho hành động vị tha

(*philantrophie*). Có người đã từng cho hàng tỷ đô rồi. Hiện tượng này chỉ có thể có ở Mỹ, tìm ở con người trên khắp thế giới tư bản và chưa tư bản chẳng thể nào thấy được.

Đệ tử của Max Weber có thể sáng khoái, tuy trên quê hương của Max Weber (Đức và Châu Âu) chưa ai hề hành động như thế.

Ta cũng vui, tuy không tin lý thuyết của Max Weber lắm.

2010-08-06

Đạo văn (trao đổi)

Song truyện *Yêu - Chết* của ta đều bắt đầu bằng hai câu thơ của Beaudelaire.

Bạn lưu ý ta :

> So với ấn bản điện tử, ấn bản giấy thiếu mất cái tên Baudelaire !

** Cố ý. Hai câu thơ này đã đi vào đời, tác giả không thể mơ ước điều gì hơn, cần gì phải nêu tên tác giả ? Nhiều câu thơ của Nguyễn Du cũng thế, bàn dân thuộc lòng, tưởng là ca dao, chỉ trí giả mới biết là thơ Nguyễn Du. Được trí giả biết, vinh quang thích đáng. Được bàn dân biết kiểu ấy là giấc mơ lớn nhất của nhà thơ, nhà văn. Thế mới thấy Hồ Xuân Hương khác đời !

Hoài bão lớn nhất, cuối cùng, của nghệ sĩ không là thành danh một thuở, mà là tồn tại trong lòng người, vượt thân xác mình, tiếp tục ở đời qua thân xác tha nhân. Tác phẩm nghệ

thuật, trong đó có thơ văn, khiến điều ấy khả thi.

Vì thế, tạo được *một* tác phẩm nghệ thuật thôi, đủ mãn nguyện, nhưng chẳng dễ gì.

2010/09

Yêu – Chết – 1

Bạn bảo ta :

> Đọc một quyển sách khác đọc một màn hình trên *computer* rất nhiều.

****** Hai hành-động đó đều thể hiện quan-hệ của ta với chữ nghĩa, nhưng chúng hiện-sinh trong hai không-thời gian rất khác nhau, đều ảo và đều thực vì nó là quan-hệ của *một* con người với chữ nghĩa. Có thể tạm gọi : quan hệ giữa độc giả với tác giả xuyên qua 2 hình thái văn bản khác nhau. Riêng với văn bản in, ta xin nói rõ :

1/ *Yêu–Chết* là *một* song truyện, trong ý này : cùng nội dung chính, nhưng hiện-sinh ở hai thời điểm khác nhau của một kiếp người, thời điểm để yêu và thời điểm để chết.

2/ Vì thế :

a/ cả hai truyện chỉ là chuỗi ngôn từ liên miên *không có trang số*. Số trang là *một cách* ta chia cắt không gian và sắp xếp thời gian theo tư duy khoa học thông dụng ngày nay. Văn bản này không có số trang. Không-thời gian của nó là không-thời gian cá biệt của tác giả. Và của độc giả : còn thích thì đọc, không thích nữa thì

ngừng, nhưng không thể nào *biết* được mình đã đọc *bao nhiêu*. Hề hề...

b/ cả hai truyện bắt đầu bằng cùng một lời mời : hai câu thơ của Beaudelaire, chẳng Ziaio Chi tí nào...

c/ cả hai truyện kết thúc bằng cùng một lời hứa : hành-văn.

d/ cả hai truyện kết thúc bằng một ngôn từ : sự im lặng.

Và một mặt giấy trắng.

Yêu hoặc *Chết*, bắt đầu đọc với truyện nào cũng thể thôi.

3/ Điều ấy thể hiện trong cách trình bày :

a/ In 2 truyện ngược với nhau : cầm quyển sách, bắt đầu đọc *Yêu* hay *Chết* cũng được, nhưng không thể đọc tuần tự cả hai truyện như trong một ý tưởng lừng danh về *Yêu* và *Chết* trong văn học Tây Âu (*Éros* và *Thanatos*). Phải bắt đầu mỗi truyện như nhau. Sau đó, phải lật ngược sách để đọc tiếp. Nhưng muốn đọc sách theo chiều nào cũng thể thôi : xuất phát như nhau, kết thúc như nhau. Hề hề...

b/ Đọc truyện nào trước thì cũng bắt đầu bằng sự im lặng (giấy trắng) và cũng kết thúc bằng sự im lặng (lời và giấy trắng). Muốn đọc tiếp, phải lật ngược sách, đọc, và... cũng vậy. Từ *Yêu* tới *Chết*, từ *Chết* về *Yêu*, đòi người chỉ có thể thôi...

c/ Khi ta đã thực hiện quá trình ấy, ta đã làm gì ? Còn lại gì ?

Ta đã đi từ cõi vô ngôn để trở về cõi vô ngôn (giấy trắng).

Còn lại (có thể thôi) một tiếng nói của một con người ở đâu đó, ở thời điểm nào đó, mà người đời, nếu thích, gọi là... văn chương.

Dĩ nhiên, đây là một trò chơi. Văn chương đạt, không cần đến những tiểu xảo này. Tuy... Hề hề...

> Hay, như trong âm nhạc, là một dấu lặng cần thiết sau sự bùng vỡ của những cảm xúc bị dồn nén.

** Đây là lời bình luận xác đáng đối với song truyện này.

2010-09-09

"Tây tính", "Việt tính"

Có người thấy văn tiếng Pháp của ta lạ lạ, chẳng giống ai.

Có người thấy văn tiếng Việt của ta rất "Tây con".

Với ta, "Tây tính" hay "Ta tính" là chuyện phụ. Chỉ cần nhân tính thôi. Và nhân tính đòi hỏi nhân tình. Bằng tiếng nào cũng được.

Khi hành văn hay dịch văn, điều cơ bản là mình chân tình hay không. *Chân tình với chính mình* và, do đó, chân tình với độc giả. Còn độc giả cảm nhận được hay không là chuyện khác, phức tạp đấy. Sau đó mới tới chuyện kiến thức, hình thức, kỹ thuật, *e tutti quanti*. Chân tình là một *thái độ* quan-hệ giữa người với người về một điều gì đó. *Thái độ* đó không lệ thuộc ngôn ngữ đặc thù nào cả tuy, về mặt nội dung cũng như

hình thức, nó có thể lệ thuộc văn hoá và ngôn từ của từng tiếng nói. Ngay trong cùng một ngôn ngữ, ở cùng một tác giả, văn chân tình hay văn sáo, đọc thấy liền.

Dĩ nhiên, ta không nói chỉ chân tình thôi mà tạo được tác phẩm văn chương. Nếu ta không có chuyện gì đáng nói với nhau, tốt nhất là ra café tán gẫu, tội gì cặm cụi một mình một xó đề... viết văn! Chán lắm...

2010-09-20

Ngựa

Bình thường, ngựa đâu ta gãi đó.

Chỉ khi nào bị ngựa nhiều nơi cùng một lúc ta mới học gãi có hệ thống.

Nhưng lỡ gãi rồi, ắt lăn vào cảnh khùng khiếp : gãi chỗ này ngựa chỗ khác.

Lúc đó, có khi, may ra, ta muốn gãi triệt để, tận gốc, gãi sạch nguồn cơn ngựa ngứa.

Đôi khi trí tuệ nhú mầm như thế thôi.

2010-09-22

Hoa

Một đoá hoa, đẹp đến mấy, chẳng bao giờ *biết* gì để nói với ai.

Thế mà, xuyên qua quan-hệ của ta với nó, nó bỗng bép xép đủ thứ điều, từ cỏ tới kim, cho một người, nhiều người, thậm chí cả một vùng văn hoá. Như *màu tím hoa sim* hay *les neiges d'antan* ấy mà.

Vì thế, nhà văn không nên *mô tả* sự vật, mất thời giờ vô ích. Nhà văn biểu lộ bằng ngôn ngữ tâm hồn mình xuyên qua quan-hệ nhân tính ở mình với môi trường sống. Thế thì nhà văn biểu lộ... chính mình với... độc giả !

Khi ta tặng hoa cho ai, hoa có lúc biết nói thật đấy. Không vì nó có lưỡi. Vì ta nhờ nó tặng chính ta cho người nhận, cho mình. Hề hề...

2010-09-22

Chữ nghĩa – 2

Ta từng *đam mê* chữ nghĩa. Ta từng *cắm thù* chữ nghĩa. Ta từng *ngờ vực* chữ nghĩa tới tận lý trí, xương tuỷ, sẵn sàng vứt đi nếu tìm được một cách làm người cho ra người khác trong khả năng của ta.

Hôm nay, khi đã chịu đựng đủ thứ nghiệm sinh, tin tưởng và ngờ vực đủ thứ điều, ta đành công nhận : không có gì hơn chữ nghĩa, kể cả ngủ nghệ, cho phép con người hiểu nhau, thông cảm nhau, chịu đựng nhau, tin tưởng nhau, thậm chí âu yếm nhau, dù cảm nhận hay suy luận khác nhau về đủ mọi chuyện.

Đương nhiên, ta thừa biết, không có phương tiện nào cho phép con người đều cáng, dối trá, lừa gạt, thống trị, hành hạ nhau hơn chữ nghĩa.

Phải chăng vì thế mà người đời từng mơ tới cõi vô ngôn toàn bích. Có chăng, một khi đã tư duy bằng ngôn ngữ, ta không biết. Nhưng điều này chắc chắn, trong cõi ấy không có con người. Cõi vô ngôn là tất cả vũ trụ, **trừ** nhân giới hữu ngôn, nơi ta bàn tới nó. Con người, **với nhau**, sáng tạo ra ngôn ngữ. Ở nó, cõi vô ngôn chỉ hiện thực trong ngôn ngữ của nó thôi. Phải chăng, giữa người **với nhau**, còn quá nhiều điều chưa thể, chưa dám thành lời nên nó nhét tất cả những điều ấy vào một khái niệm : **vô ngôn ?**

Vậy, hôm nay, khi hạ bút, nên thế nào ? Hề hề...

2010-09-26

Triết gia PhuLãngXa xưa và nay

Xưa kia, tuy chưa xưa lắm nhưng cũng đã quá xưa rồi, đời nay thời gian người nó thế, trí nhớ người nó thế, ngẩn ngui kinh hoàng, J-P Sartre :

– bán báo ở chợ (chẳng khớp với con người chàng tí nào), không để phổ biến tư tưởng của mình, để bảo vệ tự do ngôn luận của người khác

– họp mít-tinh với sinh viên (ít nhiều họp với con người chàng) ở đại học và cư xá sinh viên để bày tỏ tấm lòng và nghe ngóng

– đứng trên thùng gì gì đó nói chuyện với công nhân đang đình công ở Renault Boulogne-Billancourt. Téo hết sảy, chắc chắn chẳng ai hiểu chàng nói gì, chỉ biết đó là nhà văn có tiếng đến ủng hộ mình thôi, thế cũng được rồi.

Ngày nay triết gia PhuLăngXa thời thượng chiếm hữu *media*, vài năm sòn ra một *best-seller*, đến hè đi **bán** thuyết trình trên những thuyền du lịch sang trọng cho du khách có thừa tiền nhưng thiếu ngôn từ để tự mình tư duy, tự mãn vỗ tay cổ vũ. Sướng thật. Mỗi ngày bốc phét 1 giờ, chịu đựng những lời tán tụng chết người một giờ nữa, rồi quay về "*phòng*" 4 310 euros / đêm để thưởng thức... chỉ mình !²⁷

Ngày nay, ở PhuLăngXa quận, chưa bao giờ ngôn ngữ triết đáng tiền như thế. *Kinh tế thị trường toàn nhân hoá* muôn năm !

Dĩ nhiên, triết học PhuLăngXa ngày nay không chỉ có thể thôi. Mong rằng phần còn đáng nghe sẽ không tiêu vong trong thủy triều của *triết học thị trường toàn cầu hoá*.

Hè hè...

2010-09-27

Lang thang chữ nghĩa, nghĩ cho cùng

Ôi, chỉ là chuyện quét rác !

Nhưng chưa quét, khó mà sống sạch được.

Hè hè...

2010-10-08

27<http://www.monde-diplomatique.fr/2009/08/FONTENELLE/17746>

Sống cho ra người

Khi bản thân mình thấy được sống là nhất rồi còn đòi hỏi gì hơn nữa, những đứa thừa cơm áo mở miệng đòi được sống cho ra người là những thằng điên.

Ta đành điên tới chết.

2010-10-08

Để sổ lòng ?

Khi suốt một đời ta bị nhốt trong cũi, nhồi sọ, để giữ chính mình, ta ***phải*** dám tin tưởng ***tuyệt đối*** ở ta. Ta chống lại một tôn giáo bằng một tôn giáo khác. Ta tự nhốt mình trong một cái cũi khác, tuy quý báu nhưng vô cùng nhỏ hẹp, vu vơ, mù mờ, đầy thành kiến. Lúc đó, cách duy nhất để sổ lòng là phủ định chính ta để tìm mình.

Hè hè...

2010-10-11

Khuyên người khác

Khuyên người khác là một nghệ-thuật trong nghệ trọn vẹn nhất.

Phải *biết* yêu người mới dám khuyên ai.

Nhưng có lúc, vì *biết* yêu người mà không thể khuyển ai cả.

2010-10-11

Làm người Ziao Chỉ trong thời đại "toàn cầu hoá"

Chỉ khi nào ta thắng thần thừa nhận và thắng thường xác nhận ta vốn xuất thân Ziao Chỉ thì ta mới khá được.

Điều ấy có gì nhục ? Sau 10 thế kỷ đô hộ và đồng hoá của Thiên Triều, ta vẫn còn đây mà ! Đâu có nhờ những ông quan lại kiêu Tào cảm nhận và suy luận bằng tiếng Hán ! Với Pháp cũng vậy.

Điều đó có vài điều đáng tự hào.

Chẳng có gì, ngoài chính ta, cầm ta vươn lên ngang tầm thời đại. Trong chuyện này, ta có điều vô cùng thuận lợi : vì *thiếu* mình, ta có khả năng tiếp thu điều hay của mọi người và, vì *không đành mất* mình, ta có khả năng phê phán tất cả, trong mọi lĩnh vực của tư duy và nghệ thuật.

2010-10-11

"Nobel" kinh tế học 2010

Khoa học hết sảy ! Thi vị hết sảy !

Ngày thứ hai 11 tháng 10, giải Nobel kinh tế học đã trao cho hai kinh tế gia Mỹ Peter

Diamond và Dale Mortensen và kinh tế gia người Anh-Chypre Christopher Pissarides, vinh danh nghiên cứu của họ về sự tương hợp giữa cung và cầu trong thị trường lao động.

Những nghiên cứu của họ chỉ ít chứng minh rằng, theo đánh giá của uỷ ban Nobel, *"trợ cấp cho người thất nghiệp càng nhiều thì tỷ lệ người thất nghiệp càng cao và thời gian họ kiếm được việc càng dài"*.²⁸

Diễn Nôm : Mấy thằng thất nghiệp, cứ để chúng nó đói rã rã, khát cháy họng, rét thấu xương, thế nào *bàn tay vô hình* của nàg tiên kinh tế thị trường cũng sẽ tự động giải quyết nạn thất nghiệp ! Nhanh nhất : chúng nó tự tử hết là xong !

Các vị chỉ quên điều đơn giản này : kinh tế thị trường *tự bản* đang toàn cầu hoá ! Điều ấy có nghĩa : thị trường cơ bản nhất của nó, *thị trường sức lao động* cũng đã toàn cầu hoá khá đậm. Ngày nào bản dân PhuLăngXa có thể lao động

28 Le prix Nobel d'économie a été attribué conjointement, lundi 11 octobre, aux Américains Peter Diamond et Dale Mortensen et au Britannico-Chypriote Christopher Pissarides pour leurs travaux sur l'adéquation entre l'offre et la demande sur le marché du travail.

Leurs travaux démontrent notamment, selon le comité Nobel, que "plus les allocations chômage sont importantes, plus le taux de chômage est élevé et la durée de recherche est longue". Avant de préciser que "cette théorie est également applicable aux marchés autres que celui de l'emploi".

<http://www.lemonde.fr/societe/article/2010/10/11/l-e-prix-nobel-d-economie-recompense-des-theoriciens-du-marche-du-travail_1423537_3224.html>

và sống với lương bần dân "lao công" Thiên Triều thì vấn đề tự giải quyết, một cách bất ngờ và ít có khả năng ôn hoà... Một thí dụ nhỏ. Người Pháp nói tiếng Pháp, có lẽ tốt và đông. Bạn điện thoại tới công ty Pháp, người trả lời nói tiếng Pháp rất chuẩn ngữ Pháp nhưng có giọng ngoại quốc. Cửa đáng tội : họ không là người Pháp và cũng không chắc họ đang làm việc trên đất Pháp !

2010-10-11

Khi ta sai

Ta thường sợ ta nghĩ sai, nói sai, viết sai. Qua đó, ta lừa gạt người đời.

Ta tự kiêu hão.

Ta quên bém rằng 99,99% suy nghĩ, lời nói và viết của ta, do người đời nhét vào đầu ta.

Càng học, càng biết, càng tự do suy nghĩ, ta càng hiểu, càng thấy mình đã từng sai, sẽ sai, chí ít vì mình nói-viết thiếu chính xác, mạch lạc.

Điều đáng sợ không ở chỗ mình sai.

Điều đáng sợ nhất ở đời là tưởng tượng rằng mình luôn luôn đúng ! Ai mà chẳng biết !

Khốn nỗi, có những hoàn cảnh con người không dám tin như thế sẽ không đủ nghị lực đấu tranh, sống và chết cho ra người. Ta hiểu. Ta thông cảm.

Hè hè...

2010-10-13

Trực diện

Bỗng nhiên nhìn một chân dung bạn chụp. Thăm thía, bùi ngùi. Và tự an ủi, được như thế cũng được được : da chết trước, thịt chết sau, tâm hồn chết sau cùng, còn muốn gì hơn ? Hè hè...

2010-10-17

Yêu chết – 2

Bạn bảo ta :

> Tôi đã đọc *Yêu – Chết*. Lúc đầu tôi thích truyện "*Chết*" hơn nhưng sau đó thì lại thấy ngược lại. Dù sao "*Chết*" cũng là một truyện ngắn khá đơn giản (như bản thân cái sự chết vậy). Còn "*Yêu*" thì rối rắm, tuy vậy mỗi người có thể tìm thấy một phần của mình trong các nhân vật. Tôi sẽ thích truyện đó hơn nếu như không có nhân vật Linh.

** Cảm ơn bạn đã **cho** ta thời giờ đọc hai truyện ấy. Khi hạ bút, ta chân tình. Có người cảm nhận mặt nào đó, ta mãi nguyện.

Bạn đã **cho** ta điều ấy.

Lỡ cầm bút ta chỉ mong mỗi bấy nhiêu thôi.

2010-10-23

Chết – 3

Một cuộc thăm dò của CSA, đăng trong báo *Sud-Ouest* ngày thứ bảy 30/10/2010 cho biết : 94% người Pháp tán thành việc công bố một luật cho phép bác sĩ giúp bệnh nhân chết một cách êm dịu trong một số trường hợp, thí dụ như khi họ mắc bệnh đau đớn không thể cứu chữa.

Hiện nay, chỉ có vài nước ở Châu Âu cho phép làm điều ấy trong một số trường hợp nhất định. Còn lại, người ta cho phép giết người, tra tấn người (trong chiến tranh chẳng hạn) nhưng cấm con người giúp nhau chết một cách êm dịu. Cứ bắt nhau đau khổ tới cùng trước khi tắt thở. Thường là vì lý do tôn giáo : một *Đấng Tối Cao* nào đó đã ban sự sống cho ta (đúng hơn : cho ta vay), ta không là chủ nhân của nó, không có quyền hủy diệt nó. Ngày nào *Đấng Tối Cao* cho phép, ta mới có quyền trả nợ và *Đấng Tối Cao* sẽ thưởng cho ta một mẫu *Thiên Đường* (Giời ơi ! sao cha mẹ nữ đặt tên Đường cho ta ? Hề hề...) Ngay Phật tử coi đời là bể khổ tình là dây oan cũng ít ai cho phép hoặc khuyến khích tự tử : cứ phải khổ đến chết để trả nợ kiếp trước ? Kiếp trước nào, bố ai biết được ! Nhưng trong kiếp này, phải trả nợ cho những ai, đôi khi, quá rõ ! Và không đáng !

Đúng là *chết* cũng như *yêu* là những món không thể cho phép con người làm chủ được, ngay cả

cái chết hay tình yêu của chính mình. Bởi vì ? Bởi vì chấp nhận cho nó làm chủ những điều ấy thì không còn cách nào làm chủ nó được. Thế thôi. Hề hề...

Đã sống, phải chết, ai cũng biết. Chỉ còn điều này đáng kể : giúp nhau sống cho ra người, chết cho ra hồn, càng ít khổ đau càng tốt. Cho phép và giúp con người làm chủ đích thực, một cách nhân bản có kiến thức, ý thức và có tình, sự sống chết của mình, là một bước tiến của văn minh, của nhân giới, thế nào cũng có ngày nhân loại sẽ vươn tới. Nếu, trước đó, nó chưa tiêu vong. Hề hề...

Không yêu thì chết, dù chưa cần phải chôn ngay. Nên cho phép con người yêu nhau như nó muôn chẳng ? Ôi giờ ơi, ta sợ lắm, không dám có ý kiến. Tình yêu không thêm là một khái niệm cá nhân. Chỉ ít nó đòi hỏi hai con người thực tình tha thiết nhau. Như Orphée và Eurydice, Tristan và Yseult, Roméo và Juliette, Kiều và Từ Hải, *e tutti quanti*. Nhưng nó đòi hỏi hơn nhiều : xã hội của một nền văn hoá, cả loài người. Vì nó bất diệt, ít nhất khi loài người còn tồn sinh với tính cách người, xã hội đành chịu đựng nó trong dạng trừu tượng dưới hình thái nghệ thuật, văn chương hay... tán dóc. Hề hề... Ngoài ra, unction chết bỏ.

Không biết đến ngày nào người đời mới biết cho phép ta chết yên ả như ta muốn ?

Không biết đến ngày nào người đời, kể cả ta, mới biết cho phép mình yêu đắm thắm như mình muốn, trước khi... chết ?

Hè hè...

2010-10-30

Tây Con, Việt Con

Ta viết mình bằng tiếng Pháp và tiếng Việt.

Có người Việt trách ta *Tây Con*, ta không phiền hà. Đó là sự thật : trong kiến thức và lý trí, và hơn thế nữa, ta hơi bị *Tây Con*. Như họ hơi bị *Hán Con*, *Ziao Chỉ Con*.

Có người Pháp trách ta *Việt Con*, ta không phiền hà. Đó là sự thật : ta bắt đầu nên người ở Việt Nam, trong tiếng Việt. Như họ nên người ở PhuLăngXa trong tiếng Hy Lạp La Tinh Gaulois hay Français hoá.

Ai là người biết đọc ta qua ngôn ngữ của chính mình ? Hè hè...

2010-11-01

Kể ra

Nếu con người bớt lý tính, thêm chân tình với nhau một chút, có thể đời người bớt tàn nhẫn với nhau hơn ?

Hảo ! Ngày nay, ta tàn nhẫn với nhau trước, trí giả lý giải và biện minh sau.

Điều gì cấm ta yêu nhau trước, trí giả lý giải và biện minh sau ?

Chẳng điều gì cả, ngoài kiến thức kém cỏi và nhân cách khốn nạn của chính ta.

Hè hè...

2010-11-02

Nhân quyền ơi nhân quyền !

Nhân quyền gồm một số giá trị văn hoá hình thành trong thế kỷ 18 ở Châu Âu, làm nguyên lý cho những hình thái tổ chức xã hội dân chủ tư sản, kể cả chế độ quân chủ lập hiến. Hiến pháp của Mỹ và Pháp, ngay khi chế độ dân chủ tư sản chào đời, đều bắt đầu bằng việc khẳng định chúng.

Trong quá khứ, *Nhân quyền* làm ngọn cờ ý thức hệ cho cách mạng tư sản chống chế độ quân chủ : nó tập hợp lực lượng quần chúng lớn rộng hơn giai cấp tư sản còn quá bé nhỏ, lôi cuốn cả người quý tộc tiến bộ, công nhân, nông dân, nông nô. Đó là ước mơ sống cho ra người của mọi người trong một thời đại.

Suốt thế kỷ 20, nó làm ngọn cờ đặc lực chống các chế độ "cộng sản", "xã hội chủ nghĩa". Quả đáng tội : đó là những chế độ toàn trị lạc hậu hơn xa chế độ tư sản. Ngoài ra, các nước dân chủ tư sản chẳng bao giờ dùng nó để uyển đồ các chế độ độc tài lệ thuộc hay đồng minh với nó, ngược lại ! Cứ coi lịch sử các nước Châu Phi, Châu Mỹ Latinh, Châu Á, Trung Đông thì biết !

Hôm nay, ngoài Bắc Hàn và Cuba, chẳng đâu còn chế độ "cộng sản", "xã hội chủ nghĩa". Hai

nước đó nhỏ nhoi không đáng kể, đang ngắc ngoải, không chóng thì chày sẽ phải chuyển hướng. Cả nhân loại còn lại đều đã đi vào quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản dưới đủ hình thái : dân chủ tư sản, độc tài kiểu "thế giới thứ ba", độc tài kiểu tư bản toàn trị ở Trung Quốc hay tư bản rừng ở Ziaio Chi quận, v.v. *Nhân quyền* không còn là ngọn cờ cần thiết cho chủ nghĩa tư bản bành trướng. Ngược lại, nó bắt đầu biến thành chướng ngại vật. Chính trị gia các nước tư bản Tây Âu vẫn phải dùng tới để đối nội : những *giá trị nhân bản* ấy đã khắc vào tâm trí của người có văn hoá²⁹, không thể công khai khinh thường. Thế thôi. Tiền đã không có mùi mà bắt người ta phải *nhân quyền* mới được làm tiền, rõ dở hơi ! Bắt tay hành động, chính trị gia quên bém *nhân quyền*, không ngại làm điều ngược lại, miễn sao khéo che đậy khiến bàn dân ngu ngốc không thấy là xong. Bước vào thời đại gian dối của những chế độ trong đà suy vong... Sẽ mất mấy thế kỷ đây ?

Chính sự Pháp cho ta chiêm ngưỡng lăm màn lý thú. Năm 2007, Sarkozy nhậm chức tổng thống, cứ tưởng tổng thống Pháp là cái gì ghê gớm lắm, huyênh hoang *nhân quyền*, ủng hộ ngài Đạt Lai Lạt Ma, còn dọa không tham dự thế vận hội Bắc Kinh. Rồi cũng phải cúp đuôi theo thủ lĩnh thế giới đến Bắc Kinh. Thua Angela Merkel xa.

Hôm nay, Sarkozy trải chiếu đỏ tiếp Hồ Cẩm Đào, lượm 20 tỷ đôla hợp đồng cho vài ba công ty Pháp, không hé môi nhắc tới Lưu Hiểu Ba,

29 không có nghĩa là có học thức nhẹ, tuy có học thức thì dễ có văn hoá hơn.

Nobel Hoà Bình đấu tranh cho *dân chủ* và *nhân quyền*, đang nằm tù tại Trung Quốc, chưa dám khẳng định đại sứ Pháp ở Na Uy sẽ tham dự lễ trao giải như thường lệ hay không. Ôi, "*tổ quốc của quyền làm người*" !

Lôgic vận động của hình thái kinh tế chính trị tư bản nó thế. Tiền đẻ ra tiền cho chủ nó. Thế thôi. *Nhân quyền* là chuyện dấm dớ. Một khi chế độ tư bản đã thống trị nhân loại dưới đủ thứ hình thái tổ chức xã hội, *nhân quyền* chỉ có thể là ngọn cỏ của những ai đang hay sẽ bị nó nghiền nát.

Hè hè...

2010-11-05

Làm oép

Ta làm oép văn học như uống trà, uống rượu, nấu cơm, đi dạo, chẳng bao giờ căng thẳng. Thích thì viết, sửa đi sửa lại bao lâu cũng được. Thích thì đăng. Đăng rồi sửa cũng không sao, vớt bỏ cũng không hề chi. Thế mới *thích*. Thơ văn *đích thực* chẳng bao giờ hại ai cả, chỉ có hay không có khả năng cho thôi. Cho được gì thì... tùy.

Thế nghĩa là : ta vô trách nhiệm... Như một thuyết văn học trứ danh của PhuLăngXa xưa. Khó nghe lắm khi ta yêu Sartre. Nhưng cũng phải công nhận điều này : trách nhiệm là trách nhiệm với người đã trao trách nhiệm cho ta ; chẳng ai trao cho ta trách nhiệm gì khi ta hạ bút. Chính ta, khi viết và đăng, đã tự khoác cho mình một trách nhiệm nào đó với người đời.

Thế thôi. Và đáng quý. Cũng đủ cho ta phân vân và thận trọng khi sửa lỗi chính tả hay văn phong, vì ta cũng thực sự có trách nhiệm với độc giả. Hề hề...

2010-11-09

Dịch văn phong

"Dịch" văn phong không là dịch chữ nghĩa. Phải *biết* yêu.

Đời nay, đã lỡ yêu thì khôn nạn. Trước khi hạ bút dịch văn, nên nhớ kỹ.

Hề hề...

2010-11-10

Tương lai hồn nhiên

Hôm nay, ngay tại PhuLăngXa, một quê hương của ta, nổi đầu thấy người khác mất nhân cách đang biến thành trò hề dành riêng cho đám trí thức trù tượng, lâm cầm, phi... khoa học !!!

Ngày nào, nhờ chuyên viên và *media*, ai cũng thấy vậy, chúng ta sẽ trở về trạng thái hồn nhiên của con người phi văn hoá.

Hề hề...

2010-11-11

Nghệ thuật cho – 2

Ta cần một điều gì đó, chắc chắn làm được và dứt khoát phải làm, càng nhanh càng tốt, như sửa lỗi chính tả chẳng hạn.

Bạn *cho* ta điều ấy. Ta cảm động, thương bạn. Hiếm lắm ! Người đời ít khi cho ta. Trừ khi ta xin. Xin rồi, ta cũng được cho nhưng có khi bị mắng vì đủ thứ linh tinh liên quan. Đã mở miệng xin ai, đành vậy. Hề hề...

Bạn lại *cho ta hơn nữa* : sửa văn phong. Không hoàn toàn sai, không hoàn toàn đúng. Nhưng ta không thể hưởng cái cho thứ nhất, điều ta cần trước mắt, nếu không ngón hết cái cho thứ hai, điều ta cũng cần, nhưng chỉ một phần nào đó thôi và không cấp bách.

Nghệ thuật cho khó thế. Cho hết mình, không đủ. Cho theo nhu cầu và khả năng nhận của người khác mới thật khó.

2010-11-12

Phương pháp quản lý tư bản ?

Thị trường, tự nó, không có tính chất tư bản.

Cho tới nay, đó là hình thái phân công lao động và phân phối sản phẩm hữu hiệu nhất³⁰ trong lịch sử nhân loại. Từ xa xưa rồi, trước khi hình thái kinh tế tư bản ra đời rất lâu. Nó là một hình thái phân công, phân phối "tự-nhiên" không do

30 không có nghĩa là công bằng nhất, thông minh nhất nhé !

lý trí của con người quyết định, tuy đó là phân công và phân phối giữa con người với nhau. Nó thể hiện sự lệ thuộc của con người đối với hành động của chính mình, vì không hiểu nổi hậu quả khách quan của hành động. Trong tính cách ấy, *thị trường* là một thần tượng. Xưa kia, một bộ mặt của nó là *vàng*, thước đo của tất cả. Từ thời Nixon cắt đứt mối liên hệ giữa vàng và đôla thì nó là *Đôla*. Mai nay nó sẽ là gì, đó ai biết được.

Chẳng có gì đảm bảo *hình thái tư bản* ngày nay của *thị trường* sẽ vĩnh cửu. Nhất là những cuộc khủng hoảng chết người liên miên mà nó gây ra trong thế kỷ 20 và hiện nay.

Phương pháp quản lý, tự nó, không có tính chất tư bản. Đó chỉ là một cách điều hành những phương tiện hành động của con người, trong đó có bản thân con người, sao cho hữu hiệu nhất.

Để làm gì ? Đó mới là câu hỏi gốc về bản chất ý thức hệ của hành động.

Hành động của con người luôn luôn đi đôi với một ý thức hệ nào đó, kể cả ý thức hệ phúc thiện (*philanthropie*).

Cứ coi hành động phúc thiện ban đầu ở Bangladesh của Muhammad Yunus (Nobel Hoà Bình) và ngân hàng Grameen Bank thì thấy.

Đúng là phương pháp quản lý của ngân hàng "tư bản" ! Cũng cho vay vốn kiếm lời, lại với tỷ lệ lời "cắt cổ" (tới 20% / năm là thường lệ) ! Nhưng không để bỏ túi riêng. Để... giúp người nghèo tự mình ngóc đầu lên khỏi vực thẳm phi nhân cách. Rất hữu hiệu ở mức thấp, cục bộ và trong một thời gian ngắn. Đó là giải pháp lâu

dài để xoá sự nghèo khổ trong thị trường tư bản chẳng ? ở đây, ta không bàn.

Phương pháp quản lý của Muhammad Yunus là tư bản ? Xin trả lại cho César những gì của César...

Vấn đề ở đây là gì ? Là :

Cụ thể là cụ thể bởi vì nó là hình thái tổng hợp của vô vàn yếu tố quyết định sự hình thành ra nó, và như thế, nó là thể thống nhất của sự khác biệt (hay đa dạng).

Le concret est concret parce qu'il est la synthèse de multiples déterminations, donc unité de la diversité.

(Marx, Introduction à la critique de l'économie politique.)

Có lẽ vì thế, người đời thường khuyên nhủ ta phải "cụ thể", "khách quan", phải "xem xét vấn đề dưới 360 góc độ".

Rõ chán ! "360 góc độ" là khái niệm thuần vật lý, chẳng liên quan gì với ý tưởng của Marx.

Có lẽ nên nói : xem xét hành-động của con người trong mọi kích thước, chức năng của nó.

Hành-động cụ thể của Muhammad Yunus, chí ít, có hai chức năng :

a/ quản lý hữu hiệu (có lời, không thì dẹp tiệm).

b/ để giúp người đời bớt khổ, bớt nhục (chẳng tư bản tí nào).

Cũng có thể ví von triết lý. Hành-động cụ-thể của Muhammad Yunus, chí ít, có hai kích thước của con người :

a/ điều hành những quá trình tự nhiên một cách hợp lý.

b/ xuyên qua đó, cùng nhau *làm người*, một cách *hợp tình*.

Khi ta tiếp cận kiến thức của nhân loại, ta nên biết giữ chính mình. Một cách liên tục...

CHÚ THÍCH QUAN TRỌNG

Khi khai bút, tôi nghĩ tới những năm đầu hành động của ông Yunus.

Một người bạn cho tôi biết hiện nay chưa chắc vẫn như thế :

<http://www.cadtm.org/Muhammad-Yunus-Prix-Nobel-de-l>

Tôi đã đọc. Quả nhiên đã khác. Ông Yunus đã muốn đưa hành động quái đản thừa xua của ông vào quỹ đạo của "*thị trường*" để phát triển mạnh hơn, chấp nhận trả lãi cổ tức, nhưng vẫn giữ mục tiêu phúc thiện, ít nhất theo lời phát biểu của ông. Ông muốn cứu vãn chủ nghĩa tư bản bằng cách mang lại cho nó điều nó "*thiếu*" : kích thích *nhân đạo*. Chưa thể đánh giá được một cách thật rõ ràng vì thiếu thông tin.

Điều này khá "*tự nhiên*". Ông Yunus bắt đầu làm vì tín dụng vì lòng thiện. Ông hành động với kiến thức kinh tế của mình đã được rèn luyện ở Mỹ. Ở đó, "*thị trường*" *chung chung* là một nguyên lý của tư duy kinh tế. Do đó ông có thể tin rằng *thị trường tư bản* ngày nay trung lập với động cơ phúc thiện của người hành động trong nó. Nếu, lâu dài, ông thực hiện thành công điều ấy, ông là người cổ kim kỳ tài. Nếu không, ông sẽ chỉ còn là người đầu tiên khám phá ra một "*mỏ vàng*" sức lao động và

phương pháp hữu hiệu khai thác nó để kiểm...
cổ tức.

*"Cụ thể là cụ thể" trong không-thời-gian của con người dưới hình thái nó **không là** trong nghĩa : nó **đang biến thành** một **cụ thể... khác !***

Thế mà tôi sém quên mất ! Hề hề...

2010-11-13

Khi cái khéo léo cái khôn

Khi cái *khéo* đầu lười dẻo cái *khôn* trong lòng, cái *khôn* biến thành *khôn vật* chỉ đủ để lừa đời một lúc, chẳng đi tới đâu.

Quan lại Ziao Chi ngày nay coi bộ chỉ còn biết khéo lừa và khôn vật thôi.

Dĩ nhiên, họ còn sở trường này : đàn áp bằng bạo lực và bóp nghẹt thông tin.

Chán thật.

2010-11-21

Triết học – Khoa học

Triết học nghiêm túc giống khoa học đích thực ở hai điểm :

1/ đều dựa vào một số nguyên lý. Những nguyên lý ấy, ta chỉ có thể tán thành hay không, không thể chứng minh tuyệt đối, vĩnh viễn

được. Do đó, phát triển khoa học hay triết học đều đòi hỏi ý thức tự do và khả năng sáng tạo.

2/ trên cơ sở đó, đòi hỏi một kiểu suy luận khắt khe, chặt chẽ, nhất quán xuyên qua những bộ ngôn từ tương xứng. Thiếu ngôn ngữ khoa học, không thể tiếp thu và phát triển tư duy khoa học. Thiếu ngôn ngữ triết học "cho ra hồn", không thể tiếp thu và phát triển tư duy triết.

Triết học và khoa học khác nhau ở hai điểm :

1/ Giá trị của lý thuyết khoa học được xác định bằng thử nghiệm : ứng dụng nó thì hành động đạt được kết quả đã dự đoán.

2/ Giá trị của triết thuyết được xác định qua nghiệm sinh của con người ở đời. Có thể bỏ mạng mà vẫn đáng sống.

Cả hai đều cần thiết để làm người.

Nếu chưa thêm được tí ti văn nghệ trong cuộc sống thực thì tuyệt. Hề hề...

2010-11-21

Cái Đẹp trong sự hoàn thành những quá trình nghiệm sinh

Trước khi hành-động, nên nhắm lâu dài, sâu đậm.

Trong khi hành-động, nên say sưa zui chơi hết mình.

Sau khi hành-động, nên gánh mọi hậu quả.

Như thế, may ra, mới thoáng gặp *cái Đẹp* trong sự hoàn thành những quá trình nghiệm sinh (Trần Đức Thảo).

Hè hè...

2010-11-21

Kiên trì

Suốt một đời, ta đã kiên trì *làm* vài việc, cho tới khi ta chấp nhận, trong đời nay, đời duy nhất ta có thể có, ta bất lực.

Làm chính trị, *làm* dịch thuật, *làm* văn, *làm* triết, *làm*... bạn, *e tutti quanti*.

Cuối cùng, dường như đều hão.

Nhưng không kiên trì *làm* bất cứ gì thì *làm* gì cũng vậy, còn hão hơn là hão : chẳng có ý nghĩa, giá trị gì cả, *làm* cũng như không.

Đành vậy ?

Không. Mãi mãi, ta kiên trì *làm* người.

Hè hè...

2010-11-23

Một con vịt giòi đáng yêu

Xưa kia, trước khi lao đầu vào những hành động *nghiêm chỉnh*, với ngôn ngữ tương ứng, tôi thích đọc tuần báo PhuLăngXa *Le canard enchaîné*, *Con vịt bị xiềng xích*.

Con vịt biểu tượng đủ thứ chuyện trong văn hoá PhuLăngXa. Là một món ăn nổi tiếng của Đầu bếp Bocuse ở Lyon, của nhà ăn Tour d'Argent bên bờ sông Seine, cả thế giới biết. Ngón thật.

Trong tiếng lóng PhuLăngXa, nó cũng có nghĩa là một tờ báo không nghiêm chỉnh, *lá cải*. Đúng vậy. *Le canard enchaîné* xác định mình là một tờ báo hài hước, trào phúng, hí lộng. Nôm na : zỉều zở, zậy mà hồng zậy. Thế mà nó tồn tại độc lập, lại có lời, mấy chục năm liền và chính khách PhuLăngXa rất e ngại nó ! Hiện nay, ai muốn mua nó là mơ hão.

Xưa tôi thích *Le canard enchaîné* vì nó hé mở cho tôi một ngõ nhìn vào hậu trường của chính giới PhuLăngXa. Và vì tôi thích cười. Dần dần hành động nghiêm chỉnh, tôi bớt thích cười, thêm mù quáng, không đọc *Le canard enchaîné* nữa. Ít lâu nay, con tôi lôi chuyện *Le canard enchaîné* lộng hí ra bàn. Tôi giật mình : ai giới thiệu cho nó "*lá cải*" này ?

Và tôi mua đọc. Tôi không mua dài hạn, rất tiện và ít tốn kém hơn, thời giờ cũng như tiền bạc. Tôi buộc mình ra sạp báo mua từng số : chấm dứt bất cứ lúc nào cũng được, ngay khi tôi không muốn thấy mặt nó nữa, dù đắt hơn một tí.

Mấy tháng rồi, tuần nào tôi cũng đọc. Đúng là tờ báo "*hỗn*", chẳng *ng nghiêm chỉnh* tí nào. Nhưng nội dung đáng tin, nhiều hơn ít. Hình thức thì ô hô ai tai, nhưng cực kì văn hoá, chơi chữ PhuLăngXa, có kiến thức và văn học, không ai bằng. Và đây là điều khiến tôi, hôm nay, sau khi đã nghiệm sinh kha khá điều ở PhuLăngXa và ở Ziao Chỉ Quận, quý trọng nó :

ngày ngày nó cảnh báo độc giả : *chữ nghĩa là phương tiện cơ bản để lừa gạt nhau ở đời*. Nội chuyện ấy thôi, nó đáng tồn tại mãi mãi.

Biết đến bao giờ ở Ziaio Chi Quận của ta mới có một tờ báo như thế ?

2010-11-24

Thương nhau

Có thể bạn thương ta *hơn* ta thương bạn. Nên bạn muốn ta *phải* thế này thế nọ.

Ta vốn hèn, chưa hề dám đòi hỏi bạn *phải* thế này thế kia.

Cuối cùng, nếu chúng ta vẫn *thèm* làm bạn với nhau, khái niệm triết linh tinh "*bạn*" có thể có ý nghĩa toàn diện, không cần đọc "*Qu'est-ce la philosophie*" của Deleuze mới hiểu được, và cũng không nghèo nàn như thế.

Mình thương nhau nhỉ ?

Hè hè....

2010-11-27

Làm chi ?

Tức làm chi ?

Buồn làm chi ?

Khao khát gì ?

Vài năm gió thoảng

Tro tàn trôi sông, gió, biển

Còn lại gì ?

Chút tình...

Nhưng ở ai ai ?

hè hè...

2010-12-01

Buồn làm chi ?

thôi buồn làm chi

luyến tiếc làm chi

bao nhiêu sầu nhớ

sẽ phai đi cùng thời gian

Thuở xa xưa, ta từng "nghe" giai điệu này đâu đó ? Mê nó, nhớ nó. Dường như nó dính dáng tới nhạc Chopin. Ta không biết. Ta vốn lố tai trâu, dị ứng với nhạc và thơ. Đây "chi" là Chopin xuyên qua ngôn ngữ Ziao Chi. Nhờ thế, ta nhớ !

Ta vào Google tìm và thấy – bản dịch khác của ca sĩ Anh Ngọc (?) – :

Thôi buồn làm chi

Luyến tiếc làm chi

Đau thương rồi cũng sẽ phai đi cùng thời gian

Trí nhớ ta tẻ quá, nhưng chưa đến nỗi nào.

Đột nhiên ta hiểu : ***ta đã hết là ta***, người Ziao Chi Đít Nóp Xăng Ca Răng Đút Nút, từ lâu rồi.

Nhưng hôm nay, ta vẫn buồn, vẫn luyến tiếc đôi điều trong nôi văn hoá đã sản sinh ra ta, dù chỉ một từ **em** thôi : không có trong ngôn ngữ PhuLăngXa. Trong đời sống hàng ngày tại Tây U, ta còn có khả năng chân tình anh em, chị em với ai không ? Ta không tin lắm. Khốn nạn ta... Vì ta vẫn tự thấy mình Ziao Chi và không khao khát làm gì khác – nhưng phải ngang tầm thời đại này.

Thế thì, sầu nhớ hay đau thương chẳng là cái quái gì cả khi nó chưa biến thành tiếng Ziao Chi, khi nó chưa thấm lòng người, chưa đi vào đời.

Bạn đời chữ nghĩa ơi, có bao giờ bạn khắc khoải như vậy không ?

2010-12-05

Nhân phẩm của mình và của người đời

http://www.lemonde.fr/proche-orient/article/2010/12/06/apres-le-bresil-l-argentine-reconnait-la-palestine-comme-etat-libre-et-independant_1449803_3218.html



"Ngày thứ hai, 6/12, ngoại trưởng Hector Timerman công bố : chủ tịch nước Argentine, bà Cristina Kirchner, đã viết thư thông báo cho lãnh tụ Palestine, ông Mahmoud Abbas, rằng nước của bà công nhận Palestine như một quốc gia tự do và độc lập trong biên giới đã được [Liên Hiệp Quốc] khẳng định năm 1967."

"Nước Brésil, thứ sáu tuần trước, cũng đã quyết định y hệt và nước Uruguay đã tuyên bố sẽ công nhận Palestine như một Nhà nước trong năm 2011."

Ta mơ chẳng ? Trong nhân giới "thị trường toàn cầu hoá" khô khốc này, cây đời đâu đó lại xanh tươi ? Thật không ngờ.

Lý trí trừu tượng có thể "trường tồn" thật, trong sa mạc phi nhân cách – khi con người với những hoài bão tâm thường chính đáng của nó,

ít nhất đối với một thời đại có khả năng đáp ứng chúng, phải chết.

Dường như đó là môi trường tư duy, tinh thần và lý luận của chính ta ở PhuLăngXa hôm nay.

Từ khoảng nửa thế kỷ nay, bất kể Liên Hiệp Quốc khẳng định gì về quyền làm người có tổ quốc, có quê hương, có đất nước của nhân dân Palestine, đều như nước đổ đầu vịt. Với sự ủng hộ của Mỹ và "Châu Âu", dưới đủ thứ văn tự nhân đạo mỹ miều, Israël muốn làm gì thì làm, thả cửa bắn giết, không ngừng chiếm đất đai của người Palestine tới cùng, dần dần biến quyền làm người có tổ quốc của họ thành ảo ảnh. Hay một phạm trù của tư duy. Cũng thế thôi : cây đời không ngừng ứa máu, héo tàn.

Hai lãnh tụ quốc gia đầu tiên công khai, minh bạch, rõ ràng và dứt khoát ngăn chặn điều ấy, công nhận quyền làm người có tổ quốc của nhân dân Palestine, không thềm lem nhem đủ thứ ý thức hệ, đủ thứ "tri thức" chuyên gia, không thềm ăn nói nhập nhằng, lý luận quanh co về đủ thứ "kiến thức" và phân tích chiến lược toàn cầu địa lý (*géopolitique*) siêu phàm, *e tutti quanti*, – để, cuối cùng, phủ nhận trong thực tế quyền làm người có tổ quốc của nhân dân Palestine –, là hai người đàn bà, hề hề, của hai nước vốn "nhược tiểu", hề hề.

Thuở thanh niên ta may mắn được sống ba năm trong *Cư xá sinh viên quốc tế Paris*, giữa những ngày tháng "đôi đời" của bàn dân PhuLăngXa. Ở đó ta đã quen biết kết bạn với thanh niên tứ xứ. Chúng nó dạy ta ăn món bình dân ở xứ chúng nó. Ta dạy chúng nó ăn phở, bún bò Huế, cháo cánh gà, thịt kho dưa hành. Chúng ta dạy

nhau làm người trong thế giới chung này. Tình ấy đã giúp ta không hoàn toàn lún xuống những thành kiến, lối suy luận, tính toán và ứng xử với người đời – hồn nhiên, đơn giản, khôn khéo – của phong trào Ziao Chỉ yêu nước ở PhuLăngXa.

Nếu một ngày nào đó, một lần nữa, bàn dân Ziao Chỉ cần được người đời ủng hộ quyền làm người có tổ quốc của mình, ta chúc bàn dân ta có được những người bạn như trên. Nhưng tình bạn không thể chỉ ăn xin nói khéo mà có mãi được. Phải tình tha thiết, trí hợp trí, tâm hoà tâm. Chưa kể những thứ khác.

Chỉ một dân tộc *biết* tự trọng mới quý trọng một dân tộc khác.

Chỉ khi ta *biết* làm người ta mới quý mến quyền làm người của người khác.

Chỉ khi ta *biết* làm người tự do ta mới yêu tự do của người khác.

Chỉ khi ta *biết* yêu ta mới dám mơ có ngày được yêu. Hề hề...

Hiện nay, coi bộ ngọn cờ chủ quyền có nhân quyền không nên tìm ở các nhà nước Tây Âu hay Trung Quốc, nhất là qua "thị trường". Nên tìm ở những xứ sở như ta nhưng *dám* hơn ta ?

Ngọn cờ nhân cách cũng vậy ? Nên tìm ở những người như ta nhưng có dũng khí, nghị lực, tri thức, năng lực và tình người hơn ta ? Không vì "căn cước" bẩm sinh. Vì, từ thân phận gần như ta, họ đã muốn và đã dám làm.

Tìm ở đâu cũng được. Nhưng, cuối cùng, nơi duy nhất có thể tìm ra được là : ở chính ta...

2010-12-06

Có

Đàn bà có con, bắt kể từ ai, đều là con *của* mình.

Đàn ông có con, chưa chắc đã là con *của* mình.

Phải chăng vì thế mà ham tư hữu ? Nhưng mỗi người ham tư hữu khác nhau. Chỉ khi thêm yêu mới ham tư hữu như nhau.

Hảo thật. Tình người chỉ có khi có người *cho*. Ngoài ra... thiên nhiên thôi.

Hè hè.

2010-12-07

Tình yêu già

Mắt lem nhem trông gà hoá quố. Tai ngễnh ngãng nghe có thành không. Trí nhớ bại hoại quên đầu quên đuôi, quên luôn cả ý nghĩ vừa thoáng qua đầu.

Trong hoàn cảnh ấy, được sống một ngày mà không phải nghe một lời ta thán, trách móc, là được hưởng một ngày vui trọn vẹn.

Hè hè...

2010-12-10

Vượt

Bất cứ gì – hay và dở, tốt và tồi, vui và buồn, sướng và khổ – từng có *thật* trong đời ta, nếu ta quên đi là vì óc não lộn bại.

Ta không muốn quên bất cứ gì. Nhưng những gì phải *vượt*, tới nay, ta đã vượt.

Ta công nhận, tình văn chương chữ nghĩa đắng chát nặng hơn ngọt ngào.

Lạy trời cho phép ta, trước khi ra đi, biến được tất cả thành lời.

2010-12-11

Hành động bằng chữ nghĩa

Ta vốn coi thường chữ nghĩa, có lúc đến mĩa mai, chỉ tin ở hành động cụ thể thôi.

Khoảng 40 tuổi, ta đành chấp nhận ta bất lực. Tay chân, lý trí, tấm lòng của ta chẳng thể làm gì ra trò trong thế giới *thực*. Có khi kết quả ngược lại ý muốn. Chỉ còn nước bọt thôi.

Ta đành phun nước bọt trong nhân giới "ảo", khát khao tìm một đời người *thật*.

Đã hơn 20 năm rồi.

Hôm nay, lắm lúc ta tự hỏi : tất cả đều hão chẳng ? Cầm bút nữa để làm gì ? Con đường đáng đi duy nhất là vô thường vô ngã chẳng ?

KHÔNG.

Thân xác ta còn biết nóng lạnh, no đói, thiếu ai ai. Ta còn biết thèm, biết yêu. Nhìn mình, ta còn biết sợ. Nhìn người, ta còn biết khổ, biết đau, biết nhục. Tâm hồn ta còn biết... thiếu. Em. Hè hè... Ta không chỉ còn đang sống. Ta vẫn thèm làm người. Với ai ? Vì ai ? Ta không biết nữa. Nỗi thèm này chưa dứt, ta không muốn, ta không thể mơ tới chân trời tư duy nào khác. Nó dứt rồi, *sống* cũng như *chết*, *có* cũng như *không*, *yêu* là chuyện *hảo*.

Đời là bể khổ thật. Nhưng ta không có môi trường nào khác để làm mình, để làm người. Khổ đến mấy, ta vẫn muốn làm. Dù chỉ bằng chữ nghĩa thôi.

2010-12-11

Đối thoại trong tiểu thuyết

Cũng là truyện Tàu, cùng ngôn ngữ, ít nhất là dưới dạng Ziao Chi hoá.

Nhưng đối thoại trong truyện chương của Kim Dung khiến ta bực mình, muốn lướt qua cho xong chuyện.

Ngược lại, đối thoại trong Tam Quốc Chí, nhất là của Khổng Minh hay Tào Tháo, đọc đi đọc lại ta vẫn thích.

Không chỉ là chuyện chữ nghĩa văn phong. Những món đó, bước đầu ta không quan tâm.

Nghĩ mãi mới hiểu, chán thật.

Trong nghệ thuật tiểu thuyết, đối thoại phải là hành-động bằng... lời :

a/ khiến cốt truyện phát triển

b/ khiến nhân vật phong phú hay sâu sắc thêm

Nếu tác giả có "thông điệp" gửi gắm độc giả, thông điệp ấy phải đồng nhất với hành-động kia mới biến thành tình ý trong đầu và tấm lòng độc giả được. Mới biến thành văn. Chẳng dễ tí nào...

Nếu không, chỉ có chữ thừa, văn sáo.

2010-12-13

Survie ?

Et soudain je m'en rends compte.

Tout ce qu'encore j'écris a l'air d'excroissances incongrues à une vie pratiquement achevée.

Pourtant, en moi, une petite voix inlassablement murmure : ne renonce pas, la vie réelle est dans le détail d'une vie et la pensée humaine survit à travers les nuances des mots.

2010-12-18

Suy bụng ta ra bụng người

Đó là bệnh phổ biến nhất ở nhân loại.

Thế mà thường thường đúng ! Chỉ ít khi *ta* và *người* cùng văn hoá, cùng thời đại, cùng môi trường sống. Dễ hiểu : ta chỉ có thể *suy bụng ta* bằng ngôn ngữ của "người" thôi. Ngôn ngữ ấy ở ta, là ta trong tư cách người. Đối với người

khác cùng văn hoá, cùng thời đại, cùng môi trường sống với ta, trong nhiều vấn đề của cuộc sống thường ngày, cũng vậy : chúng ta suy bụng *mình*... như nhau !

Chỉ khi ta có dịp tiếp cận người khác văn hoá, khác môi trường sống, ta mới có dịp ý thức rằng những "sự thật" kia hão. Ta có dịp hiểu rằng ta *là* ta thật nhưng ta chưa hề *làm* mình.

Làm mình, ta bước vào cuộc đời tự do đối với chính mình, bước vào cô đơn. Đành vậy.

2010-12-18

Giai cấp của tương lai ?

Có lẽ sai lầm lớn nhất của Marx là : đồng nhất tư tưởng *của mình* với "tư tưởng *của giai cấp công nhân*" (trong nghĩa công nhân công nghiệp), coi chính mình như người phát ngôn của giai cấp công nhân. Có thể biện chứng, chẳng duy vật tí nào. Mọi cá nhân đều có tư tưởng. Chính vì thế tư tưởng của Marx có thể thâm nhập vào tư duy của người khác, công nhân hay không. "*Giai cấp công nhân*" không có đầu, tai, mũi, họng, không thể có tư tưởng tuy từng người trong tập hợp người ấy có thể có hoặc không có khả năng hiểu Marx.

Trong phong trào cộng sản thế giới xưa và nay, không có lãnh tụ đáng kể xuất thân công nhân, hầu hết là trí thức tiểu tư sản. Dễ hiểu. Người sinh trưởng trong giai cấp công nhân không có điều kiện đạt kiên thức và trình độ văn hoá dễ hiểu và suy luận như Marx. Chính vì thế, "công nông" dễ *mê* những anh tiểu tư sản vinh danh

mình, sẵn sàng ủng hộ họ giật chính quyền. Có chính quyền rồi, để bám và hưởng thụ quyền lực, các anh tiểu tư sản kia đề bạt "công nông" và nhất là con cháu họ hàng bè bạn đồng hương của họ vào những chức vụ quyết định trong guồng máy nhà nước, sáng tác những chế độ chính trị – kinh tế kinh hoàng của thế kỷ 20. Than ôi, Lịch sử, xét cho cùng, là một vận động văn hoá ; lý trí thôi, không đủ sức.

Tuy vậy, phân tích của Marx về phương thức sản xuất tư bản vẫn đúng. Nếu ta hiểu *giai cấp vô sản* theo định nghĩa kinh tế chính trị học của Marx, nghĩa là toàn bộ những người phải bán sức lao động của mình cho chủ tư bản để sống, thì trong giai cấp ấy có một tầng lớp hoàn toàn có khả năng điều khiển, quản lý và phát triển sản xuất hiện đại. Đó là tầng lớp cán bộ (*cadres*) trong các công ty. Họ là trí thức, họ có đủ kiến thức để điều khiển, quản lý hữu hiệu toàn bộ hệ thống sản xuất. Họ có khả năng tiếp thu ý kiến của những trí thức trong lĩnh vực khác, những viên chức trong guồng máy nhà nước chẳng hạn, đặc biệt trong hệ thống nghiên cứu và giáo dục. Họ có đủ văn hoá và khả năng tiếp thu văn hoá để xây dựng một nền văn minh mới. Vứt họ đi, không công ty, nhà nước nào sống được. Vứt mấy anh tư bản sở hữu gộc đi³¹, dùng mấy anh tư bản chức năng cấp cao tài ba đích thực³² với lương hậu hĩ nhưng không quá

31 dĩ nhiên một cách nhân đạo, thí dụ : cho phép hưởng thụ tư thất "hoành tráng" nhất, dù là một cung điện, và cho không lương năm nửa triệu đôla để tiêu xài tới chết mà chẳng phải làm gì cả.

32 Anh nào có thực tài thì... còn phải xem lại !

đà³³, có khiến khả năng sản xuất của công ty sụp đổ chăng ?

Khả năng sản xuất tăng, có gì cấm cản chia cho người sản xuất hưởng một cách "công bằng" ?

Hiện nay, tầng lớp cán bộ trên phục vụ quyền lợi của chủ tư bản, được hưởng mức sống cao hơn trung bình, "gắn bó" với chủ vì vậy. Nhưng ngày nay, và đây là hiện tượng mới, họ đã bắt đầu ý thức rằng quyền lợi của chủ tư bản và quyền lợi của họ không đồng nhất nữa, tương lai của họ bấp bênh, dù họ cố gắng đến mấy cũng sẽ có ngày bị đào thải. Kinh tế thị trường toàn cầu hoá mà...

Họ có thể là "*giai cấp cách mạng*" của tương lai ? Một giai cấp không chỉ có nhu cầu đập phá mà còn có khả năng xây dựng một phương thức sản xuất mới khá hơn ?

Tất nhiên, hôm nay, giấc mơ này hão. Nhưng cách 300 năm, giấc mơ dân chủ cộng hoà cũng hão không thua gì.

2010-12-18

Một giấc mơ hão – 3 ?

Ta không mơ thấy được những gì Rimbaud thấy trong đáy nước, triết gia thấy trong đáy ngôn từ, "khái niệm".

Ta phạm phu tục tử quá mà.

33 Như trong các công ty quốc doanh Pháp sau Chiến tranh thế giới 2 chẳng hạn.

Đôi lúc ta chỉ mơ được *thấy em* thôi. Càng ít kiểu cách, son phấn, nữ trang, quần áo diêm dúa càng tốt. Hảo quá, hề hề...

Ta không mơ ***là*** gì cả. Ta chưa hề muốn áp đặt bất cứ gì ***là ta*** lên bất cứ ai, kể cả người ta yêu, người yêu ta. Kể cả con ta.

Ta chỉ thêm người đòi cho phép ta được *làm mình* thôi.

Không được ! Làm mình khác gì làm người ? Ở đời, có ai làm người như ai đâu ?

Đành vậy. Hề hề...

2010-12-23

Dấm dớ

Sao cứ đau dấm dớ thế này ?

Dính dáng gì tới ta ?

Ừ, đúng vậy

Nếu ta chỉ là... ta

Nhưng khi ta muốn *làm mình*

Ô hô ai tại...

2010-12-23

Một cuộc tranh luận hảo

Diễn Đàn – Forum vừa đăng bài :

Tiến thoái lưỡng nan

Trần Bình Cập nhật : 04/12/2010 18:04

"Outsource" hay không? Một vấn đề đang được các nhà kinh tế Mỹ tranh cãi.

Ông Trần Bình thuật lại một cuộc tranh luận ở Mỹ tại đại học Harvard trong lĩnh vực kinh tế học.

Cuộc tranh luận khá *điển hình* cho một kiểu suy luận phổ biến rất ăn khách.

Tôi không là *chuyên gia* hay *học giả* trong lĩnh vực kinh tế học³⁴. Kiến thức của tôi về môn này vốn vẹn một bằng cử nhân Pháp, thập niên... 60, đôi điều học lỏm trong *Tư bản luận* của Karl Marx, vài quyển sách tôi đọc sau đó. Xin nói trước để độc giả cần kiến thức kinh tế "hiện đại" "vững chắc" đỡ mất thời giờ.

Bài này *liều* tìm hiểu và đánh giá *kiểu suy luận của các học giả Mỹ* đã tham gia tranh luận. Ta tìm hiểu một kiểu suy luận thôi, ở đây là suy luận về kinh tế, nhưng đối với nhiều môn "khoa học" nhân văn ("*sciences*" *humaines*) khác thì cũng na ná. Vì thế, tôi sẽ không trích tên ai.

*

Vấn đề là gì ?

1/ *Outsourcing* có làm giảm **ưu thế cạnh tranh của nước Mỹ** (và các nước tư bản Tây Âu) đối với các **nền kinh tế mới nổi, điển hình là Trung Quốc, Ấn Độ, và Brésil** không ?

Outsourcing phải hiểu trong nghĩa rộng này :

34 và cũng chẳng là chuyên gia hay học giả trong bất cứ lĩnh vực nào của tư duy. Chỉ ham học thêm hiểu thôi. Nhưng không biết hiểu một cách dễ dãi.

"Trước tiên cần xác định phạm vi của cuộc thảo luận không chỉ giới hạn ở nghĩa hẹp của từ outsource, tức là thuê nước ngoài làm gia công hay cung cấp dịch vụ, mà còn bao gồm cả đầu tư ra nước ngoài."

2/ Những luận cứ phản bác

a/ Ưu thế cạnh tranh không tùy thuộc lao động rẻ tiền, tùy thuộc khả năng sáng tạo sản phẩm cao cấp (nhờ kiến thức khoa học) và dịch vụ cao cấp (từ dịch vụ ở đây nhập nhằng, không có định nghĩa rõ ràng. Cuộc tranh luận kinh tế học nào mà chẳng thế, đành vậy...)

"Outsource có thể giúp cho chuyên viên thoát ra khỏi các công việc lặp lại hàng ngày để có thể tập trung vào các hoạt động phát minh và giao dịch với khách hàng."

Tóm lại : ta (Mỹ) cứ dùng lao động tay chân hay tri thức thấp rẻ tiền của những nước khác sản xuất thay ta và hưởng lời chút đỉnh. Riêng ta thì tập trung sáng tạo và bán sản phẩm hay dịch vụ cao cấp để hưởng phần lớn.

b/ nước Mỹ chỉ cần giữ thế thượng phong trong lĩnh vực sáng tạo ra những sản phẩm cao cấp mới. Điều ấy có thể đảm bảo được nhờ khoa học kỹ thuật tiên tiến và năng khiếu sáng tạo đặc thù của người Mỹ.

2/ Luận điểm bảo vệ

"Một quan điểm phi lý, nhưng thịnh hành suốt 25 năm qua là nước Mỹ có thể lớn mạnh trong vai trò của trung tâm sáng tạo, còn việc sản xuất sản phẩm mà quốc gia này phát minh và thiết kế là phần việc của các nước khác. Quan điểm này dựa trên giả định hoàn toàn sai lầm

*rằng có thể tách rời R&D (nghiên cứu và phát triển) với sản xuất."*³⁵

"Để có thể sáng tạo, bạn cần có những phản hồi hai chiều. Bạn cần chuyển giao kiến thức từ R&D vào sản xuất, ngược lại bạn cũng cần phải đưa kiến thức từ sản xuất trở lại R&D. Hoạt động sản xuất sẽ hình thành hiểu biết về quy trình và thiết kế sản phẩm."

"Một hệ lụy quan trọng là một khi năng lực sản xuất chuyển nhượng sang một quốc gia khác thì năng lực thiết kế và R&D cũng dần dà theo sau."

"duy trì các năng lực sản xuất trong nước không những thiết yếu cho việc phát huy khả năng sáng tạo mà còn để tạo ra công ăn việc làm, nhờ vào thành quả của các phát minh."

"Về mặt quản trị doanh nghiệp, chiến lược phát triển không thể bị chi phối nặng nề bởi những mục tiêu ngắn do áp lực của thị trường tài chính (các báo định kỳ) mà cần phải cân đối với yêu cầu đầu tư dài hạn và lợi ích lâu dài."

Một kiểu suy luận phổ biến

Tuy bảo vệ những lập luận trái ngược nhau, kiểu lý luận của hai bên như nhau, rất điển hình.

a/ lòng một khung suy luận cũ, ít nhiều có giá trị trong một bối cảnh lịch sử nhất định, lên một hiện tượng mới.

35 Lý thú. Một đề tài triết kinh điển mà vẫn thời sự. Quan hệ giữa kiến thức và lao động. Nôm na : học và hành gắn bó với nhau như thế nào ?

b/ **hồn nhiên** "đồng nhất" hay "thống nhất" hai phạm trù, tuy có liên quan với nhau nhưng rất khác nhau, của tư duy.

c/ bàn về hành động của con người mà quên bém động cơ của con người khi hành động.

Hai phạm trù bị đồng nhất ở đây là : *Công ty tư bản và nước Mỹ*, qua khái niệm *ưu thế cạnh tranh* [của cả hai, như một ! Sic].

Điều này bắt đầu ngay từ... câu hỏi. Ai cũng biết, hỏi là trả lời. Hoặc có hoặc không³⁶, thế nào cũng được, thiếu gì lý lẽ bùi tai : nào là kiến thức khoa học, kỹ thuật, nào là năng khiếu sáng tạo, nào là nạn thất nghiệp, cái gì cũng dùng được để biện minh cho luận điểm này hay luận điểm ngược lại. "Khách hàng" thoải mái mua theo sở thích của mình.

Khái niệm *ưu thế cạnh tranh* gắn liền với *công ty tư bản* như hồn với xác, bất kể dưới hình thái nào : sản xuất, dịch vụ, tài chính, *e tutti quanti*. *Cạnh tranh* ở đây là *cạnh tranh với công ty tư bản khác trong thị trường*, kể cả công ty tư bản quốc doanh. Không là cạnh tranh giữa các nhà nước trong tư cách nhà nước. Xưa nay, các nhà nước "cạnh tranh" với nhau bằng quân sự hay ngoại giao³⁷ ! Không có quân đội hùng hậu thì chỉ có ngoại giao hão thôi. Quan hệ giữa hai loại cạnh tranh trên như thế nào ? Ngày nay còn lại gì ? Hạ hồi phân giải.

36 hoặc không biết, chấm dứt tranh luận.

37 Trên lý thuyết, có thể có cạnh tranh kinh tế giữa các quốc gia. Trong hoàn cảnh cụ thể nào, dưới hình thái nào ? không bàn ở đây, sẽ làm loãng vấn đề.

Vì thế, từ lâu, khuynh hướng hành động cơ bản của giai cấp tư bản Tây Âu là phá bỏ mọi biên giới kinh tế, biến cả thế giới thành *một* thị trường tự do, tư hữu hoá tất cả các công ty quốc doanh, chỉ ít cũng ép chúng hoạt động như một công ty tư bản bình thường, chống lại sự can thiệp của nhà nước vào hoạt động kinh tế, trừ khi là... giúp nó cạnh tranh, cách này cách khác, với khả năng đặc thù của một nhà nước³⁸.

Lôgic vận động của công ty tư bản, ai cũng biết : lợi nhuận tối đa, nhanh nhất, chiếm hữu "phần thị trường", tiêu diệt và thu mua anh tư bản yếu kém hơn và, như Không Minh dạy... cứ thế, cứ thế ! *Tất cả những chuyện khác đều phi kinh tế*, phù phiếm, không là mục tiêu của họ. Họ đã cơ bản thành công trong một lĩnh vực : thị trường sản phẩm, OMC. Họ đang thành công và ráo riết tiến lên trong một lĩnh vực khác ở Châu Âu : tư hữu hoá các công ty quốc doanh hay, chỉ ít, bóp nghẹt tính *quốc*³⁹ doanh của chúng. Còn một lĩnh vực cơ bản, chưa thể trực tiếp đụng tới, vẫn phải xuyên qua quyền lực chính trị của các quốc gia : thị trường sức lao động thế giới.

Đối với họ, khuynh hướng trên không thể đảo ngược : nó khớp với bản chất của phương thức sản xuất tư bản. Đúng hơn, nó là hậu quả "cần thiết" của lôgic vận động của tư bản. Như một

38 Chữa lửa cho ngân hàng, bơm vốn, miễn thuế, nhờ "ngoại giao" và "hối lộ" (commission) hợp pháp hay không hợp pháp mà chiếm thị trường, dù... lỗ vốn, vì đã có tiền Nhà nước bù lỗ, e tutti quanti...

39 Người Pháp gọi là service public, phục vụ công cộng. Đại khái : ai cũng có khả năng thừa hưởng.

vị nào đó nói : không làm như thế thì chỉ có chết !

Trong lịch sử phát triển của hình thái kinh tế chính trị tư bản, đã có lúc *ưu thế cạnh tranh của các công ty tư bản* gắn liền với phạm trù nước. Đó là suốt thời kỳ các công ty tư bản hình thành, phát triển, lớn mạnh trong biên giới của một quốc gia. Về mặt kinh tế, Nhà nước tư bản thuần túy⁴⁰ có hai chức năng cơ bản :

1/ đối nội : đảm bảo cho giai cấp tư bản có điều kiện hoạt động đúng theo logic vận động của nền sản xuất tư bản. Nếu cần, đã có cảnh sát, công an, luật lệ, toà án, và các... ý thức hệ gia bảo vệ.

2/ đối ngoại : phụ giúp các công ty tư bản của nước mình thêm khả năng cạnh tranh. Chiếm hữu thuộc địa, kiểu này kiểu nọ, cho các công ty tư bản của nước mình độc quyền thoải mái khai thác nguyên liệu và sức lao động ở đó. Cần nữa thì chém giết nhau toi bời với người nước khác để tạo *Lebensraum, e tutti quanti*, cho các công ty tư bản của nước mình. Thế thôi.

Suy luận trừu tượng về phương thức sản xuất tư bản thì thế. Nhưng lịch sử đâu phải chỉ là một khái niệm tinh khiết xám xịt khi cây đời mãi mãi xanh tươi, nó là hành động của con người, hàng chục hàng trăm triệu, hàng tỷ người. Do đó, lịch sử cụ thể đầy "ngoại lệ". Đúng hơn,

40 lại một khái niệm "hảo", sản phẩm lịch sử phức tạp này làm sao "thuần túy" được !

toàn là ngoại lệ⁴¹, nhưng trên một cơ sở chung ! "*Cụ thể là cụ thể...*" nghĩa là thể.

Một ngoại lệ lớn, đầy ý nghĩa, chính là quá trình khoảng 30 năm đã đưa anh tư bản Âu Châu, đặc biệt là Pháp và Đức, từ kiệt quệ sau Chiến tranh thế giới 2 đến thế lực ngày nay của nó trong thị trường quốc tế. Tình hình lúc ấy ở Pháp thế nào ? Sức sản xuất suy sụp tới mức nhà nước phải quy định giá... bánh mì ! Bên ngoài, bị cả một hệ thống "xã hội chủ nghĩa" uy hiếp⁴². Bên trong bị một phong trào cộng sản hay chống tư bản rất mạnh mẽ làm le. Chính trị gia tư sản Pháp thời ấy giỏi thật. Từ thế mong manh ấy mà giúp được các công ty tư bản lớn ở Pháp tiến lên hàng đầu thế giới, lại với sự ủng hộ của nhân dân lao động thuê. Những ngành công nghiệp mũi nhọn, không anh tư bản Pháp nào có đủ vốn đầu tư thì Nhà nước lấy tiền của dân đầu tư trong những công ty quốc doanh nổi tiếng (hiện nay đã hay đang bị tư hữu hoá). Đầu tư mạnh vào giáo dục để tạo sức lao động có tri thức và kỹ năng cần thiết. Quan trọng nhất : chia chác giá trị thặng dư cho dân lao động thuê ở một tỷ lệ đủ để đời sống của họ ngày càng khá hơn, trước mắt và lâu dài.

Khung tư duy trên có giá trị ở Pháp và nhiều nước Châu Âu trong khoảng thời gian kéo dài từ cuối thế kỷ 18 tới thập niên 1980.

Bối cảnh lịch sử mới

41 Làm gì có hai nước có hoàn cảnh như nhau ? Do đó, chính trị và lý thuyết gia có một luận điểm luôn luôn trúng boong : hoàn cảnh Việt Nam thì... khác ! Hết sảy...

42 Không có quân đội Mỹ chắc đã tiêu vong.

Bối cảnh lịch sử trên, *ngày nay* không còn nữa. Chính sự phát triển của phương thức sản xuất tư bản đòi hỏi phá vỡ khung tư duy trên. Quá trình ấy, người đời gọi là "toàn cầu hoá".

a/ Bản chất của tư bản là *phi tổ quốc*. "Nước giàu, dân mạnh, ấm no, hạnh phúc" chẳng thể là mục đích của nó. Bàn dân Pháp thất nghiệp thì dính dáng gì đến nó ? Chỉ có lợi nhuận mới đáng kể thôi.

Hơn thế, ngày nay, trong những công ty lớn ở Tây Âu, chủ tư bản càng ngày càng mang tính chất tập thể phi quốc gia. Người ngoại quốc làm chủ gần một nửa cổ phần của 40 công ty lớn nhất ở Pháp. Tình trạng của bàn dân lao động Pháp có gì đáng cho nó ưu tư ? Thất nghiệp càng nhiều càng tốt : lương bổng sẽ phải hạ, cường độ lao động sẽ phải tăng, do đó giá trị thặng dư, tỷ lệ lời sẽ tăng. Thế thôi.

b/ Những thương tầng kiến trúc đã được xây dựng từ sau chiến tranh thế giới 2, tạo môi trường an ninh thuận lợi cho các công ty tư bản Tây Âu phát triển, đã trở thành chướng ngại vật đối với sự phát triển của nó.

– Đối nội (nghĩa là đối với bàn dân lao động của một nước), phải vứt bỏ những luật lệ, tập quán, lý luận bảo vệ quyền lợi trước mắt và lâu dài của anh lao động thuê, để tăng tỷ lệ lời. Phải giảm hay xóa bỏ tất cả những thứ gọi là "phúc lợi xã hội". Như thủ tướng Raymond Barre đã cảnh cáo : nhân dân Pháp sống trên khả năng của mình, *ngay từ thập niên 1970 !* Lời tiên tri đó sẽ luôn luôn đúng cho tới ngày phương thức sản xuất của nó... sụp. Đúng là không làm thì

chết : chung quanh Pháp, nước nào cũng làm vậy.

– Đối ngoại (nghĩa là đối với bàn dân lao động của một nước khác⁴³), phải dẹp hết những hàng rào quốc gia để nó có đủ thị trường tiêu thụ sản phẩm mà "nó tạo ra". Chưa bao giờ kiến thức khoa học phát triển và được ứng dụng nhanh vào sản xuất như trong mấy thập niên vừa qua. Sự phát triển đó của lực lượng sản xuất đòi hỏi một thị trường tiêu thụ toàn cầu.

c/ kho lao động rẻ tiền, ở nhiều mức chứ không chỉ vai u thịt bắp thôi, ở cách nước như Trung Quốc, Ấn độ, Brésil, Đông Âu cũ... là nguồn giá trị thặng dư lớn nhất của các công ty tư bản Tây Âu, nó không thể bỏ qua mà tồn tại được, sẽ bị công ty khác nuốt.

d/ cuối cùng, quyền lực kinh tế của anh tư bản đã thống trị quyền lực chính trị của nhà nước. Cứ coi anh Renault, vốn là một xí nghiệp quốc doanh Pháp bị tư hữu hoá, doạ thủ tướng Jospin thì thấy : anh lòi thôi, tôi *outsource* ! Chính Jospin đã công khai công nhận sự bất lực của Nhà nước Pháp nhân chuyện đó. Cứ coi ngòi bút của vài công ty chuyên chấm điểm tình hình kinh tế của các quốc gia khiến các lãnh tụ quốc gia ở Châu Âu sợ hãi đến thế nào, càng thấy.

Ngày nay, trong thị trường kinh tế toàn cầu hoá, các nhà nước Tây Âu chỉ có thể làm công cụ phục vụ quyền lợi của các công ty tư bản lớn, không thể đòi hỏi chúng phục vụ quyền lợi của

43 Ý thức hệ tư bản nhất quán ở đó. Tư bản đã phi tô quốc, phi quốc gia, thì nó ứng xử với mọi quốc gia một cách rất bình đẳng !

một quốc gia, một dân tộc. Cứ coi *vũ điệu cái* *bô* ngoại giao của tổng thống Sarkozy với Trung Quốc, Brésil, Inde những tháng vừa qua thì thấy. Ngày nay, trong quan hệ giữa công ty tư bản đầu sỏ với các nhà nước, tưởng tượng rằng công ty tư bản có thể ưu tư về hoàn cảnh của nhân dân các quốc gia là mơ hão.

Trong hoàn cảnh như thế, "đồng nhất" hay "thống nhất" quyền lợi của các công ty tư bản đầu sỏ với quyền lợi của bần dân một nước là chuyện đùa. Nếu có *thống nhất* thì chỉ có thể là *thống nhất mâu thuẫn* thôi. Cực đang bị phủ định là Nhà nước Mỹ và cực đang phủ định không phải các nước khác mà chính là anh tư bản Mỹ⁴⁴. Cứ coi Obama đã ít nhiều (nhiều hơn ít) thất bại như thế nào khi muốn cải tổ nước Mỹ thì biết...

44 Nói như mấy anh "biện chứng" lẩm cẩm, một lần nữa lượng lại biến thành chất. Ở Pháp thì thế này. Lần đầu : lượng đấu tranh giai cấp đã biến thành chất của những luật lệ cấu tạo nhà nước Pháp mà người đời gọi là *État Providence*, Nhà nước cứu rỗi. Lần này, lượng quyền lực kinh tế của anh tư bản tứ xứ buộc chính khách Pháp từ từ xoá bỏ chất Nhà nước cứu rỗi kia, xây dựng một chất Nhà nước mới phù hợp với nó, với ý thức hệ tương xứng. Cứ xem Sarkozy điên cuồng cải tổ Nhà nước Pháp thì thấy. Lý luận hình thức kiểu này, dù biện chứng, thì cũng cho vui miệng thôi, chẳng để làm gì. Chán thật. Riêng ở các nước "đang nổi", tình hình có khác. Họ mới bước vào giai đoạn các công ty tư bản thổ dân hình thành và lớn mạnh dưới sự che chở và giúp đỡ của nhà nước với vài ưu thế nằm dưới quyền cai quản của nhà nước : kho lao động rẻ tiền, nguyên vật liệu, e tutti quanti.

e/ Trong suy luận với lưỡi gổ trên, *kể cả tôi*, mình làm gì có ngôn ngữ nào khác để suy luận ? con người với động cơ hành động của nó đã... biến mất. Đằng sau những khái niệm trừu tượng vô thưởng vô phạt như *công ty, nhà nước, cạnh tranh*, là những con người cụ thể, hành động với những động cơ khác nhau. Chẳng thể điểm hết được trong một bài báo. Chỉ xem vài tác nhân sau thôi.

– Anh tư bản sở hữu lớn. Anh này, hiện nay, đã khá phổ biến – nhất là dưới hình thái chính chẳng gấn bó gì với quá trình sản xuất thực – thường là một anh chủ vốn tập thể khổng lồ... vô danh ! Điều duy nhất anh quan tâm là : năm nay tỷ lệ lời tăng hay giảm thế nào, phần cổ tức của tôi là bao nhiêu ? Chấm hết.

– Anh tư bản chức năng. Khá phức tạp. Tạm thời ta chỉ tính tới một số ít người quyết định hoạt động của những công ty tư bản lớn và vừa, khuếch trương nhờ xuất cảng hay... nhập cảng. Anh này không nhất thiết là chủ tư bản. Nhưng lương bổng của anh trực thuộc khả năng kiểm lời cho anh tư bản sở hữu. Giữa hai anh này đã có một hình thái "liên kết giai cấp" càng ngày càng phổ biến. Cứ coi lương bổng đủ kiểu và những "phúc lợi xã hội" mà anh tư bản sở hữu dành riêng cho mấy anh kia thì thấy.

– Chính trị gia tư bản. Đám người này đã biến thành một bộ phận hữu cơ rõ ràng, công khai của phương thức sản xuất tư bản. Cứ coi chính trị gia Mỹ, cộng hoà và dân chủ, lệ thuộc *lobby* tư bản đến mức nào thì thấy. Ở Pháp, những hiện tượng sau đã trở thành thường tình, chẳng mấy ai khó chịu nữa : cựu bộ trưởng phe tả chạy ra làm bộ trưởng cho tổng thống phe hữu ;

chính trị gia, tả cũng như hữu, mất chính quyền bèn có ngay một ghế thỉnh soạn trong một công ty tư bản kénh xù, với lương cao hơn cả lương tổng thống.

Chẳng có gì đáng lạ. Tầng lớp chính khách Pháp được đào tạo trong cùng một lò, kiến thức và tư duy kinh tế chẳng khác gì nhau. Lúc tranh cử thì còn dùng ngôn từ tả hay hữu để kiếm lá phiếu ở lòng dân. Năm chính quyền rồi, hành động như nhau. Chuyện đã xưa rồi, từ chính phủ Fabius đầu thập niên 80...

– Ý thức hệ gia tư bản, đặc biệt trong *media*. Cứ coi các *media* Pháp càng ngày càng lệ thuộc chính quyền và chủ tư bản thì thấy. Mới đây, anh *Le Monde*, nhật báo số một của Pháp, nổi tiếng độc lập tư duy, không còn làm chủ mình nữa về mặt tư hữu, và luôn cả về mặt quản trị.

Trong bối cảnh lịch sử mới trên, đặt một câu hỏi nhập nhằng, cơ bản sai, dẫn tới tranh luận hão. Nói xuôi nói ngược đều bùi tai, đều "đúng" vì ai cũng đúng một nửa, sai một nửa, chẳng thể khác được. Đúng sai thế nào đi nữa cũng chẳng để làm gì...

Bế tắc tư tưởng, bế tắc đường lối là như thế.

Tiến thoái lưỡng nan

Ông Trần Bình đã lựa một tựa bài cực chính xác. Không làm như thế thì chết (anh tư bản). Tiếp tục làm như thế, sẽ có ngày... chết (anh quốc gia), tuy vẫn còn khá xa.

Ta xem thử vì sao.

0/ Nhiều lý thuyết gia kinh tế nạt : kinh tế là kinh tế, ai muốn bàn chuyện khác, đặc biệt là xã

hội, quốc gia, môi trường, *e tutti quanti*, đi chỗ khác chơi.

Nào thì bàn về kinh tế *thôi* vậy.

Phương thức sản xuất tư bản dựa vào hai thị trường cơ bản⁴⁵.

1/ Thị trường sức lao động.

Dưới mọi hình thái : sản xuất, dịch vụ, nghiên cứu và phát triển (R&D), *e tutti quanti*. Ở mọi mức độ : đơn giản, phức tạp, tiên tiến, mũi nhọn...

Đây là thị trường cơ bản thứ nhất. Toàn bộ giá trị thặng dư từ đó mà ra. Sau đó chia chác như thế nào dưới hình thái nào, qua cách trình bày nào, thì... tùy : tiền lời trả cho anh tư bản tài chính, thuế sản xuất, thuế nhập khẩu, xuất khẩu, địa tức (*rente foncière*), siêu lương bổng và

45 Ngày nay, còn hai "thị trường" quan trọng nữa, ở đây ta không bàn để tránh làm loãng vấn đề đang được tranh luận :

a/ "thị trường" những điều kiện sản xuất như đất đai, nguyên liệu, *e tutti quanti*. Những món này có sẵn trong thiên nhiên, không do lao động của con người làm ra, rất lệ thuộc quyền lực chính trị của các nhà nước. Không thể đồng nhất với khái niệm hàng hoá thông dụng.

b/ "thị trường" tài chính. Món này không có trong thiên nhiên, không cần dựa vào thiên nhiên mà có, hoàn toàn do con người tạo ra, nhưng đã đứt mối liên hệ với lao động sản xuất của con người. Nó là quan hệ giữa người với người không xuyên qua quan hệ giữa người với thiên nhiên để làm ra của cải, không lệ thuộc lao động sản xuất và kinh doanh. Không thể đồng nhất với khái niệm hàng hoá hay tiền thông dụng. Phân tích nó với những khái niệm kinh tế kinh viện là chuyện hão.

những dù vàng (*parachute doré*) cho anh tư bản chức năng, chính trị gia, *e tutti quanti*.

2/ Thị trường trao đổi sản phẩm.

Tôi cố ý không dùng cụm từ quen thuộc, *thị trường trao đổi hàng hoá*, cho rõ ràng vì trong kinh tế tư bản thì sức lao động của con người cũng biến thành hàng hoá có giá trị được "tính toán" theo cùng chuẩn với giá trị của các hàng hoá khác⁴⁶. Phải công nhận, kinh tế tư bản là phương thức sản xuất hữu lý nhất mà loài người đã từng sáng tạo ra. Hữu lý không có nghĩa là hữu tình hay nhân đạo nhe.

Đây là thị trường cơ bản thứ hai. Vì sản xuất xong mà chẳng bán được sản phẩm thì mất cả chì lẫn chài.

Thế thống nhất mâu thuẫn giữa hai thị trường trên⁴⁷

46 Xem Tư bản luận.

47 Nói theo ngôn ngữ biện chứng kinh viện cho "dễ hiểu". Mặt nào đó, chẳng dễ hiểu tí nào : "thị trường sức lao động" làm sao thống nhất với "thị trường tiêu thụ" được ? Phải hiểu như thế này : trong thị trường tư bản (= hàng hoá = sức lao động + sản phẩm), anh lao động vừa là người sản xuất ra sản phẩm vừa là người tiêu thụ sản phẩm. Anh ăn (tiêu thụ) để sống và sống (lao động thuê) để ăn. Ngày nào phương thức sản xuất tư bản còn cho phép anh lao động không kiệt sức mà được ăn đủ để tái tạo sức lao động, chẳng ai có thể xúi bậy anh thí mạng làm loạn. Ngày nào một trong hai "cực" kia sụp đổ thì toàn bộ "hệ thống" phải sụp đổ. Mâu thuẫn của quan-hệ sản xuất tư bản nằm ngay trong thân xác của những con người tạo ra tư bản. Cứ xem những cuộc đình công vừa qua ở vài nước Âu Châu thì thấy.

a/ sức lao động càng rẻ, giá trị thặng dư càng nhiều, tỷ lệ lời càng tăng, khả năng chiếm "phần thị trường" càng mạnh, khả năng "làm thịt" công ty khác càng nhiều, khả năng tập trung vốn, ứng dụng khoa học và kỹ thuật để sản xuất cũng tăng theo, năng suất lao động tăng, sức sản xuất càng ngày càng nhiều càng nhanh, sản phẩm càng ngày càng "thừa mứa", cần có thị trường tiêu thụ càng rộng lớn hơn.⁴⁸

b/ thị trường tiêu thụ cơ bản nhất chính là tiêu thụ của... bản dân lao động⁴⁹. Họ có công ăn việc làm, hưởng lương bổng càng nhiều thì thị trường tiêu thụ càng lớn. Trên "nguyên tắc" khả năng tiêu thụ của bản dân là... vô tận ! Ăn no rồi lại muốn ăn ngon, mặc ấm rồi thì muốn mặc đẹp, đạp xe đạp chán rồi thì muốn lái xe hơi, có mái nhà che mưa nắng rồi ắt muốn biệt thự

48 Đây là một hiện tượng "mới" của thời đại toàn cầu hoá. Xưa kia, trong sự cạnh tranh giữa các công ty tư bản, giá trị siêu thặng dư cơ bản nhờ khoa học và kỹ thuật hay phương pháp quản lý khiến năng suất lao động tăng mà ra. Nay, nó có một nguồn gốc thứ hai : sự chênh lệch giữa giá trị của sức lao động có khả năng tương đương nhưng ở các nước có mức sống khác nhau. Thực ra chẳng mới gì. Nhưng với hàng tỷ người Trung Quốc, Ấn Độ, Brésil, e tutti quanti, lao vào "thị trường lao động toàn cầu hoá" thì... lượng đang biến thành chất ! Chẳng phải chuyện đùa. Điều này có được nhờ phương tiện giao thông, vận tải, truyền tin, e tutti quanti, hiện đại.

49 Những hợp đồng mười mấy tỷ € mà, sau nhiều năm tháng thương lượng, Sarkozy huênh hoang mình đã ký được đây đó (dóc) và tiền lời nó có thể mang lại cho vài ba hãng tư bản Pháp, thậm chí gì so với nhu cầu tiêu thụ hàng ngày để tồn tại của khoảng 65 triệu bản dân Pháp ? Không đáng mất thời giờ bàn tán...

sang... Nếu giá trị thặng dư được chia chác một cách "công bình" hơn thì quả vậy, nhưng tốc độ phát triển của công ty tư bản sẽ phải chậm lại⁵⁰. Món này, trong tư duy kinh tế thời thượng Tây U gọi là "*cercle vertueux*", đại khái thế này : tiêu thụ của bản dân tăng, cầu tăng, vốn tư bản sẽ ào ào đầu tư vào sản xuất để *cung* đáp ứng *cầu*, sẽ tạo thêm công ăn việc làm và, qua đó, khiến *cầu* tăng, *e tutti quanti*. Keynes đó. Quả không sai – trong một bối cảnh lịch sử nhất định. Nghe nhức xương mấy chục năm rồi, ớn chè đậu.

Nhưng nếu bản dân thất nghiệp thì thị trường tiêu thụ do họ tạo ra ắt co lại. Hậu quả, đương nhiên ngược lại, là anh "*cercle vicieux*", chẳng cần dài dòng lôi thôi, ai cũng "hiểu" liền. Nghe nhức xương mấy chục năm rồi, ớn chè đậu.

Ở Tây Âu hiện nay, điều ấy chưa đáng lo lắm : vốn liếng của bản dân, qua bao năm tháng "chất chiu buộc bụng", còn kha khá, vẫn là thị trường tiêu thụ hạng nhất thế giới. Lại thêm lợi thế : để tránh xã hội nổi loạn, các nhà nước phải... vay, và để trả nợ sẽ phải "cạo" mãnh liệt hơn bản dân vẫn còn tiền để tiêu thụ, đặc biệt là "*những giai cấp trung lưu*" trong các nước Tây U.

Nhưng, lâu dài, sau khi anh tư bản đã vắt cạn khả năng tiêu thụ ở chính nước "của mình", tìm đâu ra thị trường tiêu thụ để hoàn thành quy trình cơ bản của tư bản : Tiền → Hàng Hoá → Tiền + Tiền' ?

50 nó sẽ bị công ty tư bản khác uy hiếp – kể cả anh tư bản không thuộc cùng ngành sản xuất buôn bán, và nhất là anh tư bản tài chính. Logic vận động chung của tư bản vốn thế.

Hiện nay, nó ở chính các nước có "*nền kinh tế đang nổi*". Ở đó đang hình thành một thị trường tiêu thụ khổng lồ gọi là "*những giai cấp trung lưu*" (*classes moyennes*). Thị trường tiêu thụ đó có thể đảm bảo cho các công ty tư bản Tây Âu tiếp tục... *cứ thế, cứ thế*, trong một thời gian nào đó. Nhưng các nước đó cũng đã đi vào quỹ đạo của phương thức sản xuất tư bản, sẽ phát triển theo cùng logic và, *cứ thế cứ thế*, dẫn đến cùng kết quả.

Cuối cùng, "mâu thuẫn nội tại" của phương thức sản xuất tư bản sẽ có ngày bị giải quyết : vất cạn khả năng tiêu thụ của người lao động thuê, mọi tầng lớp, cũng có nghĩa là vất kiệt thị trường tiêu thụ cho phép sản phẩm của con người biến thành hàng hoá, biến thành tư bản.

*

Tiếc thay, ta sẽ không còn đó để xem người đời giải quyết mâu thuẫn do chính họ gây ra như thế nào. Ta sẽ ra đi với nỗi lo âu cho tương lai của lớp con cháu. Mong rằng sẽ không thông qua một chiến tranh thế giới thứ ba. Sẽ chẳng còn gì đáng bàn nữa.

Phương thức sản xuất nô lệ đã tồn tại chẳng biết bao nhiêu chục thế kỷ. Ở Châu Âu, phương thức sản xuất nông nô đã tồn tại khoảng hơn chục thế kỷ. Phương thức sản xuất tư bản mới hình thành cách đây vài trăm năm. Thế cũng đã đủ cho nó khiến con người sản xuất nhiều của cải hơn tất cả những gì họ đã từng sản xuất, khiến nhiều nền văn minh nhảy vọt trong đủ thứ lĩnh vực. Đồng thời huỷ hoại môi sinh đến mức có thể uy hiếp sự tồn tại của loài người trên quả đất này. Và đôi điều khác chẳng thơ mộng gì.

Bản chất của nó phi tổ quốc, phi quốc gia. Nôm na gọi là "quốc tế" cũng được. Tính "quốc tế" của giai cấp vô sản⁵¹ chẳng là một thuộc tính tự nhiên của ai cả. Chỉ là thân phận làm thuê cho anh tư bản thôi. Chính anh tư bản, qua quan hệ sản xuất, khoác vào con người thuộc tính ấy. Chủ nhân của nhiều công nhân Việt Nam ngày nay không là người Việt. Nhà nước Việt Nam, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam chỉ là những *sếp*, thầy cai đảm bảo cho "quốc tế" khai thác sức lao động của họ, đòi lấy ít tiền cơm, tuy có thể tính bằng triệu hay tỷ đôla, bỏ túi tham những.

Marx lằng tởm nói vậy. Tôi "tin" vậy. Không chỉ vì chàng đã nói. Có đôi điều cơ bản chàng đã từng chính thức khẳng định, tôi thấy đáng nghi. Vì chính nghiệm sinh của tôi ở *đời này*. Hơn nửa đời, tôi sống trong bối cảnh trên. Thoải mái ăn no, mặc ấm, đôi khi còn "được" khoác áo trí thức, *e tutti quanti*. Không mê chút nào.

Ngày nay, muốn tiếp cận và suy luận về kinh tế tư bản, không nên tự giam mình trong khung suy nghĩ với những khái niệm lỗi thời. Trong vận động hàng ngày của nó, những khái niệm như *tổ quốc, quốc gia, xã hội, nhân quyền, môi sinh, e tutti quanti*, chẳng có ý nghĩa gì cả. Thật khó, tôi biết : ta suy luận bằng ngôn từ. Những ngôn từ kia đã trở thành máu thịt, trí não của ta từ lâu rồi, dứt ra sao được ? Phủ định chính mình chẳng thích thú gì.

51 hiểu theo định nghĩa của Marx : toàn bộ những người phải bán sức lao động của mình cho chủ tư bản để sống.

Dù sao, hiện nay, đối với bàn dân tứ xứ, bước vào hành-động là bước vào *một nhân giới có tổ quốc, có quốc gia*. Kích thước của chính trị gia lớn hay nhỏ ở đó. Để xem trong thế kỷ 21, có chính trị gia Việt Nam nào vừa thoát khỏi khung tư duy và những khái niệm hàm hồ, lỗi thời trên, vừa biết hành động cụ thể hữu hiệu không. Nếu không, chính ta, trong tư cách người Việt, đành chỉ là nửa đầu của con người theo nhân sinh quan của Marx : nó là sản phẩm của lịch sử. Nửa sau, chính nó làm nên lịch sử, thì ô hô ai tai, nó không là ta. Ta lệ thuộc tha nhân đến thế là cùng. Nếu thế, tự do của ta, tuy không hoàn toàn ảo, chỉ có dưới hình thái trừu tượng thôi ? Đành vậy ? Một đời ta, đã có biết bao nhiêu điều... đành vậy.

2010-12-27

Một lời mắng khéo, đáng đời

Lời của đại sứ Hoa Kỳ Michael W. Michalak trong buổi họp báo từ biệt của ông ngày 6.1.2011 tại Hà Nội.

Báo chí hỏi: *Theo ông đâu là thách thức lớn nhất của VN hiện nay?*

Ngài Michalak trả lời: Nếu như phải nêu ra một thách thức lớn nhất thì tôi tin rằng có được một hệ thống giáo dục đạt đẳng cấp thế giới chính là thách thức lớn nhất của VN. Bất cứ thách thức nào mà chúng ta nhắc tới từ kinh tế, hạ tầng, chính trị...đều cần những người có năng lực trí tuệ, có những công cụ tri thức để phân tích và nêu ra giải pháp. Chúng ta đang đi vào kỷ

nguyên kinh tế tri thức và chúng ta cần một nền giáo dục tốt...

Tôi cũng ước là mình có thể giúp cho trường đại học VN và Mỹ có thể hợp tác cùng nhau để có thể thành lập được một trường đại học kiểu Mỹ tại VN.

(PHD nhấn mạnh)

Đau thật. Nếu bản dịch này chính xác, ông Michalak có miệng lưỡi độc địa của một nhà ngoại giao giỏi. Ông mắng khéo : nước các anh vừa zốt nát, vừa mất dạy ; khái niệm *giáo dục* đâu chỉ có chuyện học kiến thức khoa học và kỹ thuật thôi, đó mới chỉ là... "công cụ" ; đại học đâu là toàn bộ hệ thống giáo dục ?

Nhưng đành công nhận ông nói đúng. Nội trị đã thế, ngoại giao chẳng thể nào khác được.

Ta đã nghe quen tai : người Việt vốn hiếu học và thực sự có khả năng học đủ thứ chuyện của người đời khi, cách này cách khác, nó thoát ra khỏi môi trường tư duy hiện nay của nước nó. Cứ coi người Việt ăn học thành đạt tứ xứ thì biết.

Khiêm tốn một chút, ta có thể khẳng định : người xứ nào, bước đầu, cũng thế. Hiếu học là một "bản năng" đặc thù của loài sinh vật có hai chân gọi là *người*. Cứ xem trẻ con học nói thì biết.

Khoảng 2 tuổi, ngôn từ đầu lưỡi của nó là : *không !*

Có người cho rằng hiện tượng ấy biểu hiện "ý thức" ta là ta, một thực thể *độc lập*, sẽ có ngày phải ném hương vị *cô đơn* – có thể đến nỗi biến thành nhà thơ, nhà văn, hay nghệ sĩ –, giá phải

trả để làm người tự do là thế và, tuy con người vốn tự do, nó vẫn cứ phải trả giá để trở thành người tự do. Đối với người khác !

Ai cũng biết, thiếu ý thức tự do, chẳng thể đi xa trong bất cứ lĩnh vực tư duy nào.

Khoảng 3 tuổi, câu hỏi đầu lưỡi của trẻ con là : *tại sao ?*

Từ lúc nó biết hỏi "*tại sao ?*" tới khi nó "nên người", người đời đã nhét những gì vào tâm lòng (*thái độ*), cặp mắt (*cách tiếp cận*) và đầu nó (*phương pháp suy luận*) ? Những điều ấy biến nó thành con người nó **là**, trong nghĩa : nó là sản phẩm của lịch sử, của người khác.⁵² Marx dạy thế đó, nhưng chàng cũng dạy thêm điều này : dù muốn dù không, nó không thể nào chỉ là thế.

Ở đời, người nào cũng thế thôi.

Nếu như thế, có lẽ ta phải nhìn lại điều này : 50 năm qua, "người đời" đã nhét những gì vào tâm lòng, cặp mắt và đầu óc của những đứa trẻ Việt Nam, thì ta mới hình dung được chặng đường và quy mô của công việc xây dựng cho Việt Nam *một nền giáo dục tốt*.

Xây dựng một vài đại học tử tế, mỗi năm thu nhập một vài nghìn sinh viên cho ra hồn sinh viên, còn có thể làm nhanh được, nếu có tiền và có thầy *đàng hoàng*...

Xây dựng một *nền giáo dục* tốt, không chỉ trong hệ thống đại học thôi, còn trung học, tiểu học

52 Trần Đức Thảo có luận điểm rất hay, tin được, kiểm nghiệm được phần nào, về vấn đề này khi ông bàn tới những lớp phủ sa của nhân cách.

và giáo dục gia đình (*sic*) và xã hội nữa chứ !
thì ô hô ai tai...

Làm sao làm được khi, ngay từ lớp mẫu giáo, *tình thầy trò và khả năng học* của bé con bị đo đếm với thước đo này : *phong bì dày mỏng thế nào ?*

Thuở thất nghiệp, – ừ, tôi đã từng, và chẳng thấy nhục tí nào, chẳng giấu giếm điều gì với con dù tôi biết chúng nó đau đớn và khó xử với thầy cô và bạn bè ; chúng nó cũng phải *học làm người* chứ, và làm người thời ấy thì có khả năng ấy –, để kiếm ăn tôi đã từng làm "nghề" phiên dịch (cho chính phủ Pháp) phục vụ một đoàn gồm khoảng một chục con chim *đầu đàn* của bộ Giáo dục và Đào tạo Ziao Chi được nhà nước Pháp mời qua quan sát toàn bộ hệ thống giáo dục của Pháp, từ trung ương tới trường đào tạo thầy cô và lớp song ngữ Pháp-Đức (tiểu học tới trung học). Nhục hết sảy. Chỉ vì mình là *đồng hương* của họ. Không chối cãi được.

Nếu thuở ấy nước Việt không học được gì của Pháp trong lĩnh vực này, không phải vì dân Việt ngu. Vì gì, tôi không dám bàn, biết đâu sẽ "bất kính" với ai ai...

Thôi, dù sao, con đường nên người trên, mỗi thế hệ đều phải bắt đầu lại từ... số không vô ngôn. Quá trình phi nhân hoá có thể rất nhanh. Quá trình nhân hoá cũng vậy, tuy khó khăn hơn, nhưng không phải bất khả thi. Cứ coi những gì đàn anh đã làm thì thấy : vừa mới độc lập, chớp mắt dạy nhiều chương trình đại học toàn bằng tiếng Việt ; chỉ nội chục năm, trong hoàn cảnh chiến tranh, biến một dân tộc mù chữ

thành một dân tộc biết đọc, biết viết. Tương lai chẳng bao giờ chỉ là gục đầu thôi.

2011-01-07

Lý tưởng, khoa học và niềm tin

Đọc *Hồi ký Trần Văn Giàu*, ta có thể sống sờ : con người vào tù ra khám, bắt khuất, bơ vơ xây dựng lại Đảng Cộng Sản ở Nam bộ đã bị khủng bố tan nát, và lãnh đạo khởi nghĩa thành công năm 1945, lại bị nghi ngờ là kẻ phản bội, phục vụ mật thám Tây, chỉ vì những "*tin đồn*", đến chết cũng không được khôi phục danh dự một cách dứt khoát, minh bạch, công khai.

Điều đáng sống sờ không ở chuyện đồng chí *chơi* nhau vì quyền lực, danh vọng, *e tutti quanti*. Điều ấy luôn luôn có ở bất cứ đâu, bất cứ thời đại nào. Và, dĩ nhiên, hấp dẫn dư luận, ăn khách. Không đáng bàn.

Điều đáng sống sờ là những người cộng sản Việt Nam bình thường, ở thời thực dân, không đông lắm, tin những tin đồn ấy !

Người cộng sản Việt Nam thuở ấy tin rằng học thuyết Marx-Lenin là *khoa học*, *đạo đức* Marx-Lenin là đỉnh cao của những giá trị nhân bản. Nhưng khi họ "*vận dụng*" nó trong *đời sống thường ngày đối với đồng chí* của mình thì hời hợt !

Tấm lòng ta trong trắng, tâm hồn ta cao thượng, ta lại được vũ trang với khoa học Marx-Lenin, thì :

a/ ta nghĩ gì đúng *phải* đúng !

b/ người ta *kính trọng* và *tin cậy* nói gì *ắt* đúng !

Đếch cần tự đặt hai câu hỏi :

a/ Dựa vào đâu mà ta có thể tin điều gì đúng hay sai ? Vì sao ?

b/ Điều ta *tin* có thể *hại người* khác vô tội vạ, nhất là đồng chí của mình, hay không ?

Và, cuối cùng : đúng hay sai thì can dự gì tới mình và người thân của mình ? Hết sảy...

Đó là kích thước văn hoá ở chính ta của một lý tưởng chính ta đã "du nhập" vào mình, ở một thời đại trong một nền văn hoá, văn hoá Việt Nam vừa thoát thai từ thế kỷ 19 của Ziaio Chi Quận.

Qua chuyện này, ta có thể thấy, ít nhất *đa số* người theo lý tưởng cộng sản đã cho phép các quan lại từ từ lên ngôi sau *Cải cách ruộng đất* : lý tưởng *ấy* phi khoa học, phi đạo đức⁵³. Hoặc đạo đức *ấy* chỉ luân quần ở mức gia đình, họ hàng, làng xóm, đồng hương, chưa vươn tới được mức nhân loại của một "*đồng chí*". Mức lý tưởng này hoàn toàn trừu tượng, bỏ ai kiểm soát được?⁵⁴ Thiếu hai kích thước trên, lý

53 Vấn đề đạo đức chỉ đặt ra trong quan hệ thiết thực, trực tiếp hay gián tiếp, giữa ta với người đời, xưa kia, hôm nay và mai sau. Nó không đặt ra đối với những giá trị tinh thần chỉ có trong đầu ta thôi. Thí dụ : phục hồi danh dự của người đã chết, bảo vệ môi trường cho người đời nay và người đời sau, buông lời chân tình với bạn, đều là những hành động đòi hỏi ta đặt ra vấn đề đạo đức.

54 Thế mà vẫn kiểm soát được : qua hành động, lời nói và sự cảm lạnh !

tướng dù đẹp đến đâu đi nữa cũng biến thành "tôn giáo" hay *công cụ* để làm gì thì làm.

Có khi phải mất nhiều năm tháng, thậm chí cả một đời, mới hiểu được. Nhưng luôn luôn đã quá muộn màng ? Không !

Hôm nay, sau khi "du nhập" chủ nghĩa Cộng sản, nhiều người trong chúng ta đang "du nhập" chủ nghĩa Tư bản, tưởng nó là khoa học trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt kinh tế học. Mong rằng bài học trên không đến nỗi thừa !

2011-01-14

Khi Trung Quốc du nhập chủ nghĩa tư bản

Trong bài *Một cuộc tranh luận hão*, tôi không bàn tới Trung Quốc vì sợ "lạc đề". Hoặc làm loãng vấn đề được đưa ra tranh luận. Tôi chỉ ghi chú vài lời sau :

Riêng ở các nước "đang nổi", tình hình có khác. Họ mới bước vào giai đoạn các công ty tư bản thổ dân hình thành và lớn mạnh dưới sự che chở và giúp đỡ của nhà nước, với vài ưu thế nằm dưới quyền cai quản của nhà nước : kho lao động rẻ tiền, nguyên vật liệu, e tutti quanti.

Ngày nay, chẳng thể không quan tâm tới anh Trung Quốc vừa mới leo lên vị thế cường quốc thứ nhì về mặt kinh tế và, không lâu nữa, sẽ trở thành cường quốc loại đầu sỏ về mặt quân sự. Thôi thì lăm lăm vậy.

Đầu thế kỷ 20, Trung Quốc "du nhập" chủ nghĩa Cộng Sản và khai sinh ra *Tư tưởng Mao Trạch Đông* mà không ít người cộng sản Việt

Nam đã từng tôn thờ với những hậu quả khủng khiếp ai cũng biết tuy chẳng ai biết "hết" được : *Cải cách ruộng đất, Nhân văn giai phẩm, Cải tạo tư sản, Chống xét lại, học tập cải tạo, e tutti quanti.*

Đầu thập niên 80, Đặng Tiểu Bình nắm chính quyền ở Trung Quốc, "du nhập" chủ nghĩa tư bản vào Trung Quốc, biến nó thành điều có người gọi là "*Chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc*", mở đường cho Trung Quốc tiến tới vị trí hôm nay trên thế giới.

Khi chủ nghĩa cộng sản "du nhập" Trung Quốc nó bèn mang màu sắc Trung Quốc ; khi chủ nghĩa tư bản "du nhập" Trung Quốc, cũng vậy⁵⁵. Vì sao thành công ? trong việc gì ? Vì sao thất bại ? Hôm nay thế nào ? Thật đáng suy ngẫm một tí.

Khi Mao "du nhập" học thuyết Mác-Lenin, ông đã học được một kiến thức cơ bản đúng : phân tích mâu thuẫn nội tại của chế độ tư bản và hình thái đế quốc của nó, vạch ra đường lối chống lại nó. Điều ấy nhiều người đã làm được ở nhiều nước khác. Không phải ai cũng thành công. Vì muốn chiến thắng đế quốc tư bản, chủ nghĩa thôi không đủ : đánh đế quốc bằng chủ nghĩa

55 Một lối suy luận hình thức hão hết sảy ! Chủ nghĩa cộng sản hay chủ nghĩa tư bản là cái quái gì mà tự mình hay do ai "du nhập" được vào nước này nước nọ ? Chỉ có điều này thực thôi : một anh Tàu hay Việt Nam học, đọc hay nghe gì đó về chủ nghĩa này nọ, hiểu theo khả năng văn hoá hay/và hoài bão của mình và thể hiện sự hiểu biết đó ở đời, với sự hưởng ứng của người khác đồng văn hoá với mình. Thế thôi.

thôi, đánh cạn đời cũng chẳng đi tới đâu. Vì, như Marx từng viết :

Đương nhiên, vũ khí phê phán chẳng thể thay thế sự phê phán của vũ khí, chỉ có sức mạnh vật chất mới đánh quỵ được sức mạnh vật chất, nhưng lý thuyết cũng có thể biến thành sức mạnh vật chất khi nó nhập hồn quần chúng. Lý thuyết có khả năng nhập hồn quần chúng khi nó chứng minh được giá trị của nó qua bản thân con người, và nó thực hiện điều đó khi nó đào vấn đề tận gốc.⁵⁶

Bản thân con người ở đây là bản thân anh nông dân Trung Quốc, *sức mạnh vật chất* khổng lồ của Trung Quốc thời ấy. Và thời nay !

Công trạng lớn của Mao là khẳng định sách lược quân sự lấy nông thôn vây thành thị. Thành quả khổng lồ. Nhưng xét cho cùng, "không" khó lắm vì đất đai Trung Quốc mênh mông, nông dân đông đúc⁵⁷. Những quân đội hùng mạnh của đế quốc, kể cả Nhật thời ấy, có thể đánh chiếm các thành thị rất nhanh, không

56 Sans doute, l'arme de la critique ne peut-elle remplacer la critique des armes, la puissance matérielle ne peut être abattue que par la puissance matérielle, mais la théorie aussi devient une puissance matérielle dès qu'elle s'empare des masses. La théorie est capable de s'emparer des masses dès qu'elle démontre ad hominem [sur l'exemple de l'homme], et elle procède à des exemples ad hominem dès qu'elle devient radicale. Karl Marx.

Marx Engels, *Études Philosophiques*, Éditions Sociales, 1974, p. 27

Vì sao thế ? Vì con người vừa là một vật thể, một sinh thể, một... trí thể !

57 Khác hẳn Việt Nam !

thể hàng ngày kiểm soát nông dân được. Huy động được nông dân theo mình⁵⁸, rồi nhân lúc Nhật đầu hàng Đồng minh, Mỹ Anh Pháp đang gườm ghè với Liên Xô tại Châu Âu, Mao chiến thắng khá nhanh : 4 năm là xong chuyện. Vĩ đại thật. Nhưng so với anh Việt Nam còn phải đương đầu với cả Tây U và Tưởng Giới Thạch năm 1945, và sau đó, thì cũng vĩ đại vừa vừa thôi.

Còn về xây dựng kinh tế "xã hội chủ nghĩa", toàn chuyện hão. Ngoài vài nguyên tắc chung chung *chỉ có thể có giá trị khi phương thức sản xuất tư bản đã phát huy hết mọi khả năng mà nó chứa đựng*⁵⁹, Marx chẳng để lại gì có thể dùng được ngoài một phương pháp tiếp cận và suy luận về thực tế.

Khi Đặng Tiểu Bình lái Trung Quốc vào quỹ đạo tư bản, tình hình thế giới thế nào ?

Mỹ thống trị kinh tế thế giới, đang trở thành "*siêu cường quốc duy nhất*". Giai cấp tư bản Mỹ thấy Nhà nước Mỹ buộc chân mình. Reagan lên nắm quyền để tuyên bố : "*Nhà nước không là giải pháp cho những vấn đề của chúng ta... Chính Nhà nước là vấn đề*".⁶⁰ Và ráo riết :

a/ xoá bỏ những luật lệ cho phép nhà nước Mỹ ít nhiều điều hoà thị trường tư bản tại Mỹ, mặc

58 Quả không dễ đối với những anh trí thức tiểu tư sản lãnh đạo Đảng Cộng Sản Trung Quốc, mặc dù quan hệ của họ với nông thôn vẫn còn đậm.

59 Marx, theo trí nhớ.

60 « L'État n'est pas la solution à nos problèmes... L'État est le problème » (Wikipedia. Mục Reagan)

Mâu thuẫn giữa giai cấp tư bản và Nhà nước Mỹ đó, không thể nói rõ ràng hơn !

kệ cho nó tự do phát triển theo lôgic nội tại của nó.

b/ phá những hàng rào quốc gia về mặt kinh tế. Điều này quá dễ hiểu : nếu cả thế giới biến thành *một* thị trường tự do cạnh tranh, với thể thượng phong vốn có, anh tư bản Mỹ sẽ dễ dàng thống trị thị trường, nuốt gọn mọi đối thủ.

Nhưng, ở mức đáng kể, Mỹ chỉ thành công một nửa : thị trường trao đổi sản phẩm. Nửa còn lại, thị trường sức lao động, vẫn nằm dưới quyền quản trị của các quốc gia. Và đó là thị trường cơ bản nhất. Tất cả giá trị thặng dư, lợi nhuận sản sinh ở đó trước khi đi vào thị trường sản phẩm để biến thành tiền, thành tư bản, lợi nhuận. Rồi chia chác với nhau.

Trung Quốc đi vào quỹ đạo tư bản trong hoàn cảnh lịch sử ấy. Họ đã khéo lợi dụng ưu thế của họ trong kinh tế thị trường tư bản, một kho sức lao động rẻ tiền không lồ : tôi cho phép anh khai thác trong điều kiện của tôi. Những điều kiện ấy rất hấp dẫn với anh tư bản Tây U, có thể khốc liệt dưới con mắt người Tây U nhưng vẫn hấp dẫn với bàn dân Trung Quốc : đói khổ quá rồi mà... Bước đầu trong một số vùng kinh tế đặc biệt, anh Pháp gọi là *zones franches*, văn hoá oi là văn hoá⁶¹ ! Hiện nay, vẫn vậy, thị trường sức lao động Trung Quốc chưa hoàn toàn tự do, đã đành, nhưng cũng chưa hoàn toàn mở.

61 Ở Pháp, zone franche cũng là một khái niệm lịch sử ám chỉ một số vùng tự do buôn bán (bourgs và foires) đối với quyền lực phong kiến ở Châu Âu xưa (các lãnh chúa). Bạn đi dạo Paris, nên ghé thăm Rue des Francs Bourgeois chơi, thú vị lắm !

Thế cũng đã đủ để Trung Quốc trở thành *nhà máy của thế giới, l'usine du monde*, thu một lượng giá trị thặng dư không đùa tí nào, xây dựng được một chế độ tư bản "độc đáo", nửa quốc doanh, nửa tư doanh, với một "giai cấp trung lưu" đáng kể khoảng 250 triệu người. Mà vẫn còn một kho lao động thuê khổng lồ, khoảng 350 triệu lao công, với giá thị trường vài chục đôla / tháng.

Ta nên nhận diện anh Trung Quốc ngày nay như thế nào ?

Thử tìm hiểu xem sao, với kiến thức *lỗi thời* của thế kỷ 19, Marx qua sự hiểu biết giới hạn của tôi. Chẳng có gì đáng xấu hổ. Ngày nay còn biết bao trí giả kinh tế học nhắc tới "*bàn tay vô hình*" của thị trường của Smith và trăm thứ khác của thời Ricardo ?

0/ Như Marx nói, và tôi cho là đúng, *xét cho cùng*, lực lượng sản xuất quyết định quan hệ sản xuất, quan hệ sản xuất sản sinh ra thượng tầng ý thức hệ của một hình thái kinh tế – xã hội – chính trị – văn hoá. Duy vật máy móc hết sảy ? Về mặt ngôn ngữ thông thường thôi : nói vậy ! Tôi ok. Nhưng nội dung thì không vậy...

Đơn vị đo lường của *xét cho cùng* không là năm tháng của đời ta, như nhiều người tưởng tượng. Là thế kỷ. Bao nhiêu thế kỷ ? Như độc giả nọ viết, ai mà biết được ? Nhưng đó không là khái niệm hảo. Nó có nội dung rất cụ thể này, *quan sát được* : khi lực lượng sản xuất không thể phát triển được nữa (trong lực lượng sản xuất có... *sức lao động* !⁶²), nghĩa là khi "mâu thuẫn

62 Xem Tư duy tự do, oép amvc.fr.

nội tại" mà tôi đã trình bày trong bài *Một cuộc tranh luận hão* nổ tung. Hão chẳng ? Trong thế kỷ 20, nó đã hai lần bùng nổ như thế nào, ai cũng biết. Nó đã vượt qua nhiều cơn khủng hoảng, với chu kỳ càng ngày càng rút ngắn, nhưng *chỉ để tái diễn ở quy mô lớn hơn*, đương nhiên dưới những hình thái mới. Hiện nay, ở quy mô thị trường *càng ngày càng toàn cầu hoá*. *Thị trường toàn cầu đích thực sẽ* là quy mô cuối cùng. Trừ khi con người di dân khai thác thêm hành tinh khác. Ngay như thế, ở đó làm gì có thêm sức lao động để kiếm giá trị thặng dư ? Làm gì có thị trường tiêu thụ mới để biến hàng hoá thành tiền, thành tư bản ? Để xem sao.

1/ Trong mọi lĩnh vực của tư duy, đừng một vấn đề quá phức tạp, ta không thể ôm đồm mọi kích thước của nó mà hiểu nổi. Phải *tạm thời* khoanh từng vùng để tìm hiểu từng khía cạnh với giả thuyết hão "*mọi điều kiện khác y hệt*" (*toute chose étant égale par ailleurs*). Với kiến thức kinh tế học cũng vậy. Kinh tế là một kích thước của lịch sử, cơ bản nhất, *xét cho cùng*. Nhưng với lịch sử cụ thể, tức là hành động của những con người đang sống, thì phương thức sản xuất tư bản chỉ là một nhân tố thôi. Nó không từ trên trời rơi xuống để đột ngột thay đổi cả một xã hội và, nhất là, tư duy của con người trong đó ! Nó hình thành và phát triển trong một xã hội có lịch sử, có văn hoá. Những hình thái vận động cụ thể của nó ở một nơi, một thời điểm còn tùy thuộc nhiều yếu tố khác nữa, nói chung là tùy thuộc *động cơ hành động của con người*. Con người ấy cũng là sản phẩm của lịch sử. Nó có thể mê Voltaire, Rousseau, Montesquieu, Hugo, thậm chí... Lamartine ! Hoặc Hitler, Staline,

Mao, Pinochet, Pol Pot, *e tutti quanti*. Nó dám mê luôn cả *Đông Châu Liệt Quốc*, *Tam Quốc Chí*, *Thủy Hử* ! Cứ đọc Tân Tử Lăng viết về Mao thì biết.

2/ Trên cơ sở ấy, cần nhận diện anh Trung Quốc ngày nay :

a/ về mặt kinh tế, cơ bản là kinh tế tư bản, vận động theo logic của tư bản : phải có lời qua thì trường. Nhưng không nhất thiết phải có lời tối đa, tức khắc, liên tục, bất cứ lúc nào ! Nếu cần, sẵn sàng lỗ vốn trước mắt (*dumping*, anh tư bản Tây Âu sành quá từ lâu rồi mà...) để chiếm phần thị trường trước, tiêu diệt đối thủ, rồi tha hồ vơ vét sau khi đã chiếm thế thượng phong, thậm chí độc quyền (*monopole*). Trong việc này anh tư bản Trung Quốc có lợi thế đặc biệt : kho sức lao động rẻ mạt đông đảo nhất thế giới, chẳng ai bảo vệ cả, còn đang trong hình thái *tự-tại* chưa biết vì-mình (*en-soi, pour-soi*, nhại Hegel).

Nhưng nền kinh tế tư bản Trung Quốc có mặt "đặc thù" so với anh tư bản Tây U ngày nay. Nửa quốc doanh **kiểu Trung Quốc**⁶³ ! nửa tư doanh. Nửa quốc doanh chiếm thế thượng phong. Ta tạm bỏ qua anh tư doanh, nó chẳng

63 Chẳng đáng gì với anh tư bản nhà nước ở Châu Âu sau thế chiến thứ hai. Bạn vào Google tìm xem các mục "commissariat général du plan, secteur public, entreprise publique" ("tổng cục" kế hoạch [trực thuộc thủ tướng Pháp], khu kinh tế "công cộng", xí nghiệp "quốc doanh") thì thấy. Những "lý luận" kinh tế chứng minh rằng cuối cùng những nền kinh tế thực đều "đa thành phần", nửa quốc doanh nửa tư doanh, nửa xã hội chủ nghĩa nửa tư bản, đều hình thức, đều hão.

khác anh tư bản Tây U bao nhiêu, cũng đã lan tràn qua Pháp từ lâu rồi (Marionnaud).

Anh quốc doanh là sở hữu của ai ? Chẳng của ai cả. Của Nhà nước Trung Quốc hay, nói thể cũng được, của Đảng Cộng Sản Trung Quốc⁶⁴. Điều quan trọng nhất : nó *chưa là tư hữu* của một cá nhân hay một nhóm cá nhân *chỉ lo làm ăn thủ lời cho riêng mình thôi*. Chính khách lãnh đạo nó có thể hưởng thụ hủ hê, ăn cắp thủ túi ít nhiều, nhưng không thể tức khắc biến nó thành của riêng được. Tuy lâu dài có lẽ sẽ thế thôi. Do đó, vốn của nó có thể coi như "vô tận", cần bao nhiêu cũng có mà chẳng phải vay và trả lời ai : cứ đánh thuế bất cứ ai, tư bản *or not*, là có.

b/ về mặt chính trị : một chế độ độc tài quan lại kiểu Trung Quốc truyền thống khoác áo chủ nghĩa xã hội, dựa trên một bang hội kín kiểu hiện đại : Đảng cộng sản Trung Quốc. Tính chất quan lại và bang hội đến từ văn hoá cổ truyền của Trung Quốc. Nữ trang xã hội chủ nghĩa do hoàn cảnh lịch sử khoác lên vai những anh có một cách hiểu – rất "đặc biệt" – tư tưởng của Marx ! Tân Tử Lãng **gọi là** : *Chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc !*

64 Ở Pháp loại chủ tư bản hậu hiện đại này gọi là : fonds souverains, vốn tư bản chủ quyền ! Các trí giả PhuLãngXa thật đáng phục :

« Khi cạn ý, một từ xuất-hiện thật đúng lúc ». Goethe : Faust. Lời của Méphistophélès. Marx trích dẫn. Le Capital, Editions Sociales, tr. 81, chú thích 1. Thực tế, hiện nay, đó là vốn tư bản của một vài hoàng tộc ở các nước Ả Rập, và của nhà nước Trung Quốc.

c/ về mặt văn hoá : tư tưởng Khổng Nho (trong trường hợp tốt) hay/và tư tưởng "*mèo trắng mèo đen*" của Đặng Tiểu Bình, và *đầu óc Đại Hán*.⁶⁵

Phải công nhận Đặng Tiểu Bình là người tài khi ông vạch ra sách lược "*bật tín hiệu rẽ trái, bẻ tay lái sang phải*". Ông đã né tránh được sức đàn áp ý thức hệ áp đảo của Mao, "thống nhất" được, trong hành động, văn hoá và tập quán chính trị truyền thống của Trung Quốc, guồng máy quyền lực của Bang hội Cộng Sản Trung Quốc, để lái con thuyền Trung Quốc vào quỹ đạo tư bản, tất nhiên dưới ngọn cờ "*xã hội chủ nghĩa mang màu sắc Trung Quốc*".

Trên cơ sở ấy, không thể đồng nhất công ty tư bản quốc doanh *Trung Quốc* với công ty tư bản Tây U bình thường. *Những người chỉ huy* nó có được quyền chỉ huy nhờ quyền lực chính trị, không nhờ tư cách chủ vốn. *Đối với họ*, công ty quốc doanh *chỉ là một trong những công cụ* họ dùng để thực hiện mục tiêu của họ. Mục tiêu ấy là gì ? Vì sao họ đã chọn mục tiêu ấy ? Điều đó tùy thuộc văn hoá đã khai sinh ra họ, lịch sử cá nhân và cá tính của họ. Chính con người làm nên lịch sử là như thế.

Trung Quốc ngày nay là một nước tư bản hình thành trong một hoàn cảnh, một quá trình lịch sử và một nền văn hoá đặc thù. Nó đã biến thành một đế quốc tư bản "*mang màu sắc xã hội chủ nghĩa Trung Quốc*".

65 Cứ vào YouTube xem họ săn người Ouïgour và đập chết trên đường phố như thế nào thì biết.

Kính lăm ! Ta, người Việt, phải chờ đợi từ nó hầu hết những gì của một anh tư bản. Thế chưa đủ. Ta phải chờ đợi từ nó tất cả những gì đặc thù của anh Đại Hán. Trong mọi lĩnh vực kinh tế, quân sự, chính trị, ngoại giao⁶⁶ và văn hoá.

2011-01-15

Lại gió thổi mây bay

Đời người vèo mây bay gió thổi.

Khi ta chết, chẳng còn lại gì ngoài tí thơ văn, tâm hồn đích thực của ta trong hình thái có khả năng tồn tại sau cuộc sống.

Chẳng đáng xu nào ? Đành vậy ? Hè hè...

2011-01-16

Một cây sậy hão

Thuở còn thơ, ngày hai buổi đến trường

Yêu quê hương (PhuLăngXa) qua từng trang sách nhỏ

Pascal dạy ta :

"L'homme n'est qu'un roseau, le plus faible de la nature ; mais c'est un roseau pensant."

66 Đừng quên vai trò của anh Chu Ân Lai ở Genève năm 1954 nhé. Đừng quên lời chàng khuyên Việt Nam nên trường kỳ kháng chiến đến mãn kiếp trong cuộc chiến với Mỹ nhé. Và đừng quên "bài học" của Đặng Tiểu Bình năm 1979...

"Con người chỉ là một cây sậy yếu ớt nhất trong thiên nhiên ; nhưng nó là cây sậy có tư duy."

Vì có tư duy con người hơn cả vũ trụ có thể nghiền nát nó : nó **biết** nó bị nghiền nát trong khi đó vũ trụ nghiền nát nó đểch biết gì cả.

Nghe sướng tai thật !

Hảo hết sảy.

Vũ trụ chưa hề nghiền nát ta bao giờ, ta đã bị nó đập chết đâu ?

Nhưng người đời đã nghiền nát ta không ít. Thằng thùng thanh thiên bạch nhật hay té nhị, kín đáo. Mỗi lần biết tới, ta ngơ ngác : vì sao ? Thú thực, ta chưa "*hiểu*" được. Quả là câu hỏi đáng hỏi với người đời, với chính mình, với chính ta, khi ta còn muốn làm mình, làm ta, làm người. Với người khác.

2011-01-16

Tư bản tài chính theo cách hiểu của Lenine

Những bạn nào quan tâm tới vấn đề *tư bản tài chính*, *capital financier*, có thể đọc quyển :

L'IMPERIALISME, STADE SUPREME DU CAPITALISME, V. LENINE :

<http://marx.engels.fr/lenin/txt/1916issc/imp03.htm>

Khoảng ½ giờ. Đáng lắm. Lenine là một trong những lãnh tụ Cộng Sản *hiếm hoi* có kiến thức và tác phẩm về kinh tế học.

1/ Nó tiêu biểu cho điều mà người đời gọi là "*chủ nghĩa duy vật biện chứng*", dưới ngòi bút của *Lenine trong lĩnh vực kinh tế học*. Tức là một kiểu tiếp cận và suy luận.

Boukharine có viết quyển *L'économie politique du rentier*, quả là nhạt nhẽo so với tác phẩm của *Lenine*. *Lenine* có lý khi đánh giá : Boukharine là lý thuyết gia số một của Đảng Bolchevik về kinh tế học nhưng vẫn chưa hiểu biện chứng pháp là gì. Kinh thật. Bàn dân Ziao Chi Cộng Sản biết đâu mà mò ! Chỉ có thể tin Staline, người tiêu diệt Boukharine, thôi.

2/ Nó cho phép ta thấy một số khía cạnh của quá trình hình thành và phát triển của tư bản tài chính ở đầu thế kỷ 20.

3/ Định nghĩa của *Lenine* về *tư bản tài chính, capital financier*, thời ông, ngày nay vẫn đúng nhưng không đầy đủ nữa. Phải thêm vào đó hiện tượng này : một khối lượng tư bản vô danh khổng lồ "*lang bang*" (sic), tiếng *PhuLăngXa* gọi là *capital flottant* (nghĩa là : trôi dạt, về đâu ? bố ai biết được), có thể trong chớp mắt :

a/ lời hàng tỷ đôla, không biết từ đâu ra trong thế giới thực... (chắc chắn là không từ lao động sản xuất, may ra chỉ có thể có trong thế giới siêu nhân thôi , hê hê...)

b/ bay từ nước này qua nước khác bên kia đủ thứ đại dương. Dĩ nhiên theo "*quy luật cung-cầu*" vốn có đầy đủ khả năng giải thích bất cứ gì...

Tôi công nhận, tôi không hiểu, trong nghĩa này : những gì *Lenine* bàn, ở thời đại của ông, tôi hiểu, tôi tán thành ; những gì sau đó, tôi

phân vân. Tôi nghiệp tôi quá ! Tôi là học trò. Nhưng từ lâu rồi, tôi đã mất niềm tin ở những trí giả, những bậc thầy đầy bằng cấp của tôi trong lĩnh vực "khoa học" nhân văn.

Suy luận đáng kể về tư bản tài chính đòi hỏi ta hiểu biết toàn bộ khía cạnh của vấn đề.

Với tôi, câu văn sau đáng giá nghìn vàng :

Le propre du capitalisme est, en règle générale, de séparer la propriété du capital de son application à la production; de séparer le capital-argent du capital industriel ou productif; de séparer le rentier, qui ne vit que du revenu qu'il tire du capital-argent, de l'industriel, ainsi que de tous ceux qui participent directement à la gestion des capitaux.⁶⁷ L'impérialisme, ou la domination du capital financier, est ce stade suprême du capitalisme où cette séparation atteint de vastes proportions. La suprématie du capital financier sur toutes les autres formes du capital signifie l'hégémonie du rentier et de l'oligarchie financière; elle signifie une situation privilégiée pour un petit nombre d'Etats financièrement "puissants", par rapport à tous les autres. On peut juger de l'échelle de ce processus par la statistique des émissions, c'est-à-dire de la mise en circulation de valeurs de toute sorte. [PHĐ nhấn mạnh].

Đặc tính của chủ nghĩa tư bản, nói chung, là tách rời sự sở hữu tư bản với chuyện vận dụng nó trong sản xuất ; tách rời tư bản tài chính với

67 Món này không có trong Tư bản luận của Marx đã đăng khi Marx còn sống.

tư bản công nghiệp hay sản xuất ; tách rời người sống nhờ lợi tức rút từ tư bản – tiền, từ những người điều khiển công nghiệp, từ tất cả những ai tham dự khai thác vốn tư bản⁶⁸. Chủ nghĩa đế quốc, hay là sự thống trị của tư bản tài chính, là giai đoạn tốt cùng của chủ nghĩa tư bản trong đó sự tách biệt trên đạt tỷ lệ lớn [trong nền kinh tế]. Sự thống trị của tư bản tài chính trên tất cả những hình thái tư bản khác nghĩa là sự thống trị của của đám "sống nhờ tô tức"⁶⁹ và đám tài phiệt ; nó ám chỉ một tình thế đặc quyền của một số ít Nhà nước "mạnh" về mặt tài chính đối với tất cả các nước khác. Ta có thể đánh giá kích thước của quá trình vận động này qua thống kê về những "đợt phát hành", nghĩa là qua chuyện đưa giá trị dưới đủ thứ hình thái vào hệ thống vận hành của kinh tế.

2011-01-16

Ta

có lúc
đột ngột
ta thấy ta
một đồ vật
lãnh cảm
một con thú

68 Gestion. Quản lý tư bản ở đây có nghĩa : dùng nó để làm ăn. Như quản lý xí nghiệp chẳng hạn : có toàn bộ quá trình sản xuất và kinh doanh.

69 Rentier. Khái niệm mới. Không chỉ giới hạn trong nghĩa cũ : chủ đất thu tô tức. Là tất cả những ai ngồi mát ăn bát vàng.

lạnh run
một con người
ấm áp
và ta cần em
hè hè...

2011-01-17

Dù sao ta vẫn là người Việt

Biết yêu nhau đến thế !
Chỉ biết yêu người đến *thế thôi*...
Đau thật ! Hè hè...

2011-01-20

Khi Trung Quốc "mua" Châu Âu

http://www.lemonde.fr/europe/article/2011/01/07/l-achat-de-dette-souveraine-dans-la-zone-euro-une-bonne-affaire-pour-pekin_1462152_3214.html

(Đại khái : Trung Quốc đã và đang mua lại hàng tỷ € nợ nần của vài nước Châu Âu thuộc vùng €, trong đó có Tây Ban Nha.)

Một hình thái "**mới**" của tư bản tài chính trong thời đại "*thị trường toàn cầu hoá*".

Cho tới nay, tại Châu Âu, chuyện các nhà nước vay anh "*những thị trường tài chính*" (*les marchés financiers*) vô danh đã trở thành cơm bữa. Bây giờ họ "trực tiếp" vay anh nhà nước

Trung Quốc, không vô danh tí nào, không thông qua những quan hệ cố hữu giữa các quốc gia với nhau⁷⁰ hay với IMF⁷¹ và WB, mà qua... *thị trường tự do*. Trong chuyện này, thực tế, Trung Quốc chẳng mua bán gì với Tây Ban Nha, nó mua *giấy chủ nợ (créances)* của các anh "*thị trường tài chính*" để trở thành chủ nợ đối với anh Tây Ban Nha⁷².

Hơi **khác** mua trái phiếu của Mỹ **một tí**. Một tí ấy có tầm quan trọng đặc thù⁷³: Mỹ có thể in tiền để xoá nợ⁷⁴, Tây Ban Nha thì không !

70 Hiệp ước trợ cấp hay hợp tác e tutti quanti.

71

<http://www.imf.org/external/np/sec/memdir/eds.htm>
Cứ vào đây xem nội quy của tổ chức này thì biết nó là công cụ thống trị kinh tế của 5 quốc gia : Mỹ, Nhật, Đức, Pháp, Anh. Với anh World Bank, cũng na ná.

72 Cụ thể như thế nào, tôi không rõ. Nhưng điều này chắc chắn : không phải mua hàng hoá hay cho vay lấy lời trong điều kiện bình thường, mà là mua quyền đòi một món nợ mà người chủ nợ hiện tại thấy rằng... bấp bênh ! Tất nhiên, cũng phải có đi có lại mới toại lòng nhau. Nhưng những thoả ước ngầm đó, tuy quan trọng, không cơ bản lắm.

73 "Cụ thể là cụ thể bởi vì nó là hình thái tổng hợp của vô vàn yếu tố quyết định sự hình thành ra nó, và như thế, nó là thể thống nhất của sự khác biệt (hay đa dạng)." Marx, Introduction à la critique de l'économie politique.

74 Dù cực nguy hiểm ! Nhưng, với tư cách một quốc gia, chưa chắc gì phải bỏ mạng. Cứ coi anh Liên Xô xoá nợ thuở nào thì biết. 70 năm sau, nó sụp đổ không vì vụ xoá nợ kia... Thỉnh thoảng, chính các chủ nợ tư bản Tây U cũng động lòng nhân đạo, chủ động xoá nợ cho các nước chậm tiến : chẳng còn gì để vắt nữa thì giữ nợ cũng vô ích. Ngược lại, nhà hòng kìm

"*Các thị trường tài chính*" đang biến thành môi giới cho Trung Quốc nắm hòng các quốc gia Châu Âu⁷⁵ ? Trực tiếp : những con nợ. Gián tiếp : mấy anh khác trong vùng €. Đồng minh "tự nhiên" của Trung Quốc trong chuyện này, chính là các anh "*thị trường tài chính*" ! Lợi quá đi mà... Trước mắt, đảm bảo thu lại cả vốn lẫn lời như đã quy định. Mai sau, Trung Quốc mà doạ buông tay, các anh "*thị trường tài chính*" sẽ "*hạ điểm tin cậy*" và xiết hòng các anh nhà nước Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hy Lạp, Ái Nhĩ Lan, *e tutti quanti* ngay ! Bàn dân Pháp, Đức, Anh, Hà Lan, v.v., sẽ tha hồ đóng thuế để chữa cháy... Trong bữa tiệc "hoành tráng" này, hiện nay, anh tư bản Trung Quốc mới chỉ là một thực khách khiêm nhường thôi. Cứ xem các nước Châu Âu đổ tiền chữa cháy cho các ngân hàng từ hơn năm nay thì thấy.

Phân tích hiện tượng này bằng những khái niệm "khoa học" kinh tế nào đây ? *Cung, cầu, e tutti quanti*, và... cứ thế cứ thế ?

Phải "*yêu quê hương kinh tế qua từng trang sách nhỏ*" như tôi "*thuở còn thơ, ngày hai buổi*

một chút cho nó hồi sức sản xuất rồi vất tiếp thì lời hơn...

75 Thật ra, xét cho cùng, nó nắm hòng mấy nhà nước làm quái gì ? Điều nó nhắm, chính là hầu bào của bàn dân Châu Âu, nhất là ở các nước như Pháp, Đức, Hà Lan, Anh, *e tutti quanti*. Những hầu bào ấy, hiện nay, còn chứa kha khá của. Trong việc này, nó chẳng tốt hay tồi hơn các anh "*thị trường tài chính*" Tây U ! Chỉ xòng phẳng cạnh tranh thôi, nhưng với ưu thế của một anh tư bản nhà nước ! Ưu thế ấy, hiện nay, chẳng ai tước đoạt hay hạn chế được.

đến trường" mới có thể tin hão rằng thị trường tư bản tự do vốn... trung lập !

2011-01-20

Yêu nước thương nòi Ziao Chỉ ở thời đại oép

Bạn đời ơi, nếu bạn yêu nước thương nòi, hãy thật thà đưa những tư duy thống trị nhân loại ngày nay vào tiếng Ziao Chỉ nhé. Qua hình thái nào cũng được. Nhưng nên *tận gốc*. Để người Ziao Chỉ biết mình "là ai" và đang "nói chuyện với ai" ! Như Bùi Văn Nam Sơn dịch Kant và Hegel ấy mà. Đúng sai thế nào, ta, người Ziao Chỉ, bàn sau. Với nhau. Với người đời.

Xưa kia, anh chị Ziao Chỉ sống ở hải ngoại có ưu thế tuyệt đối : có thông tin mà người Ziao Chỉ ở trong nước không thể có được.

Bây giờ, với kinh tế thị trường toàn cầu hoá, với oép, ưu thế ấy đã bớt nhiều.

Tuy vậy, vẫn còn điều này : trong những lĩnh vực kiến thức linh tinh, như triết, văn chương, văn học và "*khoa học nhân văn*" (*sciences humaines*) trong một ngôn ngữ⁷⁶, người sống ở hải ngoại vẫn thừa hưởng chút ưu thế : *học ngoại ngữ* vài năm chẳng thể bằng *sống ngoại ngữ* ấy hàng ngày trong hàng chục năm.⁷⁷

76 Trong lĩnh vực toán hay khoa học gọi là chính xác (*sciences exactes*) không có vấn đề này.

77 Điều này chỉ đúng một cách chung chung thôi, trong những khía cạnh phi lôgic của ngôn ngữ, đại khái : tạp quán nói của con người trong mọi ngôn ngữ, trong mọi nền văn minh.

Chính vì thế, ta nên chia sẻ hiểu biết kia với người Việt, ta không nên dựa vào ưu thế vật đó để tự phụ.

Và, điều này khó lắm, nếu ta đã thấu hiểu được một điều gì đáng kể, hãy mang nó về nước trong một ngôn ngữ mà nhiều người Việt hiểu được.

2011-01-20

Extrémismes

http://www.lemonde.fr/idees/article/2011/01/21/en-israel-le-tres-mauvais-choix-d-ehoud-barak_1468643_3232.html

Il est un extrémisme religieux haïssable pour les hommes politiques et les medias occidentaux : l'extrémisme des pauvres du Tiers-Monde, l'extrémisme musulman.

Il est un extrémisme religieux⁷⁸ *quasi sacré pour les mêmes*⁷⁹ : l'extrémisme sioniste *d'aujourd'hui*, leur victime d'hier, leur allié d'aujourd'hui, contre ***qui*** ?

Nhưng không phải vì mình sống 40 năm ở Pháp mà có thể cảm và hiểu văn chương của A-R Grillet thể hiện hoài bão nào hơn một người Việt tập trung tìm hiểu chàng trong vài năm liền thôi. Và sống 40 năm tại Pháp đã chắc gì viết được tiếng Pháp thành văn như một đồng người tứ xứ chưa hề đặt chân tới Pháp ?

78 L'Ancien Testament dixit

79 essentiellement États-Unis + Europe ex de l'Ouest

C'est que, à travers les circonlocutions de langage plus ou moins chatié, l'Occident est en train de lentement basculer dans l'extrémisme, religieux ou raciste, ou les deux – il suffit de voir le paysage politique des États-Unis et de l'Europe pour s'en convaincre... Il convient à la logique du Capital pour lequel l'argent, surtout sous forme de dividende, intérêt, profit, n'a pas d'odeur, ni religieuse ni raciale. Sa "*valeur*" est purement *quantitative*, jamais *qualitative*.

Bientôt sans doute, nous aurons le délicieux plaisir de goûter à un autre extrémisme, très difficile à catégoriser, l'extrémisme *chinois*. Il s'accoquine à merveille au capital et n'a jamais connu d'état d'âme avec les droits de l'homme.

Dans ces conditions, *blablater* sur la démocratie et les droits de l'homme relève de la plaisanterie.

Frères humains qui après nous vivez...

Cherchez ailleurs !

2011-01-21

Jacques PREVERT – Les feuilles mortes

Oh, je voudrais tant que tu te souviennes,
Des jours heureux quand nous étions amis,
Dans ce temps-là, la vie était plus belle,
Et le soleil plus brûlant qu'aujourd'hui.
Les feuilles mortes se ramassent à la pelle,
Tu vois je n'ai pas oublié.

Les feuilles mortes se ramassent à la pelle,
Les souvenirs et les regrets aussi,
Et le vent du nord les emporte,
Dans la nuit froide de l'oubli.

Tu vois, je n'ai pas oublié,

La chanson que tu me chantaï...
C'est une chanson, qui nous ressemble,
Toi qui m'aimais, moi qui t'aimais.
Nous vivions, tous les deux ensemble,
Toi qui m'aimais, moi qui t'aimais.
Et la vie sépare ceux qui s'aiment,
Tout doucement, sans faire de bruit.
Et la mer efface sur le sable,
Les pas des amants désunis.

Jacques PREVERT / Kosma

Ta cắt bỏ 3 câu *ăn khách* (sic) nhất, bài thơ vẫn hay.

Prévert lớn ở đó, không ai "biên tập" được !
Ai cũng có thể thấy là nó đã bị hốt cắt đực !
Vì chỉ còn lại:

Les feuilles mortes

Oh, [...]

Des jours heureux quand nous étions amis,
Dans ce temps-là, la vie était plus belle,
Et le soleil plus brûlant qu'aujourd'hui.

Les feuilles mortes se ramassent à la pelle,

[...]

Les feuilles mortes se ramassent à la pelle,

Les souvenirs et les regrets aussi,

Et le vent du nord les emporte,

Dans la nuit froide de l'oubli.

[...]

La chanson que tu me chanta...

C'est une chanson, qui nous ressemble,

Toi qui m'aimais, moi qui t'aimais.

Nous vivions, tous les deux ensemble,

Toi qui m'aimais, moi qui t'aimais.

Et la vie sépare ceux qui s'aiment,

Tout doucement, sans faire de bruit.

Et la mer efface sur le sable,

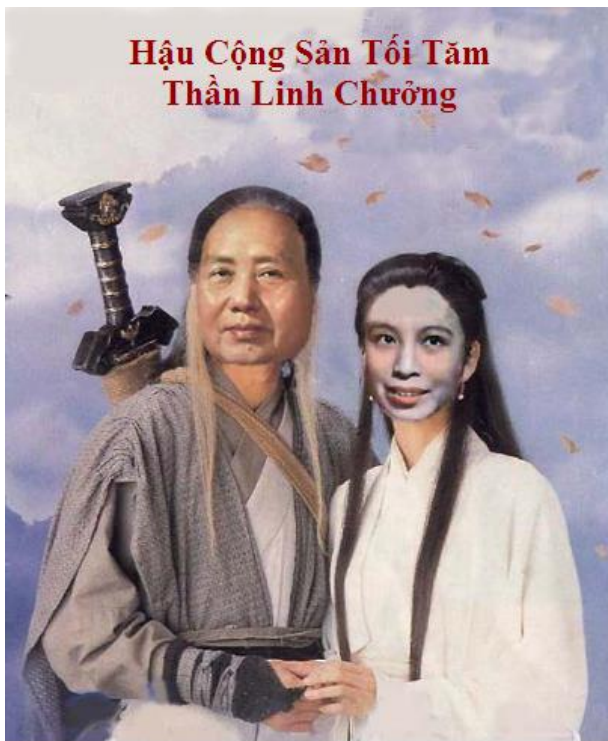
Les pas des amants désunis.

Ôi, trước khi chết, ta thềm viết được *một* bài thơ như thế này. Bằng tiếng PhuLăngXa hay tiếng Ziao Chi cũng được.

Trời xanh đều thật, khiến ta chào đời và nên người với lỗ tai trâu, cặp mắt thực dụng và cái lưỡi ngọng Tây-Ta, hè hè...

2011-01-22

***Hậu Cộng Sản Tối Tăm Thần Linh Chương –
2***



Độc "Mao Trạch Đông ngàn năm công tội"

***Tác giả: Tân Tử Lăng, Bản dịch : Thông tấn
xã Việt Nam ; Nguồn : Diễn Đàn – Forum***

Tôi đã phân tích tính chất nghệ thuật chương của tác phẩm này trong một bài trước.

Nay xin phân tích nội dung chính trị của nó. Chẳng thích thú gì nhưng có thể bổ ích : lâu nay tư duy chính trị của các quan Ziao Chỉ cứ như

sao lại bằng tiếng Hán-Việt tư duy của Trung Quốc, tứ phe.

Luận điểm gốc của Tân Tử Lãng được trình bày ở ngay câu đầu :

Mao Trạch Đông là nhà cách mạng vĩ đại và người xây dựng thất bại. Trách nhiệm lịch sử của chúng ta là khẳng định và phát triển công lao của Mao thành lập nhà nước cộng hoà dân chủ mới, phủ định và uốn nắn sai lầm của ông khiến đất nước lạc lối vào chủ nghĩa xã hội không tưởng.

Khá độc đáo ! Trong tư duy của Tân Tử Lãng khái niệm *cách mạng* gắn với chuyện tranh giành quyền lực. *Xây dựng* không là làm cách mạng. Từ *mới* ở đây dùng để phân biệt cách mạng của Mao với cách mạng dân chủ tư sản thông thường. Nó *mới* ở chỗ nào, câu sau nói rõ :

Trong thời kỳ cách mạng dân chủ mới, ĐCSTQ đứng đầu là Mao Trạch Đông đã lãnh đạo nhân dân cả nước lật đổ ách thống trị của đế quốc, phong kiến và tư bản quan liêu, sáng lập nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa vĩ đại.

Thế là rõ. Nhưng vừa đúng, vừa sai, vừa mập mờ :

a/ *phản đế* thì đúng. Lúc đó Trung Quốc ít nhiều bị các đế quốc tư bản thống trị. Mao là người thứ hai thành công, năm 1949. Người thứ nhất là Hồ Chí Minh, năm 1945.

b/ *phản phong* thì sai : Tôn Dật Tiên đã hoàn thành năm 1911.

c/ *chống tư bản quan liêu* : tại sao không chống tư bản đơn thuần mà **chỉ** chống đám quan liêu thôi ? Hạ hồi phân giải.

Điều Tân Tử Lãng không thấy : đóng góp đặc thù của Mao đã khiến tên ông được ghi vào lịch sử thế giới không là những thứ linh tinh ấy, dù mới ; là sách lược "lấy nông thôn vây thành thị" để chiến thắng và nắm chính quyền. Thuở ấy, Trung Quốc đã có một giai cấp tiểu tư sản nhỏ nhoi và một giai cấp công nhân còm cõi, rất ít kiến thức, văn hoá. Lực lượng duy nhất có thể thắng được đế quốc và "tư bản quan liêu" (Tuồng Giỏi Thạch) là anh... nông dân. Đương nhiên, không chỉ mình Mao vạch ra sách lược đó, nhưng với tư cách là lãnh tụ của Đảng Cộng Sản Trung Quốc, tặng ông vinh dự ấy cũng thoả đáng.

Cuốn sách này điếm lại quá trình phát triển của Mao Trạch Đông từ chủ nghĩa xã hội không tưởng tới chủ nghĩa xã hội phong kiến.

Độc đáo ! Có lẽ Tân Tử Lãng là người khai sinh ra khái niệm lạ lùng này : *chủ nghĩa xã hội phong kiến*. Nó lại có thể là con đẻ của *chủ nghĩa xã hội không tưởng*⁸⁰. Mặt nào đó vẫn nghe được : điếm xuất phát của tư duy đã là *không tưởng* thì nó có thể dẫn đến bất cứ gì, chẳng cần lý do. Nhưng, đã thế, chẳng có gì đáng "phân tích" cả, cứ thoải mái làm thơ ! Thế mà Tân Tử Lãng mất thời giờ phân tích *quá trình phát triển* của nó tới món *chủ nghĩa xã hội*

80 Món này, đọc lịch sử tư tưởng chính trị của Châu Âu trong thế kỷ 19 và phê phán của Marx và Engels thì biết nó là những gì.

phong kiến ! Và, chưa phân tích, đã đương nhiên kết luận :

Chủ nghĩa xã hội phong kiến đương nhiên cũng là chủ nghĩa xã hội không tưởng nhưng lạc hậu và phản động hơn, nó trương chiêu bài chủ nghĩa xã hội để thực hiện nền độc tài chuyên chế và thể chế cha truyền con nối, gia đình trị.

Câu đầu thuộc lãnh vực lý luận và... rỗng tuếch, đồ ai hiểu được. Câu sau trình bày một sự kiện có thực và đánh giá của Tân Tử Lãng. Theo tôi, chỉ ít đúng một phần. Tại sao ông chịu khó vất vả đến thế ? Vì mục đích chính trị này, cho hôm nay :

Đây là việc rất cần thiết để chúng ta cải cách-mở cửa sâu rộng hơn, phân rõ cái đúng, cái sai trong lịch sử và trên lý luận, loại trừ sự quá rối "tả " khuynh.

Thế là chân thật, đáng nể.

Theo Tân Tử Lãng, Mao đúng ở điểm nào ?

Trong báo cáo chính trị miện (không văn bản) tại Đại hội 7 ĐCSTQ ngày 24-4-1945, Mao Trạch Đông nói:

“Chúng ta khẳng định phát triển rộng rãi chủ nghĩa tư bản như vậy chỉ có lợi, không có gì hại cả. Trong thời gian khá dài, một số người trong đảng ta không hiểu rõ vấn đề này, tồn tại tư tưởng phái dân túy. Tư tưởng này sẽ tồn tại lâu dài trong một đảng mà đa số đảng viên xuất thân nông dân. “Chủ nghĩa dân túy” muốn phát triển trực tiếp từ kinh tế phong kiến lên kinh tế xã hội chủ nghĩa, không qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa”.

Đáng tiếc là sau khi nắm chính quyền, Mao Trạch Đông đã làm ngược lại ý kiến đúng đắn trên: theo con đường dân túy.

Mao hơn đời ở chỗ dám nói thẳng thừng như thế. Dễ hiểu : đối với Mao, lý tưởng là phương tiện, chuyện hão, quyền lực mới là chuyện đáng bàn và *quyền lực ở đầu mũi súng*, tất cả còn lại là... thơ văn, tuyên truyền.

Thế là rõ. Điều mà Tân Tử Lăng cho là đúng, là mới, *Cách mạng dân chủ mới*, chính là bước đầu của cách mạng tư sản cổ hữu ở Châu Âu trong thế kỷ 18-19. Thế thôi. Bây giờ ta mới hiểu vì sao *Cách mạng dân chủ mới* chỉ chống *tư bản quan liêu* **thôi**.

Sau khi nắm chính quyền rồi, không xây dựng kinh tế thành công thì cũng sẽ mất. Vấn đề lớn ở đây : dùng lực lượng nông dân để đánh đế quốc và Tưởng thì được, nhưng dựa vào nó để xây dựng kinh tế hiện đại thì không, dù là tư bản hay xã hội chủ nghĩa ! Khôn nổi, buông nó thì mất mạng... chính quyền. *Mà đa số đảng viên xuất thân nông dân !* Khổ thật...

Trong suốt thời chống đế quốc giành độc lập chủ quyền dân tộc, chủ nghĩa tư bản cũ (hè hè) với *kinh tế thị trường tư bản* và *thể chế dân chủ tư sản* có thực của nó là kẻ thù bất cộng đái thiên của anh Cộng Sản Trung Quốc. Chống nó, bần dân Trung Quốc khôn khổ ủng hộ. Dĩ nhiên không vì họ hiểu những từ ngữ trên nghĩa là gì. Chỉ vì họ khổ nhục quá rồi, muốn lật đổ chính quyền hành hạ họ. Ai đó gọi chính quyền ấy là tư bản, dân chủ tư sản, thì họ chống tư bản, dân chủ tư sản, thế thôi. Và thế cũng đủ để giành chính quyền. Nhưng để làm gì sau đó ? Chủ

nghĩa xã hội ? Chẳng ai biết nó là cái quái gì cả, xây dựng ra làm sao. Đọc Marx và Engels, nhiều lắm tìm được vài "nguyên lý" cực trừu tượng, chẳng biết cụ thể phải làm gì khiến nó hữu hiệu hơn chủ nghĩa tư bản đã và đang thống trị thế giới. Trước mắt, chỉ có một "mô hình" phát triển thôi, chính là chủ nghĩa... tư bản. Ai sẵn lòng thí mạng tiêu diệt nó để rồi tái lập nó ?

Khi ta chống chủ nghĩa tư bản, tư hữu *của người khác* để thực hiện chủ nghĩa tư bản, tư hữu *của ta*, đều là tư bản, tư hữu mà, nhưng còn cần người khác trợ chiến, bảo vệ hay không chống ta, mới thành công được, ta bắt buộc phải ăn gian nói dối. Bằng cách nào ?

a/ Ngôn ngữ lừa gạt :

Sách lược "bất tín hiệu rẽ trái, bẻ tay lái sang phải"

b/ Ngôn từ mập mờ : dân chủ *mới*, xã hội chủ nghĩa *màu sắc Trung Quốc*, thị trường *định hướng xã hội chủ nghĩa* (màu sắc Ziaochi ?)

c/ Cuối cùng, khi dùng ngôn ngữ chung của người đời để lừa gạt người khác, mặt nào đó, khi ta còn chút tự trọng, ta phải lừa gạt chính mình.

Vì thế mà có luận điểm này :

Xu thế tiến hoá tự nhiên của lịch sử loài người không phải chủ nghĩa tư bản, cũng không phải chủ nghĩa cộng sản. Chủ nghĩa tư bản hiện đại do tiếp thu chính sách của chủ nghĩa xã hội mà nảy sinh tự cải lương, đi tới nền kinh tế hỗn hợp về chế độ sở hữu. Chủ nghĩa xã hội thông qua cải cách, tiếp thu các chính sách của chủ nghĩa

tư bản cũng từ chế độ công hữu đơn nhất đi tới nền kinh tế hỗn hợp. Mô hình kinh tế hỗn hợp này gọi là chủ nghĩa tư bản mới, cũng gọi là chủ nghĩa xã hội dân chủ. Tình hình trên đã diễn ra ở Mỹ, Nga, Trung Quốc và nhiều nước phát triển khác.

Ra thế !

a/ Xu thế tiến hoá của xã hội loài **người** là một hiện tượng *tự nhiên*.

Thế thì còn quái gì đáng bàn tán, đầu đá nữa ? Chỉ còn kiến thức đúng hay sai theo chuẩn tư duy khoa học chính xác mà thôi. Dám không ?

Một thứ chủ nghĩa mácxít nửa mùa.

b/ chủ nghĩa tư bản hay chủ nghĩa cộng sản nguyên chất đều không có thực.

Đúng đấy. Trên *đời* này chẳng có gì nguyên chất hết ngoài những nguyên lý trong đầu Tân Tử Lăng. Ngay một đóa xanh xanh đáng yêu hay một lạng vàng vàng khè đáng dòm ngó, trong quan hệ kinh tế, cũng chẳng nguyên chất được. Thế mà : Xu thế tiến hoá tự nhiên của lịch sử đã khiến chủ nghĩa tư bản (nguyên chất ?) xã hội hoá, và chủ nghĩa xã hội (nguyên chất ? có từ bao giờ ?) tư bản hoá.

Cuối cùng, chỉ món nộm sứa hổ lớn này là có thực :

Mô hình kinh tế hỗn hợp này gọi là chủ nghĩa tư bản mới, cũng gọi là chủ nghĩa xã hội dân chủ. Tình hình trên đã diễn ra ở Mỹ, Nga, Trung Quốc và nhiều nước phát triển khác.

c/ Thế thì ?

Một khi sự thật khoa học kiểu Tân Tử Lăng về lịch sử loài người, duy nhất chỉ có vậy, ta nên muốn gì ? nói gì ? làm gì ?

Một thằng dở hơi như tôi chỉ có thể kết luận : đừng *muốn* gì cả, đừng *nói* gì cả, đừng *làm* gì cả... Sẽ cũng thế thôi ! "Mácxít" hết sảy !

Hoặc làm *bất cứ* gì để được ăn ngon, mặc đẹp, du hí tới chết.

Còn 350 triệu anh lao công Trung Quốc *hôm nay* ? Và một đồng anh lao công khác trên thế giới phải "*tự do cạnh tranh*" với các anh lao công Trung Quốc để tồn tại ? Tự tử hay liều mình đấu tranh để lương tháng được tăng từ 30\$ lên 50\$? Món này "*hiếu*" (*sic*) được và, *tạm thời*, chấp nhận được, trong *chủ nghĩa tư bản mới*, cũng như *chủ nghĩa xã hội dân chủ*. Tạm thời thôi ! Còn vấn đề tỷ lệ lời chứ ! *Nay và mai sau* !

Khi không tạm hiếu hay chấp nhận được nữa thì thế nào ?

Tôi *thật sự* quý và thương ông Tân Tử Lăng. **Quý** : ông là người dám tư duy "độc lập", khao khát giải phóng chính mình khỏi những thành kiến mà người đời đã quàng lên mình. Cả một đời người, giồn sao ! **Thương** : ông đã làm điều ấy với tư duy của người khác. Ông chưa dám, hoặc không có khả năng, giải phóng chính mình đối với chính mình. Ông nên người, làm người, tư duy trong ngôn ngữ Mao Trạch Đông, chính ông nói thế. Nay ông tán thành chủ nghĩa tư bản nhưng ông không có khả năng biện minh cho nó với ngôn ngữ và lý luận của trí giả tư bản (có ai dạy ông bao giờ đâu ?) hay/và ngôn ngữ lý luận của riêng mình. Ông đành biểu dương

nó với ngôn ngữ "xã hội chủ nghĩa" ! Ông kết án "chủ nghĩa xã hội", đồng nhất nó với cái ông gọi là "không tưởng", nhưng ông vẫn chỉ có khả năng kết án nó với ngôn ngữ của chính nó ở *mình* thôi, ở mức hình thức. Ông chưa hề đối diện với cả hai bằng ngôn ngữ, tức là tư duy, của riêng mình. Có thể lắm chứ ! Nhưng không dễ. Đau lắm. Khó lắm. Điều ấy, ở ông, dù đúng dù sai, chưa hề có thực. Cuối cùng ? Ông tự *mua* mình và lừa người khác. Bằng ngôn từ. Nỗi buồn cuối cùng của người cầm bút...

Chưa chắc gì bản thân ta thoát được thân phận này, xin thú thật.

Lạy Trời, xin cho ta đừng bao giờ trịnh trọng chữ nghĩa, tri thức dăm dớ !

Lạy người, hãy cho ta biết ta sai hay tòi thế nào.

Ta cũng biết xã giao. Thế mà ta vẫn thèm yêu người. Hãy cho ta biết, dù bằng roi vọt. Dù đúng dù sai, ta sẽ yêu người dăm cho ta biết.

2011-01-22

Hoàng Ngọc Hiến, một đời lương thiện

Hoàng Ngọc Hiến chết mất rồi.

Thuở ấy, chưa có *oép*, *meo*. Thông tin giữa Ziao Chi Quận và PhuLăngXa, khỏi nói. Tôi chưa hề nghe tên Hoàng Ngọc Hiến.

Một hôm, một bà đầm trao cho tôi một bài Hoàng Ngọc Hiến gửi, tiếng Pháp. Thế là "quen nhau".

Tôi dịch văn chương của học trò của chàng. Toàn là nhà văn có *vấn đề*. Qua đó, tôi biết chàng có uy tín đối với những người có tác phẩm tôi quý trọng.

Nước mình nó thế. Nhưng đời nó cũng thế : cuối cùng cũng gặp nhau. Ở Paris.

Chàng thích triết lý của François Jullien, muốn dịch qua tiếng Việt, nhờ tôi liên lạc. May quá, tôi đã từng thư từ với François Jullien, tôi giới thiệu hai người với nhau và cả hai thực hiện được hoài bão của mình.

Nhân một dịp chàng qua Pháp làm việc, hai đứa gặp nhau. Xin lỗi, tôi hơi bị mất dạy đối với vị giáo sư tiền bối⁸¹, nhưng thực tế thì Hoàng Ngọc Hiến đối xử với tôi như một người bạn. Danh lam thắng cảnh Paris và vùng lân cận, đầy người đưa chàng đi xem. Tôi chỉ dẫn chàng lê lét vỉa hè Paris, nhậu và tán gẫu với nhau thôi. Đáng thật. Chàng thích ăn ngon, nhậu thật tình, chẳng xã giao tí nào. Quá hợp với tôi, thẳng thắn ăn nhiều mà ngon còn hơn ăn ít mà dở, ăn thô bạo và ồn ào (tuy nói nhỏ nhỏ thôi để khỏi phiền người bên cạnh).

Thuở đó, trong một phố nhỏ cạnh sông Seine có tiệm *La Rotissoire* chuyên bán thịt nướng lửa. Tôi lôi chàng đến đó nhậu. Chàng chọn liền hai món tử của tôi ở đó !

Khai vị : xương tủy ! Điên thật. Hai khúc xương, một khoanh tủy ở giữa, vài hạt muối thô vùng Guérande. Sao mà ngon thế... Mỗi lần tôi nấu phở, tôi vẫn nấu xương tủy. Không bao giờ ngon như vậy. Tôi nghi chủ tiệm rút mấy khúc

81 có người gọi bằng thầy hay cụ.

xương bên lửa, kê nó từ từ ấm và đem hầu khách, thế thôi. Nhờ thế mà độ đặc, vị bùi của tuỷ rất đặc biệt, không thể nào nấu mà có được ?

Món chính : bò câu quay. Món ấy, ở Việt Nam, thiếu gì ? Thế mà ở Paris, tìm nổi con người mới có được ! Hình như chỉ còn hai anh *fermier* ở vùng Bresse chuyên sản xuất cho các tiệm ăn sang thôi. Một con bò câu phanh thành hai miếng, thăn khứa 3-4 lưỡi dao, thịt còn ứa máu. Thơm ngon hết sảy.

Ồ, phải ăn nhậu với nhau mới biết nhau thế nào.

Có lúc chàng định viết về mình theo kiểu Edward Wadie Saïd. Một bạn người Áo của chàng nhờ tôi dịch bài đầu qua tiếng Pháp. Đọc xong, ông rất phấn khởi, thôi thúc tiến hành và tích cực tìm nhà xuất bản. Nhưng rồi tôi chẳng nhận được gì thêm.

Tự dịch xong quyển *Tư duy tự do*, tôi gửi cho chàng. Chàng bảo : buổi sáng chàng mở ra đọc có hai vị quan nào đó ghé thăm và xin một bản mang đi, rồi chiều hôm ấy có hai nhà xuất bản muốn đăng, nhưng chàng đã quen làm việc với nhà xuất bản Đà Nẵng và muốn xuất bản nó tại đây. Thế là nhờ chàng và Đà Linh, quyển sách ấy được có mặt ở Việt Nam. Lời tựa của chàng đã làm nổi bật mấy nội dung cơ bản của quyển sách.

Lần cuối tôi nghe về chàng qua một người bạn chung. Chàng bảo : PHĐ trước hết là một con người lương thiện. Tôi ngạc nhiên. Chưa ai đánh giá tôi như thế bao giờ. Nhưng tôi hiểu. Con người tử tế nó thế. Nó thích gán những điều tốt đẹp ở chính mình cho người khác mà

nó cảm mến. Chàng cũng thế. Vì chàng đã sống được một đời tử tế, lương thiện, trong hoàn cảnh chẳng dễ tí nào.

Thôi, hẹn gặp lại nhau nay mai.

2011-01-24

Sung sướng

Ở đời, không gì đẹp bằng một đứa trẻ con sung sướng.

Vì vậy mà ta khát khao được thấy một con người trưởng thành, già giặn, sung sướng như trẻ con ?

Hiếm lắm. Hè hè...

2011-01-25

Khi ta chẳng còn...

Khi ta chẳng còn điều gì đáng nói với ai ai, ta vẫn có thể nói nghìn lời bùi bùi, phải lẽ, nghe được.

Để xuân hữu hạn của ta biến thành nghìn thu vĩnh cửu ?

Chán thật.

2011-01-26

Thầy và bạn

Như mọi người, tôi từng có thầy mà tôi quý mến.

Người đầu tiên tôi còn nhớ là một... bà đầm. Lớp *maternelle*, *mẫu giáo*. Bà dạy tôi... vẽ và nặn đất sét ! Và đọc giờ trên kim đồng hồ. Tôi còn nhớ : đó là người lớn xa lạ đầu tiên thương tôi.

Sau đó có thầy đã đánh tôi, đã thương tôi, và cả hai.

Lớn lên, chơ vợ ở Pháp, "bước vào đời", tôi không còn được có thầy nữa. Thầy đích thực của tôi toàn là... sách vở, chữ nghĩa. Có khi của người đã chết lâu rồi. Có khi điều tôi học ở họ là điều họ đã viết lúc họ ở tuổi xấp xỉ như tôi. Như Marx ở tuổi 25 khi Marx viết *11 Luận đề về Feuerbach*.

Gọi chàng bằng cụ sao được ? Chính vì, ở tôi, chàng chưa hề là cụ, chàng vẫn sống động qua tôi. Tới ngày tôi chết.

Đúng, chàng đã là bậc thầy của rất nhiều người.

Đúng, vì chàng chưa chết ở tôi và ở nhiều người khác trẻ hơn tôi nhiều, chàng vẫn còn khả năng làm bạn với người đời.

Tình thầy trò chắc gì sâu đậm, bền vững, lâu dài, có sức sống hơn tình bạn ? Dù là vong niên.

2011-01-27

Thời đại cách mạng bất khả thi

Tình hình Tunisie đúng là tình hình cách mạng, ai cũng thấy. Theo rồi nó, càng thăm thía *Hỏi ký của Trần Văn Giàu*.

Hôm nay, ở Tunisie, cách mạng khó có khả năng hiện thực. Vì thiếu :

1/ Một ***tư tưởng cách mạng***, gọi là ***lý tưởng*** hay ***ý thức hệ*** cũng được. Nó vạch một chân trời chưa hảo để tiến tới, mang lại cho hành động của con người cả giá trị lẫn niềm tin. Dù phải chết.

2/ Trên cơ sở đó, một ***đường lối chính trị*** xác định được ***từng bước một*** những hành động cụ thể trong quá trình vận động cụ thể của lịch sử, để tiến tới mục đích cuối cùng của con người.

3/ Một tổ chức cách mạng để, từng lúc, tập hợp, hướng dẫn hành động của quần chúng tập trung giải quyết vấn đề dưới mọi hình thái cụ thể của nó ở những khâu quyết định, từng lúc.

Hiện nay, ở Tunisie, không có ba điều ấy. Lại những hy sinh "vô bổ" ? Đau thật.

Bế tắc tư tưởng ở đời nay, nó thế.

2011-01-28

Thoắt nghĩ, thoắt quên

Đôi khi có điều ta thoắt nghĩ thoắt quên.

Ta đã định ghi nó thành lời. Rồi vì làm chuyện khác cho xong, ta quên mất.

Lý do chính đáng ? Ta không biết.

Nếu điều ấy không đáng nên lời, sao ta đã nghĩ tới, "nhớ" tới, và quên luôn ?

Vì có thằng nào đó ở ta bảo ta : mày tự kiêu vừa vừa thôi ?

Có thể. Nhưng xưa nay ta đêch biết yêu mình bao giờ mà ! Ai đọc văn chương của ta thì biết. Ta chỉ biết yêu người khác thôi. Chán thật...

Nếu điều ấy đáng nên lời mà ta quên đi vì đầu óc sinh vật của ta đang chìm vào quên lãng vô ngôn, ta đành vậy, chẳng thích thú gì, nhưng ta chấp nhận. Người nó thế... Nhưng, lạy trời, lạy em, đừng bao giờ cho phép ta ở đời chỉ thế thôi. Hề hề...

2011-01-28

Một ước mơ không hão

Độc hồi ký của Trần Văn Giàu

Năm trăm năm sau cách mạng tháng Tám, dân ta sẽ còn nhớ chỉ tên của một mình cụ Hồ, mình ông Giáp. Cho nên, viết hồi ký này, tôi chỉ mong cho cháu một đời sau mình biết được rằng ông nó đã gắng sức làm tròn trách nhiệm ở đời, đã sống có nhân cách. Thế là đủ.

Trong $\frac{3}{4}$ đầu của thế kỷ 20, vị trí của trí thức trong xã hội Pháp, ai cũng biết.

Cho tới *Thế chiến 1*, họ thường là những người dân thân bảo vệ một sự thật hay một lẽ phải nào

đó. Sau chiến tranh ấy, một số không nhỏ, đặc biệt trong giới cầm bút⁸², khoác thêm một hoài bão : thống nhất tư duy với hành động để trực tiếp và thiết thực chi phối sự vận động của lịch sử.

Có lẽ hoài bão ấy nảy sinh vì :

a/ trước sự tàn bạo của *Thế chiến 1*, bảo vệ một sự thật hay một lẽ phải nào đó liên quan tới một vụ việc cục bộ, không đủ nữa.

b/ Lenin đã làm cách mạng thành công. Và Lenin là trí thức. Thế thì tư duy của trí thức không chỉ đáng cãi cọ trong *salons*, báo chí hay đại học. Nó có khả năng làm nên lịch sử, thay đổi đời người.

Quả vậy. Lenin là một loại trí thức đặc biệt. Có tác phẩm trong nhiều lĩnh vực. Tranh luận ngang ngửa với nhiều trí thức cỡ gộc ở thời ông, đủ mọi khuynh hướng, trong nhiều lĩnh vực kiến thức. Chẳng độc đáo gì ? Điều đặc thù ở ông : dựa vào phương pháp suy luận của mình, ông tìm hiểu, phân tích, đánh giá, tiên đoán sự vận động trước mắt của lịch sử thế giới và của nước Nga, nêu rõ *trước* mục tiêu hành động của mình ở từng thời điểm, và... *thực hiện* nó. Lý trí đi trước, thực hành theo sau. Đây chính là điều đặc thù khai sinh ra thế giới chính trị tư sản ! Đặc biệt ở Mỹ. *Lịch sử có thể là sáng tác có ý thức, kiến thức và lý luận của con người. Thế thôi...*

Có lẽ vì thế mà trước và sau *Thế chiến 2*, nhiều trí thức, không phải hạng xoàng, có hoài bão

82 Trong thơ văn Pháp, đặc biệt có phái siêu thực, *surréalisme*.

thực hiện tư tưởng của mình bằng cách dân thân chính trị, trở thành đảng viên Đảng Cộng Sản hoặc làm "bạn đồng hành" với nó. Hai người nổi tiếng : J-P Sartre, Trần Đức Thảo.

Trước và ngay sau *Thế chiến 2*, khắp thế giới, có không ít trí thức kiểu Lenin. Một trong những người ấy là Trần Văn Giàu. Hôm nay, ta được đọc hồi ký của ông, những năm 40-45.

Những sự kiện lịch sử thời ấy, ta có thể tìm đọc ở nhiều nguồn, có thể phong phú hơn, tổng quát hơn. Những kỷ niệm tình cảm chân thật của con người thời ấy, rất quý báu, cũng không thiếu, có khi còn tràn lan đại hải, sốt mướt. Trần Văn Giàu cũng không mang lại gì mới về mặt lý thuyết, chính ông nói vậy. *Hồi ký* của ông không quý giá ở những điều trên. Nó **hiếm hoi, quý giá**, nó đáng tồn tại trong văn học Việt Nam ở điểm này : nó cho ta thấy, một cách cụ thể, một trí thức Việt Nam đã vận dụng kiến thức, phương pháp suy luận mà mình đã học được từ người đời, cơ bản từ Marx và Lenin, vận dụng nghiệm sinh đã qua của chính mình, để đương đầu với lịch sử, với thời cuộc, ở thời điểm chao đảo vô định của nó như thế nào. Nó cho ta thấy con người có thể là *tác giả có ý thức và lý luận* của lịch sử tới mức nào, như thế nào.

Quả vậy.

Thuở ấy Trần Văn Giàu là nhà cách mạng cộng sản, khẳng định mình theo chủ nghĩa Marx-Lenin. Lại là bậc thầy trong lĩnh vực này. Để huấn luyện thanh niên trí thức :

"Tôi mở đầu chương trình bằng đề bài : *Duy vật biện chứng và duy vật lịch sử*."

Nghĩa là dạy từ gốc.

Duy vật biện chứng là triết lý làm nền tảng tư duy của Marx trong **mọi** lĩnh vực của kiến thức.

Duy vật lịch sử là học thuyết của Marx dựa trên triết lý ấy, trong lĩnh vực lịch sử.

Như *Tư Bản Luận* là học thuyết kinh tế của Marx trên cơ sở triết lý ấy.

Quan điểm về lịch sử ở đây là quan điểm của triết gia *duy vật biện chứng*, của người *hành động*, nghĩa là : không chỉ ngồi bàn giấy tìm hiểu lịch sử để... giải thích. Còn phải *làm* nên lịch sử. Muốn làm nên lịch sử, đương nhiên phải hiểu rõ quá trình vận động của nó đã dẫn tới tình hình hiện thực đương thời, phân tích và hiểu được những hiện tượng hiện tại, tác động vào thế giới "*cụ thể*" để *tri* phối sự vận động của nó theo hướng của mình.

Đọc *Hồi ký* của Trần Văn Giàu, một lần nữa – xin lỗi bạn đọc nhé –, tôi miên man suy nghĩ lại về hai luận điểm sau của anh *Duy vật biện chứng* :

a/ **Cụ thể** là **cụ thể** bởi vì nó là hình thái tổng hợp của nhiều yếu tố quyết định sự hình thành ra nó, và như thế, nó là thể thống nhất của sự khác biệt (hay đa dạng). Chính vì thế mà trong suy nghĩ của con người nó hiện lên như một quá trình tổng hợp hoá, như là kết quả, chứ không như khởi điểm, mặc dù nó là khởi điểm đích thực và do đó nó cũng là khởi điểm của mọi trực giác và mọi "biểu tượng"⁸³. Phương

83 biểu tượng, représentation = représentation mentale = cách ta biểu thị cụ thể trong đầu ta.

*pháp đầu quy biểu tượng đầy đủ về **cụ thể** thành hậu quả của một định luật trừu tượng⁸⁴ ; trong phương pháp thứ hai, những định luật trừu tượng dẫn tới sự tái lập của **cụ thể** bằng tư duy. Chính vì thế mà Hegel đã rơi vào ảo tưởng cho rằng **cụ thể** là kết quả của tư duy khi nó tự tụ kết, tự đào sâu, tự vận hành, trong khi đó phương pháp suy luận đi từ trừu tượng tới **cụ thể** chỉ là cách mà tư duy chiếm hữu **cụ thể**, tái tạo nó trong đầu ta như một **cụ thể** đã được tư duy. Nhưng đó không là quá trình khai sinh ra bản thân **cụ thể**.⁸⁵*

Món này của Marx.

84 Détermination, trong nghĩa déterminisme (thuyết quyết định)

85 Le concret est concret parce qu'il est la synthèse de multiples déterminations, donc unité de la diversité. C'est pourquoi il apparaît dans la pensée comme procès de synthèse, comme résultat, non comme point de départ, bien qu'il soit le véritable point de départ et par suite également le point de départ de la vue immédiate et de la représentation. La première démarche a réduit la plénitude de la représentation à une détermination abstraite; avec la seconde, les déterminations abstraites conduisent à la reproduction du concret par la voie de la pensée. C'est pourquoi Hegel est tombé dans l'illusion de concevoir le réel comme le résultat de la pensée, qui se concentre en elle-même, s'approfondit en elle-même, se meut par elle-même, alors que la méthode qui consiste à s'élever de l'abstrait au concret n'est pour la pensée que la manière de s'appropriier le concret, de le reproduire sous la forme d'un concret pensé. Mais ce n'est nullement là le procès de la genèse du concret lui-même.

Contribution à la critique de l'économie politique, Karl Marx, Editions Sociales, Paris, 1957, p. 165.

Xin lỗi độc giả ! Xin lỗi tiếng Việt !!! Để chuộc tội, tôi xin diễn Nôm. Đại khái :

Điểm xuất phát của mọi kiến thức của ta về thế giới là thế giới cụ thể mà giác quan của ta cảm nhận⁸⁶. Trong thế giới ấy, mọi hiện thực đều cụ thể, đều do nhiều nguyên nhân cùng tác động mà hình thành, do đó chẳng anh cụ thể nào giống anh cụ thể nào cả.

Đầu óc ta chỉ có một cách để chiếm hữu **cụ thể** thôi : trừu tượng hoá nó thành biểu tượng rồi phân tích biểu tượng để tìm ra những quy luật khai sinh ra nó và khiến nó vận động.

Khi ta đã hiểu rồi, **cụ thể** có vẻ như là kết quả của những quy luật trừu tượng trong đầu ta. Chính điều đó khiến Hegel tin hão rằng cụ thể do sự tự vận động của tư duy mà hình thành. Điều ấy sai.

b/ [...] nội dung đích thực, linh hồn sống của chủ nghĩa Marx : phân tích cụ thể một tình hình cụ thể.⁸⁷

Món này của Lenin.

Thế nghĩa là gì ? Nghĩa là :

a/ Muốn hiểu biết một tình hình cụ thể, ta không thể **chỉ** dựa vào một đồng lý thuyết và kiến thức sẵn có trong đầu ta – do Đảng, Nhà

86 Còn gọi là hiện tượng, phénomène.

87 [...] la substance même, l'âme vivante du marxisme : l'analyse concrète d'une situation concrète.

Lenine :

<http://www.marxists.org/francais/lenin/works/1920/06/vil19200612.htm>

nước Ziao Chi hay Đại học Mỹ, *e tutti quanti*, mang tới —. Ta phải xuất phát từ chính nó mà suy luận.

b/ Nhưng chính nó là cụ thể, *quá cụ thể*, chẳng có hiện tượng nào giống hiện tượng nào cả, cái gì cũng đặc thù, chỉ ít trong không gian và thời gian, mà có gì tồn tại ngoài không gian và thời gian đâu ? *Biết hết những hình thái cụ thể* kia, nhiều lắm cũng như Carl von Linné sắp xếp và trình bày trong không gian những hình thái của sự sống thôi. Để biết, để tán gẫu, chẳng để làm gì.

c/ Vậy, phải mày mò, tuy có định hướng ; tạm gạt bỏ những định luật (*déterminations*) phụ đã góp phần tạo ra hình thái cụ thể thật của sự vật, sự kiện, sự vận động, tìm ra những định luật *chính* quyết định *những* khả năng và khuynh hướng "lâu dài" phát triển của tình hình *cụ thể*.

d/ Làm thế rồi, cách duy nhất để kiểm nghiệm rằng tư duy của ta không hão là : quay trở lại đương đầu với *cụ thể đầy đủ* chứ không phải cụ thể đã được tư duy, *chủ động* tác động vào nó để xem nó có vận động đúng như ta tiên đoán không ?

e/ Và đây là *điểm mấu chốt*, là *nghệ thuật làm* cách mạng, nghệ thuật *làm* người : ta không thể tác động *trực tiếp* vào *cụ thể* bằng khái niệm trừu tượng được, ta chỉ có thể tác động vào nó xuyên qua *hành động cụ thể* của ta vào những hình thái *cụ thể* của nó thôi !

Thí dụ, trong tình hình ngày nay, muốn cải thiện nền giáo dục quốc gia của Việt Nam, bất kể lý thuyết của anh thế nào, phải :

– cung cấp cho nó những thầy cô lương thiện và có năng lực

– muốn thế, phải trả lương cho họ đủ sống, tuy thanh đạm, và làm việc, một cách lương thiện

Hai điều trên đều có thể quan sát, đánh giá, kiểm soát, ít nhiều cụ thể được.

Sau đó, **lay người**, tin tưởng nổi đam mê làm người và giúp trẻ em nên người của những người dấn thân vào ngành giáo dục.

Đôi khi chủ nghĩa *duy vật biện chứng* chỉ có thể thôi.

Với Trần Văn Giàu sau khi vượt ngục Tà Lài năm 1941, tình hình cụ thể thế nào ?

a/ cuộc *Nam kỳ khởi nghĩa* năm 40 đã thất bại. Đảng Cộng Sản ở Nam Bộ đã tan nát, người thì chết, người ở tù, người ở ẩn dật thời, chẳng còn mấy ai hoạt động nữa... Xứ ủy đã tiêu vong. Ngay Trung Ương Đảng, chẳng biết còn có hay đã mất ? Trần Văn Giàu hoàn toàn cô lập, không có quan hệ nào với Trung Ương nữa, chẳng thể dựa vào trí tuệ và chỉ thị của ai để hành động.

b/ Quân Đức vây Stalingrad, Leningrad. Ở Thái Bình Dương, Đông Nam Á và Trung Quốc, quân Nhật đánh đâu thắng đấy, thế như chẻ tre.

c/ Ở Việt Nam, Pháp phục tùng Nhật cùng nhau cai trị bần dân Ziao Chi.

d/ Trần Văn Giàu vẫn tin chắc : chiến tranh sẽ tạo thời cơ cho người Việt khởi nghĩa⁸⁸, giành

88 Y như Thế chiến I đã tạo thời cơ cho Lenin làm cách mạng thành công.

độc lập dân tộc. Ông cũng ý thức rõ : thời cơ ắt tới nhưng *không do mình tạo ra*⁸⁹, không tùy thuộc mình⁹⁰. Nhưng *khi* nó tới mà mình không có sẵn lực lượng để giành lấy nó và thực hiện mục đích của mình thì cũng chỉ là chuyện bàn chơi zui thôi.

Là người Việt, là trí thức leninít, ông quyết tâm nắm cổ thời cơ, thiết thực trả lời, bằng hành động và sinh mệnh, lý tưởng sống của chính mình.

Ông đã suy luận như thế nào ? Đã làm những gì ? Đã thành công thất bại ra sao ?

Mời bạn đọc "thưởng thức". Và suy ngẫm. Cho quá khứ chung của người Việt. Cho chính mình hôm nay. Cho, biết đâu, vài người Việt khác, mai sau.

Những gì là ***đạo đức, niềm tin, Marx-Lenin và Việt Nam***, khiến ông có dũng khí hành động ?

Những gì là ***kiến thức, phương pháp suy luận, kinh nghiệm sống, nhạy cảm, thông cảm với người đời***, giúp ông tiếp cận, ***phân tích cụ thể một tình hình cụ thể, hiểu*** nó, và khiến nó vận động theo ý mình ?

Những gì là ***bản lĩnh của một cá nhân*** quyết làm chủ đời mình vì tin người đời, quyết ***làm chủ thể của lịch sử*** chỉ với những gì mình có trong tấm lòng, lý trí và tầm tay ?

Tuỳ bạn cảm nhận, lý luận, đánh giá. Dù sao, đây là chuyện đã từng có thật.

89 tư duy khách quan đó !

90 Duy vật biện chứng kiểu Marx-Lenin đấy.

Trần Văn Giàu là một nhân cách lớn. Có thể vì vậy, trong khoảnh khắc "Lịch sử" – vốn là lịch theo quán tính⁹¹ – dao động, ông đã chủ động khiến nó chuyển mình theo ý hướng của ông, và ông đã làm nên lịch sử. Đương nhiên không phải một mình.⁹² Nhưng : không có tình cảm, tư duy và hành-động của ông, không chắc đã có được.⁹³

Trong "*Đôi lời giới thiệu*" cho *Hồi Ký*, ông viết :

Cho nên, viết hồi ký này, tôi chỉ mong cho cháu một đời sau mình biết được rằng ông nó đã gắng sức làm tròn trách nhiệm ở đời, đã sống có nhân cách. Thế là đủ.

Bây giờ, biết được chút đỉnh về đời ông, đọc hai câu văn ấy, tôi đau.

Đúng, ông đã làm tròn trách nhiệm ở đời, đã sống có nhân cách.

Nhưng chưa đủ. Trần Văn Giàu đâu chỉ thế thôi !

Còn có lý tưởng Cộng Sản, triết lý, phương pháp suy luận đã giúp ông sống, hành động và làm nên lịch sử, **vượt** kích thước Việt Nam cổ hữu ông trình bày trong hai câu ấy.

91 nghĩa là theo quán tính của con người, hình thái lệ thuộc bình thường của nó ở đời.

92 Đám bồi bút "duy vật biện chứng" tha hồ khai thác sự thật luôn luôn đúng này.

93 Điều này ai muốn nói gì thì nói : ai cũng có quyền tưởng tượng bất cứ gì về những điều chưa hề có thật. Mắm sốt bóp.

Ôi, tôi điên điên rồi. "*trách nhiệm ở đời, đã sống có nhân cách*" đâu chỉ có nghĩa là đối với Việt Nam thôi !

Một điều tôi đặc biệt thích khi đọc hồi ký : văn phong. Trần Văn Giàu là triết gia, nhà lý luận, lãnh đạo chính trị. Thế mà văn phong trong hồi ký này bình dân, giản dị, thật thà... Rất người, rất Việt, với chút sắc thái Nam bộ, quê hương tình cảm quá đỗi của tôi, một tay Bắc kỳ di cư ! Tôi cảm nhận được con người Trần Văn Giàu liền. Hiếm lắm. Tuy tôi có thể chủ quan. Nếu vậy, thôi đành.

Đọc hồi ký của ông, tôi vui và buồn.

Vui : không, con người không chỉ là một con rối. Kinh tế hay lịch sử. Nó thực sự có khả năng làm nên lịch sử, tức là chính mình và người khác, một cách nhân đạo có ý thức, lý luận, tư duy, cho hôm nay và mai sau. Nó thực sự có khả năng *làm người*. Thiếu niềm tin ấy, *chính trị* không đáng một xu. Trần Văn Giàu là một trong những người hiếm hoi đã thực hiện được ước mơ của nhiều trí thức Pháp trong thế kỷ 20, ít nhất là với đời mình trong thời đại của mình.

Buồn : cuối cùng, ông vẫn bị loại. Trí tuệ, ý chí của một cá nhân khó lòng vượt qua quyền lực của đám đông. Trong chiến tranh, trước nguy cơ bị tiêu diệt, Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp và một số người nữa, còn có đất dụng võ. Sau đó, ở đâu chiến thắng rồi, phải nhường bước cho đại biểu chân chính của công-nông Ziao Chi, những người vốn ít kiến thức, khả năng tư duy độc lập giới hạn và, khi đã nắm chính quyền, thoát đe dọa bị tiêu diệt, chỉ còn một ham muốn thôi : hưởng thụ những gì mình chưa

hề hưởng thụ, theo kiểu duy nhất mà mình biết, buôn bán quyền lực.

Xét cho cùng, một lần nữa, Marx đúng ! Chán thật...

Tôi nêu niềm vui trước. Nó cơ bản. Dù ở đời này ta sẽ không được thấy những ước mơ của ta trở thành hiện thực, ta vẫn có thể tin rằng... sẽ có ngày. Dù những ngày ấy sẽ không là những ngày của ta. Ta chết với một niềm tin có cơ sở đã từng được kiểm nghiệm ít nhiều còn hơn sống trong tuyệt vọng hay sự giả dối với chính mình.

Tôi nêu nỗi buồn sau. Nó là thực tại của ta hôm nay. Marx nói vậy, ta chỉ có thể cất bước từ đó thôi. Vậy, ta cất bước từ nó. Để đi về đâu ? Vì sao ? Với những ai ? Như thế nào ?

"Khoa học" thì... vô vàn.

Nghệ thuật làm người, làm mình, ô hô ai tai...

Ôi, sao trời xanh đều giả không sinh ra ta với khiếu... làm thơ ?

2011-01-31

Chi phối và tri phối

Bạn bảo ta :

Trong bài của ông về cụ Trần Văn Giàu trong số báo Tết, thấy có mấy chữ : để ***tri phối***.

Không rõ ông cố ý dùng như vậy, theo một nghĩa đặc biệt, hay ông muốn nói : "chi phối".

Xin xem lại nếu thấy cần.

Cảm ơn bạn. Thú thực, về chữ nghĩa, ta phải viết "*chi*" phối. Đó là ý ta muốn viết về mặt logic hình thức và, dĩ lý luận, đời nay, chẳng có kiểu lý luận nào khác khiến người khác hiểu mình. Nhưng con người đôi khi bị phần *bất tri* của mình "*tri*" phối và, qua đó, bị *chi* phối. Do đó, một cách "vô tri", có thể vì ta zốt tiếng Việt, ta đã viết "*tri* phối". Điều ấy không khớp với ngôn ngữ Việt. Nhưng, lạ thật, nó khớp với nội dung bài ta viết : Trần Văn Giàu đã muốn *chi* phối thời cuộc bằng lý trí của mình. Chàng đã *tri* phối thời cuộc ! Xuyên qua con người vốn có tri thức...

Đó là ước mơ không hão của nhiều trí thức Tây U và khắp thế giới trong thế kỷ 20.

Đó cũng là ước mơ chắc chắn hão của chính ta, ở mức độ nhỏ nhoi của ta.

Thân

2011-02-03

Khi ngôn ngữ chính trị Tây Âu chân tình

"Les Egyptiens sont livrés à eux-mêmes"

*"Người Ai Cập **bị** bỏ rơi vào chính mình"*

http://www.lemonde.fr/proche-orient/article_interactif/2011/02/04/les-egyptiens-sont-livres-a-eux-memes_1475068_3218.html

Tựa một mục báo *Le Monde*, nhật báo số 1 PhuLăngXa, nổi tiếng tự do suy luận, lại tả khuynh nữa !

Hết sảy ! Ngôn ngữ chính trị của chính trị gia và trí giả *media* Tây U nhiều lúc chân thật và chí lý một cách bất ngờ.

Câu ấy nghĩa là gì ? Nghĩa là : *Tội nghiệp người Ai Cập, họ không còn ai lãnh đạo nữa, muốn làm gì thì làm và, nếu thế nữa, sẽ đau khổ.*

Đúng là tư duy trịch thượng của kẻ có quyền lực, thích làm thầy người khác và, trong thế giới thị trường tư bản toàn cầu hoá hôm nay, dù zốt nát đến mấy, vẫn có thể làm thầy thiên hạ, miễn sao luôn luôn đứng ở phe quyền lực, đang thống trị, đang khủng hoảng, nhưng "cuối cùng"⁹⁴ sẽ thống trị : cứu vớt quần chúng ngu ngốc không bị bỏ rơi nữa, cho họ *Người* hướng dẫn làm những gì cần làm. Để đi tới đâu ? Thì *Kinh tế thị trường toàn cầu hoá, Tự do, Bình đẳng, Nhân ái, Dân chủ và Nhân quyền, e tutti quanti*, chứ còn gì khác được ?

Câu nói ấy bùi tai vì nó đúng một nửa, sai hơn một nửa : người Ai Cập biết mình không muốn chịu đựng những gì nữa. Nhưng họ cũng không biết họ muốn gì khả thi một cách cụ thể trong thế giới hôm nay, chỉ biết thèm những giá trị khẩu hiệu chung chung thôi : *tự do, bình đẳng, nhân quyền e tutti quanti*... Tự do yêu đương nghĩa là gì ? Kinh lắm. Bình đẳng về mặt kinh tế nghĩa là gì ? Ô hô ai tai... Nhân quyền là cái quái gì khi phải làm người với 2\$/ngày ?

Cụ thể thế nào trong cuộc sống hàng ngày của từng người thì...

94 Nghĩa là... trong đời ta. Thôi...

Vì thế, trí giả Tây U có thể ngạo mạn : nghe tôi nói.

Ừ, quý vị đúng. Hôm nay, trước mắt, có thể (có thể thôi nhé), không có giải pháp hữu hiệu cho hoài bão sống nên người của những con người ấy. Cuối cùng, trong đời này, và ta làm gì có được đời khác để huyền thuyên bát sát ? ta chỉ có thể tồn tại như thế thôi ?

Nhưng, đời đời, ngoài cái lý của kẻ quyền lực và kiến thức, còn một lý khác, lý của kẻ muốn sống cho ra người mà không được phép. Khi nó thành lời, thành lẽ, nó có thể thành cách mạng. Khi chưa, nó thể hiện bằng hành động không ai hiểu nổi, trừ những người chia sẻ chiến bại. Tiếc thay, hành động như thế, cơ bản, sẽ không thay đổi được kiếp người. May nhất là được người đời còn ghi nhớ :

Tổ Quốc đời đời còn ghi nhớ ơn

Những năm 40

Nam kỳ khởi nghĩa

Ôi, Trần Văn Giàu...

Ngày nay, kiến thức của con người chưa đủ để mơ màng tới một nhân giới cho ra hồn người. Vì thế, ngoài mấy thằng nghệ sĩ nhà thơ lắm cảm hồ đồ, có ai dùng lý trí của mình để mơ đâu ?

Ngày nay, giấc mơ làm người của quần chúng chẳng thể nào hiện thực nếu thiếu kiến thức.

Những tay lang băm ý thức hệ thành đạt nhờ đó.

Một hình thái của bề tắc tư tưởng đời nay. Chán thật.

2011-02-04

Thơ và ta

Ta chưa bao giờ thấy mình có khả năng hiểu thơ và có khả năng viết gì thành thơ.

Nhưng *yêu thơ* là một nghệ thuật mà nhiều người biết sống. Hàng nghìn năm rồi.

Vậy, sống được với nhau tới đâu, trong khoảng khắc nào, nhờ vài câu thơ, thì cứ sống. Hề hề...

2011-02-06

Một ý tưởng sắp "duy vật biện chứng"

<http://biosphere.blog.lemonde.fr/2011/02/07/pour-les-humains-quel-collectif/>

07 février 2011

pour les humains, quel collectif ?

Cho loài người, đâu là điều chung họ cần ?

Ý thế này (coi bản gốc tiếng Pháp ở cuối bài) :

"Chúng ta *tương thuộc*⁹⁵ với toàn bộ vũ trụ... thế mà có người muốn khiến chúng ta tin rằng

95 interdépendants, lệ thuộc lẫn nhau.

con người cá thể là một *đơn tử*⁹⁶ lẻ loi hoàn toàn tự do làm theo sở thích. Những đại biểu⁹⁷ của những tôn giáo thờ người theo hình ảnh của *Chúa*⁹⁸ và những kinh tế gia tự do⁹⁹ tin tưởng vào năng lực tuyệt đối của con người quả kém khả năng quan sát.

Cha xứ Jean Meslier đã vứt bỏ tôn giáo của mình ngay trước năm 1729 để chủ trương một quan điểm duy vật rất hiện đại : "Trên cơ sở nào mà họ dám khẳng định hão rằng *Chúa* có thực ? Vẻ đẹp, trật tự, sự hoàn hảo của những sản phẩm của tự nhiên ? Nhưng tại sao phải đi tìm một *Chúa* vô hình và không thể biết được để gán cho nó chức năng sáng tạo mọi thực thể, mọi sự vật, trong khi những thực thể, những sự vật là có thực và, do đó, đơn giản nhất là gán khả năng sáng tạo, tổ chức những gì chúng ta nhìn thấy, sờ thấy, cho chúng, nghĩa là cho

96 Monade, khái niệm triết kinh điển của Tây Âu. Có nhiều định nghĩa. Đặc biệt có quan điểm của Leibniz, đối thủ cừ khôi của Descartes. Có lẽ, ở Châu Âu thời ấy, Leibniz là triết gia quan tâm nhất về vai trò đặc thù của "sự sống" đối với khả năng hiểu biết của con người. Tác giả bài này dùng monade trong nghĩa đơn giản nhất : một thực thể cô lập, đúng với kiểu tư duy của hậu duệ của Descartes, thậm chí Sartre.

97 Suy nghĩ như thế là suy nghĩ theo kiểu tôn giáo.

98 Dieu trong 3 tôn giáo lớn của miền Địa Trung Hải. Chúa đương nhiên là một đơn tử nhưng là một đơn tử đặc biệt: ngoài nó, không có gì cả vì nó là nguồn gốc của tất cả. Nó vừa là Một vừa là Tất Cả. Ôi, em... Hề hề.

99 Libéraux. Các học thuyết kinh tế Tự do và Tân tự do tin tưởng rằng kinh tế có thể hiểu được trên cơ sở của sở thích, ý muốn, e tutti quanti, của những cá nhân (quy luật Cung-Cầu) và... Bàn tay vô hình của thị trường...

chính vật chất. Tất cả những chất lượng và những tiềm năng mà ta gán cho một vị *Chúa* đặt ở ngoài tự nhiên, tại sao ta lại không gán cho chính tự nhiên vốn vĩnh cửu ?"

Làm sao có thể không tán thành quan điểm này ? Điều chung của chúng ta, chính là **vật giới**, chính là **sinh giới**, chính là tự nhiên.¹⁰⁰

Chúng ta đã quên điều ấy và chúng ta đã tàn phá môi trường sống của chúng ta. Thế mà vẫn có những vị giảng đạo đi ngang dọc thế giới để phổ biến những lời lẽ điên rồ của họ và những người cầm quyền chỉ còn biết nói tới phát triển kinh tế để bào chữa cho những hành động phá hoại của họ. *Loài người điên*, càng ngày càng có nhiều người quan sát sự điên cuồng của chúng ta bắt đầu nói thế."

*

Rõ ràng là triết lý *duy vật*. Lại đi xa hơn chủ nghĩa duy vật kinh điển¹⁰¹ một bước : *Thiên nhiên* ở đây bao gồm *vật giới* và *sinh giới*. Và sinh giới không đơn thuần máy móc quy về vật giới : *matière* và *biosphère*. Không khác triết lý của Marx bao nhiêu (*11 Luận đề về Feuerbach*), tuy triết lý của Marx rất mơ hồ về sinh giới và Engels đành không bàn tới nơi tới chốn vì chàng công nhận mình và loài người thời ấy chưa có đủ kiến thức trong lĩnh vực này,

100 PHĐ nhấn mạnh. Tự nhiên ở đây gồm vật giới và sinh giới, trong đó có... con người !

101 Từ xa xưa cho tới Feuerbach. Ngày nay còn không ít đệ tử trong những triết phái duy lý (rationalisme) với ý ngầm : khoa học.

nên chàng không muốn làm bàn cho sường miệng¹⁰² thôi.

Theo tôi, chỉ đi thêm một bước thì là triết lý "*duy vật*" *biện chứng* :

1/ *Vật chất* và *thiên nhiên* ở đây là những *khái niệm* chỉ có trong đầu của con người.

2/ Những khái niệm ấy do con người tạo ra, chỉ có trong nhân giới thôi. Chúng sẽ biến mất khỏi vũ trụ, kể cả sinh giới, khi nhân loại vong thân. Không có nghĩa là sinh giới vong thân nhé. Theo kiến thức của ta hôm nay, điều ấy ắt tới, tuy sớm muộn còn tùy tư duy và hành động của loài người.

3/ Con người có khả năng tạo ra chúng vì :

a/ Nó có khả năng tư duy bằng ngôn ngữ. Ngôn ngữ đó do chính nó sáng tác. Ngôn ngữ là nguồn gốc và tương lai của tư duy. Nó là sáng tác tập thể¹⁰³ của loài người xuyên qua *quan hệ chung* giữa họ với thiên nhiên.

b/ Điều ấy khả thi vì *con người là một vật thể*, nó là một bộ phận của vật giới ; do đó nó có khả năng trực tiếp hay gián tiếp tác động vào vật giới và qua đó mà hiểu vật giới. Nhưng nó *cũng là một sinh thể*, có khả năng cảm nhận, "ý thức" về vật giới và sinh giới ngoài mình và ở mình, cách này cách nọ, mức này mức kia, dưới hình thái này, hình thái nọ. Cuối cùng, *là người*, nó có khả năng *nói cho nhau biết* những điều ấy xuyên qua một ngôn ngữ có khả năng tồn tại

102 Dialectique de la Nature. Biện chứng của Tự nhiên.

103 và nhờ tập thể duy trì mà nên lời và tồn tại, nhưng được những cá nhân phát triển.

sau khi nó chết, một cách rất đặc biệt : ngôn ngữ ấy lưu lại ở người còn sống tư duy và tình cảm của hàng hà sa số người đã chết và thắm vào bất cứ ai đón nhận nó, bất cứ ai học nói để nên người. Còn mỗi cá nhân học được gì thì... tùy, trước tiên là tùy hoàn cảnh nên người của riêng mình.

Tóm lại, *thiên nhiên, vật giới và sinh giới*, xét cho cùng, là những vấn đề văn hoá (trong đó có tư duy khoa học !) Vì thế, trong kích thước ấy, ai cũng có quyền bàn, và có không ít người tào lao. Nên bàn, nếu không sợ phải bàn, vì, bàn tới cùng sẽ phải bàn về... chính mình. Chẳng thích thú gì !

Ở Tây Âu, chủ nghĩa duy vật, duy sinh, duy lý, đã có và thành văn bản trong văn hoá Hy Lạp cổ. Không phải lúc nào cũng thuần nhất. Phải qua bao nhiêu thế kỷ suy ngẫm chúng mới từ từ kết tụ lại, đặt cho con người những câu hỏi đáng hỏi hóc búa. Có thể thế kỷ 21 sẽ chứng kiến và bước đầu giải quyết điều ấy. Nếu thế, triết học sẽ phải kinh qua một cơn khủng hoảng không thể chỉ gheo chữ nghĩa mà giải quyết được, và sẽ xúc phạm không ít truyền thống văn hoá của mọi nền văn minh còn ở đời ngày nay.

Cuộc khủng hoảng tư tưởng ngày nay trên thế giới, xét cho cùng, là một cuộc khủng hoảng văn hoá. Vì thế, ngày nay, ngoài khoa học đích thực thì triết lý, thơ văn và nghệ thuật rất cần thiết để làm người. Chán thật ?

2011-02-08

L'être humain n'est jamais seul, dès le départ il a besoin de sa mère et de son géniteur, d'un couple parental qui le socialise et l'ouvre sur les autres sinon il deviendrait un enfant sauvage, d'une famille élargie et d'un territoire d'appartenance, de gouvernance locale, nationale et internationale, de la biosphère et de la communauté des êtres vivants, d'une planète, d'un système solaire et d'une galaxie. Nous sommes interdépendants avec l'ensemble de l'univers... et certains veulent pourtant nous faire croire que l'individu est une monade isolée qui a toute liberté d'agir à sa guise. Ces représentants des religions de l'homme à l'image de dieu et ces économistes libéraux qui croient à la toute puissance de l'individu n'ont pas un très grand sens de l'observation.

L'abbé Jean Meslier* rejetait dès avant 1729 sa religion pour mettre à la place une conception matérialiste très contemporaine : « Sur quelles bases ont-ils fondé cette prétendue certitude de l'existence d'un Dieu? Sur la beauté, l'ordre, sur les perfections des ouvrages de la nature? Mais pourquoi aller chercher un Dieu invisible et inconnu comme créateur des êtres et des choses, alors que les êtres et les choses existent et que, par conséquent, il est bien plus simple d'attribuer la force créatrice, organisatrice, à ce que nous voyons, à ce que nous touchons, c'est à dire à la matière elle-même? Toutes les qualités et puissances qu'on attribue à un Dieu placé en dehors de la nature, pourquoi ne pas les attribuer à la nature même qui est éternelle ? »

Comment être en désaccord avec ce point de vue ? Notre collectif, c'est la matière, c'est la biosphère, c'est la nature. Nous avons oublié cela et nous avons saccagé notre milieu de vie. Pourtant les religieux parcourent encore ce monde de leurs paroles insensées et les gouvernants ne parlent que de croissance pour justifier leurs destructions. Homo demens, commencent à dire de plus en plus d'observateurs de nos folies.

* Mémoire des pensées et des sentiments de Jean Meslier (1729), publié après sa mort

Nghệ thuật đã phá hàng rào

Một ý nghĩ thoát hiện trong ta. Ta thâm liên, hiểu liên.

Thế mà khi muốn viết nó, ta mất hàng giờ, hàng tháng mà không toại nguyện !

Đôi khi hành văn chỉ có thể thôi.

1/ Vượt hàng rào của chính ta, vươn tới người đời. Chẳng khoái tí nào.

2/ Vượt hàng rào của người đời, vươn tới chính ta, nhưng xuyên qua người đời, vươn tới chính mình.

Đau lắm bạn đời ơi. Hề hề...

2011-02-13

Những con đẻ của chủ nghĩa tư bản – 1

Chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân, cũ và mới, là máu thịt của chủ nghĩa tư bản, nhiều người đã nghiệm sinh, đã biết, miễn bàn.

Điều "bất ngờ" : bản thân chủ nghĩa cộng sản hiện thực trong thế kỷ 20 tại các nhà nước tự do mặc áo *xã hội chủ nghĩa* cũng là *con đẻ chân chính của chủ nghĩa tư bản*, trong những hình thái kinh hoàng nhất của nó. Biện chứng hình thức của Hegel không thể giải thích được. Biện chứng duy vật của Marx có thể giải thích.

Về mặt tư tưởng, ý thức hệ, Marx đã mô tả *chủ nghĩa cộng sản ấy* trong những "văn tự 1845"¹⁰⁴ còn được gọi là *Marx trẻ*¹⁰⁵. Đại khái : đó là chủ nghĩa cộng sản của những người kém kiến thức, thiếu văn hoá, *chưa hề đạt trình độ của văn hoá tư hữu*, nghĩa là không có khả năng *vượt* nó theo nghĩa *vượt* của Hegel ; do đó họ không có khả năng sáng tạo một hình thái kinh tế xã hội *tốt hơn* hình thái tư bản và họ muốn *máy móc lật ngược* chủ nghĩa tư bản một cách tuyệt đối theo nghĩa này : *biến tư hữu tư bản trên tất cả, kể cả năng khiếu sáng tạo văn hoá nghệ thuật của cá nhân ; biến cả nhân loại thành "công nhân" như nhau*, đúng hơn thành lao động làm thuê cho

104 Ecrits de 1845, một lối nói phổ biến về những văn bản của Marx thời đó, chỉ được đăng lại hết lâu sau khi chàng đã chết. Có người dùng nó để chống lại tư tưởng của Marx ở tuổi chín mươi.

105 Bình luận của tôi trong bài Đố vui về chủ nghĩa cộng sản.

<http://amvc.fr/PHD/MotHanhTrinhTuDuy/DOVUI.htm>

một ông chủ tư bản tập thể vô danh vô diện y như chủ tư bản trong những Sociétés anonymes ngày nay, nhưng tuyệt đối hơn : một ông chủ vô danh vô diện duy nhất của tất cả ! một định nghĩa "được được" cho khái niệm toàn trị đó. Mọi người, dưới quyền lực vô danh vô diện ấy, sẽ như nhau, bất kể tài năng riêng của từng người, khiến mọi người "hưởng" sự bình đẳng phổ biến (universel) nhưng phi cá tính (personnel). Công hữu ở đây có nghĩa : quyền làm chủ trên tất cả. Của ai ? Không biết. Không được biết và không cần biết ! Thế thì ông chủ tập thể kia chỉ có thể là một loại siêu nhân, một loại Thượng Đế, một loại Ý Tưởng Tuyệt Đối¹⁰⁶ : nó là chủ tư bản duy nhất và tuyệt đối của mọi người, nó quản lý mọi người nhưng bản thân nó chẳng là ai cụ thể cả. Chủ nghĩa cộng sản hiện thực ở thế kỷ 20 là một loại tôn giáo kiểu Bible ở đó. Không phải tình cờ mà kẻ thù số một của nó, chính là các tôn giáo có tổ chức... Sự bình đẳng triệt để mà nó chủ trương chỉ là sự bình đẳng trong một bầy cừu chưa hề đạt trình độ của văn hoá tư hữu. Sự bình đẳng ấy nhất quán với sự bình đẳng giữa hàng vạn hay trăm vạn chủ cổ phiếu trong những công ty tư bản lớn đời nay, Sociétés anonymes, "Xã hội" vô danh. Kinh thật ! Bình đẳng làm tôi mọi của không biết ai. Có lúc lời mà không biết vì đã "giết" ai. Có lúc lỗ mà không biết ai đã "giết" mình.

Bàn về ý thức hệ, tuy quan trọng, bàn đến chết cũng không hết chuyện.

106 Idée absolue của Hegel.

Vậy bàn một tí về kinh tế, một cách rất bình dân, vì nó rất thiết thực, rất cụ thể, tiền mà !

Ở Pháp, hôm nay, trong một lĩnh vực cơ bản của kinh tế, giá một lít xăng cho phép người PhuLăngXa đi làm hàng ngày, chúng ta đang sống trong hình thái kinh tế nào ? *Tự do cạnh tranh trong thị trường tự do* hay trong *kinh tế có kế hoạch và lãnh đạo tập trung* ?

Nào em yêu, em với anh lái xe ngang dọc nước Pháp. Trên xa lộ, em thấy có bao nhiêu hãng bán xăng đủ loại ? Hai ba thì phải. Vì chủ của *Elf Aquitaine* là... *Total*. Chúng nó cạnh tranh như thế nào, bán đắt rẻ bao nhiêu ? Cười ra nước mắt : nói chung, so le vài xu / một lít, cạnh tranh như thế nào đi nữa, mỗi năm, tất cả, thêm đắt một cách tương đương. Quy luật "khoa học" đấy.

Ai tò mò, cứ lái xe ngang dọc nước PhuLăngXa, sẽ thấy : giá một lít xăng do ba bốn thằng quyết định. Chúng nó đi chơi với nhau nửa ngày, nhậu *Beaujolais Nouveau* tòi của PhuLăngXa ở Dubai, cũng đủ để quyết định cho sáu tháng hay cả năm tới giá một lít xăng trung bình là bao nhiêu trên lãnh thổ PhuLangXa. Cho mỗi đũa, mỗi lúc. Pháp còn truyền thống này nữa : mỗi năm, bước vào mùa hè, giá xăng tăng đồng loạt, với một tỉ lệ nhất định, bất kể do anh nào bán. Chẳng dính dáng gì hết với tự do cạnh tranh trong thị trường tự do !

Từ thăm dò xuyên qua khai thác, vận chuyển, lọc, chế biến, tới lít xăng mua ở trạm xăng, và một trăm thứ sản phẩm khác gắn liền với dầu hoả, tất cả, ở Pháp, do **một** anh quyết định hết

cho mọi người và cho hàng chục năm sau (thăm dò) hay cả năm sau (giá lít xăng) : *Total*.

Trong nhiều lĩnh vực kinh tế khác cũng vậy.

Kinh tế có kế hoạch và quản lý tập trung theo kiểu tư bản là thế đấy. Chẳng ý thức hệ thôi, còn là đời sống thường ngày của bàn dân tứ xứ.

Hiện nay, ở Pháp chẳng hạn, ai đang thiết thực thực hiện một nền kinh tế có kế hoạch và quản lý tập trung ? Chính là các hãng tư bản trong CAC 40, 40 hãng tư bản lớn nhất "của Pháp". Và các chính trị gia phục vụ chúng. *Tả* cũng như *hữu* !

Suốt thế kỷ 20, nhiều trí giả, vì lười tìm hiểu cụ thể ? quen đối lập hai hình thái kinh tế này : *kinh tế thị trường tự do cạnh tranh* và *kinh tế có kế hoạch, quản lý tập trung* :

1/ *gán kinh tế thị trường* cho chủ nghĩa tư bản,

Đúng gần một nửa, sai quá nửa. Đúng : chủ nghĩa tư bản chủ trương tự do cạnh tranh trong thị trường tự do.

Sai quá nửa : thị trường tự do có trước kinh tế tư bản vài thiên niên kỷ ; khi cần, anh chủ tư bản rất ghét tự do cạnh tranh trong thị trường tự do : cứ coi anh ấy đầm máu âu yếm độc quyền khai thác thuộc địa xưa và nay như thế nào thì biết.

2/ *gán kinh tế có kế hoạch, quản lý tập trung* cho chủ nghĩa cộng sản.

Đúng gần một nửa, sai quá nửa.

Đúng : các nước "xã hội chủ nghĩa" trong thế kỷ 20 đã thực hiện tổ chức kinh tế có kế hoạch và quản lý tập trung đến mức buồn cười : Nhà

nước, xuyên qua đủ thứ hình thức, tổ chức và quản lý... anh thợ cắt tóc trên vỉa hè, anh thợ đan giỏ trong nhà !

Sai quá nửa : khi cần, anh tư bản cũng biết dùng kinh tế có kế hoạch và quản lý tập trung ; coi kinh tế tư bản ở Châu Âu thời 45-75 thì thấy. Tuy đó là một loại kế hoạch "không bắt buộc" đối với tư nhân, chỉ bắt buộc đối với công ty của Nhà nước.

Sai quá nửa : hôm nay, anh tư bản càng ngày càng thạo món kinh tế có kế hoạch và quản lý tập trung. Trong lĩnh vực này, các nhà tư tưởng cộng sản ngày nay, nếu còn ! nên khiêm tốn học hỏi họ.

Đề tài đích thực của bài này

Kinh tế có kế hoạch và quản lý tập trung là tương lai tự nhiên của kinh tế tư bản. Đó cũng là cách quản lý khoa học nhất khi ta có đủ điều kiện để thực hiện nó. Cơ bản có mấy điều kiện sau :

1/ Có phương tiện kỹ thuật cần thiết để biết được tới mức tương đối đầy đủ và kịp thời những yếu tố chi phối hoạt động sản xuất và tiêu thụ của một xã hội nào đó, thậm chí của cả nhân loại. Điều này, ngày nay, bắt đầu khả thi ở một mức nhất định.

2/ Có quyền lực tập trung. Điều này đã hiện thực trong nhiều lĩnh vực kinh tế ở mức từng quốc gia tư bản. Ở mức toàn cầu thì vẫn còn tự do cạnh tranh, tuy giữa rất ít đối thủ trong từng lĩnh vực cơ bản. Ở đây, chiều kích chính trị rất rõ nét.

3/ Có quyền lực siêu quốc gia. Điều này đang ngày càng hiện thực qua anh tư bản tài chính.

Thế thì vì sao kinh tế có kế hoạch và quản lý tập trung kiểu xã hội chủ nghĩa hiện thực trong thế kỷ 20 đã sụp xuống ? Kiểu quản lý ấy khác kiểu quản lý của các anh tư bản lớn trên thế giới ngày nay như thế này :

a/ Phục vụ lợi ích của ai ? Một bên : một số ít anh tư bản sở hữu lớn, một số ít anh tư bản chức năng và vô vàn anh tư bản sở hữu bé tí xiu. Bên kia : một guồng máy quyền lực khổng lồ tồn tại nhờ buôn bán quyền lực, nhờ tham nhũng.

b/ Thuở ấy, các nước "xã hội chủ nghĩa" chưa có phương tiện để thực hiện điều 1 trên, lấy quyết định tùy tiện, dựa vào cảm tính và ý chí suông của một vài người, chẳng "duy vật biện chứng" tí nào, hề hề...

c/ Quyền lực tập trung thì có. Nhưng nó nằm trong tay những kẻ kém kiến thức khoa học và văn hoá, không có khả năng tư duy và hành động một cách khoa học, không có khả năng sáng tạo, ứng phó với những hoàn cảnh mới, những hiện tượng mới.

Quản lý có một kích thước ý thức hệ cơ bản : quản lý vì lợi ích của ai ?

Ngoài ra, nó là một kỹ thuật đòi hỏi nhiều kiến thức trong nhiều lĩnh vực rất bấp bênh, rất ý thức hệ : người đời đang chờ đợi gì ? muốn gì ? với giá nào ? có khả năng thực hiện không ? *e tutti quanti*...

Hai công cụ cơ bản của nó là thống kê và kế toán.

Tính chất "khoa học" của thống kê, khỏi nói. Công cụ xử lý thì khoa học, là toán. Câu hỏi thì... không. Bản chất của nó : lấy quá khứ phỏng đoán tương lai. Tiếc thay, con người thật thình thoảng mắc bệnh vượt quá khứ của mình, chủ động sáng tạo tương lai. Người ta gọi điều ấy là cơn sóng ngầm của xã hội, hay là cách mạng, chẳng khoa học nào tiên đoán được. Như mùa xuân 68 ở Pháp. Như cuộc bùng nổ ở Tunisie và Ai Cập những ngày qua. Như... Ai mà biết được...

Kế toán, đơn thuần là kỹ thuật. Nhưng cách vận dụng nó lại lệ thuộc luật pháp từng nước, lệ thuộc thượng tầng kiến trúc ý thức hệ. Nhưng cơ bản nhất : *đơn vị đo lường* của nó, \$, €, Yen, Nhân dân tệ, *e tutti quanti*, đều không có định nghĩa khoa học.

Đành vậy ? Không. Vẫn còn một chân trời tự do cho con người, cho phép nó sử dụng những kiến thức và kỹ thuật trên để tạo một nhân giới cho ra hồn người.

2011-02-14

Chiếm hữu

Khốn nạn cuối cùng của thằng ham mê quyền lực nhưng thiếu văn hoá, chỉ có thể thôi.

Cái gì ngoài ta, ta đều có thể chiếm hữu được. Đó là phương thức tồn tại thô sơ của con người.

Ta chỉ có thể chiếm hữu con người trong nghĩa ấy thôi. Ôm tới chết là... hết ! Cả ta lẫn tha nhân.

Trừ khi ta *biết* để lại chút tình trong lòng ai ai.
Hoặc, chí ít, vài câu thơ, một khúc văn, một ý
tưởng, đáng tồn tại ở đời.

Dù chỉ ít năm thôi.

2011-02-15

Tương lai và hiện thực

"Nous continuerons de manifester jusqu'au départ de ce régime", a affirmé un étudiant yéménite. "Nous n'avons pas d'avenir dans les circonstances actuelles."

"Chúng tôi sẽ tiếp tục biểu tình cho tới khi chế độ này sụp đổ", một sinh viên xứ Yemen nói. "Chúng tôi không có tương lai trong hoàn cảnh ngày nay."

http://www.lemonde.fr/proche-orient/article/2011/02/16/nombreuses-manifestations-pour-la-democratie-au-proche-orient_1481207_3218.html

Khi thanh niên thấy mình không có tương lai, nó muốn gì ? Muốn làm cách mạng. Nhưng nó phải làm cách mạng trong "hoàn cảnh ngày nay". Hoàn cảnh ấy thế nào ? Là kinh tế thị trường tư bản toàn cầu hoá + di sản chính trị và văn hoá của những dân tộc chưa hề đạt tới chủ nghĩa tư bản trong toàn bộ kích thước tiến bộ và tồi tệ của nó.

Muốn làm người trong hoàn cảnh ấy, chí ít, phải hiểu nó. Cho tới nay, ở mức cơ bản, không có hệ tư tưởng nào cho phép hiểu nó ngoài tư tưởng của Marx.

Marx chết lâu rồi. Bị đưa đám dài dài không biết bao nhiêu lần, tứ xứ. Thế mà Marx vẫn chưa chết trong thời cuộc hôm nay, với một số ít người ?

2011-02-16

Điều chán nhất

Mất hứng đọc, tuy vẫn đọc. Cái gì cũng thấy nhạt nhạt, già nua.

Vì chính ta đã già nua, mất khả năng cảm nhận thế giới ?

Hay vì thế giới ta đang sống quá già nua ?

Chắc chắn hai điều ấy có quan hệ với nhau.

2011-02-18

Gốc rễ của con người, chính là con người

<http://fr.wikipedia.org/wiki/Sumer>

Theo dõi tình hình Bahreïn ngày nay, tôi vào đây đọc về văn hoá *sumérien* mà tôi chỉ nghe nói tới qua vài trang về lịch sử cổ vùng Địa Trung Hải trong sách học trò trung học PhụLãngXa thời xưa, đặc biệt về nền văn hoá Babylone với hình ảnh cho thấy điêu khắc đẹp một con sư tử. Sau đó tôi chỉ biết tới qua phim "chuông" của tài tử **Schwarzenegger** như *Conan Le Barbare. E tutti quanti*.

Bùi ngùi. Con người là gốc rễ của con người thật (Marx). Chỉ có điều, *ngày xưa, thời đại của tôi*, đau quá – hề hề, ít ai biết được những gốc rễ của chính mình vì kiến thức tập trung ở một số ít người có học thường được coi là bác học, học giả hay trí giả. Ngày nay, chẳng có mấy bác học, học giả hay trí giả chứa trong đầu mình toàn bộ kiến thức, dù thiếu chính xác, thậm chí sai ít nhiều, cho không, trong *wikipedia*, chỉ *click* vài cái, ai cũng có được ! Một thời đại đang qua ? Nếu thế, tội nghiệp và... đáng mừng cho một loại trí thức kiểu truyền thống, Âu và Á.

Ra thế, ngay từ thời xa xưa ấy, người ta đã ý thức rằng hiện thực của con người có ba chiều kích : thiên giới, địa giới và nhân giới.

Trên cơ sở ấy, tha hồ tán phét cho tới ngày nay. Dưới đủ thứ hình thái : Cổ đại, Trung đại, Hiện đại, và Hậu hiện đại. *E tutti quanti*.

2011-02-18

Lại Ziao Chỉ

Bạn bảo ta :

> Anh Đường ơi, có đọc 1 câu của anh : "Vì ta vẫn tự thấy mình Ziao Chỉ và không khao khát làm gì khác" nên tôi "khắc khoải". Sao anh không tự thấy là Việt Nam mà cứ Ziao Chỉ hoài vậy ? Mỗi lần đọc tới từ *Ziao Chỉ*, tim tôi thót đau, buồn anh, [...]

** Tôi vốn học trường Tây từ bé, chẳng biết gì mấy về lịch sử Việt Nam, còn phải trả bài thuộc

lòng : "*Nos ancêtres, les Gaulois*" (Tổ tiên chúng ta, những người Gaulois). Tuy vậy, tôi vẫn nghĩ tôi vốn là người Việt.

Qua Pháp, tôi ngạc nhiên thấy bạn bè cùng lứa, cùng lò, thường đùa : dân *mít* (*annamite*). Tên đó khơi nhớ thời Pháp thuộc. Tôi không hiểu vì sao họ thích "nói đùa" như vậy. Hay ho gì ? Tôi đã suy nghĩ về chuyện ấy nhiều năm. Cuối cùng, tôi thấy : ở tuổi 20, biết đùa chính mình như vậy không là điều dở.

Từ *Ziao Chi* cũng thế. Nó khơi nhớ một thiên niên kỷ lệ thuộc Trung Quốc. Lệ thuộc đến mức ngày nay ta phải tư duy bằng một ngôn ngữ có 75% ngôn từ Hán-Việt¹⁰⁷, tức là từ Hán phát âm kiểu Việt Nam. Lệ thuộc đến thế là cùng, đến tận hôm nay. Trong tư duy và... tâm hồn.¹⁰⁸

Ta nên dễ dãi quên sự lệ thuộc còn rất "thời sự" này chẳng ? Theo tôi, không nên. Dù chẳng thích thú gì, ta nên nhớ nó để hiểu rằng trò chơi *môi hở răng lạnh* là trò chơi nguy hiểm khi môi ta chỉ biết bập bẹ ngôn từ của những ông chủ của *Ziao Chi* Quận xưa kia và, có thể, nay mai. Mỗi lần chúng ta nhại anh Trung Quốc là... thảm họa vô tận liền. Chủ nghĩa Mao vẫn còn đang sống trong đầu không ít người. Chưa nói tới anh *mèo trắng mèo đen* của Đặng Tiểu Bình.

Nhưng không chỉ có thế. Từ *Ziao Chi* còn khơi nhớ điều này : tổ tiên chúng ta đã có khả năng sáng tạo một nền văn hoá và một tiếng nói đủ

107 Theo một số nhà ngôn ngữ học.

108 Ôi, Trần Văn Giàu và các đồng chí bạn ông, bàn về thời cuộc 1945, trong lúc có thể phải thí mạng, thích dùng tiếng PhuLăngXa là phải lắm !

sức tồn tại ở đời, không bị đồng hoá sau 1000 năm đô hộ của Trung Quốc. Và có khả năng tiếp thu tư tưởng của Tây Âu, như tư tưởng của *Thế kỷ khai sáng* hay của Marx chẳng hạn. Muốn làm điều ấy, phải *vượt* thân phận *Ziao Chi* hay *annamite*. Muốn vượt thân phận ấy, *phải nhớ nó*. Càng nhớ nó, càng tốt, càng có khả năng vượt nó đích thực, tận gốc ! Để *làm chính mình*. Ngày nào chưa thực sự làm được điều ấy, xin chớ quên, quên là giết chính mình vì một ngôn từ hão. Khó chịu ngoài da một tí, có nghĩa lý gì ?

Người *Gaulois*¹⁰⁹ đã bị đế quốc La Mã chinh phục, đô hộ khoảng 5 thế kỷ, và "tiêu diệt". Thế mà anh PhúLãngXa vẫn tự hào mình vốn là *Gaulois*, hay nhắc tới để... cười khì (*coq gaulois, gauloiserie, e tutti quanti*). Còn nhắc nhở cho con cháu nhớ trong sách giáo khoa ! Vì sao thế ? Vì họ đã *vượt* được nền văn hoá La Mã từng thống trị họ.

Còn chúng ta, người Việt, đã *vượt* được hai nền văn hoá đã thống trị chúng ta chưa ?

Thôi, tôi bớt dùng từ *Ziao Chi* vậy.

2011-02-19

109 Thực tế, ngày nay người Pháp xuất thân từ nhiều bộ lạc tới Pháp định cư, đặc biệt dân Franc. Chỉ còn một nhóm người biết tiếng Gaulois đang sống ở... Ý, đảo Sicile.

Khát

Người khát *học* sẽ quý mến người giỏi hơn mình : họ sẽ cho mình những kiến thức mình thiếu.

Người khát *hành* sẽ quý mến người lương thiện hơn mình : họ sẽ cho mình ý nghĩa và giá trị của hành động.

Người khát *nhân cách* sẽ quý mến người tử tế hơn mình : họ sẽ giúp mình có nhân cách hơn.

Người khát *tình* sẽ quý mến người độ lượng, hào phóng¹¹⁰ hơn mình : họ sẽ cho mình vẻ đẹp trong kiếp nhân sinh.

Người khát *quyền lực, chiếm hữu, danh vọng* sẽ căm thù bất cứ ai hơn mình bất cứ điều gì : họ sẽ ít nhiều tước khả năng chiếm hữu, chinh phục, thống trị của mình. Họ sẽ làm mình cô đơn, tuyệt vọng : chỉ **là** mình thôi... Hề hề.

2011-02-24

Làm chính trị

Thuở thanh niên, ta thích làm chính trị trong nghĩa này : làm với vai u thịt bắp và hai bàn tay xương thịt của ta.

Vì, học trường Tây, ta không có khả năng làm bất cứ gì với miệng lưỡi Ziao Chi của ta.

110 Généréux.

Vì ta ít nhiều tin lời của người khác. Ít hơn nhiều : ta đã lỡ đọc Marx, ta chỉ thực sự tin người khác khi hành động của họ đi đôi với lời nói. Cuối cùng, điều ấy đã cứu ta.

Nay ta đã già, sắp *bye bye* tất cả. Ta vẫn thêm tán chính trị. Thân xác ta ngày càng bất lực, hư đốn. Chỉ còn cái lưỡi không xương và một bộ óc ngày càng lu mờ trong khói thuốc lá và rượu đỏ.

Đành vậy. Biết đâu cũng truyền lại được cho ai đó chút tình người, chút giá trị, chút niềm tin ?

Còn nước còn tát.

2011-02-24

Căm thù nghệ thuật

Có lúc ta căm thù nghệ thuật. Nó có khả năng biến nỗi đau thực của con người thành cái gì đó đẹp tới mức ta mê nó, tán phét liên miên về nó, và quên bống đòi hỏi của người đời chấm dứt nỗi đau ấy ở đời.

Tại sao tác phẩm văn chương *đẹp và hạnh phúc* hiếm đến thế ? Đếm trên đầu ngón tay được. Ngay *Le Petit Prince* cũng đượm chút buồn đau không hiểu nổi, tuy về nội dung ta đã hiểu hết.

Chỉ còn nhạc hay hội họa thôi. Nhưng đó là nghệ thuật không lời. Vượt khả năng hiểu của ta. Ta chấp nhận ta không có khả năng hiểu hết. Ta không chấp nhận hành động vì những gì ta không hiểu được, chỉ ít trong lĩnh vực nghệ thuật bằng ngôn từ.

Ôi, tình yêu nghệ thuật ! Hảo chăng ?

2011-02-25

Derrière – Đằng sau

Derrière chaque acte, il y a un désir.

Derrière chaque désir, il y a une détresse.

Derrière chaque détresse, il y a un humain.

Ce monde n'est que cela ?

Đằng sau mọi hành động, có một nỗi khát khao.

Đằng sau mọi nỗi khát khao, có một niềm tuyệt vọng.

Đằng sau mọi tuyệt vọng, có một kiếp người.

Thế giới này chỉ thế thôi ?

2011-02-26

Hai mặt quái gở của tình yêu

Yêu giải phóng ta khỏi mọi sự lệ thuộc ở đời.
Nó giải phóng ta đối với sức dè của ngoại giới.
Cứ đọc văn chương tứ xứ muôn đời thì biết.

Yêu ràng buộc ta ngay tận thâm tâm của ta.
Không phải vì chính ta muốn thế, tuy đầy
người muốn thế với điều kiện được trả giá
tương đương. Hề hề. Vì ta muốn được yêu và,
do đó, chấp nhận sự ràng buộc của người yêu
ta.

Biết đâu, sẽ có ngày ta biết yêu mà không cần được yêu ?

Điều ấy đã hiện thực trong tình yêu xuyên qua tôn giáo. Chán lắm !

Một khi "Chúa đã chết", có thể có một kiểu yêu đương vừa tha thiết được yêu vừa không cần được yêu lại ?

Đúng là chuyện rồ dại. Toàn là chữ nghĩa thôi ? Hề hề...

2011-02-26

Cả một giai điệu trong một từ thôi

Tình cờ gặp Kiều Anh lướt qua Paris. Thật không hiểu nổi chữ *tình cờ*.

Tôi vốn không quan tâm tới nhạc, lỡ tai trâu bẩm sinh mà. Đầu đó, tôi đã từng viết : tôi dị ứng với nhạc, khiến Ea Sola cười ngất.

Nhưng lần đó, cách đây vài tháng, Kiều Anh, đề giải thích *piano + ca trù* khó thế nào khi muốn trình diễn, nói với tôi ý này, tôi phục : trong ca trù, người ta hát (ngân nga) cả một giai điệu trong một từ thôi. Quả vậy. Tôi đã thấy và cảm điều ấy trong cổ nhạc, ngâm thơ của nhiều văn hoá, đặc biệt khi xem phim Nhật Qwaidan.

Phải chăng, ở thuở xa xưa ấy, khi ngữ vựng của con người còn quá nghèo nàn, nhưng cũng không có gì hơn để phát biểu nội dung cơ bản nhất của ngôn từ, người ta "đành" *ngân nga từng chữ để thể hiện con người toàn diện* mà

ngôn từ thuở ấy (và ngày nay ?) chưa thể thể hiện được ?

Lại bốc phét ?

Ôi, thi sĩ, nhạc sĩ, xin bố thí cho ta chút ánh sáng, được không ?

Trong khi chờ đợi, ta cứ yêu nghệ sĩ. Hề hề...

2011-02-27

Đạo và đạo

Nạn đạo văn, đạo đủ thứ khác, nạn mua bán bằng cấp, nạn gian dối lòe đời, *e tutti quanti*, đã trở thành một loại *cancer* tiêu biểu cho sự thoái hoá trầm trọng, trắng trợn và trơ trẽn của nước ta.

Nó tồn tại và phát triển vì chế độ hiện hữu phi dân chủ, phi tự do, ***phi văn hoá*** – trong mọi chiều kích của văn hoá : khoa học, lý trí, tình cảm và đạo đức.

Vì một lý do cơ bản khác nữa mà tôi, thẳng bờ sữa ở PhuLăngXa, không đủ tư cách để bàn.

2011-02-28

Triết, thầy và ta

Có lẽ chỉ trong triết học, mâu thuẫn kinh hoàng này, cũng có trong tất cả những lĩnh vực tư duy khác, mới khủng khiếp đến thế này :

1/ Thầy là người cho ta khả năng tư duy về tất cả, về chính ta.

2/ Phải phủ nhận hay phủ định thầy, tức là phủ nhận hay phủ định chính mình, ta mới bắt đầu tự mình tư duy được.

Không làm, không được. Nhưng làm thế nào cho vẹn chữ *nhân*, chữ *tình*, chữ *lý* đây ?

Hè hè...

2011-03-04

Biên tập – 2

Tôi chưa hề biên tập văn của ai cả, chỉ lâu lâu mới tán gẫu về một văn bản, như tôi tán phét về thơ Prévert trong bài vừa qua trong Diễn Đàn và ămvç. Trong ămvç có tới 5 người cùng tán phét về một bài thơ-nhạc. Lại vừa thêm Nam Dao. Zui chơi chữ nghĩa thôi mà. Điều đó không có nghĩa là hạ bút hành văn là chuyện phiếm. Ngược lại. Chính vì khi hạ bút hành văn ta trút hết mình vào chữ nghĩa nên người đời nên thận trọng khi đọc văn, bàn văn. Chưa trút hết mình vào văn bản, đừng bàn. Chỉ nên tán gẫu thôi.

Biên tập là một quan hệ giữa người với người, không hợp với tôi. Trong quan hệ ấy, một người *tự cho mình* quyền sửa văn của người khác ! Trên cơ sở nào ? Kiến thức ? Ô hô ai tai... Kinh nghiệm ? Hời ơi... Tài năng của chính mình ? Khiếp lắm : trên cơ sở ấy, tác phẩm của M. Proust, *À la recherche du temps perdu*, quyền

đầu, đã bị André Gide từ chối ! Và tác phẩm *La nausée* của Sartre... cũng vậy !

Quan trọng hơn, trong quan hệ biên tập, một người *tự đặt mình* ngồi chiếu trên đối với người khác chấp nhận ngồi chiếu dưới. Quan hệ ấy *phi nhân văn, phi nghệ thuật*. Trong văn chương, nghệ thuật, chỉ có thể bình đẳng với nhau thôi. Nếu có được chút tình với nhau thì tán gẫu với nhau như hai người bạn. Nếu không thì thôi, *bye bye*.

Quan hệ văn chương đáng quý ở đó.

2011-03-04

Usure – Hao mòn

L'intelligence s'use quand on ne s'en sert pas.

Lý trí hao mòn đi khi ta không dùng nó.

2011-03-05

Những "sai lầm" chính trị của Sartre

Lâu rồi, tôi không đọc lại Sartre và những bài vở chống lại chàng.

Cũng chán theo rồi thời cuộc quốc tế. Nhàm quá ! Chính trị, kinh tế, văn học, *e tutti quanti*, cứ thế cứ thế...

Mấy hôm nay, thời cuộc tại các nước Ả Rập khiến tôi quan tâm. Đọc báo chí Pháp, chán nản

hết sảy. Đọc báo chí Việt Nam, buồn ơ là buồn. Tôi điên rồi chắc ?

Như Sartre từng viết về Camus khi Camus chết : "*Camus nghĩ gì ? Nghĩ gì ngay lúc này [về thời cuộc] ?*"¹¹¹ Ôi, tôi điên thật rồi : tự đặt mình ở cỡ hai người ấy ? Không, tôi băng khuâng, thế thôi. Tôi đọc lại vài tác phẩm của Sartre, kẻ chủ trương triết lý dần thân và văn chương nhập cuộc. Và tôi đọc lại những "bản án" dứt điểm về những "sai lầm chính trị" của Sartre. Nhiều lắm. Thí dụ.

194x, Sartre lên án chế độ thực dân Pháp ở Đông Dương, ủng hộ kháng chiến Việt Nam : sai lầm ! *Cuối cùng* cuộc cách mạng ấy đã khai sinh ra cái chế độ dị hợm kinh hoàng mà ta biết, vẫn còn tồn tại đến hôm nay.

195x, Sartre tố cáo chiến tranh thực dân Pháp ở Algérie, ủng hộ cách mạng Algérie : sai lầm ! *Cuối cùng*, cuộc cách mạng ấy đã khai sinh ra một chế độ độc tài cho đến hôm nay.

1955, Sartre ủng hộ cách mạng Cuba và Fidel Castro, lúc đó chưa đi vào quỹ đạo "xã hội chủ nghĩa" : sai lầm ! *Cuối cùng*, Castro đi theo phe "xã hội chủ nghĩa", biến thành một lãnh tụ độc tài.

E tutti quanti.

Ra thế, từ đầu tới cuối, trong lĩnh vực chính trị, *cuối cùng*, Sartre đều sai lầm. Nhưng ngay lúc ấy, tiếng nói của Sartre, ít nhiều *đã là* tiếng nói lương tâm của một thời đại. Đã qua ?

111 Camus, J-P Sartre, Situation IV, Gallimard, 1964

Như Sartre và tục ngữ Tây Âu nói : *con chó sống luôn luôn hơn con sư tử chết.*

Hôm nay, ta đang sống, ta có khả năng nhìn quá khứ của cả nhân loại với thể nhìn của một *Thượng Đế tí hon*, một thể nhìn vĩnh cửu, phi thời gian, phi lịch sử, phi văn hoá, phi nhân cách. Nhưng ta chẳng có gì để nói về hiện tại, để viết về thân phận làm người hôm nay, không chỉ ở Việt Nam thôi, mà ở đời này, với cả nhân loại.

Ngày mai, người đời sẽ có khả năng ấy đối với tư duy (ôi mấy giới hạn) của ta, thái độ (ôi mấy nhỏ mọn) của ta, hành động (ôi, có không?), chữ nghĩa (ôi nhạt phèo biết mấy) và cuộc sống (nhạt nhẽo hết sảy) của chính ta. *Huis-clos* và *L'Être-pour-Autru* đây, kinh lắm, hè hè...

Lạy trời, đừng bao giờ khiến tôi suy luận và hạ bút như thế. Đừng bao giờ khiến tôi điên thực...

Ôi, khi ta *đành* suy luận một cách hình thức, duy lý hay biện chứng cũng thế thôi, với những nguyên lý và khái niệm đúng cho muôn đời, khi ta suy luận phi không-thời gian *của con người*, phi lịch sử, hợp văn học của con cháu, phi văn hoá, ta sẽ luôn đúng nhờ những sự thực *đã trở thành* nên *vĩnh cửu*, nhờ sự thực của kẻ đã chết trước khi sống ! Chính Ta. Hè hè...

2011-03-06

Hành-văn

Người khác có thể chi phối tâm trạng của mình vì :

a/ nó đã ở trong mình ; vì mình tư duy và ứng xử theo nó : mình nên người nhờ người khác.

b/ bản thân mình chấp nhận điều đó và đau khổ. Làm sao khác được ? Mình tiếp cận, cảm nhận, tư duy bằng ngôn ngữ và ngôn ngữ ấy do tha nhân nhét vào đầu mình.

Chính vì thế mà *hành văn*, hay *làm* nghệ thuật, là cách duy nhất để mình giải phóng chính mình khỏi... *mình* !

Nhưng, làm chuyện ấy, mình *phải phủ định chính mình*, phủ định *cái mình do người khác nặn ra* khi mình học nói tiếng Việt, khi mình nên người. Mình *phải* đau đớn chấp nhận *hành văn*.

Thật đáng làm.

Phải làm ?

Không biết.

Hè hè...

2011-03-06

Ngồi bờ kể truyện và hành văn

Cháu gái tôi, mới hơn 3 tuổi, có nhu cầu quái đản này : khi ngồi bờ, nó đòi đọc sách. Nói là *đọc* cho oai, chứ nó đã nhận ra mặt chữ nào đâu. Nó cầm quyển sách nhiều hình ít chữ, lật lật và kể *truyện*. Nó bi bờ lấp ráp một cách *hỗn độn*, *phi lôgic của ta*, những từ ngữ vốn có trong đầu nó theo những cấu trúc câu PhuLăngXa đang định hình ở nó. Và nó kể

những *truyện* lạ lùng qua nhiều câu nói bất ngờ, có khi rất thi vị, rất hay.

Tôi bỗng nhớ Michèle Manceaux đã phát hiện điều ấy trong quyển *Le fils de mon fils* (Con của con tôi).

Lại nhớ Trần Đức Thảo khi chàng bàn về "*những lớp phù sa của nhân cách*".

Và nhớ, tình cảm mà, hai "tuyên ngôn" sau của nghệ sĩ :

a/ Rimbaud : *le dérèglement systématique des sens, triệt để phá lệ mọi cảm nhận*.

b/ Picasso : *dessiner comme un enfant, vẽ được như một đứa trẻ con*.

Hai điều ấy, trẻ con làm một cách *tự nhiên*. Vì nó chưa từng học lệ !

Tôi bùi ngùi. Tuổi thơ, *khi mình được âu yếm*, không phải ai cũng được, hề hề, là một thiên đường vĩnh viễn đã qua.

Giữa Rimbaud và một đứa trẻ con có khoảng cách này, không bao giờ lấp được : trước khi Rimbaud làm được chuyện trên, chàng phải xoá sạch những gì đã khiến chàng có khả năng *viết* thơ bằng tiếng Pháp để... *làm* thơ bằng một thứ tiếng Pháp "cá biệt".

Giữa Picasso và một đứa trẻ con cũng có khoảng cách ấy : trước khi chàng có thể vẽ như một đứa trẻ con, chàng đã phải học và thể hiện đến mức siêu toàn bộ truyền thống hội họa trong nền văn hoá của chàng, với một bàn tay, qua tu luyện, đã liền mình với tư duy. Cứ so sánh những bức vẽ đơn giản nhất của Picasso (đặc biệt bộ *Dessins érotiques, Tranh dâm*) và

những "tranh" nguệch ngoạc của cháu tôi thì thấy. Với một vài nét *đơn sơ nhưng lão luyện*, Picasso đi thẳng vào lòng người. Nhưng "người" vẫn ra "người". Cháu tôi vẽ, chẳng thấy rõ con người. Tôi hỏi nó : thể tay và chân đâu ? Nó liền vạch bốn gạch thẳng ở nơi thích đáng. Chỉ khác mấy tranh người trên *Trống đồng* của ta ở điều này : để thể hiện tay và chân, nó chỉ gạch thẳng như thể thoi, chưa *biết* gạch một đường khúc khuỷu !

Nghệ thuật của Rimbaud và Picasso là nghệ thuật "hậu" Freud.

"Nghệ thuật" của trẻ con thì "tiền" Freud.

Con đường đi tới nhân giới, đi tới nghệ thuật, dài và khó hiểu thật. Gọi nó là quá trình "*lập cấu*" rồi *giải cấu* (*déconstruction*) cũng không hề chi.

2011-03-06

Văn hoá

Có những lúc văn hoá "muôn đời" của một dân tộc mong manh như một lớp sơn phấn xác xơ, rã rời.

Chỉ vài ba thế hệ có thể cuốn theo chiều gió tan đi.

2011-03-07

Xứ sở của Descartes hôm nay

Nhìn tình trạng chính giới PhuLăngXa, với khả năng Marine Le Pen (đảng phátxít *Front National*) về đầu trong cuộc tranh cử tổng thống năm 2012 (theo một thăm dò dư luận sắp đăng), buồn *thúi* ruột.

Ôi, xứ sở tinh thần của Descartes, Voltaire, Rousseau, Montesquieu, Hugo, Zola, Camus, Sartre, *e tutti quanti*, đã suy tàn đến thế này à ?

Về mặt lý trí, và tình cảm nữa tuy chỉ một phần thôi, nó *đã là và sẽ là* ? một phần *người ở* tôi. Làm sao khác được trong hoàn cảnh tôi nên người ? Có ai một mình tự tại *trong nhân giới* được đâu ? Kể cả nghệ sĩ ! Đếch có độc giả, thính giả, khán giả, *e tutti quanti*, dù chỉ ít người, làm gì có tác phẩm nghệ thuật ?

Phủ nhận văn hoá ấy ở tôi, sao đành ? Muốn cũng không làm được ! Trừ khi tự dối mình... Còn *thúi* hơn... *Phủ định* nó ? Nhưng để đi đâu ? với ai ? như thế nào ? Chẳng để đi đâu, chẳng biết với ai, chẳng biết như thế nào, *chỉ vì chữ nghĩa suông thôi*, sao đành ?

Đời đều thật, *người* đều thật, *chữ nghĩa* đều thật, hè hè...

2011-03-08

Ý thức hệ – 3

Phương thức sản xuất tư bản, về mặt kinh tế xã hội, sẽ đưa tới đâu ? Chỉ xem tình hình PhuLăngXa hôm nay thì thấy.

Có thể, một lần nữa, nó thoát qua khủng hoảng. Nhưng cuối cùng sẽ thế thôi, một cách trầm trọng hơn.

Về mặt ý thức hệ, thế nào ? Hôm nay, nó mở đường cho ba loại tư duy độc tài :

1/ Quyết định nhất, trước mắt : kỳ thị nhân giới, chỉ biết vật giới và thú giới thôi : làm gì hữu hiệu nhất cho chủ tư bản ?

2/ Kỳ thị chủng tộc, vốn ngấm ngấm tồn tại ở PhuLăngXa hàng thế kỷ rồi. Tội nghiệp *Thế kỷ Khai sáng*...

2/ Tôn giáo, hiện nay chỉ là ở một thiểu số nhỏ nhoi những người Hồi giáo ở Pháp. Và những người ngoan đạo khác như Do Thái giáo chẳng hạn.

Có thể có một khả năng khác ? Có ! Lý tưởng xã hội chủ nghĩa của Marx. Nhưng, hôm nay, qua nghiệm sinh lịch sử ở thế kỷ 20, với những ông Staline, Mao, *e tutti quanti*, quần chúng và đặc biệt trí thức PhuLangXa nói chung, vốn được đào tạo trong cùng một lò kiến thức và phương pháp tư duy, tiếp cận và suy luận về hiện thực như nhau, không ai còn thực sự tin vào lý tưởng ấy.

Đành vậy ? Ừ, trong nghĩa này : ta cứ trả nợ cho những người đã từng mơ hão như ta, và cho chính ta. Để thoải mái đi tới tương lai. Cho người đời. Ta còn sống được bao lâu nữa mà tính với toán ? Hề hề...

2011-03-08

Quản lý Nhà nước như quản lý một hãng tư bản

Tổng thống PhuLăngxa Sarkozy, như một số "nhà tư tưởng" hiện đại (*moderne*), để tỏ vẻ mình *in, dans le vent de l'Histoire*, khớp với làn gió *Lịch sử*, muốn quản lý Nhà nước PhuLăngXa như một hãng tư bản: hợp lý (*rationnel*, theo kiểu tư duy kinh tế *Tân tự do, néolibéral*), hữu hiệu (tận dụng sức lao động, thành quả đo đếm được), lương bổng tùy hiệu quả, *e tutti quanti*.

Ông chỉ quên một điều. Trong một hãng tư bản, ai là chủ đa số cổ phiếu, người ấy nắm quyền lực, quyết định tùy hứng, dù ngu xuẩn tới đâu đi nữa cũng không ai ngăn cản được, ai cũng phải tuân theo. Ông chỉ biết: ta đã có quyền lực, ta muốn làm gì thì làm, chỉ cần khéo "*thông tin*" (*communication*) một tí, bầy cừ PhuLăngXa sẽ khâm phục ta. Không khâm phục thì cũng phải làm theo ý muốn của ta. Ông quên điều cơ bản này: ông không có một xu cổ phiếu trên Nhà nước và xã hội PhuLăngXa. Quyền lực ông có không do ông là chủ vốn tư bản. Nó do bàn dân tín nhiệm ông. Thứ vốn ấy bấp bênh ời là bấp bênh! Chẳng tiền nào mua được! Vì con người, cuối cùng, tự do. Lừa đời một lúc thì không khó, nhưng lừa mãi chẳng dễ gì. Dường như quyền lực ấy còn tùy thuộc văn hoá, dù chỉ là văn hoá bình dân rất dễ lũng đoạn. Nhưng, hỡi ời, Sarkozy là vị *tổng thống* ít văn hoá nhất trong lịch sử PhuLăngXa tư sản... Đủ thấy nền văn hoá PhuLăngXa đang khủng hoảng đến thế nào. Bình dân, Sarkozy không bằng Le Pen (fátxít). Trí thức thì ô hô ai tai...

Cứ coi ông cặm cùi dùng *imparfait du subjonctif* (một cách chia thì động từ quái đản của Tây) trong những phát biểu gần đây thì thấy. Cười *pé pụng* a. Khổ thật, đối với vị tổng thống PhuLăngXa đã nổi danh nhờ câu nói bất hủ này với bản dân, trước mặt cả thế giới : "*Casse-toi, pauvre con*", "*Cút đi, thằng ngu như lợn*" ... Hết sảy.

2011-03-09

Cách mạng là gì ?

Nhân theo rồi tình hình vãi nước Ả Rập hôm nay

0/ Là đủ thứ chuyện. Chẳng là gì cả. Thôi thì giới hạn nó một tí.

1/ Cách mạng là thay đổi toàn diện một chế độ : chính trị – xã hội – kinh tế – ý thức hệ, bằng một chế độ khác.

2/ Cách mạng cần phải bạo liệt không ?

Thường thường là cần, ở những thời điểm bản lề của lịch sử nhân loại.

Nhưng không luôn luôn nhất thiết¹¹². Điều ấy tùy thuộc tương quan lực lượng cụ thể ở từng nơi, từng thời điểm, trong từng bối cảnh quốc gia và quốc tế.

Thí dụ.

112 Sartre sai ở điểm này.

Cách mạng tư sản ở Châu Âu và Mỹ là những cuộc cách mạng đích thực : nó thay đổi chế độ quân chủ bằng chế độ cộng hòa, xã hội phong kiến bằng xã hội dân chủ, kinh tế phong kiến bằng kinh tế tư bản, ý thức hệ phong kiến bằng ý thức hệ tư sản.

Ở Anh, nó bạo liệt : chém đầu vua Charles I.

Ở Mỹ, nó hiện thực qua chiến tranh chống thuộc địa.

Ở Pháp, nó đầm máu, lê máy chém (*guillotine*) khắp nước Pháp.

Sau đó, toàn bộ Châu Âu, nghĩa hẹp, đi vào chế độ tư bản, có nơi không cần đổ máu bao nhiêu. Hôm nay, Anh, Bỉ, Hà Lan, Đan Mạch, Thụy Điển, *e tutti quanti*, đều là những "vương quốc"... tư bản.

Theo định nghĩa trên, cách mạng Liên Xô, Việt Nam, Ấn Độ (Gandhi, bất bạo động), Trung Quốc, và tất cả các nước thuộc địa đã thực sự giành lại độc lập, chủ quyền, kể cả Iran, đều là cách mạng đích thực, ít nhất đối với một hay hai nội dung trên, gọi là bán cách mạng cũng được. Chính vì thế mà chúng "có ký lô" trong chính trường quốc tế.

Cũng theo định nghĩa trên, sự tự sụp đổ của các chế độ "xã hội chủ nghĩa" ở Châu Âu, đích thực là những "cách mạng nhung", chẳng tốn bao nhiêu xương máu.

Trong thế kỷ 20, bán cách mạng vĩ đại nhất, về mặt xã hội và ý thức hệ, là cách mạng giải phóng phụ nữ. Chẳng tốn tí máu nào mà khiến không ai có thể tiếp tục sống, hành động và tư

duy như xưa trong đời sống thường ngày để "ngu si hưởng thái bình" được.

3/ Khi nào có thể nói là cách mạng đã hoàn thành ?

Khi cả 4 nội dung trên đều thắng lợi, mở đường cho một chế độ mới vượt chế độ cũ.

Đó là trường hợp của cách mạng tư sản ở Tây Âu khiến nó đã trở thành và sẽ ít nhiều là một chặng đường của nhân loại đi tìm và sáng tạo chính mình.

Đó không là trường hợp của tất cả những cuộc cách mạng khác trong thế kỷ 20. Chỉ ít, tất cả, dưới hình thái này hay hình thái khác, đều đã phải đi vào con đường kinh tế tư bản.

Chưa kể tới lĩnh vực ý thức hệ ! Đặc biệt trong "khoa học" nhân văn nói chung và kinh tế học nói riêng !

Ôi, Marx tàn nhẫn quá, đúng quá ! Hề hề...

Hôm nay, chính chế độ tư bản ở Tây Âu đang bước vào những khủng hoảng liên miên khiến nó càng ngày càng bớt khả năng đảm bảo cho bản dân các nước ấy một cuộc sống cho ra người, hai từ "cách mạng" còn có nghĩa gì, còn đáng say sưa nữa không ?

2011-03-10

Văn ẩn dụ

"yêu thương và thù hận - không thể tách lìa – không thể tách lìa."

Ai mà chẳng biết ! Tuy hiểu cho ra nhẽ, chẳng đơn giản tí nào.

Ẩn dụ là loại văn khó. Nội dung của nó thường là những vấn đề muôn đời. Thí dụ : thể thống nhất mâu thuẫn giữa tình yêu với hận thù, dưới mọi hình thái quan hệ : *nam – nữ, cha mẹ – con cái, anh – em, bạn, e tutti quanti*.

Điều khiến quan hệ ấy thành nghệ thuật không là *sự thật* muôn đời nhặt nhẽ, mà là hình thái cá biệt của nó xuyên qua nghiệm sinh thể hiện bằng ngôn ngữ của *một* con người trong một hoàn cảnh và thời điểm, khiến những sự thật trừu tượng nhặt thếch đột ngột biến thành *sự thực ở đời* của một thời đại trong một phần hay tất cả nhân loại.

Lúc đó, đáng hạ bút hành-văn ẩn dụ.

2011-03-13

Một dân tộc biết tự trọng

Cả tuần qua và trong những ngày tháng tới, người Nhật đã và sẽ phải sống những tổn thất đón đau khổng lồ và những đe dọa kinh hoàng khó tưởng tượng được.

Thế mà chưa hề có hình ảnh hỗn loạn, chen lấn nhau, đánh nhau, mạnh ai nấy đoạt lối thoát cho riêng mình bằng mọi cách ; không có phá phách, cướp bóc, hôi của...

Ngược lại !

Đúng là một dân tộc biết tự trọng ngay trong hoàn cảnh nguy hiểm, thảm hại, tuyệt vọng nhất.

Ôi, thương người mà thấy tủi thân. Chẳng biết chúng ta còn có gì đáng cho người đời thương không ?

2011-03-16

Khi "khoa học" là tai hoạ ở con người đối với con người

Nhân thảm hoạ (động đất – *tsunami* – tai nạn nguyên tử) vẫn đang hành hạ nhân dân Nhật và uy hiếp người đời tứ xứ, mà dám bàn về chuyện này, thật trơ trẽn, vô nhân tâm ?

Nếu thế, đành vậy.

Nhưng không thể nhắm mắt hay tiếp tục câm lặng được !

Nhật báo *Le Monde* cho biết :

http://www.lemonde.fr/asi-pacifique/article/2011/03/26/fukushima-silences-coupables_1498886_3216.html#ens_id=1493258

Đại khái thế này :

Một lĩnh vực kinh tế cơ bản của một quốc gia, quyết định đời sống và tương lai của cả dân tộc Nhật, lĩnh vực sản xuất điện bằng năng lượng nguyên tử, lệ thuộc quyền lợi của một nhóm người : vài anh chủ tư bản, dăm anh quan chức của chính quyền dân chủ (*tư sản*) có quyền lực

(*dân chủ đích thực*) và trách nhiệm (*nhà nước đích thực*) thay mặt toàn dân Nhật để kiểm soát hoạt động duy lợi nhuận của mấy ông chủ tư bản kia, hồng bảo vệ quyền được hưởng sự an ninh (*nhân quyền* ấy mà) của nhân dân Nhật (cũng là khách mua điện).

Kết quả ? Một quyền lực không hão tí nào, âm u, kiểu *mafia*, đã luôn luôn quyết định theo *chân lý* này : *lợi nhuận tối đa* ngay trước mắt cho mấy ông chủ tư bản là *nguyên lý tuyệt đối* của tư duy và hành động ; an ninh cho nhân dân Nhật là phụ, thậm chí là chuyện tào lao, không nghiêm chỉnh, phi khoa học kinh tế, không đáng tính tới... Nếu người đời ngu dốt không hiểu được *chân lý khách quan* ấy, ta chỉ cần cấm nó có được thông tin trung thực, đúng đắn ; nếu cần thì giấu, thậm chí bịa...¹¹³

Những hiện tượng trên xưa nay vẫn có. Nhưng, hôm nay, hậu quả tai hại của chúng có thể tàn phá môi sinh không chỉ của một dân tộc mà của cả loài người, không chỉ đối với một vài thế hệ, còn có thể là "vĩnh viễn".

Khi, nhờ khoa học đích thực, lực lượng sản xuất¹¹⁴ đã phát triển đến thế, "nó" đòi hỏi những quan hệ sản xuất¹¹⁵ tương xứng. Quan hệ sản xuất là quan hệ giữa người với người, chỉ con người mới thay đổi chúng được. Con người ấy,

113 Trong khi chờ đợi "bàn tay vô hình" của thị trường tự do chứng minh cho mọi người thấy chân lý ấy. Nhưng với người đang sống, cho đa số khổ nạn chờ đợi ân huệ của nó, nó chẳng chứng minh được gì cả, ngược lại.

114 Theo định nghĩa của Marx. Forces productives.

115 Theo định nghĩa của Marx. Rapports de production.

dù muốn dù không, tư duy trong khung của một ý thức hệ nào đó. Làm sao khác được ? Thế thì làm gì bây giờ ? Tắt đèn làm tiếp ? Hay kiên quyết cất bước ra khỏi "tiền sử của nhân loại" ? Nhưng bằng cách nào ?

Tiếc thay, môn *kinh tế – chính trị học* cổ lỗ sĩ, với mâu thuẫn giữa cơ sở kinh tế của xã hội và thượng tầng kiến trúc ý thức hệ của nó, **không có** trong hệ thống đại học Tây U. Chỉ có ba môn : khoa học kinh tế (phi chính trị ?), khoa học chính trị (phi kinh tế ?) và khoa học xã hội (phi cả 2 ?) Chẳng bổ ích gì trong trường hợp này, và trong những vấn đề cùng tầm cỡ...

Có những món, càng "khoa học" bao nhiêu càng tai hại bấy nhiêu !

2011-03-27

Một di sản chó đẻ quên

Suy nghĩ nhân thảm họa nguyên tử ở Fukushima

Lôgic vận động của quan hệ sản xuất tư bản, ai cũng biết : lợi nhuận tối đa, tập trung tối đa tới mức độc quyền ; lợi nhuận càng nhiều càng mau tập trung ; càng tập trung, dọc và ngang, càng mau tăng lợi nhuận. Quan hệ duy lượng ấy, tự nó... bất tận : sau 1 có 2, sau 2 có vô vàn, sau vô vàn có... bất tận. Nhưng, trong nhân giới, bất tận ắt có giới hạn, hề hề... Thị trường tự do cạnh tranh, nhất là không luật lệ dăm dớ, chính là bộ máy phục vụ lôgic vận động ấy. Liếc qua thời sự kinh tế 30 năm qua cũng thừa

thấy. Trừ khi mình thích mùi. Ngu si vốn hưởng thái bình mà...

Lôgic vận động của quyền lực cũng vậy : càng ngày càng tập trung, càng tuyệt đối, với bất cứ giá nào. Như ai đó khéo nói : *quyền lực tha hoá* [con người], *quyền lực tuyệt đối, tha hoá* [con người] *một cách tuyệt đối*, « *Le pouvoir corrompt, le pouvoir absolu corrompt absolument* ».

Hai lôgic trên phù hợp với nhau, hỗ trợ nhau. Nó làm nền tảng *cuối cùng*¹ và khuynh hướng phát triển *thường trực* của nền *kinh tế – chính trị* tư bản. Cứ xem Sarkozy thôi thúc quản lý nước Pháp như một hãng tư bản, hăm he cải tổ hệ thống công lý PhuLăngXa thì thấy.

Thế mà giai cấp tư sản Tây U đã tạo ra được một nền văn minh tuyệt vời, tiến bộ nhất trong lịch sử nhân loại, không chỉ hữu hiệu nhất mà thôi, còn mở đường cho vô vàn khả năng phát huy nhân cách, trí tuệ, sáng tạo, trong mọi lĩnh vực : khoa học, kỹ thuật, thơ văn, nghệ thuật, *e tutti quanti*... Ngay cả những nhân tài lên án nó, chống nó tới cùng, cuối cùng cũng tham gia vào sự thành tựu của nó. Cứ liếc qua danh sách các danh nhân "tả khuynh" ở Pháp và trong thế giới Tây U từ một thế kỷ nay thì thấy.

Vì sao thế ? Vì nó đã biết thừa hưởng một *tư tưởng* của thời *Khai Sáng* PhuLăngXa, chẳng dính dáng gì hết với tư duy hồn nhiên vị tha và lạc quan chết không chữa của anh tư bản, cũng chẳng dính dáng gì hết với suy luận của mấy anh "mácxít". Tư tưởng đó rất nhân bản nhưng lại dựa trên sự hoài nghi triệt để về khả năng hướng thiện của con người : tư tưởng của

Montesquieu ; thế nào đi nữa cũng phải phân chia quyền lực (*séparation des pouvoirs*) và quyền lực tối hậu phải là quyền lực của luật pháp (chế độ pháp quyền ấy mà). Nhờ đó mà chế độ tư bản ở Châu Âu đã không mau chóng đi theo logic kinh tế chính trị của quan hệ sản xuất tư bản. "*Con người là một con vật văn hoá*" ở đó. Lịch sử tạo ra nó chứa đựng nhiều giá trị và suy luận từ xa xưa của loài người. Trong đó có những giá trị và suy luận *thuần phản kháng* trong nghĩa này : *chống* những quan hệ quyền lực của chế độ đương thời, phong kiến chẳng hạn, nhưng *không bảo vệ* những quan hệ quyền lực phù hợp với quan hệ sản xuất mới đang phát triển, chế độ tư bản chẳng hạn, vì lý do đơn giản : chế độ ấy chưa hề có thực.

Lúc Montesquieu viết tác phẩm của ông, chưa có chế độ tư bản với những quan hệ quyền lực của nó, không ai có thể hình dung nó sẽ thế nào. Đóng góp của văn học Khai Sáng cho chủ nghĩa tư bản ở đó. Quan hệ giữa *base socio-économique* và *superstructure idéologique* biện chứng như vậy, vì chính con người làm nên lịch sử và con người là một con vật có văn hoá.

Sự phản kháng lơ lửng giữa đất trời ấy biểu hiện một kích thước cơ bản của con người : nó biết nói "*không*", nó (là) tự do. Một bộ mặt của quan hệ giữa cơ sở kinh tế của xã hội và thượng tầng kiến trúc ý thức hệ đó, chẳng mấy mớ tí nào. Có lẽ nước Mỹ² là nước đã vận dụng tư tưởng này một cách phổ cập và triệt để nhất ngay từ thuở khai thiên lập địa của nó và, do đó, trong suốt thế kỷ 19-20, dù là một đế quốc tàn bạo đối với những dân tộc khác, vẫn có được

hào quang của một chế độ dân chủ tiêu biểu vào bậc nhất.

Nguyên lý thì dễ hiểu, dễ chấp nhận. Nhưng tư duy và hành động theo nó trong từng vấn đề *cụ thể* thì hơi ời.

Thảm hoạ Fukushima cho thấy điều đó. Chuyện thế nào ?

1/ Hãng tư bản Tepco vận động theo nguyên lý : lợi nhuận tối đa, càng nhanh càng tốt, những thứ khác đều tếu.

2/ NISA, cơ quan của Nhà nước, đại diện nhân dân Nhật để đảm bảo quyền hưởng an ninh của dân Nhật, trực thuộc METI, *Bộ kinh tế, thương mại và công nghiệp*, quyền lực chính trị.

3/ Nhân viên của NISA, khi mất việc, có thể thoải mái kiếm một ghế béo bở trong Tepco, *e tutti quanti*. Ngược lại, nhân viên của các hãng tư bản như Tepco có thể trở lại nắm chính quyền. *Kinh tế – chính trị học* chẳng là cái quái gì khác hơn là nghiên cứu tính hữu cơ của quan hệ hết sức "duy vật" ấy. Trí giả còn gọi là *lobby học*. Cũng được, có hề chi ? Nhưng *lobby học* nặng tâm lý học, xã hội học, phân tâm học, tham nhũng học, thậm chí *đĩ điếm học*, *e tutti quanti*, hấp dẫn hơn sự thật trần trụi không khốc trên, và nó làm lu mờ kích thước thị trường "*đầu tiên*" của vấn đề. Chí ít, mục đích của các anh *lobby* không là giải quyết vấn đề trên, mà là ngược lại.

4/ Trong hoàn cảnh này, *bất kể là quốc hữu hay tư hữu* (khía cạnh đặc thù kinh tế)³, điều phải làm để tránh tai hoạ, ở mức có thể tránh được, là : NISA *phải độc lập* với quyền lực kinh tế

(Tepco) và quyền lực chính trị (METI), món *kinh tế – chính trị học* ấy mà. Cụ thể : nhân viên của nó phải là những người có năng lực, dĩ nhiên, nhưng đồng thời có công ăn việc làm đồng lương, *đảm bảo và "ổn định"*, độc lập với quyền quyết định của vài anh chủ tư bản hay vài anh quan lại trong guồng máy quyền lực của Nhà nước. Như thế họ mới có điều kiện thực hiện nhiệm vụ của họ đối với nhân dân. Vì thế, chính nhân dân phải đảm bảo những điều ấy cho họ. Đây là tư tưởng của Montesquieu, hoàn toàn "duy tâm" trong chữ nghĩa, nhưng lại rất "duy vật" trong tính toán và hành động cụ thể.

Quan hệ giữa kiến thức trừu tượng và lý trí cụ thể là như vậy. Ta tán phét về Montesquieu có thể rất hay. Nhưng trước một trường hợp rất cần vận dụng ý tưởng của ông vào cuộc sống của ta và đồng loại, ta... chẳng thấy gì cả ! Và tiếp tục "lý luận" theo thành kiến, thói quen.

Liều suy qua một lĩnh vực khác. Ở ta, Việt Nam, ngày nào quyền khẳng định ai đáng gọi là tiến sĩ, giáo sư đại học, thuộc một cơ quan lệ thuộc nhà nước (chính trị) hay một ông chủ vốn đại học (kinh tế), ngày đó, đừng hòng có được một nền đại học chân chính.

Bước đầu, "Triết lý đại học", đơn giản thế thôi... Mácxit và đời thường đó...

2011-03-28

Lại "kinh tế chính trị" học

<http://www.lemonde.fr/japon/article/2011/04/01/le-gouvernement-japonais-injecterait-des->

fonds-publics-dans-
tepco_1501669_1492975.html#ens_id=149325
8

Đại khái : Nhà nước Nhật chuẩn bị bơm tiền vào công ty Tepco, chủ những lò điện nguyên tử ở Fukushima. Cũng đã có "tin" nó có thể *công hữu hoá* công ty này... Nghĩa là : lấy tiền dân "mua" một món nợ khổng lồ lâu dài của vài anh chủ tư bản.

Công ty nào lời thì ta *tư hữu hoá* (lời, cho *tư nhân*), công ty nào lỗ tới mức chẳng ai thêm mua thì ta *công hữu hoá* (lỗ, cho *bàn dân*), công ty nào làm bậy¹¹⁶, ta bồi thường thay nó. Ta đây, một cách văn hoa và văn hoá thường tình, là *nhà nước tư bản, nhà nước dân chủ của toàn dân, bầu cử tự do mà...* Dĩ nhiên, *Nhà nước ấy* làm thế vì quyền lợi lâu dài của cộng đồng dân tộc !

Ôi, tôi bỗng nhớ thuở "*ban đầu lưu luyến ấy*" !

Năm đó, tôi học năm thứ hai *Đại học Khoa học Kinh tế Paris*, cặm cụi tìm hiểu Samuelson, người đã đưa toán học vào kinh tế học hòng biến nó thành *khoa học*, hề hề. Thi cuối năm, theo tôi nhớ, tôi đựng đề tài : *Entreprises publiques, Xí nghiệp quốc doanh* ; tôi viết liều đại khái như trên. Lỗi tại Marx, tuy *Marx chưa hề viết những điều ấy*. Bài của tôi được chấm điểm : 2/20. Đáng đời. Nhưng cũng còn quá nhân đạo ! Về mặt "khoa học" ! Đáng lẽ phải là : 0/20 ! Tôi quyết định bỏ *Đại học Khoa học Kinh tế Paris*. Lâu sau, nghĩ tới, tôi biết ơn vị

116 Như Servier trong xicăngđan Médiateur mới đây ở Pháp.

nào đã cho tôi điểm ấy : người đã giúp ta chạy mất cái thế giới kiến thức bấp bênh khoa học hão ấy, lao đầu vào một thế giới kiến thức đơn giản và đáng giá hơn để kiếm cơm, kiến thức kỹ thuật tầm thường của ngành tin học (*informatique, computer sciences*, ở mức tôi !) Ở đó, chí ít, phải *thực hiện được* điều mình hứa, với giá mình dự đoán, không thì ăn đòn và chẳng đồ tội được cho ai cả. Dù, trong những đề án điên điên do những thằng quyền lực zót quyết định thì... đêch làm được gì tới nơi tới chốn, tốn bao nhiêu tiền cũng chẳng hề chi ! Hề hề...

Từ 2009 tới nay, hiện tượng trên tràn lan, ít nhất là ở Mỹ và Châu Âu. Hiện nay, sau khi được các nhà nước cứu vãn, các ngân hàng lớn của Châu Âu đã và đang lờn ngập mặt, còn các nhà nước thì đã trở thành những con nợ kếp xù... Ai nợ ai đây ? Vì sao đành phải nợ họ ? Và sẽ phải nợ hơn nữa để cứu vãn mấy anh... ngân hàng nhỏ ở Hy Lạp, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Ái Nhĩ Lan, *e tutti quanti*... vốn là con nợ của... các ngân hàng lớn ở Đức, Pháp, Anh, Hà Lan...

Sự kiện, số liệu, thông tin kiểm soát được, không thiếu. Khốn nỗi, những sự kiện "tự nhiên" ấy không nằm trong phạm vi tìm hiểu của các "khoa học" kinh tế, chính trị và xã hội, nên chẳng có đại gia kinh tế học nào thèm quan tâm ?

Tôi thèm được đọc một luận án tiến sĩ *kinh tế chính trị học* về hiện tượng khách quan này quá.

Có lẽ đến chết tôi cũng không được thoả mãn.
Đành vậy. Nhưng không đành tin bất cứ gì
trong lĩnh vực này.

Nhưng cũng có thể có người cười tôi : *khoa học*
mà làm chi, đời người nó thế này, đó là đời
thực, kiểm chứng được.

Tôi thành tâm chấp nhận. Không chấp nhận sao
được, khi đó là cuộc sống khốn nạn hàng ngày
của cả hàng tỷ người ?

Nhưng, quên sao đành ?

Và và quên sao đành ?

2011-04-01

Dững cảm sống

Dững cảm sống ở đời với người, sao toàn là đàn
bà dạy cho ta cả ?

Vì ta đã quá đam mê chữ nghĩa, quên hẳn một
phần người ở ta ?

Quái đản thật ?

2011-04-07

Tặng sách

Một người bạn đã dạy tôi điều này : quyển sách
quý nhất không là tập giấy lem nhem mực
mang chữ ký của tôi tặng bạn, mà là quyển sách
tồn tại trong đầu bạn.

Tập giấy lem nhem mực, bạn tặng lại cho người khác đọc.

Thế là bạn đã tận tình với tôi.

Cảm ơn bạn.

2011-04-07

Điều khó nhất ở đời ?

Việc làm đi đôi với lời nói.

Khó hơn, chỉ còn điều này : tình cảm đi đôi với việc làm.

Thế còn lý trí, thế nào ? Hỡi ơi !

Hè hè.

2011-04-08

Làm thơ

Viết thơ tặng nhau và làm thơ cho nhau khác nhau một trời một vực.

Sẽ có ngày người ta biết làm thơ vì nhau ?

Hè hè...

2011-04-08

Hành-động – 3

Khi đang khắc khoải chết trôi, ta thêm kinh khủng một giọng người, một lời nói. Và ta bỗng hiểu : ở đời nay, hiểm lắm người ơi.

Có khi giọng người là nguy trá và lời nói là nguy biện.

Nhưng vẫn còn điều này có thể : hành-động.

Khi ta đang khắc khoải chết trôi, người hãy giúp ta hành-động để ta tự nói lên những điều ta thêm nghe và những lời ta phải nói.

2011-04-10

Hành-văn – 2

Bạn bảo ta :

> Từ hôm nhận được góp ý của anh cho truyện "...", tôi bỗng "ngộ" ra một điều, viết văn là một nghề cực kỳ công phu. Phải có một lối dụng công, một bí kiếp luyện chương nào đó mới đạt được kỳ thư. Chỉ nhiệt tình và siêng năng thôi thì không đủ.

** Không hẳn vậy. Viết văn, trước hết phải *chân tình*. Với *mình*, với độc giả, với người đời, dù họ không biết tiếng Việt. Như *yêu* bạn. Sau đó mới *đành* nghĩ tới kỹ thuật. Vì ngôn ngữ phải có chuẩn mực thì mới là ngôn ngữ ai cũng hiểu được. Vì chuẩn mực thường thất hòng nghệ thuật nên, đôi khi, phải đả chuẩn mực mới nói được một điều gì vượt nó, mới biến được ngôn ngữ thành... văn.

Để đi vào hồn người, kỹ thuật tiên quyết là kỹ thuật gọt ! "Biên tập" hay "hốt cắt đực" ấy mà. Nhưng *tự mình*. Gọt người khác ở mình *thay mình*, gọt quán tính của ngôn ngữ ở mình cho phép người khác khiến mình làm mình bằng ngôn ngữ, tình ý của họ. Để tro trụi, trần trỗng, đến với mọi người.

Chẳng dễ tí nào : mỗi ngôn từ, mỗi cách nói, đều buộc ta phải điên điên khi ta muốn hành-văn.

Hè hè...

2011-04-10

Khi lãnh đạo vô đạo

Cả trăm đối tượng tấn công lực lượng bảo vệ rừng

Cập nhật lúc 14:10, Thứ ba, 12/04/2011 (GMT+7)

<http://www.nhandan.com.vn/cmlink/nhandandi-entu/thoisu/phap-luat/th-i-s/c-tr-m-i-t-ng-t-n-cong-l-c-l-ng-b-o-v-r-ng-1.292073#G3qeathD2RAP>

Lãnh đạo vô đạo mãi, bàn dân ắt có ngày nổi loạn. Đọc *Đông Châu Liệt Quốc* thì thấy, cần chi tới triết lý "duy vật biện chứng".

Lực lượng công an hùng mạnh tới mấy cũng không thể kiểm soát được hành động hàng ngày của 80 triệu người. Cứ xem sự tự sụp đổ của các nước xã hội chủ nghĩa xưa thì biết. Cứ xem

tình hình hôm nay trong nhiều nước Ả Rập cũng rõ.

Cứ thế này mãi, xã hội Việt Nam mất nền tảng văn hoá và đạo đức thường ngày, và ngày càng tan nát, thối rữa.

"Buồn vào hồn không tên" ?

Thế nào cũng phải đặt một cái tên thích đáng cho sự kiện này. Chế độ *Maffia* ?

2011-04-12

Hai thái độ suy luận

Suy luận về tình hình kinh tế ở Việt Nam, Pháp, thế giới, *e tutti quanti*, ta có thể có ít nhất hai thái độ :

1/ Suy luận từ những thông tin (cho rằng khách quan) ta có được. Chắc chắn là nghèo nàn và lỗi thời so với những thông tin mà những người nắm quyền lực kinh tế đích thực có được : chính họ tạo ra sự kiện kinh tế mà ! Nghĩa là họ "khách quan" hơn ta, ta đừng hòng mang khoa học ra dọa họ, họ ắt bật cười...

2/ Suy luận một cách trừu tượng : quan hệ giữa người với người trong từng hoàn cảnh vật chất và văn hoá "quyết định" cách con người ứng xử với nhau. Món này gọi sai là "*duy vật biện chứng*", "*kinh tế chính trị học*".

Hai thái độ suy luận này đều vớ vẩn ?

2011-04-16

Làm người – 2

Người thừa biết

Làm người

Là xưng tên, chường mặt, cất lời

của chính mình

ở đời

Tuy chưa đảm bảo được làm người tử tế !

2011-04-21

Quá khứ – tương lai, 3

Ở tuổi hai mươi, ta thấy tương lai vô cùng.

Ở tuổi sáu mươi, ta thấy quá khứ vô tận.

Ở bất cứ tuổi nào, sao ta đều sợ âu yếm hiện tại ?

Hè hè...

2011-04-21

Dùng tiếng Pháp để làm người Việt

Nhân nghe và nhìn lại một phỏng vấn Hồ Chí Minh trả lời một phóng viên Pháp bằng tiếng Pháp

Nói về một vấn đề phức tạp bằng ngoại ngữ, đương nhiên khó.

Người Pháp gốc, sinh trưởng ở Pháp, học hết đại học hay hơn nữa, chưa chắc đã nói, thậm chí viết, được tiếng Pháp theo chuẩn của *Académie Française* (Hàn lâm viện Pháp).¹¹⁷

Bản thân tôi, học chương trình Pháp từ nhỏ, qua Pháp lúc 18 tuổi, lần đầu tiên sáng tác bằng tiếng Pháp lúc đã gần 40 tuổi, nếu không được một bà bạn Pháp sành ngữ pháp giúp sửa thì cũng không thể có ngày có nhà xuất bản nhận đăng. Của đáng tội, thuở xưa, tôi mê đọc sách nhưng không coi chuyện viết văn là điều đáng kể. Tiểu thuyết đầu tiên tôi dịch sang tiếng Pháp, *Thiên Sư* của Phạm Thị Hoài, rất khó dịch, nếu tôi không được ông bạn Nguyễn Quang Đỗ Thống giúp sửa, chắc không nhà xuất bản PhuLăngXa nào dám đăng. Phải viết và dịch xong 4-5 quyển sách, tôi mới "hết" cần người giúp sửa. Thế mà có người coi tôi như một dịch giả song ngữ hoàn hảo !

Mới đây, có bạn gửi cho tôi xem và nghe cuộc phỏng vấn Hồ Chí Minh của một phóng viên Pháp, tháng 04/1964.

Cuộc phỏng vấn này, tôi đã nghe ở Pháp thời ấy. Không hiểu nổi vì sao tôi còn nhớ, trí nhớ tôi vốn tồi. Vừa nghe nhắc lại, tôi nhớ ngay ý này : chiến tranh Việt Nam – Mỹ đâu là football mà cần trọng tài ?

117 Nhưng người ngoại quốc, cặm cụi học ngữ pháp tiếng Pháp trong nhiều năm tháng, có thể làm được, chí ít cũng có thể viết được như thế. Cứ đọc Phạm Duy Khiêm, Trần Đức Thảo và vài vị khác thì thấy. Còn viết tiếng Pháp như hai nhà văn Mèo Julien Green và Jonathan Littell hay như Karl Marx, tôi chạy mất !

Tôi đã từng nghe nhiều chính khách lớn của Pháp phát biểu, trả lời phỏng vấn.

Người duy nhất, tuy tôi không ưa ông ấy tí nào, để lại ở tôi một ấn tượng là De Gaulle khi ông phản ứng với đám loạn quân ở thuộc địa Algérie. Nội dung, hình thức, văn phong, hết xảy !

Mitterrand cũng đáng nể : ông được coi như một trong vài chính khách PhuLăngXa có văn hoá nhất và sử dụng tiếng Pháp điêu luyện nhất¹¹⁸, tới mức báo chí dùng "khái niệm" *verbe présidentiel*, ngôn ngữ tổng thống, để nói về những phát biểu của ông. Mỗi lần ông phát biểu, về mặt văn hoá, văn học, dường như có điều rất cũ và rất mới, chẳng hạn như khi ông cho xây khu kiến trúc *Défense* : "*la tête Défense*", báo chí tán tui bụi... Tuyên bố chính trị của ông, thực sự, toàn nói nước đôi, chán ngắt, nhiều bài do người khác viết, Mitterrand "hiệu đính"¹¹⁹.

Tôi tò mò xem và nghe lại cuộc phỏng vấn Hồ Chí Minh, chợt hiểu vì sao nó để lại ấn tượng ở tôi :

Phóng viên : Pensez-vous que le général De Gaulle pourrait en quelque sorte, à un certain moment, arbitrer le conflit ?

118 điều này đúng, đã có người chủ trương đưa ông vào Hàn Lâm Viện Pháp mà, cứ đọc *La paille et le grain* của ông thì thấy, có những câu văn bất hủ.

119 Nhà văn Régis Debray, người viết bài vở cho Mitterrand trong nhiều năm, có kể lại (*Loués soient nos seigneurs*, sous-titré *Une éducation politique*, Gallimard, 1995).

HCM : Arbitrer ? Qu'est-ce que vous comprenez par le mot arbitrer ? Nous ne sommes pas des... des équipes de football ! (cười...)

Tuyệt.

Một cách nhẹ nhàng và hài hước, rất ngoại giao, để... *remettre chacun à sa place, y compris De Gaulle, La France et la journaliste*¹²⁰.

Thế là người *biết* làm chủ tư duy chính trị của mình bằng tiếng Pháp, biết *dùng* tiếng Pháp để làm người... Việt.

Thay vì chỉ biết dùng tiếng Việt để nhại anh Tây, Mỹ, Liên Xô hay Tàu...

Cuối cùng, De Gaulle và nước Pháp chẳng *arbitrer* (làm trọng tài) gì cả, chỉ có công (ta nên biết ơn) cho mượn Paris làm địa bàn hội nghị trực tiếp giữa anh Ziaochi và anh Mèo, chẳng có mặt anh Liên Xô và anh Trung Quốc, chấm dứt sự can thiệp trực tiếp của Mỹ vào Việt Nam.

Sự kiện lịch sử là như thế. Sau đó, ai muốn tán gò thì tán.

2011-04-21

120 Đặt lại mỗi "người" vào đúng cương vị của mình, kể cả De Gaulle, nước Pháp và nhà báo Phú Lăng Xa.

Thương nhớ Kant

Triết lý của Kant dựa vào vài khái niệm gốc trong đó có : *không gian, thời gian và hiện tượng*.¹²¹

Hôm nay, ta biết :

1/ *Không gian* và *thời gian* không là những thực thể độc lập, chỉ có *không-thời-gian* thôi (thuyết tương đối của Einstein, đã được kiểm chứng).

2/ *Thực-thể-tự-nó* là gì, đúng như ông nói, vẫn chưa ai biết được. Nhưng, *hiện nay*, ta biết là nó biến dạng một cách gián đoạn (Planck). Thế thì, *trong một khoảnh khắc nào đó, nó là nó thật...* Ít nhất là trong ý thức và kiến thức ngày nay của ta.

3/ *Hiện tượng* là gì, thực sự chưa ai nói được gì hơn ông vì... ông nói rất ít ! Nhưng nó liên quan tới vận động của óc não, nó có cơ sở vật chất và sinh học, người ta đã có thể quan sát khách quan một phần.

Thế thì khoa học hiện đại đã khiến triết lý của Kant lỗi thời ?

Không.

1/ *Không-thời-gian* của Einstein *phủ-định*, nghĩa là *khăng định lý thuyết của Newton và triết lý của Kant* một cách *chính xác hơn ở mức trung mô*; và *chỉ khác về chất ở mức vĩ mô* đối với những hiện tượng vận động gần tốc độ của

121 Espace, Temps, Phénomène. Critique de la raison pure, Phê phán lý trí thuần túy.

ánh sáng hay đối với những khối năng lượng khổng lồ.

2/ *Thực-thể-tự-nó* là một khả năng có thật *trong khoảnh khắc nào đó* trong sự vận động của vật chất theo kiến thức khoa học *ngày nay* của ta, dù khoảnh khắc ấy cực nhỏ.

3/ *Hiện tượng* là cách cảm nhận và tư duy thế giới của ta để hành động và tồn sinh. Thế giới đó, cơ bản, không là thế giới vĩ mô của Einstein hay thế giới vi mô của Planck, mà là thế giới trung mô, cõi sống của con người. Ta sẽ không sống-chết ở thế giới vĩ mô hay vi mô. Hiểu biết chúng rất quan trọng cho tương lai mọi mặt của loài người, nhưng không giúp ta **làm người ở đời** hôm nay, nếu ta còn khao khát làm người. Ta sống và chết trong quan hệ và hành động giữa ta với nhau trong thế giới trung mô, trong *cõi người*. Kể cả với những thằng lảm cảm. Nhưng có gì khiến ta chắc rằng chính ta không lảm cảm ?

Trong *cõi người* ấy, con người nên hiểu biết quy luật vận động của tạo hoá, như thuyết tương đối hay thuyết lượng tử, để tăng khả năng hành động của nó vào vũ trụ để phục vụ con người và... bảo vệ môi trường sống của chính nó ! Nhưng, cơ bản, nó nên biết ứng xử một cách "hữu lý" và có tình với nhau.

Trong nghĩa đó, triết lý của Kant vẫn cần thiết cho tư-duy và hành-động của con người trong cõi trung mô, cõi sống duy nhất của ta. Phần đạo lý của nó càng cần thiết hơn để con người biết ứng xử với nhau cho ra người ở đời.

2011-04-21

Xiềng xích

Khu phố tôi ở ngoại ô Paris hơi bị làng : từ cửa sổ nhìn ra, tôi vẫn thấy một bầu trời không mênh mông nhưng thoáng. Với vài sợi giây điện, nhìn mãi cũng quen.

Mới đây người ta cắt giây điện trên trời, chôn vào lòng đất, chỉ để lại *một* sợi giây từ phố đi lún vào một mảnh đất chẳng ai thấy.

Bỗng nhiên, trời mênh mông, mát mắt.

Em phàn nàn : sao nó không chôn luôn sợi giây kia, coi chừng mất quá. Tôi cũng thấy vậy.

Ồ, ra thế... Chỉ một sợi giây thôi cũng đủ cắt đôi bầu trời mênh mông bất tận ở ta. Chỉ một xiềng xích thôi cũng đủ khiến kiếp người ở ta khắc khoải.

Hè hè...

2011-04-21

Một ý hay của Nguyễn Hồng Nhung

Tinh thần là vô hình nhưng khi nó khoác cái áo "ngôn từ" vào, té ra đôi khi rất bảo thủ, giống như người mặc quần áo mốt ấy.

Em cho rằng giọng văn chỉ trở nên mới mẻ hơn nếu nội dung mới mẻ hơn, kiến thức của người viết phong phú hơn, và một điều quan trọng nữa : người viết phải có những phát hiện mới.

Bởi vậy cần đọc rất nhiều, các tác giả khác nhau, các đề tài khác nhau.

Nhưng (giống như kinh nghiệm sống) đọc lướt một cái biết ngay có nên đọc tiếp nữa hay không, vì ta không có nhiều thời gian và muốn đọc hết cũng phải đủ hứng thú.

Trong các mối quan hệ con người cũng thế, nhằm chán giết chết quan hệ, cần phải thấy luôn luôn vẫn học được cái gì đó từ nhau.

2011-04-22

Khi Einstein đọc Descartes và Kant

Đọc thơ văn mãi, có lúc cũng thấy nhàm.

Tôi lại đọc quyển "*Thuyết tương đối*"¹²² của Einstein. Mỗi lần đọc lại, tôi có cảm tưởng hiểu thêm một tí, có khi phát hiện điều... mới ! Chuyện này cũng vậy. Trong chương bàn về *không gian*, Einstein bình luận ý tưởng của Descartes và Kant như sau.

Như thế ta hiểu vì sao Descartes cảm thấy khó chịu nếu phải coi không gian như một hiện vật độc lập với những vật thể và có thể tồn tại ngoài vật chất [*]. (Điều ấy cũng không cản ông dùng không gian như một ý niệm cơ bản trong Hình học phân tích của ông¹²³). Liếc qua không gian trống rỗng trong một "máy" phong vũ biểu có lẽ đã tước hết vũ khí [tranh luận] của những người *cartésien* cuối cùng. Nhưng ta không thể phủ nhận được rằng ngay ở mức [kiến thức] thô sơ

122 La physique, Les plus grands textes d'Empédocle à Einstein et Schrödinger, Le Nouvel Observateur & CNRS Éditions, 2010.

123 Lý thú ! phở

ấy, coi ý niệm không gian như một hiện thực độc lập là điều khó chấp nhận.

[*] Kant đã tìm cách hủy bỏ sự khó chịu ấy khi ông phủ nhận tính khách quan của không gian ; ý tưởng của ông không mấy đáng coi là nghiêm túc.¹²⁴

...

Như thế Descartes không sai lắm bao nhiêu khi ông thấy phải phủ nhận sự hiện thực của một không gian trống rỗng. Ý tưởng của ông có vẻ phi lý khi ta tin rằng chỉ có những vật thể có trọng lượng mới là hiện thực vật lý. Chỉ khi [người ta biết rằng] ý niệm *trường (champ)* cũng biểu thị một hiện thực, ghép với nguyên lý tương đối rộng, ý nghĩa đích thực của ý tưởng của Descartes mới lộ ra : không có một không gian "phi trường".¹²⁵

124 On comprend que Descartes ait éprouvé de la répugnance à regarder l'espace comme un objet indépendant des objets corporels et pouvant exister sans la matière [*]. (Ceci ne l'empêcha pas d'ailleurs de traiter l'espace comme notion fondamentale dans sa Géométrie analytique). Un regard jeté sur l'espace vide d'un baromètre a probablement désarmé les derniers cartésiens. Mais on ne peut nier que déjà à ce stade primitif il paraît peu satisfaisant de considérer la notion d'espace comme un objet réel indépendant.

[*] La tentative de Kant de supprimer le malaise en niant l'objectivité de l'espace peut à peine être prise au sérieux.
Page 613.

125 Descartes n'avait donc pas tellement tort quand il se croyait obligé de nier l'existence d'un espace vide. Cette opinion paraît absurde tant que les corps

Tôi đọc đi đọc lại Descartes khá nhiều lần. Thú thực, tôi chưa hề chú ý và thực sự hiểu những điều trên.

Đọc và hiểu Descartes tới mức này, thật là... hết chỗ nói. Có lẽ phải là một nhà vật lý lý thuyết cỡ Einstein mới biết đọc và hiểu như thế.

2011-04-22

Hè hè Đắc địa (trao đổi)

> Ngôn ngữ của anh nhịp đôi. *Hè hè... Đắc địa.*

** Thầy bói (không do ta hỏi) đã gán cho ta kiếp "*hung tinh đắc địa*", lại bồi thêm thân phận "*âm nam*"... Chán thật ! Và an ủi ta : sẽ thành công lúc về... già ! Khi lý trí đã mơ hồ, tóc đã bạc, răng đã long, cơ thể đã phũ phàng ? Chính mình cũng không nữa nhìn mình...

Ôi, sao lắm nhịp ba thế này ?

Ta thêm một *kiếp người* không có *hung tinh*, ai cũng *đắc địa*, ai cũng có thể yêu ai, và ta có thể yêu... mình.

Điên quá !

2011-05-07

pondérables seuls sont considérés comme réalité physique. C'est seulement l'idée du champs comme représentant de la réalité, conjointement avec le principe de relativité générale, qui révèle le sens véritable de Descartes : un espace "libre de champs" n'existe pas. Page 628.

Bất cần

Bạn bảo ta :

> anh viết một cái thư "giải thích" hay lắm, văn rất ngắn gọn dễ hiểu và súc tích. Tôi thích anh viết như thế này hơn là giọng văn "bất cần".

** Có người đã thẳng thừng đánh giá giọng văn ấy : kiêu ngạo vô lối, độc chịu không nổi. Bèn *zông*. Không nỡ mắng ta vài câu *đương nhiên* là tốt quá rồi.

Quả vậy, "bất cần" là một kiểu viết sóc ọc, dễ khiến độc giả dội ra và bỏ đi, trở về với thế giới ngôn ngữ yên ả, phong nhã, du dương của mình. Thẳng thắn cũng... thế nốt ! Thiếu xã giao tính, lịch sự tính, tế nhị tính, *e tutti quanti* tính, thiếu văn minh quá !

Ôi, Trời Xanh đều thật, vớt ta vào đời mà chẳng cho ta một xu khả năng quyến rũ ai cả... Đến *tán* em thôi mà ta cũng chẳng học được một chữ nào, thế thì làm ăn gì nữa ? Chỉ còn cách "ăn mày" để "sống" với chẳng biết ai ai.

Nhưng, thỉnh thoảng, cũng có người "chịu" được và trở lại. Chắc không vì thấy kiểu viết ấy hay ho. Thế thì vì sao ? Ta không dám đoán mò, chỉ ngâm ngùi : vẫn chưa bỏ đi.

Thê cũng được ? Ta đành vậy.

Ôi, ta thèm sẽ có một ngày có một thế giới ngôn ngữ, chẳng cần hành văn cũng viết được mình, chẳng "biết" cảm văn cũng có thể hiểu được người khác.

Điên thật, hề hề...

2011-05-08

Conan le barbare, Conan con người man rợ

Phim. Vai chính : Arnold Schwarzenegger, xuất thân Áo, thống đốc bang California, Hoa kỳ, cách đây không lâu.

Bề ngoài : kiếm hiệp và văn hoá Tây Âu. Lại từ thời văn hoá cổ của miền Địa Trung Hải.

Thể loại đích thực : chương Tàu.

Ăn khách hết xảy. Vì sao ? Trong thể loại này, văn minh quần chúng Tây Âu không còn gì có khả năng quyến rũ khách hơn chương Tàu ? Nhưng, đã thuộc lòng *Ngũ Tà Tử, Kim Dung, e tutti quanti*, ta vẫn thích được ? Thật đấy. Sướng hết mình mà chẳng cần suy nghĩ gì cả. Chính ta.

Nhân vật nữ chính cực đẹp. Sẵn sàng thí mình cho người yêu và làm được. Nhân vật nam cũng thế, nhưng không làm được, chỉ trả thù được thôi, mà còn hưởng lộc nữa.

Hề hề...

2011-05-09

Khi ta buồn

Ai mà chẳng hề buồn ?

Điều khốn nạn nhất ở đời ? Buồn mà chẳng có ai đáng ta nói : ta buồn.

Đành thơ văn, nghệ thuật ? Bất cần ai ? Với tới mọi người vì thêm một người ?

Đĩ, kể cả đực tính, như thế sao đành ? Hề hề ?

2011-05-09

Thần tượng

Ở đời, có gì khổ và chán hơn là làm thần tượng của người khác ?

Làm thần tượng của chính mình !

Hề hề...

2011-05-11

Tình nghĩa

Buồn tình *surf* oép. Rơi vào anh *Worldcat* "tổng kết" tác phẩm của mình :

33 works in 70 publications in 3 languages and 2,221 library holdings

Cơ bản là sách ta đã dịch và cho đăng đó đây. Toàn của nhà văn còn sống.

Chuyện ấy, ta còn nhớ. Hôm nay, sao nó xa lạ thế này ? Tình nghĩa, chỉ trong văn chương thôi, có lúc bạc tình vô nghĩa đến thế à ? Nhà văn đáng dịch là nhà văn đã chết hay sao ?

Ta chỉ đến thế thôi ?

Xưa, chưa dịch xong một quyển sách, ta đã háo hức muốn dịch một quyển khác.

Nay, chỉ nghĩ tới những tháng năm một mình cặm cụi cầm bút, gõ máy, tra từ điển, do dự liên miên, lòng ta lạnh ngắt.

Thế thì dịch văn thành văn sao được ?

Hè hè...

2011-05-12

Cả tin

Ta vốn cả tin.

Quen ai, ta thường nhanh cảm và thích mặt tốt hay/và đẹp của người ấy.

Ai nói gì, thoát nghe, ta tin liền.

Thế là ta dại, dễ bị lừa.

Có lẽ "trời xanh" thương hại kẻ ngốc nên ban cho ta tính khôi hài này : ta dễ tin người nhưng lại rất thiếu tự tin, luôn luôn ngờ vực chính mình ! Nhờ thế ta dễ bị lừa nhưng ít khi bị lừa lâu. Một chi tiết nhỏ nhỏ trong cách ứng xử, một thái độ, cử chỉ, một nụ cười tự đắc, một tiếng cười khẩy, một dáng nhếch mép, *e tutti quanti*... về một vấn đề vớ vẩn, thế là ta tỉnh.

Lạ thế đấy. Ta cần lý trí để tin, nhưng lý trí thường lừa ta. Ta nghi ngờ cảm tính, nhưng cảm giác mơ hồ ban đầu của ta thường đúng...

Phải suy luận như thế nào đây ?

Hè hè.

2011-05-14

Thành kiến

Thành kiến, ai mà chẳng có ? Con người vốn vậy. Nó nên người bằng thành kiến.

Nhưng phân biệt thành kiến "tốt" với thành kiến tồi ở từng người cũng chẳng khó gì : không tùy thuộc thành kiến đúng hay sai tới mức nào.

May thay.

2011-05-14

Ve vuốt

Sự sống đòi lấy sự sống. Cùng sống. Sống cùng một lần sống.

Thế thôi ? Đành vậy ?

Hè hè...

2011-05-14

Đam mê nghệ thuật

Bạn có nói câu này, ta vẫn nhớ : *tôi chỉ có thể sống vì nhạc thôi.*

Ta ghen bạn đó. Đam mê nghệ thuật, dù khổ ải, là một niềm vui ở đời. Cực hiếm.

Thanh thiên đều giả chưa hề cho ta điều ấy, dù chỉ một lúc thôi. Nó đá ta vào lò lửa hão (?) của tư duy triết, *e tutti quanti*.

Còn đam mê nghệ sĩ, ta cóc cần nó ban cho ta phước lành. Hè hè...

Thôi, để xem sao.

2011-05-16

Thời tiết và con người

Bạn vừa sáng tác xong một bài thơ – bản nhạc, chuẩn bị đưa lên trình diễn ở một nước Tây U. Nghệ sĩ bỗng đau cổ họng, xin nghỉ tập dợt.

Bạn than :

Thời tiết thất thường,

biết làm sao đây...

khiến ta nhớ đôi thoại lừng danh giữa Châu Du và Không Minh trước trận Xích Bích...

Đời *người* nó vậy. Giữa những gì ta muốn làm và những gì ta làm được, có quá nhiều yếu tố tùy thuộc *thời tiết* hay *người đời*, vượt tầm tay của ta.

Nhưng nếu ta kiên định, ta sẽ làm được một phần những gì ta muốn.

Gần 40 tuổi ta mới cầm bút sáng tác, lại bằng tiếng Tây U.

Mãi sau ta mới cặm cụi tự học viết tiếng Việt ra hồn Việt (ta mong thế, nhưng ai mà biết được ? hè hè...)

Đã gần 30 năm.

Cuối cùng ta cũng làm được đôi điều muốn làm. Chúng "đáng tiền" hơn những gì ta đã liên miên làm vì lý tưởng hay nuôi thân.

Vậy, cứ thẳng lưng đi con đường của mình nhé.

2011-05-16

E then, sợ sệt

Một đứa bé e then sợ sệt là một đứa bé thông minh.

Nó không nhắm mắt lao đầu vào thế giới của sự vật, của người đời. Nó biết lùi lại, quan sát, suy nghĩ, trước khi hành động.

Ta mừng cho nó.

Thuở xưa, ta không được như thế. Nhờ *trời* và, cũng có thể, nhờ *người*, ta chưa bị những cuộc phiêu lưu ngu ngốc của ta tàn hại. Tuy cũng để lại chút kỷ niệm trên da thịt và tâm hồn, đâu phải chỉ trong ký ức và khái niệm thôi.

Hè hè...

2011-05-17

Nghệ thuật làm người

Bạn bảo ta :

> Sinh ra tôi đã BẤT AN, nên âm nhạc cũng chỉ là một sự bám víu.

Nhưng tôi hiểu, âm nhạc là một tấm gương trong, phản chiếu trọn vẹn.

Sự yếu đuối, sợ hãi, ích kỷ và độc ác khiến tôi trở thành một thể loại khó gọi tên.

Đôi khi cái Đẹp chói loà khiến tôi "NGỠ NGÀNG"

[...]

**** yếu đuối, sợ hãi, ích kỷ và độc ác**, là trạng thái nguyên thủy của con thú mang tên *người*. Nhân chi sơ vốn thế.

Chính văn hoá với những chiều kích triết học, khoa học, nghệ thuật, v.v. giúp ta vươn lên trên trạng thái ấy.

Bình thường, hình thái đầu tiên của văn hoá là *tình* mẹ-con. Thiếu nó, khó nên *người*. Nhưng được một người khác yêu mình trong thời thơ ấu cũng được.

Bước vào đời, dường như ta mất hết. Chỉ còn một ký ức, một niềm tin... mơ hồ, khiến ta bất an. Phải tự hỏi. Phải tìm. Phải sáng tạo. Bất an là nguồn của sáng tạo trong mọi hình thái của tư duy *người* : khoa học, triết học, nghệ thuật. Xin mừng bạn.

Văn hoá, xây dựng và duy trì thì khó, phá huỷ thì dễ ẹc, vài thế hệ là xong. "Thành công hoành tráng" nhất của chế độ hiện hữu là bào mòn văn hoá của người Việt, lừa cả đám về thời ăn lông ở lỗ, chưa kể đến uy hiếp, lừa lọc, cướp giết, chém giết, *e tutti quanti*, biến thành cơm bữa.

Chính vì vậy, cách đây hơn 20 năm, ta "bỏ" hết, chỉ còn học và làm văn hoá thôi. Có thể là hão ?
Đành vậy.

2011-05-17

Là bạn và làm bạn

Là bạn từ thời thơ ấu hay thiếu niên, khi chưa vào đời, là mối tình vô cùng bền vững.

Vì nó hồn nhiên.¹²⁶

Xa nhau hàng chục năm, bỗng gặp lại nhau, ta vẫn hồn nhiên tin cậy bạn. Vì sao ?

Vì chúng ta chẳng còn gì chung ngoài quá khứ nên chẳng có gì khiến ta ngại nhau ?

Khi ta không có tương lai chung, quá khứ vĩnh cửu tình khiết ?

Đã vào đời, đã hết hồn nhiên, đã biết tính toán, đã học đánh giá, làm bạn với người khác ta, thậm chí trái ngược ta ở nhiều mặt, là cả một quá trình khó khăn, khốn đốn, đắng đắng, chỉ sợ bạc tình một tí thôi, coi như hết. Chính vì thế mà đáng làm.

126 Mới đây thôi, ta học được điều này : có môi trường khiến người ta hồn nhiên ác ! Ngay từ tuổi thơ ? Ta không biết. Ta sợ.

Được dịp làm bạn, tìm và hiểu tới cùng một con người khác ta nhưng đáng quý trọng là một niềm vui hiếm. Trả giá bao nhiêu cũng nên làm ?

2011-05-17

Văn bản nào là gốc ?

Bạn hỏi tôi :

> Dịch truyện ngắn "*Chết*" sang tiếng Hung, nên dùng văn bản tiếng Pháp hay tiếng Việt ?

** Đối với tôi, bản tiếng Pháp hay tiếng Việt đều là bản gốc. Tự dịch, tôi không ngần ngại viết thẳng tình ý của mình bằng tiếng Việt.

Vậy, nếu người dịch là bạn thì nên dùng bản tiếng Việt ; nếu là người Hung thì nên dùng bản tiếng Pháp : dù sao văn hoá Hung gần văn hoá Pháp hơn là văn hoá Việt.

Nếu bạn dịch, nên chú ý 2 điều :

1/ tránh cấu trúc câu duy lý của tiếng Tây U. Nó biến văn chương thành giải thích.

2/ tránh thuật ngữ triết, khoa học xã hội, v.v. Thoạt đọc, có vẻ thông thái, sâu sắc, nhưng vô cảm.

Đó là kinh nghiệm dịch văn của tôi. Viết lý luận hay triết, cần nhất là rõ nghĩa, dễ hiểu. Hành-văn, nội dung tất nhiên phải có nhưng, cơ bản, phải có tình.

Dịch xong rồi, bản dịch của bạn cũng là một bản gốc. Nó không là văn bản gốc của tác giả.

Nó là văn bản gốc của cuộc gặp gỡ giữa tác giả và dịch giả. Đối với độc giả sành cả hai ngôn ngữ, tuy hiếm, chẳng có gì cấm nó thấy bản dịch "hay hơn" bản gốc, hoặc ngược lại. Văn chương và dịch thuật nó vậy.

2011-05-17

Nghệ thuật bằng ngôn từ

Cảm nhận trực giác. Ngôn ngữ triết hay/và văn chương chẳng thể bằng ngôn ngữ thơ. Ngôn ngữ thơ chẳng thể bằng ngôn ngữ hát.

Tại sao có thể có những ý tưởng chẳng là thơ, chẳng hát lên được mà tồn tại trong ký ức của con người lâu hơn cả thi ca ?

Phải chăng văn chương, thậm chí triết, cũng có thể đạt mức nghệ thuật trong lòng ai ai ?

2011-05-20

Làm đàn bà

Ta không là đàn bà.

Ta chỉ lỡ yêu đàn bà thôi.

Ta không tài nào hình dung được cảm nhận và suy nghĩ của một người đàn bà khi thấy mình bị cưỡng ép.

Đó là giới hạn trong tư duy không thể vượt được ở ta.

Nhưng ta biết ta cảm nhận và suy nghĩ như thế nào mỗi lần ta bị cưỡng ép.

Đó là tình khốn khổ của ta với đàn bà. Với mọi người.

May thay, tình ấy không chỉ có thể thôi.

Hè hè...

2011-05-21

Nhân văn

Có nhiều người không tán thành nhưng chấp nhận một vài suy nghĩ của ta.

Nhưng họ không chấp nhận được cách ta hiện thực suy nghĩ ấy bằng "*ngôn ngữ Ziao Chỉ của ta*".

Cách ấy, dù họ thông cảm, theo họ, xúc phạm độc giả.

Con đường nhân văn lời thôi thế đấy.

Đành vậy.

2011-05-21

Hú. Gọi hồn

http://www.youtube.com/watch?v=IWxU_gqOVSY

Trời xanh đều giả, không cho ta một xu hồn nghệ thuật. Ta đành sống vậy.

Ôi, chính ta đã từng *yếu đuối, sợ hãi, ích kỷ và độc ác*.

Không biết, ngày ta xuôi tay, không còn lâu lắm, có ai biết *Hú, gọi hồn* ta chẳng ? Chắc là không.

Hè hè...

2011-05-22

Ngôn ngữ sống

Ở Pháp, có vài nghệ sĩ viết thơ thành nhạc, viết nhạc thành thơ. Kiểu Trịnh Công Sơn.

Đọc thơ của họ, đã thấy hay. Nhưng phải nghe hát lên mới thật thấm thía.

Ngôn ngữ chết (viết) phải tái sinh trong âm điệu của một con người sống mới bộc lộ được hết kích thước nội tâm của nó.

Thêm hình ảnh nữa, chỉ "thua" ngôn ngữ kịch hay trình diễn một điều : không gian chung và tương tác giữa khán giả với nghệ sĩ. Người Pháp có lý khi gọi buổi trình diễn (kịch, múa, opéra, *e tutti quanti*) bằng từ *création* = sáng tác. Hình thái tác phẩm nghệ thuật này chỉ tồn tại một lúc ở một nơi ! Như một số vở múa của Ea Sola : không cho phép quay phim...

2011-06-02

Kẻ thảo dã

Trong mênh mông rùng văn học, ta là kẻ thảo dã, chưa hề được đào tạo chính quy, tùy tiện học hỏi, suy luận linh tinh tùy hứng...

Kiến thức của ta đầy lỗ hổng, Wikipedia cũng không lấp được ! Như kiến thức của đại đa số. Thân phận của ta nó thế. Ta chỉ là một hạt cát thống kê. Một con người thảo dã.

Trong môi trường sống và làm người của mình, người đòi lên, ta bám đuôi lên, người đòi xuống, ta theo đà xuống, người đòi thất nghiệp, ta thất nghiệp, *e tutti quanti*.

Phải chăng nhờ vậy mà ta may mắn ?

Không có thầy uyên bác, ta chung thân phận với người đòi, bớt cô đơn.

Không có thầy uyên bác, ta phải tự mình suy luận, ta đành tự duy tự do.

Biết đâu, nhờ thế, nếu không có được chút tình ở ai ai, hiếm lắm bạn đời ơi, cũng lưu lại được chút tâm ở đời ?

2011-06-02

Một lời tạm biệt ý nghĩa

Oép **chungta.com** vừa bị đóng cửa. Sau đây, lời tạm biệt của ban biên tập và những công văn.

"Chắc chắn, không một khó khăn nào có thể ngăn trở được sự nghiệp Khai sáng của các cá nhân và cộng đồng. Qua sự việc này, ban biên

tập chungta.com sẽ rút kinh nghiệm để đóng góp được cho cộng đồng mà không vi phạm pháp luật Việt Nam."

Thế là rõ. Luật pháp Việt Nam hiện hữu là luật pháp ngu dân. Chế độ hiện hữu là chế độ ngu dân. Nó chỉ có thể tồn tại được nếu dân càng ngày càng ngu, càng thô bạo.

Lâu dài, đó là chuyện hão. Nền tảng cuối cùng của mọi thể chế chính trị là văn hoá. Trong văn hoá có khoa học, triết lý, nhân văn, nghệ thuật, và đạo làm người. Tất cả những món đó đòi hỏi con người tự do. Chúng có được ở đời chính vì con người vốn... tự do. Trừ khi tiêu diệt nó, không sao tiêu diệt được ý thức tự do ở con người.

Cho rằng mày tiêu diệt được nó, mày sống nhờ ai, với ai ? Hề hề...

2011-06-04



Responsabilité d'éditeur: l'éditeur s'engage à publier les documents, mais ne s'engage pas à garantir la qualité des documents publiés.

Lời tạm biệt của chungta.com

Thưa các bạn đọc, Ban biên tập đã xử lý xong tai nạn giao thông. Nay xin thông báo tới bạn đọc các thông tin.

Chungta.com đã hoạt động như một trang tin tổng hợp không có giấy phép của cơ quan quản lý nhà nước. Đoàn kiểm tra liên ngành (Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nội phối hợp với PA83, PA71, Sở Công an Hà Nội) đã lập biên bản vi phạm hành chính trong hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet. Nhận thức rõ các sai phạm vi phạm hành chính và chấp hành các quy định xử phạt. Chúng tôi đã nộp phạt hành chính 15.000.000 VND, chịu hình phạt bổ sung 01 máy IPAD 2 là phương tiện đưa thông tin lên web và đã xóa bỏ toàn bộ dữ liệu của website theo yêu cầu của Cơ quan chức năng Nhà nước

.

Đây là những điều đáng tiếc xảy ra sau 8 năm chungta.com đã đi theo sứ mệnh lâu dài “Chia sẻ tri thức, phát triển văn hóa, khai sáng cá nhân, khai sáng cộng đồng” vì cộng đồng, phi lợi nhuận (Xem bài: "Chia sẻ về sứ mệnh xây dựng chungta.com nhận dịp 100 tr lượt truy cập" đăng ngày 25/04/2011). Dữ liệu của trang chungta.com là một tài sản chung của cộng đồng nên việc xóa bỏ chúng là một tổn thất chung của chúng tôi và của cộng đồng. Hôm nay, vào lúc 0 giờ ngày 01/06/2011 (ngày Quốc tế Thiếu nhi), chungta.com chính thức thông báo ngừng hoạt động.

Xin cảm ơn bạn đọc đã ủng hộ ban biên tập chungta.com trong suốt thời gian qua. Chắc chắn, không một khó khăn nào có thể ngăn trở được sự nghiệp Khai sáng của các cá nhân và cộng đồng. Qua sự việc này, ban biên tập chungta.com sẽ rút kinh nghiệm để đóng góp được cho cộng đồng mà không vi phạm pháp luật Việt Nam.

Chúc các bạn mọi điều tốt lành! Xin tạm biệt và hẹn gặp lại.

Admin chungta.com

Bùi Quang Minh

(minhbui@businessman360.com)



Impossible d'afficher l'image. Vérifiez le lien de l'image, réessayez ou réessayez. Vérifiez que le format de l'image est correct et qu'il n'est pas trop grand.



Figure 1. (a) The figure shows the results of the analysis, including the results of the analysis, the results of the analysis, and the results of the analysis.



Impossibile caricare l'immagine. Verificare il percorso e il formato dell'immagine, o assicurarsi che l'immagine sia stata caricata correttamente.



Copyright © 2010 by Thomas M. St. John & David M. St. John, all rights reserved. No part of this publication may be reproduced, stored in a retrieval system, or transmitted, in any form or by any means, electronic, mechanical, photocopying, recording, or by any information storage and retrieval system, without prior written permission from the publisher.

Dịch thơ

Dịch văn xuôi, lúc nào cũng được, chỉ cần vài quyển từ điển và... *thời giờ* ! Ở Pháp, tất nhiên không là thời giờ kiếm cơm cháo. Tuy có thể là thời giờ đeo danh vọng... hã. Nếu chưa thành văn cũng có thể thành sách đọc được, ngón được. Tuy độc giả. Nhà xuất bản dám đăng có thể không lỗ vốn.

Dịch thơ, khác hẳn. Ở Pháp, có ai sống bằng nghề dịch hay xuất bản thơ đâu ? Có ai thành danh vì dịch thơ đâu ?

Tuy dùng ngôn từ (có thể ít nhiều dịch được) làm vật liệu, thơ thuộc loại ngôn ngữ đầu nguồn, có mặt không thể dịch được.

Tán phét về nhạc, tranh, múa, *e tutti quanti*, có đây. Miễn sao bù tai người đời trong một môi trường ở một thời điểm của một nền văn hoá là xong.

Nhưng đã có ai dịch nhạc, tranh và múa ?

Thơ khác các ngôn ngữ đầu nguồn khác ở đó : có *một phần* "dịch" được, chính vì vật liệu của nó là... ngôn từ, vốn *chung* của loài người. Phải chăng vì thế, một bài thơ hay có sức cảm hoá hồn người ở một quy mô và trong một khoảng thời gian lạ lùng ? Ngay cả khi đã bị dịch ! *Bất tri tam bách dư niên hậu*. Hề hề...

Thơ là thế giới ngôn ngữ riêng tư nhất ở con người.

Với tôi, dịch thơ thành thơ dường như không thể.

Thế mà có lúc không cầm lòng được, bèn làm càn. Theo kinh nghiệm làm càn của tôi :

1/ Phải đọc đi đọc lại, suy ngẫm, *nhiều lần nhưng có khoảng cách*, có thể là tháng năm xuyên qua cuộc sống của chính mình, thơ mới thấm vào mình, từ từ biến thành mình. Cái mình ấy không còn là cái mình của tác giả nữa, cũng không là cái mình cá thể của ta. Nó là cái mình hình thành ở ta xuyên quá một cuộc gặp gỡ có... *dư âm*. Ý, tình, nhục cảm. Trong một đời người.

2/ Bỗng nhiên, trời mới biết được vì sao, có thể vì rượu đỏ, hề hề, ta "dịch" được một hai câu đắc ý. Thế nghĩa là : thơ Việt đã ngấm vào *ta*

đến mức *đòi* được thành lời ở *mình* trong một ngôn ngữ khác ở ta.

3/ Rồi sửa. Càng sửa càng bất mãn. Có lúc muốn bỏ. Có thể bỏ thật một thời gian lâu. Thế mà không quên được. Trong suốt quá trình ấy, câu thơ này liếc câu thơ kia, vấy câu thơ nọ. Thế là, một hôm, ta *phải* "dịch" hết. Lại cần một thời gian quay cuồng trong đầu, bản dịch mới hình thành, liền đòi được hoàn chỉnh.

4/ Cuối cùng ? Của thiên trả địa !

Dịch thơ từ tiếng Việt qua tiếng Pháp, tôi thấy bất kham. Tiếng Việt quá nhiều nhạc tính¹²⁷, nhục cảm, dùng từ độc âm, cô đọng, văn phạm tương đối lỏng lẻo. Một từ đã đa ý. Ghép hai từ lại thì... ô hô ai tai. Và... cứ thế, cứ thế... Đúng là ngôn ngữ để làm thơ. Một câu thơ hay, ngắn gọn, thường đa ý, đa tình, đa cảm. Làm sao dịch được thành thơ trong tiếng Pháp, một thứ tiếng dùng từ đa âm, nhát nhát về mặt nhạc điệu (đây e cảm !), cấu trúc cực duy lý ? Có dịch cho đầy đủ ý thì giết tình, bản dịch biến thành bài giải thích ! Chán ngắt.

Thôi thì zui chơi zdậy zdậy thôi.

2011-06-04

Thời điểm sáng tạo

Bình thường, ta dùng 90% đời ta (kể cả thời gian ngủ và mơ, hồi sinh sức lao động) để kiếm

127 Nhà văn tầm thường hay lạm dụng, tạo văn phong ăn khách nhưng ru ngủ.

tiền nuôi thân, giúp con cái học làm người, tiêu thụ đủ thứ sản phẩm của người khác trong mẫu mực tiêu thụ của một môi trường thuộc một xã hội ở một thời đại.

Có khi đời người chỉ là thế thôi. Làm được như thế một cách sạch sẽ, tử tế, đã quý lắm rồi, đáng sống quá rồi.

Nhưng cũng có lúc hiếm hoi, và thường không lâu dài, ta khao khát sáng tác. Bất cứ gì. Một món ăn vừa miệng, một cánh áo vừa mắt, một hành động vừa lòng, một áng văn đặc ý, một kiểu thưởng thức thiên nhiên, tình bạn, tình yêu, *e tutti quanti*.

Nhưng lúc đó, nên làm gì ?

Riêng trong lĩnh vực thơ văn, cứ sáng tác hết mình. Mười tác phẩm mà có được một tác phẩm hay hoặc tạm tạm là mãn nguyện rồi.

Rất có thể : 10-20 tác phẩm đầu khiến ta sáng khoái, nhưng sau đó, càng đọc lại càng thấy vụng, càng sáng tác càng thấy nhạt : cuối cùng chỉ có thể thôi ư ? Đúng vậy. Ta đã trút hết những gì *vốn có* ở ta thành lời. Con tầm đã nhả hết tơ. Một nẻo đường *khác hẳn* bỗng hé mở trước mặt ta : khám phá và *sáng tạo* những điều chưa hề có ở ta, cả nội dung lẫn hình thức. Tự nguyện đi tìm người khác ta. Khổ lắm, nhưng cũng thích lắm, bạn đời ơi. Hề hề...

Những lúc ấy, tình cờ gặp một người bạn *cảm* và *hiếu* được khát khao, hoang mang hay ý chí hầu như tuyệt vọng của ta, vui vẻ đồng hành với ta, là một niềm vui hiếm ở đời, nhưng có thực.

Chớ nữa quên.

2011-06-04

An ủi ?

Theo rồi tình hình Việt Nam hôm nay, ta bỗng thấy : những người ta kết bạn hay quý trọng đều là người dám dấn thân cho chuyện đáng dấn thân, dù khả năng thành công rất ít.

An ủi ? Không. Họ chất vấn ta : ta phải làm gì bây giờ ? trong lĩnh vực nào ? như thế nào ?

Ôi, phải chi ta trả lời được. Cho họ và cho... ta.

2011-06-05

Khi biết ta bắt lực (Trao đổi)

> Khi biết Ta Bắt Lực mà vẫn Cố Gắng làm thì điều đó có nghĩa là...

Cuộc sống Đẹp nhất ở chỗ đó, có phải không ?

** Đúng vậy. Điều ấy là một yếu tố cơ bản khiến loài người tiến bộ trong mọi lĩnh vực. Thí dụ.

Fermat đưa ra một định lý, các nhà toán học khắp thế giới tìm hơn 300 năm, không ai chứng minh được. Cuối cùng, cách đây không lâu, Wiles chứng minh được. Cách đây 5 năm, chẳng ai ngờ rằng Ngô Bảo Châu sẽ chứng minh được "chương trình" của Langlands.

Trong vật lý, hiện nay có đầy người đeo đuôi
lắm vấn đề dường như bất kham.

Trong sinh học, chưa ai nói được sự sống là gì,
qua đâu mà có, nhưng người ta đã có thể mô tả
và ít nhiều hiểu nó vận động ra sao.

Freud có viết ý này : ta chỉ có thể hiểu được
"tiềm thức" khi ta tìm ra cơ sở sinh học của nó.
Chưa ai làm được, nhưng đã bắt đầu có một số
kiến thức kiểm nghiệm được.

Triết và văn học, xin miễn bàn, có thể linh tinh
vô tận. Thế mà cũng không ít người đam mê.

Nhưng phải công nhận : lĩnh vực khiến con
người bất an và bất lực nhất là... sáng tác nghệ
thuật ! Thế mà vẫn không thiếu người đeo đuôi.
Nguyễn Du nằm xuống vẫn "*bất tri tam bách
dur niên hậu*". Hôm nay, Trịnh Công Sơn mà
biết được có người đã "*khóc anh một tiếng khóc
này*" chắc chàng sẽ ấm lòng. Điều ấy bất khả
thi. Dù sao cũng có người khác nghe và ấm
lòng giùm chàng. Hề hề...

Dù khôn khổ đến đâu đi nữa, nghệ thuật cũng
mang lại cho ta và người đời những phút đáng
sống. Kiếp người đẹp ở đó thật.

2011-06-06

Thư tình

17 tuổi. Ở Việt Nam. Ta viết hai ba lá thư tình
cho một nàng tiên lúc ấy lừng danh trong môi
trường sống của ta, bằng tiếng Pháp, cùng học
trường Tây mà. Khá thành công.

Mỗi lần nhớ lại, ta xấu hổ. Văn sáo, đã đành. Khốn nạn hơn, văn giả dối, với người khác. Kinh khủng nhất : giả dối với chính mình. Ta đã ôm nàng trong vòng tay mà không thể đi hơn được. Nàng đẹp, ngây thơ, tin tưởng ta bao nhiêu, ta khinh mình bấy nhiêu.

Từ ấy, ta không viết thư tình cho bất cứ ai nữa. Có lúc cũng buồn. Đành vậy. Hề hề...

2011-06-07

Hạnh phúc

Hạnh phúc lớn nhất của tôi hiện nay là một người đàn bà tí hon, ba tuổi rưỡi !

Tuần nào tôi cũng lấy xe lửa vào Paris đón nàng ở lớp mẫu giáo, dắt nàng về nhà nàng, trên đường mời nàng ăn bánh, ăn kem, nghe nàng cười, hát, kể đủ thứ chuyện trên trời dưới biển.

Thế là đủ, yêu đời.

2011-06-07

Ngôn ngữ – 1

Ta chưa hề dùng ngôn ngữ để đe dọa, lừa gạt hay quyến rũ bất cứ ai.

Để hiểu : ta chưa hề có nhu cầu chinh phục, chiếm hữu bất cứ ai, kể cả chính mình.

Vì thế, ta chẳng bao giờ đi tìm mình, ngay cả bằng chữ nghĩa.

Vì thế, ta cứ phải... hê hê !

Vì thế, ta muốn quảng ở đâu đó toàn bộ những gì ta đã từng đăng. Chẳng phải để thờ mình. Đã chết đâu mà thờ... Và có gì đáng thờ ? Có một số điều, nếu không sai bét thì cũng gây thơ hay vụng về mặt tư duy hoặc ngôn ngữ. Để răn mình. Để độc giả, nếu muốn, có thể thấy toàn bộ "một đời cầm bút" xuyên qua thời cuộc. Một bữa nhậu, Nguyễn Quang Thân bảo ta : chỉ viết một câu văn tồi thôi, tôi coi sự nghiệp văn chương của tôi như vứt bỏ. Hơi quá đáng ? Ta quý chàng ở đó.

Làm 7 năm rồi vẫn chưa xong. Mới đây, bắt chợt "tìm" ra một bài trong Diễn Đàn, quên lâu rồi. Còn một bài thơ bằng tiếng Pháp, hai bài thơ bằng tiếng Việt, và một truyện ngắn bằng tiếng Việt, thời sinh viên, không sao tìm lại được.

Chân tình đến mấy với độc giả, với chính mình cũng có lúc bất khả thi. đành vậy.

2011-06-07

Tình bạn văn chương

Tình bạn văn chương của tôi đơn giản và dễ hiểu : gặp người đang khát khao sáng tác hay tìm hiểu, tôi hưởng ứng hết mình ngay.

Những người đầu tiên là những người tôi đã từng dịch.

Sau đó có mấy người bạn trong ămvç.

Từ khi làm oép có thêm những người tôi giới thiệu.

Mỗi người có sở trường sở đoản riêng, chẳng ai giống ai, chẳng ai giống tôi.

Chỉ thế thôi mà có lúc khó thật. Hề hề...

2011-06-07

Ý thức và hành động

Ý thức trách nhiệm của ta trù tượng, bất tận. Ta trách nhiệm tất cả, mọi người, vĩnh viễn. Giá trị của ý thức ở đó. Nó luôn luôn thật và đúng, chớ đến khi nhân loại vong thân.

Hành động của ta lại giới hạn trong không gian, thời gian và, cơ bản hơn cả, nó tùy thuộc ý thức và sự ưng thuận hay chống đối của tha nhân.

Trong từng hoàn cảnh, ở từng thời điểm, điều đáng làm có thể hoặc không có thể làm được, tới mức nào đó.

Làm được đến đâu, ta làm đến đó. Còn lại, đành vậy. Bất lực nghĩa là thế.

2011-06-08

Đây

Tình chồng vợ lắm lúc cũng lạ, nó tóm gọn ở hai từ : anh đây.

Tình cha con có lúc cũng vậy : bố đây.

Thế thôi. Hè hè...

2011-06-11

Khủng hoảng tư tưởng ở Tây U

Trước cách mạng tư sản (*révolution bourgeoise*), ở Tây U có nhân sinh quan và thế giới quan của thời Trung Cổ : loài người chia ra ba thành phần : *Quý tộc (noblesse)*, *Clergé (Nhà thờ Ky Tô Giáo)*, còn lại (*Tiers État*, Thành phần... *thứ ba, vô danh* !)

Cách mạng tư sản đã khiến thế giới trên lộn tùng phèo, đưa ra một nhân sinh quan mới trong đó anh "*Tiers État*, Thành phần... *thứ ba, vô danh*" biến thành chủ thể của lịch sử với khẩu hiệu được đầy người tán thành suốt mấy trăm năm : *tự do, bình đẳng và... tư hữu* [tất cả].

Hôm nay, ngay ở các nước tư bản lớn, trong cuộc sống thực, tự do ngày càng hão, bất bình đẳng ngày càng sâu rộng, quyền lực, tiền tài, thông tin, *e tutti quanti*, ngày càng tập trung trong tay một số ít tư nhân ; mức sống của thành phần trung lưu ngày càng bấp bênh, teo tóp ; hoàn cảnh của thành phần "hạ lưu" ngày càng khốn đốn ; số người thất nghiệp sống nhờ trợ cấp dường như không thể giảm, ngược lại tăng ở mức đáng sợ tại một số nước như Hy Lạp, Espana... Hàng chục triệu người sống sót nhờ... trợ cấp xã hội. Các Nhà nước đã trở thành những con nợ khổng lồ, bàn dân sẽ có ngày phải lao động (khi có việc !) để trả nợ nhiều hơn là để ấm thân ?

Dường như không có lối thoát. Đường như nền văn minh này đang chôn sống những giá trị nền tảng của chính nó. Nếu thế, nó sẽ xua ta về đâu ?

2011-06-14

Khoa học bếp núc

Một đời kiếm ăn bằng kiến thức tin học (*informatique*), ta thừa hiểu : ở ta, kiến thức có tính khoa học chẳng là bao, ta cũng chỉ cảm nhận được vài nguyên lý đủ giúp ta... *không* mê tín dị đoan, *không* dễ tin người đời đầy bằng cấp, danh vọng (nhất thời), uy tín, *không* lừa gạt chính mình, *không* lừa gạt người khác¹²⁸; còn lại, cho phép ta kiếm cơm, toàn là thủ thuật bếp núc (*recettes de cuisine*). Trong khoảnh khắc, nó hữu dụng, người đời thấy ngon và nhậu. Vài năm sau, nó cay đắng. Có hề chi ? Vứt nó đi, tìm một toa bếp núc mới vừa miệng hơn, khi có điều kiện tài chính hay xảo thuật nấu nướng... Điều ấy gọi là ưu thế của kinh tế thị trường cạnh tranh trong suốt cho phép tài năng cá nhân phát triển và thành công. Với đại bộ phận nhân loại, hão ơi là hão ! Cuộc sống, hôm nay, là vậy, thế thôi ? Thế thì ta quy tiên là vừa. Nhưng chết cũng chẳng dễ gì.

128 tương đối thôi ; đời nay, chuyện cơm áo có lúc chẳng dính dáng gì với khoa học hay "Lý trí thuần túy" e tutti quanti. Nhưng không lừa gạt chính mình là điều kiện tối thiểu để không hồn nhiên lừa gạt người khác. Khốn nạn ở đó ! Ôi, đến bao giờ Marx mới buông tha ta ? Ta cầm thù tay này quá ! Hề hề...

Hè hè...

2011-06-16

Cùng tác giả

NHÀ VĂN PHÁP NGỮ

Un amour métèque, nouvelles, l'Harmattan, 1994.

Penser librement, philosophie, Éditions Chronique Sociale, 2000.

Dictionnaire universel de la littérature contemporaine, PUF, 1995. (*Article*).

Un avenir fou, texte pour l'album de photos Cliniques, Pierre Montavon, Éditions Canevas, 1994.

Point de rupture, in *Trajets à travers le cinéma de Robert Kramer*, Éditions Institut de l'image, Aix-en-Provence, 2001.

v.v.

NHÀ VĂN VIỆT NGỮ

Vậy gọi nhau làm người, Hồng Lĩnh, USA, 1996.

Tư-duy tự-do, nxb Đà Nẵng, Việt Nam, 2006.

TỰ XUẤT BẢN : 2009-2010

<http://amvc.fr/PHD/AutoEdition/AutoEditionTab.htm>

Aimer – Mourir, diptyque.

Aimer – Mourir, diptyque sous forme d'un objet d'art.

Au fil des jours, au fil des œuvres, essais, critiques.

Les spectres de M. Derrida, philosophie, économie.

Yêu – Chết, song truyện.

Một hành trình tư duy I, văn học, triết.

Một hành trình tư duy II, văn học, triết.

Một môi tình ngụ cư, truyện ngắn.

Vẫy gọi nhau làm người, văn chương, văn học.

Tư duy tự do, triết.

Lang thang chữ nghĩa I, triết dưới dạng mì ăn liền.

Lang thang chữ nghĩa II, triết dưới dạng mì ăn liền.

Lang thang chữ nghĩa III, triết dưới dạng mì ăn liền.

Thơ người dị ứng với thơ.

DỊCH GIẢ

Chốn vắng, *Terre des oublis*, roman, Dương Thu Hương, Éditions Sabine Wespieser, 2006, nominé pour le Femina Étranger 2006, Prix des lectrices Elle, 2007.

Thiên sứ, *La messagère de cristal*, roman, Phạm Thị Hoài, Éditions Des Femmes, 1990.

Những thiên đường mù, *Les paradis aveugles*, roman, Dương Thu Hương, Éditions Des Femmes, 1991, nominé pour le Femina Étranger 1991.

Tiểu thuyết vô đề, *Roman sans titre*, roman, Dương Thu Hương, Éditions Des Femmes, 1992.

Đảo của những người ngụ cư, *Terre des éphémères, nouvelles*, 15 auteurs, Éditions Philippe Picquier, 1994.

Nỗi buồn chiến tranh, *Le chagrin de la guerre*, roman, Bảo Ninh, Éditions Philippe Picquier, 1994.

Qua sông, *En traversant le fleuve*, nouvelles, 11 auteurs, Éditions Philippe Picquier, 1996.

Roissy- Minh-Ville, pièce de théâtre bilingue de Jacques Crubézy, 1996, traduction d'une partie des textes du français au vietnamien.

Bên kia bờ ảo vọng, *Au-delà des illusions*, roman, Dương Thu Hương, Éditions Philippe Picquier, 1996, nominé pour le Femina Étranger 1996.

Có yêu anh không ?, *Est-ce que tu m'aimes ?*, nouvelles, Khánh Trường, Éditions Philippe

Picquier, 1997.

Một lúc, một đời, En un instant, une vie, nouvelles, Bùi Minh Quốc, Éditions Philippe Picquier, 1997.

M. Oncle ou Le temps d'Emma, pièce de théâtre bilingue de Jacques Crubézy, 1997, traduction d'une partie des textes du français au vietnamien.

Bên ngoài sự thật, En dehors de la vérité, théâtre, Nguyễn Thị Minh Ngọc, à l'initiative de la Maison Antoine Vitez et du Centre Wallonie-Bruxelles, 1977.

Mùa mưa gai sắc, Sous une pluie d'épines, nouvelles, Trần Vũ, Flammarion, 1998.

Lưu ly, Myosotis, roman, Dương Thu Hương, Éditions Philippe Picquier, 1998.

Đi về nơi hoang dã, Retour à la jungle, roman, Nhật Tuấn, Éditions Philippe Picquier, 2002 (en collaboration avec Đặng Trần Phương).

Từ xa, Tổ Quốc, De loin...ma Patrie ! poème de Nguyễn Duy et *Thế kỷ, Siècle*, poème de Lê Bi, in *Poésie 97*, Association Maison de la Poésie, Paris, 1997.

Thơ, Poèmes de Ly Hoàng Ly, Chính Lê, Nguyễn Đỗ, Phạm Tường Vân, Phan Huyền Thư, in *Bacchanales* N° 17, 03/1999, *Poésie du Vietnam*, Maison de la poésie Rhône-Alpes, Saint-Martin- d'Hères.

PHỤ ĐỀ PHIM

Xích lô, Cyclo, Trần Anh Hùng, Lion d'or au Festival de Venise, 1995.

Mùa hè chiều thẳng đứng, A la verticale de l'été, Trần Anh Hùng, sélection officielle pour le Festival de Cannes 2000.

CHUYÊN VIÊN TIN HỌC

Conception et réalisation assistées par ordinateur de logiciels de gestion, Masson, Paris, 1983 ;

Créateur de l'Atelier de Génie Logiciel ACK-BEST honoré d'un label national de l'ANVAR, 1989 ;

cité dans l'Observatoire des Technologies Stratégiques du Ministère de l'industrie français, 1989.

Copyrights

Lang thang chữ nghĩa III

© Phan Huy Đường, 2003-2011
<http://amvc.fr/PHD/PhanHuyDuong.htm>

ISBN : 978-2-9537991-2-5



Xuất bản

